

VIÊN GIÁC



SỐ NR. 159 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BẢO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamese und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL 2551 NĂM THỨ 30 - THÁNG 6 NĂM 2007; JAHRGANG 30. JUNI 2007 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH

Zum Gedenken an alle vietnamesischen Flüchtlinge, die auf der Flucht vor dem kommunistischen Regime ihres Heimatlandes, auf dem Weg in die Freiheit ihr Leben verloren haben. In tiefster Dankbarkeit gegenüber dem deutschen Volk und der deutschen Regierung und allen Helfern auf der ganzen Welt für die Rettung und Aufnahme der vietnamesischen Flüchtlinge, insbesondere Dr. Ernst Albrecht, Dr. Rupert Neudeck sowie dem Komitee der Cap Anamur.

neins. Auf vietname Flüchtlinge
Bundesrepub chland



Thơ Phật nhân

Một thế giới đã hoàn thành, hai thế giới như thế đã hoàn thành, ba thế giới như thế sắp hoàn thành và nhiều thế giới như thế sẽ hoàn thành. Cứ thế và cứ thế nhiều cõi thế giới được thành tựu và nhiều vị Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ sẽ đi đầu thai vào thai mẹ và sẽ giáng trần để làm lợi lạc cho quần sanh.

Nơi cõi Ta Bà này cách đây 2551 năm về trước đã có một vị Phật đã thị tịch Niết Bàn, đồng thời cũng đã thành đạo và đã sanh ra trong sự vô sanh của sự sanh diệt. Vị ấy chính là Thái Tử Tất Đạt Đa, con vua Tịnh Phạn và Hoàng Hậu Ma Da. Thái

Tử là một con người vĩ đại trong cõi Ta Bà này. Sau khi đã trải qua việc xuất gia, nhiều năm tu khổ hạnh trong rừng già và cuối cùng thành đạo dưới gốc cây Bồ Đề ở thành Gaya. Con người ấy đã trở thành Phật và nhân loại hằng cung kính cho đến bây giờ. Rồi một ngày nào đó tên Ngài sẽ không còn được nhắc nhở đến nữa và khi ấy một vị Phật khác sẽ ra đời. Tất cả cũng chỉ vì một mục đích là: "Mở bày cho tất cả chúng sanh được thể nhập vào tri kiến Phật".

Ngày Phật đản sanh, Liên Hiệp Quốc mỗi năm cử hành mỗi nơi khác nhau; nhưng rất trọng đại; nhằm nói lên sự gắn liền giữa đời sống văn minh vật chất ngày nay cũng như giá trị tâm linh vốn có từ mấy ngàn năm trước, để biểu dương một sức sống cho nhân loại. Đó là giáo lý nhiệm mầu mà Đông Tây kim cổ không thể không quan tâm đến được.

Tại các nước Á Châu, ngày Đản Sanh của Đức Phật cũng được cử hành một cách long trọng bằng nhiều hình thức khác nhau. Trong khi đó người Phật Tử Âu Mỹ lại khép kín hơn, tổ chức những lễ Phật Đản bằng lối ngồi thiền định để suy tư về sự ra đời của Đức Phật, hơn là bằng lối phô diễn những hình thức bên ngoài. Đúng là: "Đường về nội tâm" mà Hermann Hesse đã có lần suy tư như thế.

Năm nay chùa Viên Giác tại Hannover tổ chức lễ Phật Đản sanh lần thứ 2551 vào những ngày đầu tháng 6 năm 2007 và đã có nhiều sự kiện quan trọng đã xảy ra trong đại lễ này. Đó là sự hiện diện của gần 100 Tăng Ni gồm các trường phái khác nhau đang sống đời xuất gia tại Đức. Họ về đây để thành lập Tăng Đoàn và họ là những người đã đi tiên phong trong sự kết hợp ấy. Ngoài ra họ cũng chính là những người khất sĩ, đi khất thực chung quanh chùa để cho các Phật Tử gieo duyên nhân ngày Đản sanh của Đức Từ Phụ.

Thế giới đang chuyển động, thế giới đang băng hoại và thế giới cũng như vũ trụ này đang thay đổi rất nhiều từ môi sinh cho đến khí hậu, cây cỏ, con người, bệnh tật, nghèo khó, chiến tranh, v.v... đâu đâu cũng toàn là những khó khăn cản trở. Do vậy Đức Phật đã dạy trong Đại Trí Độ luận rằng: "Các người đừng chờ cho người khác bọc nhung hết quả địa cầu này để cho các người đi hai chân được êm ái, mà mỗi người hãy tự bọc lấy chân mình bằng những mảnh vải nhung để khi đi hai chân sẽ được êm ái". Đây là một lời dạy rất chí lý và đáng trân quý biết là dường bao! Thế mà lâu nay chúng ta vẫn chờ đợi một phép lạ nào đó, chứ chúng ta không "Tự mình thắt lưng buộc bụng mà đi".

Đức Phật cũng đã nói rõ trong "**A Tỳ Đàm về việc thành lập thế giới**" về sự hình thành cũng như sự hủy hoại thế giới này. Đó là Tiểu Tam Tai gồm: đói khát, chiến tranh, bệnh dịch, và sau thời kỳ Tiểu Tam Tai sẽ đến thời kỳ Đại Tam Tai gồm: nước sẽ dâng cao mấy ngàn thước; lửa sẽ đốt cháy

và làm cho lòng đất vỡ tung ra, sau đó gió sẽ thổi mạnh và cuối cùng nước sẽ cuốn phẳng thế giới này vào nơi vô định. Đức Đạo Sư của chúng ta Ngài không huyền ký thế giới này bao giờ bằng hoại, mà Ngài dạy rằng: trách nhiệm ấy thuộc về con người. Khi nào con người còn biết tôn trọng sự trưởng, hiếu thuận với cha mẹ và hay làm lành lánh dữ thì tuổi thọ của quả đất này sẽ được kéo dài ra. Nếu ngược lại, con người càng ngày càng muốn đạt đến nhiều tham vọng của tự kỷ, không để ý gì đến môi sinh và những sinh vật khác đang tồn tại song song với chúng ta, thì ngày diệt vong của con người không xa mấy. Mỗi Tôn Giáo đều giả định ngày này một cách khác nhau; nhưng theo Đức Phật thì điều này lệ thuộc vào con người có biết sống như thế nào hay không; chứ không phải một ai đó có quyền mang tai họa ấy đến cho mình.

Cách đây một thế kỷ, nghĩa là trăm năm về trước, quả địa cầu này mới bốn tỷ người và nay sau một trăm năm của đầu thế kỷ thứ 21 hành tinh này phải chuyên chở thêm 2 tỷ con tim, 2 tỷ của sự sống nữa. Do đó mọi sự tìm cầu để cung ứng cho những chúng sanh như thế không phải là không có lý để cho sự sống của môi trường bị tổn thương; nhưng còn điều gì xảy ra tiếp theo nữa. Liệu ai mà biết được. Ví dụ có những cái rất là tiện nghi như phạm trù của internet, nhưng đồng thời nó cũng đã phá hoại thời gian và sự sống của không biết bao nhiêu tuổi thanh xuân. Do vậy mà đã có lần Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 nói rằng: Ngài không phản đối lại sự tiến bộ của khoa học ngày nay; nhưng theo Ngài trong sự tiến bộ này Ngài thấy rằng con người thật ra không tìm được cái chân hạnh phúc. Rõ ràng là như thế, hạnh phúc là điều con người cần và ai cũng đi tìm, nhưng thật sự ra : "Hạnh phúc là những gì người ta đang có, chứ không phải là những gì người ta đi tìm." Những gì chúng ta đang có trong hiện tại đa phần chúng ta không quý trọng, mà lúc nào chúng ta cũng hướng ngoại, chỉ muốn tìm những gì khác hơn chúng ta đang có. Đây là điều nghịch lý mà ai cũng chẳng để ý. Từ điểm này đã dẫn đến không biết bao nhiêu nỗi khổ đau cho nhân thế .

Điều được đặt ra ở đây là chúng ta phải biết dừng ở chỗ nào và chúng ta có muốn dừng lại những hành động gây hại đến kẻ khác, đến môi trường sống xung quanh không? Hay chúng ta cứ mãi rong chơi trong nhà lửa chưa muốn ra khỏi mà chỉ nghĩ rằng mình đang bơi lội ở chốn lý tưởng nào đó trong cuộc đời này. Đúng là mộng và thực là hai thế giới vô cùng sai biệt. Con người không nhận chân được sự khổ và cứ lao vào trong chốn khổ cũng như con thiêu thân không để ý đến ánh sáng của ngọn đèn. Tuy ngọn đèn có thể đốt sáng, mà đồng thời ngọn đèn ấy có thể đốt cháy những sinh vật khác. Điều căn bản ở đây thuộc về sự nhận thức và sự tự làm chủ của mỗi con người và tuyệt nhiên chúng ta không chờ đợi sự nhận thức ấy đến từ kẻ thứ ba mà không phải là khởi đi từ chính mỗi người.

Sau mùa Phật Đản sẽ là mùa an cư kiết hạ của chư Tăng Ni tại Đức. Đây là một truyền thống tốt đẹp của Tăng Già Việt Nam tại Đức kể từ năm 1984 đến nay. Sau 23 năm ấy, mỗi năm ba tháng ròng rã kệ kinh, nghiêm trì giới luật, lễ bái hành thiền, niệm Phật chuyên tu v.v. đã là một chất liệu dưỡng sinh cho tâm linh của mỗi người Tăng sĩ. Đồng thời đây cũng là một tấm gương đức hạnh sáng ngời để người đi sau cứ tiếp tục theo đó mà hành trì thì Đạo Pháp tại xứ Đức này nói riêng sẽ như thế mà đi vào ổn định nội tâm và ngoại cảnh. Một người trí không phải là người nói nhiều, nói hay, mà người trí là người phải hành trì nhiều và ít nói thì mới hay hơn.

Một cộng đồng Phật tử Việt Nam đã, đương và sẽ lớn mạnh sau ba mươi năm sinh hoạt tại Đức và hy vọng rằng: với trách nhiệm cũng như **"Đức hiếu sinh"** ấy, người Phật Tử sống với tinh thần trách nhiệm qua lời Phật dạy và nguyện sống không buông thả để làm lợi lạc cho quần sanh.

Tình hình Phật giáo trong nước cũng đang có nhiều diễn biến phức tạp; nhưng thiết nghĩ: dù ở dưới bất cứ hình thức nào, mọi kết quả đều đi đúng với tiến trình nhân quả. Nghĩa là trên thế gian này cái gì cũng mất đi; nhưng nhân quả thì không bao giờ sai cả.

Cầu nguyện cho Việt Nam và thế giới có được một cuộc sống an ổn nơi nội tâm nhiều hơn trong hiện tại .

• Ban biên tập báo Viên Giác.

Thông điệp Phật Đản PL 2551 của Đức Đệ Tứ Tăng Thống

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư tôn Trưởng Lão
Chư Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni.
Cùng toàn thể Phật tử trong và ngoài nước.

Hôm nay, lại một lần nữa hoa Vô Ưu rộ nở, hàng triệu tấm lòng người con Phật khắp năm châu bốn biển đang hân hoan đón mừng ngày kỷ niệm Đản Sanh của đấng Cha lành muôn loại. Hòa mình cùng niềm vui chung, hàng triệu người Việt Nam con Phật từ thành thị đến nông thôn, từ biển cả đến núi cao rừng thẳm, cũng đang nô nức đón nhận ngày vui "Khánh Đản". Từ Tu Viện Nguyên Thiều, nơi tôi đang bị bức bách bởi nhiều chướng duyên ngoại tại, khó khăn đi lại, cách ly tứ chúng đệ tử, xuất gia tại gia, tôi kính gửi đến Chư Tôn Trưởng Lão, Chư Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni và toàn thể Phật tử trong ngoài nước lời chúc mừng tốt đẹp nhất, trong niềm hân hoan đón mừng Phật Đản lần thứ 2551.

Kính thưa quý vị,

Đặc biệt năm nay, để đại lễ Phật Đản của Đức Thích Ca Mâu Ni thêm nhiều ý nghĩa, chúng ta hãy cùng nhau mở rộng lòng đón nhận trọn vẹn ân đức của Phật tổ, chư đại Bồ Tát, liệt vị Tổ Sư Tiên Bối, chư vị Hộ Pháp thiện thần, đã dày công hoằng pháp làm nền tảng cho Phật giáo Việt Nam, viết nên trang sử oai hùng, bất khuất ngày nay.

Tôi trân quý ghi nhận và tán dương công hạnh Chư Tôn Trưởng Lão, Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni, Ban đại diện GHPGVNTN các tỉnh thành và tất cả nam nữ Phật tử trong ngoài nước, thời gian qua đã can đảm tham gia, đóng góp tích cực vào sự nghiệp vận động phục hoạt GHPGVNTN, mà phải chịu nhiều khó khăn trong đời sống hàng ngày.

Tôi xin vận hết tâm thành, đốt nén hương lòng kính dâng lên đức Thế Tôn, nhân ngày Đản Sanh của Ngài, qua đó, bằng một tâm hồn thanh thản, trong sáng và tỉnh giác, chúng ta khắc sâu và dặn lòng về những lời giáo huấn và di chúc của Ngài, để hoàn thành sứ mệnh sứ giả Như Lai.

Kính thưa quý vị,

Chúng ta, lớp người sống vào những giai đoạn cuối của thời kỳ mạt pháp, cách Phật quá xa, các bậc Hiền Thánh chúng đắc đạo quả Niết Bàn càng hiếm thấy, đây cũng là thời đại mà nguy cơ hủy diệt loài người càng lúc càng bị đe dọa; chiến tranh vì hận thù sắc tộc, tôn giáo, vũ khí hạt nhân và thiên tai dịch bệnh càng lúc càng có nguy cơ bùng nổ; chính từ trong đêm tối kinh hoàng của bạo lực này mà những lời dạy khoan dung và hỷ xả của đức Thích Tôn trở thành ngôi sao Bắc Đẩu, đang định hướng cho ý nghĩa tồn tại của nhân sinh. Năm ngoai Liên Hợp Quốc cử hành lễ Phật Đản chung toàn cầu, đã bày tỏ niềm tin sâu sắc đối với Đức Phật và Giáo Pháp của Ngài.

Nhưng một điều mà chúng ta thấy nghịch lý rằng, trong khi ánh sáng chánh pháp ngày càng tỏa rạng ở bên trời Tây, thì ở đây, nơi mà đạo pháp và dân tộc đã từng hòa hợp như nước với sữa để tạo thành giá trị tinh thần cao đẹp và sức sống kiên cường của dân tộc, thì ngày nay giá trị đạo đức ấy đang bị băng hoại dần.

Những Tự viện đồ sộ mới được dựng lên, những nghi lễ khá tốn kém được thường xuyên tổ chức, tất cả không che khuất được sự thật rằng, niềm tin tôn giáo của tín đồ không mấy được tôn trọng ở Việt Nam.

Nhiều nơi tại nông thôn hẻo lánh, nơi mà đại bộ phận trong nhiều thế hệ đã sống trọn vẹn với nhiều niềm tin, với giá trị truyền thống an lạc đạo. Nay những nơi ấy, vì không chống nổi những tai họa và áp bức của sự nghèo đói, đã không còn giữ vững niềm tin đối với chánh pháp, phải tìm chỗ nương tựa khác với niềm tin mới, ít nhất niềm tin ấy cũng đem lại cơm áo trong hiện tại.

Thuở xưa, đức Thích Tôn thị hiện vào chốn cung đình, nhưng Ngài đã từ bỏ đời sống vương giả cao sang, để sống cuộc đời bần hàn giữa những người nô lệ cùng khổ. Theo gót Ngài, các Vương Tôn Công Tử, các Đại Thần Tướng Soái cũng đã từ bỏ địa vị cao sang của mình để đi đến tận những nơi bùn lầy nước đọng, đem lại niềm tin trong sáng đối với các giá trị cao đẹp của sự sống cho mọi người.

Rồi, hơn một ngàn năm sau, theo chân Phật tổ, đức Vua Trần Nhân Tông, khi sự nghiệp chấn dân trị nước đã hoàn thành, đã từ bỏ Ngai Vàng như đôi dép rách, rồi bôn ba từ rừng núi đến đồng quê, cùng với hai người thị giả tùy tùng, đem ánh sáng từ bi cứu khổ đến cho dân lành.

Ngày nay, những nơi ấy hầu hết vắng bóng Tăng sĩ, thiếu sứ giả trung kiên bừng ngọn đèn chánh pháp. Phải chăng, đó là do nội ma ngoại chướng cộng sinh, khiến cho hàng Phật tử không hội đủ nhân duyên thời tiết, để hưởng hương vị giáo pháp vô ngã vị tha.

Đức Phật dạy, nơi thôn xóm hay núi cao, nơi nào A La Hán hiện diện, nơi đó nhân dân sống an lạc. Chúng ta hiểu lời dạy ấy như thế này, nơi nào còn những người khổ khổ, nơi ấy Phật pháp chưa được thể hiện. Nơi mà Phật pháp chưa được thể hiện, hay chưa hiện hữu, nơi đó chúng ta chỉ học và tu Phật như người nhắm mắt mà đi, không biết

đường đi này sẽ dẫn về đâu. Vì thế chúng ta không thể không nỗ lực tinh tấn, mở rộng tầm mắt, nhìn rõ môi trường chung quanh, quán chiếu bản chất chân thật của thế giới mà chúng ta đang sống trong đó, để tự mình thấy đâu là chánh đạo đâu là tà đạo.

Cho nên chúng ta phải dũng mãnh và yêu thương, nương vào ánh sáng soi đường của tuệ giác Phật Đà, để tự cứu lấy mình, duy trì giá trị đạo đức dân tộc, bảo trì tinh hoa văn hóa, kế thừa truyền thống tâm linh của tổ tiên.

Kính thưa quý vị,

Năm nay mùa Phật Đản lại về trong hoàn cảnh nhiễu nhương của đất nước và Phật sự. GHPGVNTN bị đàn áp nghiệt ngã hơn hai mươi năm lại đây. Tôi không được đi tái khám chữa bệnh, Hòa Thượng Quảng Độ cũng không được về Bình Định thăm viếng tôi. Ban đại diện GHPGVNTN các tỉnh thành đang bị trấn áp và truy bức dữ dội. Nhưng với tấm lòng trung kiên, như như bất động; Phật Đản vẫn là mùa hoa Vô Ưu nở muôn đời ngát hương và bất diệt, giữa dòng đời sinh diệt.

Phật Đản đến, Phật Đản đi rồi Phật Đản lại trở về theo lẽ tuần hoàn của vũ trụ vạn vật, nhắc nhở người con Phật về lẽ vô thường, vô ngã để cùng nhau hướng tới sự giác ngộ Niết Bàn. Nghĩa là có khổ thì có phương pháp diệt khổ; có ly biệt chia phân thì có cách để trở về đoàn tụ sum vầy; có ngược đãi bất công thì có con đường giải thoát cuộc đời nô lệ để tự do sống người.

Chừng nào dân tộc Việt Nam chưa có tự do tôn giáo, chưa có dân chủ và nhân quyền thực sự, chừng đó GHPGVNTN còn bị bách hại gian truân và sẽ chấp nhận gian truân không bì quyên. Đức Phật dạy: "Này các con! Các con hãy lên đường vì hạnh phúc của nhân loại và chư thiên".

Thưa quý vị,

Dẫu rằng, đó là con đường vạn dặm, con đường đầy dẫy nội ma ngoại chướng; nhưng chúng ta là con Phật, là hậu duệ của Trì Địa Bồ Tát, của Phú Lâu Na, chúng ta đã chẳng sờn lòng nản chí, không mỏi mệt ươn hèn; chúng ta đã không sợ khó, sợ mọi gian nguy khổ cực, thậm chí có thể phải hy sinh tánh mạng; chúng ta đã vượt qua không biết bao nhiêu chướng ngại từ bên trong đến bên ngoài, trong đó có những chướng ngại cơ hồ như không thể vượt qua được. Nhưng chúng ta đã vượt qua tất cả, bằng ý chí kim cương bất hoại.

Kính thưa quý vị,

Một trong những nguồn thiên nước ta là nguồn thiên Trúc Lâm Yên Tử, lấy "cư trần lạc đạo" làm tiêu chí. Từ nơi giam hãm, cô lập hiu quạnh, ở Tu Viện Nguyên Thiều, ở Thanh Minh Thiền Viện, tôi và Hòa Thượng Thích Quảng Độ, vẫn đang "cư trần lạc đạo", và xin kính gửi đến quý vị mong cùng đồng hành. Cư trần lạc đạo, có nghĩa là hiện diện nơi trần thế mà hành đạo, vui đạo, sống đạo, dựng đạo, hưng đạo chứ không xa lánh trần thế đầy khổ nhục, tìm thú riêng của bản thân.

Hiện diện nơi trần thế, nói lên con đường hành đạo cứu nhân độ thế của Phật Giáo Việt Nam. Việc ấy đã thực hiện, đã chứng tỏ, suốt dòng lịch sử 2000 năm Phật giáo. Đặc biệt dưới các triều đại tự chủ và độc lập, từ thuở Hai Bà Trưng cho đến thời hiện đại. Sự thành bại không đáng quan tâm cho bằng ý chí kim cương bất hoại của người Phật Tử. Ý chí đó còn, đạo Phật còn. Đạo Phật còn, dân tộc sẽ trường tồn trong cường thịnh, vinh quang và thái hòa, nhân loại sẽ bước vào kỷ nguyên huynh đệ đại đồng.

Theo tinh thần "cư trần lạc đạo" như thế, người Phật Tử mới bảo toàn được Phật tính con người trên mặt đất, đồng lúc bảo vệ phẩm giá đồng bào và nhân loại, cùng lúc bảo vệ sự toàn vẹn tâm linh nơi mỗi cá nhân. Sự toàn vẹn tâm linh con người chẳng khác gì sự toàn vẹn lãnh thổ một quốc gia. Nếu tiền nhân đem máu xương dựng nước và giữ nước, nay con cháu lại đem lãnh thổ quốc gia hiến dâng cho ngoại bang, thì còn gì là quê hương của tổ tiên và dân tộc? Cũng như thế, tâm linh con người không thể khiếm khuyết và quy hàng hay van xin các thế lực nhất thời và lạc hậu. Có như vậy, công cuộc hoằng dương chánh pháp ở thiên niên kỷ thứ ba này, mới mở ra sinh lộ cứu nhân độ thế của Đạo Phật, trước những phương thức bạo lực và khủng bố mới, đang có nguy cơ đẩy nhân loại vào sự hủy diệt, tương tàn và bài xích Phật tính nơi mỗi cá nhân.

Trong chí nguyện "cư trần lạc đạo" như thế, tôi kêu gọi toàn thể các cấp Giáo Hội, và nam nữ cư sĩ Phật tử trong và ngoài nước, gạt bỏ ra ngoài những ý kiến bất đồng dị biệt, phát bồ đề tâm, thương yêu và đoàn kết, dũng mãnh tiếp tục vận động phục hoạt GHPGVNTN đến thành công, hoàn thành sự nghiệp độ sanh mà đức Thế Tôn đã khai thị từ 2551 năm trước, và Lịch Đại Tổ Sư, đã đem lại an lạc và chủ quyền cho dân tộc suốt 2000 năm qua trên dải đất Việt Nam.

Tôi xin gửi đến chư tôn đức cùng toàn thể quý vị niềm tin tưởng vô biên vào chí nguyện này.

Nam Mô Trung Thiên Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật tác đại chứng minh.

Tu Viện Nguyên Thiều, ngày 15 tháng 04 năm 2007

Đệ Tứ Tăng Thống GHPGVNTN

(ấn ký)

Tỳ kheo Thích Huyền Quan

• Tôn Giáo

Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả : **Guiseppe Tucci**

Phỏng dịch : **Hòa Thượng Thích Trí Chơn**

(Tiếp theo VG 158)

CHƯƠNG 8 CHÍNH QUYỀN DÂN SỰ - CHỢ BÚA & CHÙA CHIẾN

Chúng tôi đến thăm chùa Tsuglakang, nơi đây còn lưu giữ chiếc bát của vua Srongtsengampo cất trong một cái hộp bằng bạc, trên đó có ghi ngày 16 năm 1946. Khách hành hương đến chiêm bái chùa Tsuglakang chen chúc đông nghẹt như tại nhà ga xe lửa của một thành phố lớn ở các nơi trên thế giới. Họ thành tâm quỳ lễ hàng trăm lạy trước cổng chùa với trán đầu cúi sát và hai tay mở rộng úp trên mặt đất. Ngôi chùa thứ hai danh tiếng mà chúng tôi đến thăm là Ramoche. Theo truyền thuyết, chùa này do vợ chồng của ông Srongtsengampo xây cất. Đầu tiên ngôi chùa rất nhỏ và được tu bổ, mở rộng ra sau này. Cổng chùa được chống đỡ bởi những cây trụ bằng gỗ chạm khắc theo nghệ thuật của xứ Nepal.

Trong chùa có tôn trí thờ hai pho tượng Phật lớn. Tôi nhìn thấy một tấm bảng mạ đồng trên mặt có khắc tên chùa Sedon và chia làm nhiều ô vuông. Trên một khung tôi thấy có chạm nổi hình một cái cây biểu tượng cho sự sống vươn lên từ một cái bình chứa đầy nước trường sinh bất tử. Những khung khác thì chạm các hình ảnh diễn tả về cuộc đời đức Phật. Đây là một nghệ phẩm được sáng tạo vào thế kỷ thứ 15 theo nghệ thuật của Nepal. Tôi lấy máy ảnh chụp vài tấm hình, nhưng tiếc vì thiếu ánh sáng nên những nét chạm nổi trên tấm bảng không nhìn thấy rõ được. Ngôi chùa Ramoche được xây cất trên một khu đất rộng. Trước cổng chùa hai bên có tôn trí thờ các vị hộ pháp và tứ thiên vương. Trên vách tường trong chánh điện được trang trí với những bích họa sáng tác vào thế kỷ thứ 18.

Không xa chùa Ramoche là chùa Tsepame, bên trong tôn trí thờ hàng nghìn pho tượng Phật thời Hiền Kiếp (Bhadra-Kalpa) như Phật Câu Na Hàm Mâu Ni, Phật Ca Diếp và đức Phật Thích Ca v.v... Ngoài các

ngôi chùa trên, du khách nên đến viếng thăm chùa Gyabum Lakang được xây cất để kỷ niệm nơi xảy ra trận đánh lớn giữa quân đội Tây Tạng và Trung Hoa, mà theo sử liệu cho biết số tổn thất cả hai bên lên tới khoảng một trăm ngàn người. Ngôi chùa này đang trùng tu sửa chữa khi tôi đến thăm. Tôi thấy trong chùa có thờ tượng Ngài Liên Hoa Sanh (Padmasambhava) của Tây Tạng, và trên vách tường chùa được trang trí với những tranh vẽ các vị Diêm Vương và quỷ sứ nơi địa ngục.

Một ngôi chùa khác rất đáng cho khách đến viếng là chùa Muri, thờ các Ngài Chokyongs thường mang lại sự bình an cho đất nước Tây Tạng. Ngôi chùa được sự tôn kính của cả hai giáo phái Phật Giáo Mũ Vàng và Mũ Đỏ. Tầng trên ngôi chùa tôn trí thờ một pho tượng Phật Thích Ca ngay giữa chánh điện với tám pho tượng Bồ Tát đứng châu hai bên phải và trái. Những pho tượng này được tạo tác khoảng vài mươi năm trước đây theo mẫu các pho tượng cổ nhất hiện thờ tại chùa Iwang và Nenyang. Tôi thấy các tượng Bồ Tát được bao bọc với những tấm vải rộng dẹt ở xứ Ba Tư và được nhập cảng vào Tây Tạng từ các vùng Trung hoặc Tây Á.

Sau một vòng đi thăm các danh lam thắng cảnh ở thủ đô Lhasa, chúng tôi đến thăm chùa Chakpori, xây cất trên một đỉnh đồi nằm trơ trọi gần lâu đài Potala, và nhìn xuống hướng bắc là ngôi chùa Kundeling. Bên trong chùa Chakpori thờ đức Phật Dược Sư mà dân chúng thường đến cầu nguyện khi mắc các chứng bệnh nan y và cũng là Trung tâm Nghiên cứu của trường Đại học Y khoa. Con đường dốc cao tiến lên đỉnh đồi chẳng khác gì chiếc thang bắc lên trời và từ trên cao du khách có thể nhìn thấy toàn cảnh thung lũng Kyichu với dòng sông mở rộng chảy lững lờ giữa hai bờ cỏ xanh. Chùa Chakpori nằm trên địa điểm phòng thủ, cho nên khi có chiến tranh là nơi thường xảy ra các trận đánh ác liệt, do đó phần lớn các bảo vật lưu giữ tại chùa này đã bị phá hủy. Riêng các nghệ phẩm điêu khắc cũng chỉ còn lại rất ít.

Cung điện Potala được kiến tạo khoảng hơn hai thế kỷ trước vào thời kỳ đất nước Tây Tạng gặp khó khăn bị đe dọa xâm lăng bởi hai cường quốc lớn mạnh Mông Cổ và Trung Hoa. Cung điện xây trên một ngọn đồi nhìn xuống thị trấn Lhasa với những tòa nhà có vòm mái tròn chói sáng ánh nắng mặt trời phản chiếu các phiến đá làm nền màu vàng sẫm bên dưới. Hàng trăm bậc cấp tạo thành con đường dẫn lên cái sân rộng và các hành lang nhỏ đưa đến các phòng ở của những vị Lạt Ma cũng như đi thẳng lên ngọn tháp dát vàng, bên trong tôn trí thờ nhục thân đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ mười ba. Người dân Tây Tạng ưa chuộng vàng cho nên họ thường hay cúng vàng cho chùa dùng để dát bên ngoài các pho tượng Phật hoặc ở những khám thờ, tạo khung cảnh trang nghiêm nơi điện Phật khiến các khách hành hương dễ dàng phát tâm cúi đầu lễ bái.

Tôi thấy mỗi ngày đông đảo những khách thập phương leo hàng trăm bậc cấp lên viếng thăm cung điện Potala, nói lên tâm thành kính ngưỡng sâu xa của họ đối với nơi đức Đạt Lai Lạt Ma thường trú. Dân

chúng đủ mọi thành phần, không phân biệt giàu nghèo sang hèn, thông minh hay ngu dốt, dân thường hay công chức đến chiêm bái cung điện Potala đều quỳ lạy trước mỗi pho tượng Phật và Bồ Tát một cách hết sức thành kính. Họ mang theo nhiều thùng nhỏ bằng đồng chứa đầy bơ lỏng để đổ vào các đĩa đèn dầu bơ thấp quanh những bàn Phật trong chùa. Tôi nghĩ không nơi nào trên thế giới mà người tín đồ, trong sinh hoạt hằng ngày từng cử chỉ hành động và ý tưởng lúc nào cũng tỏ bày lòng thành kính đối với đạo giáo của mình hết sức nhiệt tâm sùng bái như người dân Tây Tạng ở đây.

Tôi may mắn đến viếng thăm lâu đài Potala nhằm lúc các chánh điện thờ Phật và Bồ Tát đều mở cửa, mỗi năm chỉ có một lần vào ngày 4 tháng 6; còn những ngày khác thì hầu hết các nơi thờ Phật đều đóng cửa. Pháp đường Dukang có diện tích hình vuông trông thật vĩ đại và trang nghiêm. Những chiếc cột lớn rắn chắc chống đỡ cái trần rộng mênh mông với ánh sáng mờ từ trên tỏa xuống. Các cửa trong hội trường được che phủ bởi những tấm màn làm bằng lụa Trung Hoa. Dưới nền lót những tấm thảm vải dày màu sắc của Tây Tạng, trên đó đặt nhiều hàng gối nhỏ dành cho những vị Lạt Ma ngồi để tụng kinh trong các buổi lễ. Vào lúc không có sự hiện diện của đức Đạt Lai Lạt Ma, pháp đường vắng vẻ chẳng khác gì một bãi sa mạc hoang vu hay một ngôi mộ khổng lồ huyền bí.

Người hướng dẫn đưa tôi lần lượt vào xem từng gian phòng và điện thờ một, hết cái này đến cái khác, nhiều vô số kể; đặc biệt những nơi bảo trì, lưu giữ các xá lợi, kỷ niệm vật của những vị Đạt Lai Lạt Ma đã viên tịch. Được biết cung điện Potala đã từng bị cướp phá nhiều lần khi quân Mông Cổ và Trung Hoa sang xâm lăng Tây Tạng để giành quyền kiểm soát cai trị, hoặc dưới danh nghĩa duy trì nền hòa bình, cũng như bảo vệ sự an ninh cho đức Đạt Lai Lạt Ma, lãnh đạo đất nước này vào khoảng tiền bán thế kỷ thứ tám, khiến cho nhiều bảo vật cổ kính quý hiếm tàng trữ nơi đây không còn bao nhiêu.

Tôi thấy nơi phòng này thờ nhục thân của đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ năm và ở một ngọn tháp nhỏ bằng bạc lưu giữ xá lợi của ngài Chanchub, vị vua đã cung thỉnh tôn sư Atisa từ Ấn Độ sang Tây Tạng truyền bá Phật Giáo vào thế kỷ thứ 11. Tại một phòng khác tàng trữ các nghệ phẩm quý giá nhất của Potala trong đó có ba pho tượng ở chùa Kirong gần biên giới Nepal được di chuyển về cất giữ tại đây nhằm bảo vệ tránh sự chiếm đoạt của dân chúng Nepal. Các tôn tượng này là những quốc bảo rất quý mà người Phật tử Tây Tạng hết lòng kính ngưỡng, cho nên được bao phủ che kín bằng vải; do đó tôi không thể đọc biết niên đại chúng được tạo tác làm ra vào thời kỳ nào. Tận cùng lâu đài Potala tôi thấy một hang đất bỏ trống mà theo truyền thuyết dân chúng Tây Tạng bảo rằng đó là nơi vua Srongtsengampo xưa kia đã vào tọa thiền ẩn tu. Bên cạnh là một pho tượng Phật Di Lặc đức làm tại Nepal, đứng nhìn xuống chiếc hang tối tăm này.

Tại Potala, gian phòng sang trọng nhất là nơi ở của đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 13, Ngài mất vào năm

1933. Tôi thấy những cây đèn làm bằng vàng khối, các chén đựng nước phép cam-lồ bằng bạc và nạm cấn đá quý. Toàn thể dân chúng đã dành hết tất cả sự kính trọng cho nhân vật đặc biệt này trong lịch sử Tây Tạng sau đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 5. Lúc thiếu thời đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 13 đã ngả theo chánh quyền Nga Xô và chịu ảnh hưởng của ngài Dorjeief, vị Tăng gốc ở Buriat, một tỉnh của nước Nga thời đó. Do chính sách thân Nga này đã dẫn đến cuộc chiến tranh giữa Anh quốc và Tây Tạng xảy ra vào năm 1904, quân đội Anh vào chiếm đóng Tây Tạng và đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 13 đã phải chạy sang Trung Hoa lánh nạn. Năm 1912, lợi dụng sự suy yếu, sụp đổ của chính quyền Trung Quốc, Tây Tạng tuyên bố độc lập. Từ đó, mặc dù theo đuổi chủ trương khép kín, ít giao tiếp với các nước ngoài; tuy nhiên ông ta vẫn có phần dựa vào Anh quốc để tranh đấu giành cho Tây Tạng được quyền tự trị. Về phía Trung Hoa thì họ không bao giờ từ bỏ ý đồ luôn luôn muốn thống trị quốc gia xứ tuyết này.

Không giống cái nhìn của các du khách khác, tôi nhận thấy cung điện Potala được bảo trì tương đối sạch sẽ và ngăn nắp. Một vài điện thờ bên trong được trang trí với những pháp khí sang trọng và đắt tiền khiến tôi nhớ nghĩ đến các ngôi chùa bên Nhật. Tuy nhiên thực tình mà nói thì cung điện Potala không tàng trữ nhiều cổ vật giá trị cho nên không mấy thu hút đối với các sử gia hay nhà khảo cổ mỹ thuật. Bọn thảo khấu Mông Cổ thường hay xâm nhập qua đèo Penbogo từ hướng bắc phía trên thành phố Sera để vào cướp phá thị trấn Lhasa. Thủ đô nào cũng vậy, nhất là thủ đô tôn giáo là nơi người dân giàu có văn hay tích lũy, dành dụm nhiều của quý, tiền bạc trong nhà khiến cho hạng người bất lương dễ sanh lòng tham tìm đến để cướp bóc.

Chợ búa được thiết lập nhiều nơi xung quanh các ngôi chùa, phần lớn những cửa tiệm, quán xá đều do người Nepal hoặc Trung Hoa làm chủ. Tây Tạng chịu ảnh hưởng sâu đậm nền văn hóa và tôn giáo Ấn Độ, nhưng sinh hoạt hằng ngày của dân chúng thì phản nết sống của Trung Hoa. Quần áo, nhất là các đồ dùng trong nhà như bàn ghế, tủ giường phần lớn đều mua từ Trung Quốc. Một vài cửa tiệm ở Lhasa, du khách trông giống như khu phố Tàu ở Hương Cảng (Hong Kong) hay Thượng Hải.

Lần đầu tiên tôi đi chợ vào ngày tôi đến viếng thăm đức Đạt Lai Lạt Ma. Trong chợ người ta bày bán đủ thứ mặt hàng, thượng vàng hạ cám. Khắp nơi dân chúng nói cười vui vẻ. Tôi thấy nhiều người sắp hàng nối đuôi nhau đến mức nước nơi giếng. Trời nóng oi bức. Năm nay cơn gió mùa đến trễ, khắp nơi trong nước người ta mong chờ những trận mưa lớn. Các vị Lạt Ma bắt đầu tụng kinh cầu đảo cho trời mưa. Dân chúng lo lắng đến tham vấn nhà tiên tri Gaton. Ngài nhập định và tiên đoán trời sẽ mưa vào ngày mai. Thực vậy, hai mươi bốn giờ sau, trời vần vũ kéo mây đen và mưa như trút nước xuống những cánh đồng khô cằn vì nắng hạn trong nhiều tháng qua.

(Còn tiếp)



Đại Lễ Phật Đản 2631 Phật lịch 2551

• Trần Trọng Khoái

Qua giáo sử Phật giáo hay qua truyền thống nhân gian ai cũng rõ vị khai sáng Phật Giáo trên tinh cầu này là Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai là một người trong đồng loại chúng ta vào thời hữu sử. Ngài là con vua Tịnh Phạn và Hoàng hậu Ma Gia, đương thời là Quốc vương Ấn Độ.

- Thái Tử đản sanh tại hoa viên Lâm Tỳ Ni, cách năm Đinh Hợi 2007 này 2631 năm.

- Lúc trưởng thành, Ngài tuân lệnh Phụ vương, lập gia đình với Công chúa Da Du Đà La, sinh hạ Hoàng tôn La Hầu La. Khi thuận duyên đến, Ngài vượt thành Ca Tỳ La Vệ, nhờ ngựa Kiền Trắc và người hầu cận thân tín Xa Nặc, đưa Ngài sang sông A Nô Ma, đến cắt tóc xuất gia bên chân Hy Mã Lạp Sơn.

- Sau 6 năm khổ hạnh rừng già và 7 thất nghiêm tinh tọa thiền, Ngài chứng thành đạo quả tại cội cây Bồ Đề, vùng này mệnh danh là Bồ Đề Đạo Tràng, được cơ quan UNESCO (Văn Hóa Liên Hiệp Quốc) vinh danh là Thánh Địa Phật Giáo.

- Qua 49 năm hoằng dương Chánh Pháp, với tuổi thọ 80 Như Lai về Kushinagar (Câu Thi Na) truyền y bát cho đức Ca Diếp là vị Tổ thứ nhất, Ngài sắp xếp hậu sự và khuyến thị việc truyền giáo trong tương lai rồi an nhiên nhập Niết Bàn, cách ta 2551 năm, giờ quen gọi là Phật lịch.

Như Lai với thọ tuế 80, thời gian này Ngài trải qua 6 năm tu khổ hạnh tại Hy Mã Lạp Sơn và 49 hạ lạc, nên ta có thể ước tính Ngài xuất gia lúc:

$$80 - (6 + 49) = 25 \text{ tuổi}$$

Hai thánh địa Lâm Tỳ Ni và thành Ca Tỳ La Vệ giờ thuộc vương quốc Nepal; Bồ Đề Đạo Tràng và Câu Thi Na giờ thuộc Ấn Độ hiện hữu giữa thế gian, ứng với mốc thời gian Phật Giáo cử hành 4 lễ kỷ niệm hằng năm về Đức Thích Ca Mâu Ni. Tuy nhiên thành Ca Tỳ La Vệ trợ gan cùng tuế nguyệt hơn 26 thế kỷ, nên nhân thế và Phật giáo đổ đặt nặng nơi Như Lai chuyển Pháp Luân lần đầu tại Vườn Nai (Lộc Uyển), độ cho 5 bạn đồng tu ngày trước, Phật Pháp Tăng được hình thành tại đây với 3 địa điểm trọng yếu nêu trên là Tứ Động Tâm tức là 4 nơi làm động tâm nhân

thế, nhất là người đến chiêm bái các Thánh Địa và khách tham quan du khảo.

Ngoài Tứ Động Tâm, các thánh tích Phật Giáo với danh xưng quen thuộc hiện hữu, nhiều nơi đã được các quốc gia Á Châu hay cơ quan UNESCO tiếp tay bảo trì và phát huy tại Nepal và Ấn Độ như:

- Vườn Thiền quanh Bồ Đề Đạo Tràng
- Núi Linh Thứu
- Tịnh Xá Trúc Lâm
- Tịnh Xá Kỳ Viên
- Cổ Thành Tỳ Xá Ni
- Khổ Hạnh lâm
- Đại Học Viện Na Lan Đà
- Dòng A Nô Ma
- Sông Ni Liên Thiên
- Ít dấu tích tại Hy Mã Lạp Sơn.

Hôm nay xuân thiên giai tiết đã qua, nhiều cánh đồng lúa vàng trĩu hạt, những hồ sen bạt ngàn nở hoa thơm ngát; đâu đây những già lam thánh địa, lâm tự viện tông lâm, đang chuẩn bị hoa đăng, phan cờ rực rỡ, đón mừng mùa Phật Đản Phật lịch 2551 sẽ trở về với nhân loại quần sanh. Chúng tôi sưu tầm và xin sơ lược đôi điểm viết về lịch sử của Như Lai Thế Tôn và ý nghĩa Lễ Phật Đản, cống hiến chư độc giả, đồng hương tường lãm, gọi là góp phần vào niềm vui chung của nhân sinh trên trái đất, đón mừng kỷ niệm Đức Thích Ca Như Lai Đản Sanh.

Từ 2631 năm trước, đóa hoa Ưu Đàm nghìn năm một thuở, đã hé nở lúc bình minh tại hoa viên Lâm Tỳ Ni miền Bắc Ấn, đồng thời với muôn hoa đua nở trong vườn ngự, khi Hoàng hậu Ma Gia và đoàn tùy tùng vào đây nghỉ ngơi trên đường về quê hộ sản. Từ không trung, tường vân xuất hiện, chim chóc reo mừng, chư thiên rải hoa cúng dường đấng Đại Giác Thế Tôn Đản Sinh dưới dạng thức một hài đồng tuần tú nhất trần gian: Thái Tử Tất Đạt Đa ra đời.

Trong tình người sự hiện hữu của Thái Tử là một đại hạnh cho triều đình vua Tịnh Phạn và thần dân xứ Ấn Độ lúc bấy giờ. Bởi lẽ nhà vua niên kỷ đã cao, là đấng minh quân từ hòa đức độ, Hoàng hậu Ma Gia là bậc mẫu nghi thiên hạ, nổi tiếng hiền lương nhân hậu, sẵn lòng kính hiền trọng đạo, yêu nước thương dân, nhưng chưa có người kế vị khi cần. Do đó nên khi Hoàng hậu hoài thai, triều đình vua Tịnh Phạn thường thi ân bố đức cho muôn dân, dùng chính sách khoan hòa vương trị để an bang tế thế, nên được các lân quốc kính yêu thần phục. Vậy nên tin mừng Hoàng hậu sanh nam phi báo về triều, lập tức một đoàn rước được thành lập, để lên đường đón Thái Tử về cung với sự tháp tùng của đông đảo thần dân bá tánh tung hô vang dậy. Thái Tử nhập cung trong sự hân hoan của Phụ hoàng, Mẫu hậu và văn võ bá quan, nhất là vua Tịnh Phạn, thấy con trẻ khôi ngô

liền hạ lệnh hợp thức hóa việc tấn phong Thái Tử và đặt tên là Tất Đạt Đa. Người ra lệnh treo đèn kết hoa khắp hoàng thành và cho tổ chức những buổi hoan ca mừng Thái Tử Đản Sanh, tiếp theo là ban hành lệnh giảm thuế khóa, phóng thích phần lớn tội nhân...

Thời điểm muôn dân chuẩn bị đón chào Thái Tử về cung, thì Đạo sĩ A Tư Đà đang tu nơi thâm sơn cùng cốc cũng đến mừng bậc hiền nhân xuất hiện. Được tin vị Đạo sĩ xin triều kiến, nhà vua vui mừng đón tiếp, thoát nhìn Thái Tử, ông ta sụp lạy bậc anh nhi có một không hai trên đời, rồi cảm kích rơi lệ! Được vua quan gạn hỏi, Đạo sĩ trả lời: 32 quý tướng trên người Thái Tử cho chúng ta thấy nếu ở đời Người sẽ làm vị Chuyển Luân Thánh Vương, nếu xuất gia tu hành sẽ thành Phật. Tôi rất ân hận cho tuổi già chồng chất, sẽ không được vinh hạnh nhìn thấy sự nghiệp hiển hách của bậc siêu phàm xuất thế! Lời tiên đoán của Đạo sĩ A Tư Đà, nhà vua rất mừng rỡ, nhưng cũng không khỏi lo âu khi con phượng hoàng đủ điều kiện sẽ tung cánh bay xa giữa trời cao biển rộng, đâu có chịu quần quanh trong phạm trù chật hẹp giữa quốc, thành, thê, tử theo quan niệm thế nhân, trong khi tâm nguyện của bậc làm cha mẹ thì mong muốn cho con được an lành khỏe mạnh, luôn gần gũi và theo ý mình trong việc tề gia xử thế. Bởi lẽ Mẫu hậu Ma Gia từ trần mấy hôm sau khi hạ sanh Thái Tử, nên vua Tịnh Phạn và triều đình đã tuyển 32 cung nữ dưới sự điều khiển của bà di mẫu Ma Ha Xà Ba Đề nuôi dưỡng chu đáo và tăng cường ngự y để bảo vệ sức khỏe cho Thái Tử, cốt sao cho Thái Tử vui sống êm đẹp hồn nhiên trong tuổi ấu thơ.

Thời gian dần dần trôi, Thái Tử lớn lên trong niềm thương yêu, ước muốn của nhiều người. Khi người lên 5, lên 7 cho đến 12 tuổi, các danh sư khắp nơi được mời vào cung lo việc giáo dục về nhiều phương diện: Dưỡng sinh, nghi lễ, văn hóa, xã hội, chú thuật, binh pháp... Đến tuổi trưởng thành, Thái Tử được truyền dạy về binh thư võ nghệ, hầu trở nên trang thanh niên tuấn tú, văn võ toàn tài, có thể kế vị phụ vương trong mai hậu. Qua sử sách ghi chép, Thái Tử rất lễ độ với mọi người, kính thầy, hiếu học, tư chất thông minh, có thể những tinh hoa tiềm ẩn trong nhiều đời nhiều kiếp, giờ gặp thuận duyên phát triển, nên Thái Tử học đâu biết đó, các bậc thầy phải thán phục Thái Tử là mầm non tuấn kiệt, là hương hoa của đất nước, võ dũng vô song... Giai đoạn này triều đình lại hiến kế tuyển người đẹp ca múa trong cung thường xuyên làm cho Thái Tử vui, ràng buộc Thái Tử trong nếp sống hào hoa vương giả, để quên đi những gì khác lạ cao xa, vượt khỏi thế gian thường tình.

Có thể tình đạo nhiệm mầu, hay tình thương sinh linh vạn loại đã phát hiện trong con người từ hòa đức độ, nên bản tánh Thái Tử bình dị tự nhiên, không muốn diễm nhiên tọa hưởng cảnh phú túc vinh hoa cho riêng mình, mà thường suy tư trầm mặc về lẽ sống của con người và vạn vật. Thậm chí con nhận phải tên do một hoàng thân bản trướng, người xót xa

thương mến, vỗ về và săn sóc thuốc men. Do đó nhà Vua và triều thần nghĩ cách ép buộc người trong tình cảm thế nhi, cũng là lúc vua Thiện Giác thành Thiên Tý kén Phò mã cho Công chúa Da Du Đà La (Yosodharà) bằng cách mời các Hoàng Tử, Vương Tôn tỳ thí trên thao trường. Với thể diện của một cường quốc đương thời, với tài thao lược vô song, Thái Tử Tất Đạt Đa đã kéo cây cung rất nặng, bắn mũi tên vào đích tỳ thí, rồi người tuốt gươm thiêng, chém ngã một thân cây to lớn trồng giữa sân, với tiếng reo hò vang dậy cả thao trường!

Trên khán đài, Vua Thiện Giác và quan quân vỗ tay tán thưởng, trong khi Công chúa Da Du Đà La vui mừng quàng vòng hoa, ngụ ý hiến tặng quả tim mình cho Thái Tử Tất Đạt Đa, lúc người còn độ tuổi thanh xuân....

Khi có Hoàng Tôn là La Hầu La, Tịnh Phạn Vương an tâm về việc Thái Tử sẽ lưu luyến với thế nhi để lo việc trị nước an dân, trong khi Thái Tử Tất Đạt Đa thấy duyên nghiệp xong xuôi, hiếu tình trọn vẹn, nên có thể nhẹ bước lên đường vân du học đạo, mong thành tựu đại sự nhân duyên „*cứu khổ độ sanh*” trường tồn miên viễn.

Thái Tử luôn thao thức, cố tìm hiểu thực trạng của cuộc sống, chứ không muốn quanh quẩn nơi hoàng cung, tiêu hao tháng ngày trong nếp sống ước lệ của hàng vương giả khắp nơi. Do sự khẩn khoản cầu xin, lần đầu Thái Tử được theo phụ vương dự lễ hạ điền, người thấy bất cứ ai hể động chân cất bước là gây sự phiền hà khổ lụy; giành giật hơn thua! Trước mắt người và vật phải vất vả khó khăn mới kiếm được thức ăn, vật dụng, luống đất được cày xới, côn trùng phải giẫy giụa đau thương, chim chóc cắn mổ nhau giành mồi. Ấn tượng „*đời là khổ*” in đậm nét trong tâm tư người hiền lương xuất thế. Rồi những lần vi hành kế tiếp, Ngài thấy những cảnh già, bệnh, chết đè nặng trên thân phận con người và sinh vật. Lần cuối cùng, Ngài gặp vị Sa môn với tâm hồn thanh thoát, nên ý niệm xuất gia được khơi nguồn trong tâm tư Thái Tử. Ngài chủ động ra đi tức là đã sẵn định hướng, khác với sự nhắm mắt đưa chân của người hùng mạt lộ, hay sự xuất môn của hàng vua chúa khi kinh thành bị tấn công vây khốn, mạng sống của họ tợ chỉ mảnh treo chuông!

Vào đêm trăng ứng với tháng hai nông lịch, sau buổi dạ yến linh đình trong hoàng cung, mọi người đều mê mết say sưa với đủ thứ cám dỗ trên đời, Thái Tử đi quanh một vòng, ngắm nhìn những người thân, rồi đánh thức Xa Nặc, người hầu cận trung thành, thăng ngựa Kiền Trắc, trực chỉ về hướng Hy Mã Lạp Sơn, trong lúc quân canh còn mê ngủ. Vượt sông A Nô Ma, Ngài xuống ngựa lấy gươm cắt tóc, cùng hoàng bào và những gì còn mang theo, giao cho Xa Nặc mang về dâng lên Phụ vương và trao về Công chúa, xin cho Thái Tử hoàn thành ý niệm „*Xuất gia tầm đạo, cứu khổ độ sanh*”. Thế rồi một thân một mình, Ngài đổi áo cho người thợ săn, đoạn tuyệt nếp

sống vương giả, khoác chiếc áo hoại sắc, dẫn thân tâm đạo nơi thâm sơn tuyết lãnh! Xuất gia tầm đạo với bi nguyện độ sanh đã thể hiện tinh thần Bi-Trí-Dũng của vị Hoàng Tử giàu cương nghị tài ba xuất chúng.

Qua nhiều cuộc thử thách cam go, sau sáu năm khổ hạnh rừng già và bảy thất nghiêm tinh thiền tọa tại gốc cây Bồ Đề, Ngài đã thắng lướt được nội ma ngoại chướng, hàng phục được ma quân thần quyền, rồi một đêm trăng ứng vào thượng tuần tháng 12 âm lịch, Ngài hoát nhiên đại ngộ, chứng quả Vô Thượng Bồ Đề vào lúc sao mai mọc, thành Phật, hiệu THÍCH CA MÂU NI.

Thái Tử Tất Đạt Đa từ hàng nhân giả thượng lưu, xuất gia tu hành theo nếp sống của giới tu sĩ, rồi Ngài chứng quả vị Phật Đà Đại Giác. Ngài là bậc đạo sư của hàng nhân thiên, là từ phụ của tứ sanh, qua phong độ bình dị tự nhiên và lối sống uy nghi tĩnh thức giữa cõi thế phù trầm mộng huyễn. Cuộc đời Ngài đã chứng minh đức hạnh *„đại hùng, đại lực, đại từ bi”*, nên Phật giáo không mang tính chất bi quan, yếm thế, trái lại đạo Phật đã tận dụng tình yêu thương đối với hận thù, dùng từ bi, hỷ xả để hàng phục đồ kị và cổ chấp, dùng bình dị, tự do để san bằng giai cấp thống trị. Chủ trương của nhà Phật là tôn trọng nhân quyền và nhân phẩm qua lời Phật dạy: *„Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành”* chẳng những nâng cao phẩm cách con người mà còn mở rộng lòng thương đối với sinh linh cầm thú.

Theo thỉnh nguyện của tôn giả A Nan, bà di mẫu Ma Ha Ba Xà Ba Đề và phái đoàn nữ lưu của hoàng cung được chấp thuận vào giáo hội. Tăng đoàn của Phật lúc bấy giờ đã có bình quyền giữa nam, nữ, lão, thiếu, và không phân biệt giai cấp từ thuở xa xưa. Giáo lý của Phật là tự giác, giác tha, qua gương sáng xuất gia tầm đạo của Ngài. Khi thành Phật, Ngài vẫn áo vải chân đất, dẫn thân khắp các nẻo đường đất nước để thuyết pháp độ sanh, không phân biệt giai cấp chủng tộc gần nửa thế kỷ, để lại cho đời kho tàng quý báu đủ mọi lĩnh vực, có giá trị siêu việt, xuyên qua không gian và thời gian.

Từ xưa sau, hàng thức giả và ngành khoa học trên thế giới không ngớt lời tán dương trọng vọng, các đấng Quân Vương xây đài kỷ niệm khắp nơi; Đức Khổng Phu Tử, nhà đại văn hào Á Châu tôn xưng Như Lai là bậc Đại Thánh; đến Bertrand Russell; Tiến sĩ Radhakrishnan; Tiến sĩ Graham Howe... Sir Edwin Arnold trong Ánh sáng Á Châu (The light of Asia) đã khẳng định rằng: *„Tôi thường nói và tôi sẽ nói hoài là giữa Phật giáo và khoa học tân tiến, có một mối ràng buộc trí thức gần gũi”*. Albert Einstein, người khai nguyên thuyết tương đối đã nhiệt thành ca ngợi tính siêu việt của Phật Giáo:

„Nếu có một tôn giáo nào thích nghi với những nhu cầu của khoa học hiện đại, đó chính là Phật Giáo. Phật Giáo không cần xét lại quan điểm của mình, để

cập nhật hóa với những khám phá mới của khoa học. Phật Giáo không cần từ bỏ những quan điểm của mình để chấp nhận khoa học, bởi vì Phật Giáo bao gồm khoa học đồng thời cũng vượt qua khoa học. Phật Giáo là một chiếc cầu nối liền tôn giáo và những tư tưởng khoa học. Chiếc cầu Phật Giáo, đã kích thích con người khám phá ra những tiềm năng lớn lao, nằm sâu kín trong chính con người và trong môi trường sống chung quanh. Phật Giáo siêu việt thời gian và mãi mãi có giá trị”.

Thế sự vô thường, thì sinh diệt là lẽ tự nhiên:

„Nhân sinh tự cổ thùy vô tử

Lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh”

Đại ý:

„Người đời ai thoát tử sinh

Khác nhau sự nghiệp sử xanh lưu truyền”

Khi tuổi thọ 80, cơ duyên giáo hóa viên mãn, giáo pháp Ngài phổ biến rộng sâu, đệ tử Ngài rất nhiều vị đạo cao đức trọng, thần thông trí tuệ siêu phàm, mùa trăng tròn ứng với tháng hai âm lịch, Ngài cùng với đại chúng đến xứ Câu Ly, vào rừng Xa Nại cho treo võng dưới đôi cây Sa La, ngồi nhập định và thuyết pháp lần cuối. Ngài phú chúc cho Tăng đoàn, Giáo hội và trao truyền y bát cho đức Ca Diếp tiếp tục sứ mạng xiển dương Phật pháp, phổ độ chúng sanh, rồi Ngài an nhiên nhập Niết Bàn.

Sau khi Như Lai thị tịch, dân trong vùng thuộc bộ tộc Mạt La (Malla) chạy đến cùng chung với giáo đoàn tắm rửa, tắm liệm và làm lễ Trà Tỳ (hỏa thiêu). Phần di cốt của Phật gọi là ngọc Xá Lợi, được bộ tộc Mạt La xin ưu tiên bảo trì, trong lúc 8 vị Quốc vương các nước thuộc lưu vực sông Hằng cử đại binh đến Câu Thi Na quyết tranh giành Xá Lợi. Vua A Xà Thế nước Ma Kiệt Đà và quốc vương hùng mạnh nhất đương thời, mộng thấy tam tinh bị mây đen bao phủ, địa cầu như ngừng xoay, nhà vua thân dẫn một phái đoàn đến thỉnh an Phật, thấy sự việc xảy ra, vua A Xà Thế phải điều giải và tất cả thuận phân chia ngọc Xá Lợi, để mỗi quốc vương thỉnh một phần về xây tháp phụng thờ. Nhờ vậy mà nay ngọc Xá Lợi Phật và Chư Đại Bồ Tát hiện còn một ít, được Quốc vương các nước trao tặng cho nhau làm Pháp Bảo, đón rước phụng thờ tại các nước Phật Giáo, hay lưu giữ làm Quốc Bảo tại nhiều quốc gia khác.

Đạo Phật lấy tinh tấn, hỷ xả, thanh tịnh, trí tuệ và từ bi làm căn bản, lại đề cao tính bình đẳng vị tha... nên hợp với trào lưu tiến hóa của nhân loại. Đức Phật dạy: *„Vì chúng sinh ta thị hiện”*. Kinh tịch cũng đã ghi *„con người có 3 điều hy hữu”* :

- Được một vị Phật ra đời là hy hữu.
- Có một giáo lý cao minh là hy hữu.
- Được tái sinh làm người là hy hữu.

Hiện tại chúng ta gặp phước duyên lớn, gần như hội đủ 3 điều hiếm có nói trên:

* Tuy Đức Thích Ca Như Lai nhập Niết Bàn đến nay đã 2551 năm, nhưng Ngài là vị Phật đã ứng thân trên tinh cầu của chúng ta. Giáo sử Phật Giáo cũng như lịch sử nhân loại đều ghi nhận Ngài là một siêu nhân hiện hữu trên trái đất. Qua lần Đản Sinh tại hoa viên Lâm Tỳ Ni, rồi Ngài xuất gia tầm đạo, tu chứng quả vị Bồ Đề, hàng phục nội ma ngoại chướng thuyết pháp độ sanh ròng rã 49 năm trường. Sau khi Như Lai nhập Niết Bàn, ngài Ca Diếp đã nhiều lần tổ chức kết tập kinh điển, lưu di 3 tạng thánh giáo hiện hữu khắp chốn cùng nơi, được phiên dịch rất nhiều thứ tiếng, nên Như Lai tượng trưng cho Đức Phật vào thời hữu sử của thế nhân.

* Giáo lý của Phật có từ thời mịt mù của văn minh nhân loại, nhưng đã hướng dẫn sinh linh trên đường tu thân hành thiện. 5 giới luật của hàng sơ cơ học Phật đã đi trước luật lệ hiện hành của con người tiến bộ khắp 5 châu:

- Không sát hại sinh linh.
- Không trộm cắp và lấy của phi nghĩa.
- Không say đắm dục lạc thế nhân, không chấp nhận đa phu, đa thê.
- Không đam mê rượu chè, bài bạc và nghiện ngập các chất ma-túy.
- Không nói dối, hay nói điều bất chính có thể vu tròn bóp méo sự thật.

Đạo Phật chủ trương: „*Lấy trí tuệ làm sự nghiệp. Dem tình thương xóa bỏ hận thù*” thật thâm thâm vi diệu, từ ái cực thuần, bình đẳng tuyệt đối..., nhờ vậy giáo lý Phật giáo đã thích ứng với đủ hạng người trên trái đất, phát sinh lời tán dương tha thiết chân thành: „*Cây Bồ Đề đang vươn lên trên đất lạ*”.

* Do giáo lý Phật Đà, chúng ta đã thấy được làm thân người với lục căn thông lợi, tam nghiệp thuần hòa là điều hy hữu và nhân phẩm nhân quyền là tối thượng. Từ con người, chúng ta cần tu tiến để vươn lên, do đó con người đạt đến Chân-Thiện-Mỹ, tránh xa 3 đường dữ: Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sinh. Có thể tôn giáo đã góp phần thuần lương hóa con người nên thế nhân mới nghĩ rằng chùa chiền, giáo đường, thánh thất... là những điểm tựa về tâm linh và đó cũng là nguồn gốc văn hóa cổ hữu của con người, nên 2 câu thơ của Thiền sư Mãn Giác sau đây cũng thêm phần xác đáng:

„*Mái chùa che chở hồn dân tộc
Nếp sống muôn đời của tổ tông*”

Mùa kỷ niệm Đản Sinh đức Như Lai Thế Tôn lại về, bức thông điệp tình thương và chân lý thêm một lần nữa được nhân loại trân trọng đón mừng, sinh linh ngưỡng vọng:

„*Sáng nay lên chùa lễ Phật
Mừng ngày Phật Đản thánh tư
Ngày rằm thiêng liêng lịch sử
Phật về trên đỉnh chân như*”
(Trần Quê Hương)

Ôn lại phần nào lịch sử của Ngài, chúng tôi thấy ân đức của Phật đối với chúng sinh thật sâu xa diệu vợi, thán mạc năng cùng.

Ngài đã tu chứng quả vị giải thoát qua nhiều a tăng kỳ kiếp, nhưng Ngài còn phải có mặt trên tinh cầu này để phổ độ chúng sinh. Với cương vị Thái Tử, Ngài đã xem nhẹ phú quý vinh hoa nhất trên đời, dẫn thân tầm đạo nơi thâm sơn tuyết lĩnh. Khi thành Phật, Ngài vẫn áo vải, chân đất vân du hóa độ thập phương thiện tín, Ngài sống theo phép lục hòa với môn đồ tứ chúng, mặc dù phụ vương và triều đình thiết tha mời gọi hồi triều, các vị Quốc vương, ông trưởng giả Cấp Cô Độc và Thái tử Kỳ Đà đều phát nguyện quy y và lập các tịnh xá cúng dường, Ngài chỉ dùng làm phương tiện hoằng hóa với mục đích lợi đạo ích đời, rồi tha phương hóa độ theo nhu cầu của thế nhân. Do đó giờ chúng ta cúng dường lễ bái đức Phật là thể hiện tập quán mỗi nơi, chỉ có „Pháp Cúng”, tức là tìm hiểu và thực thi giáo pháp của Như Lai, để:

„*Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu khổ muôn loài*”

mới là điều cần thiết.

Như trên vừa đề cập: Thế Tôn đã tu chứng quả vị giải thoát qua nhiều a tăng kỳ kiếp, thường ngự tại cung trời Đâu Suất là Hộ Minh Như Lai, nhưng Ngài còn phải có mặt trên tinh cầu để phổ độ sinh linh (qua 49 hạ lạc) chúng tôi nhớ đến cặp đối của bậc cao hiền khả kính Việt Nam được khắc chạm công phu, treo tại chánh điện chùa Thiên Trù, tức là Chùa Ngoài động Hương Tích, Hà Tây, Bắc Việt:

Thiên bách ức thế giới hóa thân, phá ám độ mê, thiên thượng nhật;

Tứ thập cửu xuân thu thuyết pháp, khai quyền hiển thiết, thánh trung vương”

Chúng tôi đã mạo muội phỏng dịch mỗi câu 30 chữ, đăng trong tuyển tập „*Luận Cổ Suy Kim*” của chúng tôi, xuất bản đầu Xuân Đinh Hợi 2007:

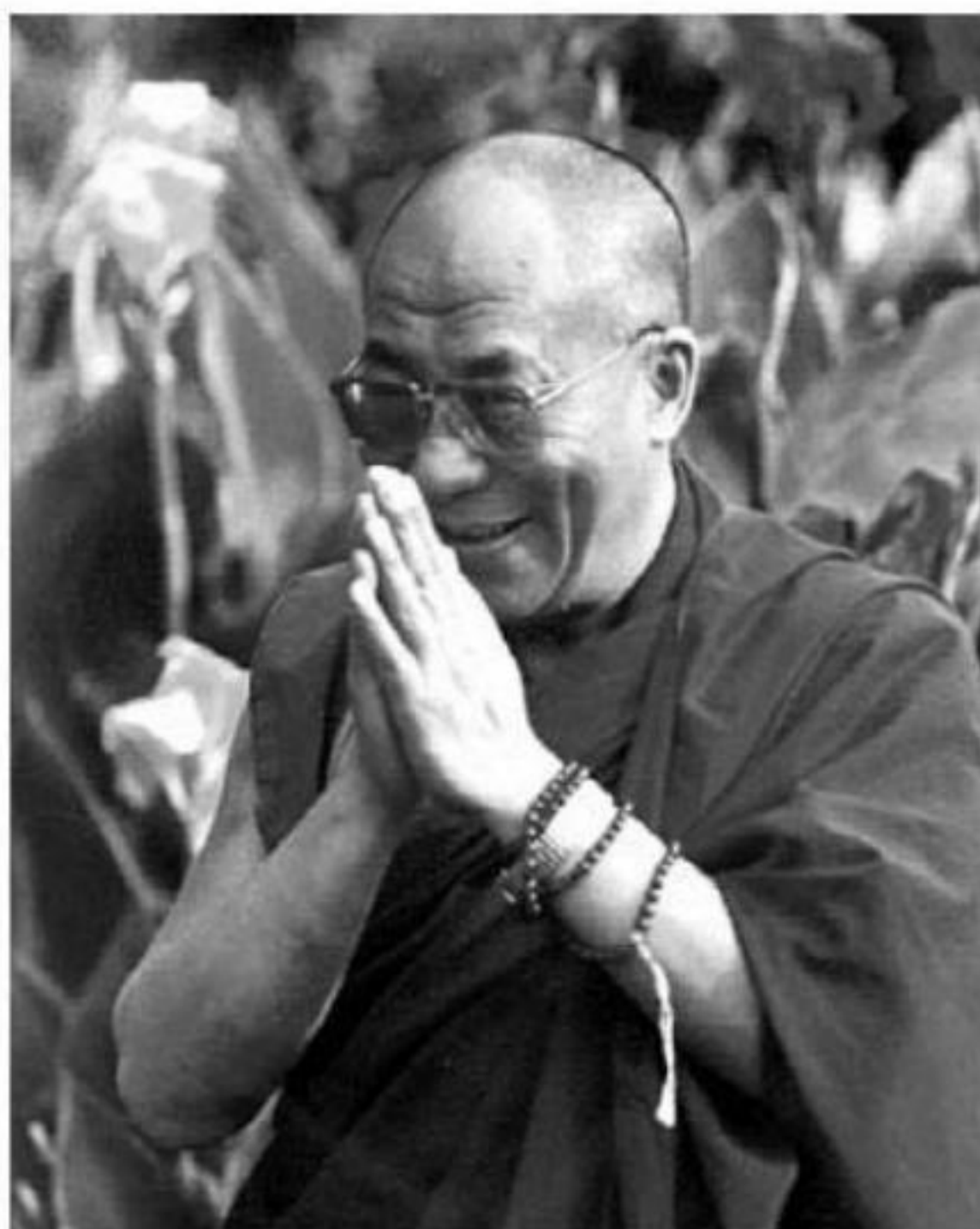
Phật Thích Ca đã hóa thân khắp vũ trụ bao la, phá vỡ sự tối tăm, chuyển hóa kẻ mê lầm, như vầng thái dương trong muôn vàn tinh tú;

Đức Như Lai thường thuyết pháp đến chu niên bốn chín, rộng mở lẽ quyền biến, phát huy điều chân thật, là hàng hướng đạo của chư thượng thiện nhân.

Theo phong tục tập quán, người Âu Mỹ ghi dấu ngày sinh; người Á Đông nặng về ngày giỗ, nhưng các tôn giáo thường đón chào kỷ niệm ngày đấng Giáo Chủ ra đời để xiển dương Giáo Pháp, phổ độ chúng sinh. Từ ngữ „Phật Đản”, „Thánh Đản”, „Đản Sanh”... tôn xưng ngày ra đời của Đức Phật, đấng Cứu Thế, hay các bậc Siêu Nhân, nên Đại Lễ Phật Đản với Phật lịch tiếp theo là thông dụng.

....

Trân trọng,
Trần Trọng Khoái



Sống hạnh phúc Chết bình an

• **Dalai Lama**
Chân Huyền chuyển ngữ

Tôi xin tặng những bài giảng này cho những người không có thì giờ để học hỏi nhiều. Tôi không có gì để nói khác hơn những chuyện đã nói trước đây. Vậy, xin quý vị đừng đọc sách chỉ để có thêm kiến thức hay thêm những từ ngữ mới, mà nên cố gắng dùng những điều tôi giải thích mà chuyển hóa TÂM mình. Nếu chỉ nghe hoặc đọc thôi không đủ, quý vị nên thực tập những gì học hỏi được, luôn luôn cố gắng áp dụng những điều đó vào các sinh hoạt tâm linh. Như vậy thì giáo pháp mới có ích lợi thực sự.

Chính đức Phật đã nói "Đừng làm các việc ác. Hãy ráng tu nhân tích đức, làm điều lành và chuyển đổi toàn diện tâm thức mình". Đó là giáo pháp của Như Lai. Chúng ta nên nghe theo lời Phật dạy, vì trong thâm tâm tất cả chúng ta, không ai muốn bị đau khổ, người nào cũng muốn sống hạnh phúc. Đau khổ là kết quả của những hành động sai lầm và bất thiện, trong khi hạnh phúc là kết quả của những hành nghiệp tốt đẹp. Tuy nhiên, muốn bỏ điều xấu, làm điều tốt, chúng ta không thể chỉ thay đổi cách nói năng hoặc hành động, mà chúng ta chỉ có thể làm được chuyện này bằng cách chuyển hóa cái TÂM của mình.

Trong đời sống, chúng ta nên hành động một cách thông minh, có mục đích và phải biết coi các mục tiêu đó có thể thực hiện được chăng? Trong truyền thống tu học Phật giáo, mục tiêu của chúng tôi là đạt tới Niết Bàn tịch tĩnh, tới quả vị Phật. Loài người chúng ta may mắn có khả năng đạt tới các mục tiêu này. Quả vị giác ngộ mà chúng ta tìm kiếm chính là sự tự do nhờ vượt thoát được những vọng tưởng thiêu đốt tâm tư.

Bản tâm thanh tịnh

Bản chất của Tâm vốn dĩ thanh tịnh, những cảm xúc bất an làm khổ chúng ta chỉ là những lầm lẫn nhất thời. Tuy thế, chúng ta không thể loại bỏ những cảm thụ tiêu cực đó bằng cách cắt bớt một số tế bào trong bộ não. Kỹ thuật giải phẫu tối tân nhất ngày nay cũng không thể làm được chuyện này. Cách duy nhất là chúng ta phải chuyển hóa được tâm thức của ta.

Đạo Phật dạy rằng Tâm là nhân duyên chính khiến ta bị luân hồi. Nhưng cũng chính tâm lại là cái duyên lớn nhất giúp ta thoát vòng sinh tử. Sự giải thoát này thực hiện được khi ta kiểm soát những ý nghĩ bất thiện và phát huy được những tư tưởng tích cực, hướng thiện. Điều cần biết là công việc chuyển đổi này đòi hỏi sự kiên trì nhiều năm trường. Chúng ta đừng nên mong có kết quả tức thời. Hãy nghĩ tưởng đến các vị Thầy lớn trong quá khứ quý Ngài đã chịu rất nhiều gian khổ trong việc thực chứng tu tập. Cuộc đời tu hành của Phật Thích Ca là tấm gương toàn thiện nhất cho chúng ta.

Vì lòng từ bi đối với chúng sinh, Phật Thích Ca ra đời trước đây hơn 2500 năm tại Ấn Độ. Ngài lọt lòng mẹ đã là một Hoàng tử. Ngay từ khi còn nhỏ, Ngài đã có nhiều hiểu biết và từ bi. Ngài hiểu rằng bản chất của chúng ta là ai cũng ưa sống hạnh phúc. Không ai muốn bị đau khổ. Đau khổ không phải lúc nào cũng do ngoại cảnh đưa tới cho ta, không phải chỉ đói kém hoặc bị hạn hán mới khổ. Trong hai trường hợp trên, chúng ta có thể tự bảo vệ. Chẳng hạn bằng cách tích trữ lương thực. Nhưng những nỗi khổ như Sanh, Già, Bệnh, Chết là những cái khổ liên hệ tới bản chất sâu xa của dòng đời, thì chúng ta không thể giải quyết bằng những điều kiện ngoại biên được. Ngoài ra, chúng ta còn có sẵn trong mình một cái tâm không thuần hòa, có thể tiếp nhận đủ mọi vấn đề rắc rối. Nó chứa đựng nhiều tư tưởng bất thiện, tiêu cực như nghi ngờ, sân hận. Khi tâm ta còn bị những tư tưởng tiêu cực này bủa vây, thì dù ta có quần áo lụa là để mặc, thực phẩm tuyệt hảo để ăn, chúng cũng không giúp ta giải quyết được vấn đề.

Phật Thích Ca đã để tâm quán sát những chuyện đó, và quán tưởng về bản chất của chính cuộc đời Ngài. Thấy mọi người đều khổ, Ngài cũng biết rằng chúng ta sở dĩ khổ vì có cái tâm vô kỷ luật. Ngài thấy rằng tâm ta chạy như thú hoang, đến nỗi nhiều đêm ta mất ngủ. Đối diện với cái tâm chất chứa những đau khổ và khó khăn của con người, Ngài dùng trí tuệ để

tìm xem phải chăng có một phương cách nào giúp người ta thoát được những khổ đau đó ?

Phật cho rằng sống cuộc đời vương giả trong cung điện không phải là phương cách thoát khổ, mà có thể nó còn là một trở ngại nữa. Vậy nên Ngài từ bỏ hết thảy những tiện nghi hoàng gia, kể cả liên hệ với vợ con, để sống cuộc đời của kẻ không nhà. Trong việc tìm đạo, Ngài học với nhiều vị thầy, lắng nghe họ dạy dỗ. Ngài học được ít nhiều từ các vị thầy này, nhưng không ai đưa ra được con đường thoát khổ một cách tuyệt đối. Ngài tu khổ hạnh rất nghiêm mật trong sáu năm. Từ bỏ cuộc đời sung sướng của hoàng gia và tu khổ hạnh trong nhiều năm, giúp cho Ngài có đủ duyên phát triển trí tuệ trong khi thiền quán. Ngồi dưới gốc cây Bồ Đề, Ngài vượt thoát được tất cả mọi chướng ngại và đạt được quả vị Giác Ngộ. Sau đó, Ngài bắt đầu giảng dạy, chuyển pháp luân, căn cứ vào những kinh nghiệm và sự thực chứng của chính mình.

Học theo Phật Thích Ca

Khi nói về Phật, chúng ta không nói tới một con người đã có tính thức ngay từ khi ra đời. Phật bắt đầu giống y như chúng ta. Ngài là một con người bình thường như chúng ta, cũng nhìn thấy cái khổ của sanh, lão, bệnh, tử. Ngài cũng có những tư tưởng và cảm thọ sướng, khổ, y như chúng ta. Nhưng nhờ vào ý chí tu luyện quyết tâm và kiên trì, Ngài đã đạt được những quả vị tính thức đưa tới tình trạng Toàn Giác.

Chúng ta nên nhìn Ngài như một tấm gương để noi theo. Chúng ta đã ra đời với tư cách một con người tự do và may mắn. Dù đã phải chịu ít nhiều khổ đau, chúng ta vẫn may mắn có trí thông minh, có sự tính thức không khác gì ai. Chúng ta lại được nghe những lời giảng dạy thâm sâu của đức Phật, và hơn nữa, còn có khả năng hiểu được Phật pháp. Từ thời Phật Thích Ca tới nay, các Phật tử đã nhìn Phật và các đệ tử giỏi của Ngài như những tiền nhân đáng noi gương.

Dù chúng ta sinh ra là một con người bình thường, chúng ta cũng nên ráng lợi dụng những duyên may quý báu này trước khi chết để thực chứng phần nào Phật pháp. Làm được như vậy, chúng ta sẽ không còn sợ chết. Một người tu tập giỏi, có thể chết bình an không hối tiếc gì vì người đó đã xử dụng được tiềm năng của họ. Trái lại, làm người mà chúng ta không mang được dấu ấn tích cực nào vào trong tâm thức, chỉ lưu giữ những gì phiền phức, thì chúng ta đã lãng phí đời mình, gây đau khổ hay chết chóc cho con người hay các loài khác, ta giống như loài quỷ chứ chẳng giống người. Vậy nên hãy sống cho xứng đáng với kiếp người, đừng làm một thứ phá hoại.

Thực hành theo giáo pháp

Trên thế giới, có khi người ta nhân danh tôn giáo để gây ra chiến tranh. Chuyện này xảy ra khi chúng ta coi tôn giáo là một thứ nhãn hiệu chứ không thực hành theo giáo pháp của tôn giáo đó. Tu tập phần tâm linh là một phương cách giữ gìn kỷ luật cho tâm

trí ta. Nếu chúng ta để cho những tư tưởng bất thiện hướng dẫn, không bao giờ chịu gắng sức chuyển hóa chúng; nếu chúng ta dùng giáo pháp chỉ để làm cho tự ái tăng trưởng hơn, thì giáo pháp đó trở thành mầm mống của chiến tranh. Trái lại, nếu chúng ta thực tập để chuyển hóa tâm mình, thì không bao giờ nó sẽ là nguyên nhân gây ra xung đột.

Có quá nhiều người chỉ nói giáo pháp trên môi lưỡi. Thay vì dùng giáo pháp để trừ khử những tư tưởng bất thiện của mình, họ lại nắm lấy nó như một thứ của cải mà họ là chủ nhân. Họ dùng giáo pháp để gây ra chiến tranh hay thúc đẩy các hoạt động phá hoại khác. Dù là đệ tử theo đạo Phật, đạo Ấn Độ, đạo Thiên Chúa, Do Thái giáo hay Hồi giáo, chúng ta không nên hài lòng chỉ với cái danh hiệu mà thôi. Điều quan trọng là ta biết rút tĩa ra những thông điệp được giảng dạy trong các truyền thống tôn giáo khác nhau này, để chuyển đổi tâm thức vô kỷ luật của ta. Nói tóm lại, là con Phật chúng ta nên noi gương đức Phật Thích Ca.

Tu tập không dễ

Đôi khi suy ngẫm trên cuộc đời Phật Thích Ca, tôi cảm thấy mắc cỡ. Dù giáo pháp của Ngài được giảng dạy theo nhiều trình độ khác nhau, nhưng Phật trong lịch sử rõ ràng đã khổ tu trong 6 năm liền. Điều này đã chứng tỏ cái tâm ta không thể được chuyển đổi bằng cách chỉ ngủ, sống thoải mái và hưởng thụ những tiện nghi. Nó cũng chứng tỏ ta chỉ có thể đạt đạo sau một thời gian dài tu luyện khó khăn. Thật không dễ gì mà đạt tới một trình độ tâm linh trong một thời gian ngắn hoặc khi ta không cố gắng. Ngay cả đức Phật, người đề xướng ra giáo pháp mà chúng ta theo đây, cũng còn phải khổ luyện như thế ! Chúng ta làm sao mà hy vọng đạt được giác ngộ, khi ta chỉ tu tập ít nhiều và an vui với sự thanh thản ? Nếu đọc chuyện các bậc đạo sư ngày xưa, ta thấy rằng họ đã khổ công quán tưởng và thiền tập trong ẩn mật, họ không dùng con đường tắt nào khác.

Nếu chúng ta thực tâm quy y Phật, ta phải nhìn vào Ngài như tấm gương để noi theo. Muốn khổ công tu luyện cũng phải biết tu thế nào, không phải chỉ cố gắng khổ cực là giác ngộ được. Trong đạo Phật, chúng ta cần có niềm tin và sự tận tụy, nhất tâm. Thêm vào đó ta cũng phải có trí tuệ sáng suốt nữa. Dĩ nhiên ta có thể đạt tới một mức phát triển tinh thần nào đó, nhờ nỗ lực và tín tâm. Nhưng muốn tới bờ giác, ta cần phải có trí tuệ.

Để có thể nuôi dưỡng những đức tính và phát triển các tính thiện đã có sẵn, ta cần hiểu là trí tuệ cũng có nhiều trình độ. Điều quan trọng là ta biết chú tâm ta vào một đối tượng đáng quán chiếu. Một người thông minh, nếu không có cơ hội, thì anh hay chị ta cũng không có cơ hội dùng trí tuệ của mình cho một đối tượng thích hợp. Muốn có sự hiểu biết lớn, ta cần tìm những cơ hội có thể áp dụng giáo pháp vào đời sống. Vậy nên đức Phật không dạy ta chỉ có lòng tin vào Phật là đủ. Đầu tiên, Phật dạy về Tứ Diệu Đế, rồi căn cứ vào đó Ngài giảng dạy theo nhiều trình độ,

đưa ra những phương cách khác nhau cho đại chúng học theo.

Hạnh phúc - Khổ đau đều do chính ta

Kinh điển do Phật giảng dạy đã được dịch ra tiếng Tây Tạng gồm trên 108 cuốn. Chúng tôi Ngài đã giảng dạy rất nhiều. Nhiều kinh điển còn chưa phiên dịch ra ngôn ngữ Tây Tạng nữa. Học đạo đang hoang, ta sẽ có lòng tin và có trí tuệ. Ta nên cố gắng học cho hiểu và hành trì những lời Phật dạy, ta sẽ phát triển được trí tuệ và lòng từ bi. Dần dà, ta sẽ giữ được kỷ luật cho tâm mình. Theo triết lý Phật giáo, chúng tôi không tin rằng mọi sự vật được hình thành hay chủ động bởi những yếu tố bên ngoài. Chúng tôi cũng không tin sự vật có những nhân duyên bất biến. Chúng tôi cho là Hạnh Phúc hay Đau Khổ là do chính mình tạo ra. Tính chất của các hành nghiệp chúng tôi làm ra, tùy thuộc tình trạng của tâm thức mình, tùy tâm có kỷ luật hay không mà thôi.

Khó khăn và khổ đau từ cái tâm vô kỷ luật. Vậy nên, hạnh phúc thực sự ở ngay trong tay ta. Chúng ta tự gánh lấy trách nhiệm. Chúng ta không thể mong đợi người khác mang tới cho ta hạnh phúc. Muốn được hạnh phúc, ta cần nhận biết những nhân duyên tạo ra nó, rồi phát triển những cái duyên này. Trong khi đó, ta nhận diện những nguyên nhân gây khổ đau, rồi loại bỏ chúng đi. Nếu ta biết nên tập những gì, nên bỏ những gì, thì ta tự nhiên là được sung sướng.

Căn nguyên của đau khổ là vô minh. Vô minh có nghĩa là quan niệm sai lầm về tự ngã. Tất cả những khổ đau vô lượng chúng ta gặp đều do quan niệm sai lầm này. Vậy nên khi nói đức Phật vì lòng từ bi mà loại trừ mọi tà niệm, có nghĩa là Phật do lòng từ bi mà làm lợi cho muôn loài. Muốn vậy, Ngài đã dạy nhiều giáo pháp có trình độ khác nhau để ta thoát được vô minh và những tư tưởng bất thiện. Ai học theo Ngài, hiểu được chánh kiến và thực tập được thì sẽ thoát được Khổ. Chúng ta kính ngưỡng Phật Thích Ca vì Ngài đã dạy ta những giáo pháp thâm diệu như thế.

Hạnh phúc do lòng từ bi

Đức Phật là nơi nương tựa đáng tin cậy, vì Ngài đã phát triển tâm từ bi và dùng hết cuộc đời Ngài để nuôi dưỡng tâm đó. Trong đời sống bình thường cũng vậy, người đáng tin hay không, là người có lòng từ bi hay không. Khi một người thiếu lòng từ bi, thì dù họ học cao và thông minh, ta cũng không thích nương tựa vào họ. Học giỏi không đủ, điều cần bản con người biết giúp kẻ khác chính là lòng từ bi. Một người có lòng từ bi hay có ý thiện muốn làm điều tốt lành cho người khác, thì ta có thể yên tâm tin vào họ. Đức tính quan trọng nhất của Phật là lòng từ - là ý muốn mang lợi lạc tới cho muôn loài. Vì Ngài đã phát triển được những tính thiện nơi Ngài, nên Phật có đủ khả năng giải thích về sự quan trọng của những đức tính đó. Vì Ngài đã thực chứng được nên ta có thể nương tựa vào Ngài.

Phật Thích Ca, vị sáng lập ra đạo Phật, là con người vững chãi, toàn thiện, ta có thể nương tựa vào Ngài một cách an toàn. Nhưng không phải chỉ trông vào sự toàn thiện của Ngài, ta còn phải thực tập theo gương Phật. Ta phải biết cách bỏ những con đường bất thiện để đi vào các nẻo thiện. Dù không được học hỏi trực tiếp với Ngài, nhưng nếu chúng ta hiểu biết ít nhiều về những giáo pháp này, thì ta đã có thể đối đầu với những khó khăn và khổ lụy một cách tốt đẹp hơn.

Cứ tưởng tượng có hai người cùng gặp một vấn đề. Tùy theo họ hiểu đạo hay không mà họ sẽ có những thái độ và phương cách khác nhau để ứng xử. Thay vì làm giảm bớt khổ lụy, người không biết đạo lại làm cho tình trạng tồi tệ hơn vì giận hờn, ganh tị, v.v... Con người có chút tỉnh thức và hiểu biết, sẽ có tinh thần để ứng xử cởi mở hơn, thẳng thắn hơn. Với chút ít hiểu biết về Phật pháp và kinh nghiệm tu tập, dù ta chưa thể chấm dứt mọi khổ đau, ta cũng có thể đối diện với chúng một cách dễ chịu rồi. Như vậy, nhờ giáo pháp mà chúng ta được lợi lạc trong đời sống hằng ngày.

Cuộc đời vô thường như mây mùa thu. Sinh tử của muôn loài có thể coi như những màn kịch. Con người sinh ra, chết đi nào khác những vai trò các nghệ sĩ đóng tuồng ra vô trên sân khấu. Vì sự vô thường đó mà chúng ta không thể có an bình. Ngày nay, hãy biết mình may mắn được làm Người. So sánh với súc vật và quỉ dữ trong địa ngục, đời sống con người thật đáng quý. Nhưng dù nó có đáng quý tới đâu, thì chúng ta rồi cũng sẽ phải chết. Suy ngẫm về cuộc đời người ta từ khi sinh ra tới lúc chết đi, ta không thấy có hạnh phúc trường cửu, và cũng không có an toàn.

Ngay sự sanh cũng đã kèm theo đau khổ, sau đó ta phải đối diện với những vấn đề như bệnh tật, già nua, gặp cảnh bất như ý hay khi không đạt được những gì mình ưa thích. Một vài vấn đề ta phải đối diện như chiến tranh thì do chính con người gây ra. Nhưng tựu chung, khi nào còn sống trong cõi luân hồi này, khi nào còn bị những cảm thọ phiền não - một thứ độc dược xâm nhập tâm trí, thì chúng ta còn đau khổ, không có hạnh phúc hay an bình lâu dài.

Tất cả các phần tử của cây độc dược - trái, hoa, rễ, lá và cành, tất cả đều bị chất độc ngấm vô. Vì mọi sinh hoạt của chúng ta đều bị ảnh hưởng bởi những cảm thọ xao động này, ta sẽ sớm muộn gặp vấn đề và khổ đau. Vì bệnh và chết là tính cách tự nhiên của đời sống, ta không nên ngạc nhiên khi bị đau ốm hay tử vong. Nếu không thích bệnh, không thích chết, vậy thì ta nên chấm dứt vòng luân hồi. Ta nên chấm dứt, không sanh ra trong cõi này nữa. Khi nào tham, sân, si còn ở trong ta, thì ta sẽ gặp cảnh khổ hoài hoài. Khi tâm trí bị phiền trước, ta không thể có bình an. Câu hỏi quan trọng là: Làm sao cho ta dứt được chúng ?

Bản chất của tâm

Những cảm xúc phiền trước không phải là bản chất của tâm. Vì nếu chúng là tâm thì khi nào tâm có mặt chúng cũng có mặt. Không phải vậy, tỷ dụ, một

người có thể rất nóng tính, nhưng đâu phải người đó nổi nóng suốt ngày ? Người khó thương cũng vẫn đôi khi dễ chịu, tươi cười. Vậy nên, những cảm xúc phiền não trong ta dù rất mạnh mẽ, chúng cũng không phải là những thứ dính chặt vào tâm ta. Chúng không phải là tâm.

Phiền não là do vô minh. Giống như khả năng tiếp xúc có mặt trên toàn thân thể ta. Vô minh xâm nhập tất cả những cảm xúc tiêu cực trong ta. Không có phiền não nào mà không liên hệ tới vô minh. Vậy thời ta phải tìm hiểu coi vô minh là gì ? Đó chính là tình trạng rất tiêu cực của tâm gây ra tất cả những phiền não cho ta. Nó chính là cái nhân đưa ta vào vòng luân hồi. Dù vô minh hay chấp ngã rất mạnh, nhưng đó chỉ là một tâm thức sai lầm. Có những thành tố của tâm thiện (gọi là tâm sở thiện), có thể chống lại với tâm vô minh. Nếu ta dựa vào chúng, ta sẽ nhổ được gốc vô minh. Bản chất của tâm là trong sáng và tinh thức. Trong bản tâm, không có những phiền não. Đó chỉ là sự che lấp cái tâm chân thật. Vậy nên tâm chân thật có thể nhổ bật gốc rễ của vô minh. Một ngày nào đó, ta sẽ giác ngộ: Tâm ta trong sáng, tinh thức hoàn toàn.

Niết Bàn trong tâm

Hiện nay có thể bạn chưa thực chứng được lòng tin tưởng vào vào những chân lý này, nhưng nếu bạn chịu học hỏi và áp dụng luận lý, phân tích học, bạn sẽ dần dần tin vào khả năng dứt bỏ được những cản trở đó của tâm. Đại cương, ta có thể nói Niết Bàn chính là sự vắng mặt của phiền não, và ta có thể đạt tới Niết Bàn ngay trong tâm ta. Vì ta không muốn bị khổ và ta có thể đạt tới Niết Bàn, ta cần quán tưởng về cái khổ. Nếu biết được sự luân hồi và bản chất của khổ, ta sẽ tu tập Giới, Định và Tuệ. Khi thấy vật gì đẹp tới đâu, ta cũng sẽ hiểu rằng nó có tính chất gây khổ đau. Để có hứng khởi muốn đạt tới cảnh giới Niết Bàn, ta nên có ý muốn đạt được một cảnh đời tốt đẹp hơn trong tương lai. Trước đó, ta phải biết quý trọng cuộc đời hiện tại đã. Nếu ta không hiểu được mục tiêu của đời sống hiện tại, cũng không biết cách sống sao cho phát triển được lòng từ bi, thì có lẽ ta chẳng cần bàn tới chuyện đạt tới đời sống tốt đẹp hơn sau này. Vì ta có thể thoát vòng sinh tử, nên điều căn bản là ta phải muốn tu học để làm hiển lộ Phật tánh. Muốn nuôi dưỡng ý hướng này, ta nên quán chiếu về sự khao khát hạnh phúc và ghét bỏ khổ đau của mọi loài cũng như mọi người. Vậy, mỗi chúng ta đều nên phát nguyện giúp tất cả chúng sanh đạt tới quả vị Phật. Muốn đạt tới mục tiêu đó, ta cần thực tập con đường giải thoát.

Kinh điển nói tới quy y Phật, Pháp và Tăng để được giác ngộ. Nói chung, chúng ta có thể nương tựa vào nhiều phương pháp. Khi bị nắng cháy, ta nương vào bóng mát của cây. Khi đói, ta nhờ tới thực phẩm. Tương tự như vậy, khi muốn được lợi lạc nhất thời, ta có thể nương tựa vào các thần quyền địa phương. Trong các tôn giáo khác nhau, chúng ta thấy nhiều giáo pháp để nương tựa. Trong đạo Phật, thì Niết Bàn

tịch tĩnh hay tình trạng thoát khổ tuyệt đối, chính là nơi ta nương tựa.

Niết Bàn hay trạng thái an lạc hòa bình là gì ? Dù chúng ta không thích đau khổ, ta vẫn cứ khổ vì tâm ta bị những phiền não chiếm ngự. Do cái tâm không kỷ luật này mà ta tích lũy những cảm thọ tiêu cực. Tâm vô kỷ luật chính là nguyên nhân của phiền não. Nếu ta dứt bỏ được cái nguyên nhân này, ta sẽ đạt tới trạng thái dứt khổ, gọi là giải thoát hay Niết Bàn, là hạnh phúc trường cửu. Do đó, ta nương tựa vào Phật pháp.

Để có thể thật sự dứt khổ, ta phải đi theo chánh đạo. Ta cần nuôi dưỡng những tính thiện trong ta. Khởi đầu, ta chỉ nhận biết rằng tâm ta là đối tượng của ngu si, thiên kiến và lầm lẫn. Khi sự hiểu biết về bản chất các pháp của ta tăng tiến, ta sẽ nghi ngờ, tìm hiểu coi mọi sự vật chúng có tự tánh riêng chẳng ? Ta sẽ dần dà hiểu rằng những đối tượng trước đây ta thấy hoàn toàn tốt đẹp mà ta mê thích, thực sự chúng có bản chất riêng trong tự thân của chúng hay chẳng?

Tương tự như vậy, những gì làm ta giận dữ có tự tánh độc lập không ? Càng quen thuộc với những suy ngẫm này, ta càng tiến sâu vào sự hiểu biết và thực chứng. Kết quả là ta sẽ có khả năng phát triển trí tuệ và thực chứng về tự tánh KHÔNG của mọi sự, mọi vật. Chuyện này y như thắp lên một ngọn đèn sáng tại nơi tối tăm. Nhưng không có nghĩa là chúng ta có thể giác ngộ được ngay, vượt thoát vô minh tức thì như khi ta bật ngọn đèn điện. Phát huy những tính thiện trong tâm phải có thời gian, từ từ mới làm được.

Những tôn giáo khác có nhiều phương pháp phát triển tình thương và lòng bác ái, nhưng không có truyền thống tâm linh nào giải thích rằng mọi sự vật trống rỗng, rằng vạn pháp đều nương vào nhau (tương tức tương nhập). Chỉ có đạo Phật cho rằng ta sẽ được giải thoát khi hiểu được tánh Không - bản chất thực sự của vạn vật. Vậy nên, chỉ có Phật, Pháp và Tăng là tam bảo xứng đáng cho những ai mong được giải thoát nên nương tựa vào. Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni đã dạy chúng ta như vậy.

Ta quy y, nương tựa vào Phật, Pháp và Tăng giống như ta không còn lối nào khác để đi. Có nhiều loại tín ngưỡng. Trong niềm tin sáng láng, trong lành, ta quý trọng tính thiện của Phật, Pháp và Tăng. Rồi tới lòng tin vì tín nhiệm, và tín tâm khao khát muốn cố gắng đạt tới những quả vị giống như tam bảo. Nếu ta cố gắng như vậy, chắc chắn kiếp sau ta sẽ khá hơn. Khi ta tu tập hằng ngày, khi chết, ta sẽ không hối tiếc chi nữa. Điều quan trọng lúc lâm chung là làm sao ta giữ được thiện tâm và những ý hướng thiện, trong lành. Bạn có thể thực hiện điều ấy vì bạn đã tu tập trong đời sống hằng ngày. Nếu ta tinh thức được khi sắp lìa đời và hướng tâm về đường thiện, chắc chắn khi tái sinh, bạn sẽ tới được chỗ tốt đẹp hơn.

Cuộc đời quý giá

Học hỏi về các trình độ giác ngộ, và các giáo pháp đưa tới tính hướng thiện, đó là điều rất ích lợi cho

tâm ta. Khi học, ta sẽ muốn cố gắng làm theo những bài giảng, và chắc chắn sẽ có tiến bộ về tinh thần, có thể đi tới giác ngộ. Đừng nghĩ rằng mình không đủ thông minh để học hành như vậy. Chớ bỏ qua cơ hội được học hỏi giáo pháp kéo lỡ mất dịp may. Mọi loài chúng sinh, kể cả loài sâu bọ, cũng được cho là có Phật tánh. Loài người chúng ta có cái may mắn là có khả năng hiểu được Phật pháp.

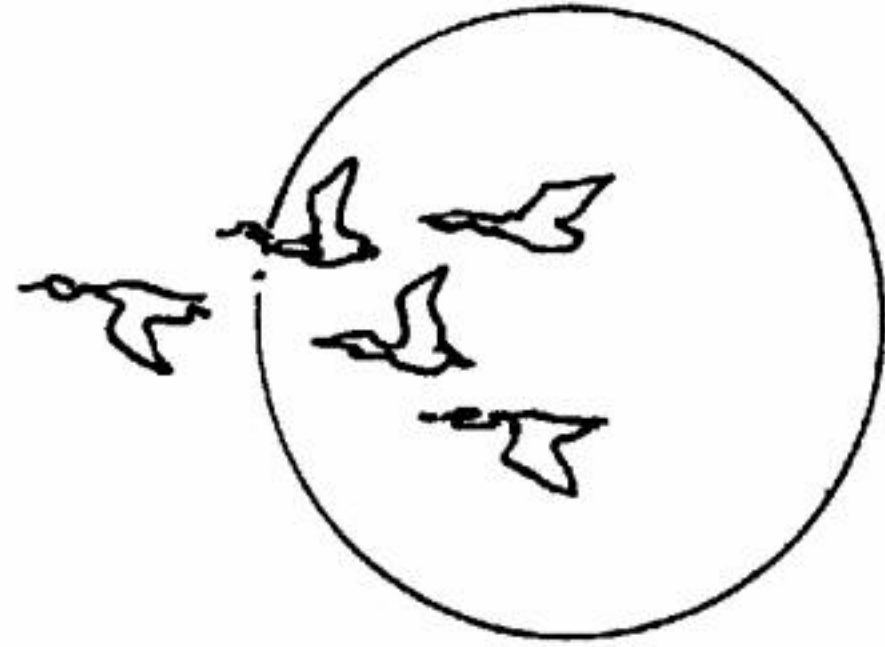
Khi nghe hay đọc về giáo pháp, ráng áp dụng để hiểu được những tính bất thiện, và làm hiển lộ được trong tâm mình những tính thiện. Nếu ta không nhìn thấy những khuyết điểm của mình, thì ta không thể tiến bộ được. Người ta thường như vậy, khi không chú ý đặc biệt, ta không thể nhận ra những lỗi lầm của chính mình. Thường ta hay kêu ca rằng ta không làm gì sai quấy hết. Tự xét mình là chuyện tối quan trọng. Ta có thói quen sống mà không hay biết mình đã làm những gì. Ta phải làm sao để tôn vẻ đẹp của tâm lên. Tôi không có nhiều kinh nghiệm lắm, chỉ chút ít thôi, nhưng tôi bảo đảm với bạn rằng bạn có thể làm được như vậy.

Chúng ta đã thấy cuộc đời quý giá vô cùng, vì ta có tự do và nhiều may mắn. Nhưng chuyện này không kéo dài mãi mãi. Sớm muộn, ta sẽ phải đối diện với cái chết. Nếu bị đọa vào kiếp tệ hơn, thì ta sẽ khó có cơ hội gặp Phật pháp. Ta sẽ triển miên đau khổ. Chúng ta rất cần tu tập ngay để có thể bảo tồn được những tính thiện, loại trừ tính ác, trong hiện tại và trong tương lai. Như vậy chúng ta sẽ thực chứng được ít nhiều con đường thoát khổ. Hiểu rõ chuyện này, ta sẽ biết ơn Phật, người thầy có giá trị và đáng tin biết bao. Ta cũng sẽ hiểu thêm được giáo pháp của Ngài.

Được sinh ra trong hoàn cảnh tốt hơn, làm người hay làm thần cũng chưa đủ. Khi nào ta còn chưa dứt bỏ được phiền não trong tâm, ta vẫn chưa thực chứng được an lạc và hạnh phúc vĩnh cửu. Khi đã hiểu chút đỉnh về chánh đạo và con đường thoát khổ, ta sẽ biết được các đối lực của phiền não mạnh ra sao, và sự giải thoát là có thật. Tới đó, ta sẽ nuôi dưỡng ý hướng muốn đạt tới Niết Bàn, thoát được mọi nỗi khổ. Nhưng như thế cũng chưa đủ. Ta phải đi xa hơn, nuôi lòng mong ước giúp cho tất cả chúng sanh đều thoát khổ.

Tôi đã giảng về những kinh nghiệm của riêng tôi, nghĩ rằng như vậy có ích lợi cho các bạn nhất. Chúng ta tu học thì nên nhìn xa. Ta khởi đầu với một căn bản vững vàng, xây dựng một cái gì có giá trị tâm linh. Dĩ nhiên ta cần thời gian, nhưng khi bắt đầu mà biết nhìn xa và cố gắng liên tục, thì ta có thể từ từ sẽ đạt được vài kết quả. Dù quả vị Phật là chuyện xa vời, nhưng khi thực tập hằng ngày, ta nên bắt đầu trên căn bản đó. Cuối cùng thì ta cũng có thể đạt tới giác ngộ. Để có thể thực tập, ta phải biết làm gì và làm cách nào, nên ta cần nghe hay đọc những bài giảng như vậy.

Cánh chim vô định



*Giấc mình...
Con chim nhỏ tung mình
sải cánh
Lao xao trời chiều
vô định...
mênh mông...*

*Sóng nước cuộn thời gian,
đôi cánh chao trong chiều lộng gió
mắt em nhìn
ngơ ngác mây tầng không...*

*Em bay qua cánh rừng già,
ngã nghiêng,
ngã nghiêng,
đôi cánh mỏng...
Hải hùng cơn ác mộng...
đám thợ săn...*

*Vạn dặm đại dương
chập chùng,
chập chùng,
bão tố...
Cuộc thiên di
xa tắp
một bến bờ...*

*Mênh mông,
mênh mông,
sóng vỗ
mênh mông...
Thênh thang,
thênh thang,
Khung trời vô định...
Mọi cánh chim chiều
mơ đến chốn bình an!*

*Đại học Delhi, mùa hè 2007
• Lê Bích Sơn*

Lịch sử hình thành và phát triển thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh tại Hội An.

• **Thích Như Tịnh**
(sưu tập)

Vào năm 1694, một sự kiện quan trọng đã diễn ra trong lịch sử Phật giáo Đàng Trong làm nền tảng cho sự phát triển của Phật Giáo Việt Nam sau này. Đó là phái đoàn hoằng pháp của Thiền sư Thạch Liêm - Đại Sán sang An Nam truyền giáo theo lời thỉnh cầu của Quốc chúa Nguyễn Phúc Chu. Hòa Thượng Thạch Liêm cùng Hội đồng thập sư sang mở đàn truyền giáo tại chùa Thiên Lâm, Linh Mục tại Huế và chùa Di Đà tại Hội An. Trong phái đoàn này gồm có các vị Thiền sư danh tiếng như: Minh Hoằng Tử Dung, Minh Hải Pháp Bảo, Minh Vật Nhất Tri, Minh Lượng Thành Đăng v.v... Sau khi giới đàn hoàn mãn thì chư tổ đi giáo hóa khắp nơi và tổ Minh Hải Pháp Bảo vào Hội An khai sơn lập chùa Chúc Thánh, xuất kệ truyền thừa lập nên Thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh.

Tổ sư Minh Hải tục danh Lương Thế Ân, sinh ngày 28 tháng 6 năm Canh Tuất (1760) tại làng Thiệu An, huyện Đồng An, phủ Tuyên Châu, tỉnh Phước Kiến, Trung Quốc. Ngài xuất gia tại Báo Tư Tân Tự, Giang Lăng, Trung Quốc với pháp danh Minh Hải, tự Đắc Trí, hiệu Pháp Bảo, nổi pháp đời 34 dòng Lâm Tế theo bài kệ ngài Vạn Phong Thời Ủy. Sau khi lập chùa Chúc Thánh, để việc truyền thừa có thứ hệ, Ngài xuất kệ truyền pháp như sau:

**Minh Thiệt Pháp Toàn Chương
Ân Chơn Như Thị Đồng
Chúc Thánh Thọ Thiên Cửu
Kỳ Quốc Tộ Địa Trường
Đắc Chánh Luật Vi Tông
Tổ Đạo Giải Hạnh Thông
Giác Hoa Bồ Đề Thọ
Sung Mãn Nhon Thiên Trung.**

Gần 50 năm giáo hóa tại An Nam, Tổ sư Minh Hải viên tịch vào ngày mồng 7 tháng 11 năm 1746, thọ 77 tuổi, tháp lập tại tổ đình Chúc Thánh.

Dưới sự giáo dưỡng của Ngài, có một số các vị đệ tử đã thành tựu đạo nghiệp và nổi danh đương thời như:

1. Thiệt Diệu Chánh Hiền: Kế thừa trụ trì chùa Chúc Thánh, Hội An.
2. Thiệt Dinh Chánh Hiền Ân Triêm: Khai sơn chùa Phước Lâm, Hội An.

3. Thiệt Ủy Chánh Thành Khánh Vân: Trụ trì chùa Thiên Ấn, Quảng Ngãi.
4. Thiệt Uyên Chánh Thông Chí Bảo: Khai sơn chùa Bảo Lâm, Quảng Ngãi.
5. Thiệt Thuận Chánh Mạng Huệ Trương: Khai sơn chùa Linh Sơn, Bình Định.
6. Thiệt Đăng Chánh Trí Bảo Quang: Khai sơn chùa Long Sơn, Bình Định.
7. Thiệt Quảng Cảm Ứng: Khai sơn chùa Tập Phước, Gia Định.

Từ đây, tông môn Chúc Thánh ngày càng hưng thịnh, các thế hệ kế thừa đã phát huy tông môn ngày thêm hưng thịnh. Từ Quảng Nam, chư Tăng của Thiền phái Chúc Thánh đã tỏa đi giáo hóa khắp nơi từ Miền Trung cho đến Miền Nam và ngày hôm nay cũng đã có mặt tại hải ngoại. Mỗi tỉnh thành trong nước đều có những ngôi Tổ đình tiêu biểu của môn phái như tại:

- Quảng Nam có các Tổ đình: Chúc Thánh, Phước Lâm, Vạn Đức, Cổ Lâm, Long Tuyền, Tam Thai, Linh Ứng.
- Huế thì có Tổ đình Viên Thông.
- Quảng Ngãi có Tổ đình Thiên Ấn, Quang Phước, Quang Lộc v.v...
- Bình Định có Tổ đình Sơn Long, Linh Sơn, Thiên Hòa, Phổ Bảo, Khánh Lâm, Thiên Bình, Nhạn Sơn v.v...
- Phú Yên có Tổ đình Từ Quang, Phước Sơn, Triều Tôn, Khánh Sơn v.v...
- Nha Trang có Tổ đình Hội Phước, Linh Sơn v.v...
- Ninh Thuận có Tổ đình Thiên Hưng, Thiên Lâm.
- Bình Thuận có Tổ đình Pháp Hội, Giác Hoa.
- Sài Gòn-Gia Định thì có Tổ đình Tập Phước, Hưng Long, Đông Hưng v.v...
- Bình Dương có Tổ đình Hội Khánh, Thiên Tôn, Tây Tạng v.v...
- Vĩnh Long thì có Tổ đình Phước Hậu.

Kể từ khi Tổ sư Minh Hải khai sáng thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh tính đến nay đã trên 300 năm lịch sử. Trong suốt 3 thế kỷ gắn liền với ngôi nhà Phật giáo Việt Nam, các thế hệ Tăng nhân trong tông môn đã đóng góp rất lớn trong sự phát triển của Phật giáo Việt Nam. Mỗi thời đại, mỗi giai đoạn lịch sử đều có những vị Cao Tăng là nơi quy ngưỡng của chư Tăng Ni và tín đồ.

Đời thứ hai gồm có 7 vị đệ tử đặc pháp của Tổ Minh Hải giáo hóa khắp các tỉnh từ miền Trung cho đến Gia Định. Tiêu biểu nhất là Hòa Thượng Thiệt Dinh Ân Triêm. Ngài thế danh Lê Hiền, sinh năm Bính Thìn (1712) tại xã Bến Đền, phủ Điện Bàn, dinh Quảng Nam. Nay là xã Điện Quang, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Năm lên 10 tuổi, Ngài xuất gia với Tổ Minh Hải tại chùa Chúc Thánh với pháp danh Thiệt Dinh, tự Chánh Hiền, hiệu Ân Triêm, Ngài khai sơn chùa Phước Lâm tại Hội An và đạo phong của Ngài ảnh hưởng khắp Đàng Trong. Vào ngày 24 tháng 4 năm Bính Thìn (1796), Ngài thị tịch, thọ 84 tuổi. Đệ

tử nổi tiếng của Ngài có 2 vị Pháp Kiêm Luật Oai Minh Giác: Trụ trì chùa Phước Lâm và ngài Pháp Chuyên Luật Truyền Diệu Nghiêm: Khai sơn chùa Từ Quang, Phú Yên.

Đời thứ 3 của thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh có các Ngài như: Pháp Kiêm Luật Oai Minh Giác giáo hóa tại Quảng Nam; ngài Pháp Châu giáo hóa tại Quảng Ngãi; ngài Pháp Mãn Luật Viên Truyền Thành, Pháp Tịnh Luật Phong Viên Quang giáo hóa tại Bình Định; Pháp Chuyên Luật Truyền Diệu Nghiêm giáo hóa tại Phú Yên; Pháp Nhân Thiên Trường giáo hóa tại Gia Định. Tiêu biểu là ngài Pháp Kiêm Minh Giác và Pháp Chuyên Diệu Nghiêm.

Hòa Thượng Minh Giác, thế danh Võ Đức Nghiêm, sinh vào giờ Tuất ngày 15 tháng 1 năm Đinh Mão (1747) tại thôn Ngọc Trì, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Năm 12 tuổi, Ngài phát tâm xuất gia, đến chùa Phước Lâm lạy Hòa Thượng Ân Triêm làm thầy, được bốn sư cho pháp danh Pháp Liêm, tự Luật Oai, hiệu Minh Giác. Sau 10 năm tu tập, Ngài về quê gặp lúc giặc mọi Đá Vách quấy phá nên Ngài tòng quân dẹp giặc, lập nhiều công trạng nên được phong đến chức chỉ huy. Sau đó, Ngài từ quan về phát nguyện quét chợ Hội An trong vòng 20 năm.

Về sau, Ngài kế thừa trụ trì chùa Phước Lâm. Ngài viên tịch vào giờ Tý ngày mồng 10 tháng 11 năm Canh Dần (1830) hưởng thọ 84 tuổi.

Đồng sư với ngài Minh Giác có Thiền sư Diệu Nghiêm, một trong những tác gia lớn của Phật giáo Đàng Trong ở thế kỷ 18. Thiền sư Diệu Nghiêm (1738-1810): tộc tánh họ Trần, sinh ngày 2 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1738) tại làng Cổ Tháp, phủ Thăng Hoa, nay là xã Duy Châu - Duy Xuyên - Quảng Nam. Ngài vốn thông minh đỉnh tuệ nên thi đậu Tú Tài khi 18 tuổi và ra làm quan dưới triều chúa Nguyễn Phúc Khoát. Sau khi xem tuồng "Tam Trinh Cổ Sự" và "Long Hồ Sự Duyên", Ngài ngộ lẽ vô thường ảo hóa của kiếp người nên quyết chí xuất gia. Ngài đến chùa Phước Lâm, Hội An lạy Tổ Ân Triêm làm thầy và được Tổ cho pháp danh Pháp Chuyên, tự Luật Truyền, hiệu Diệu Nghiêm, nổi pháp đời 36 dòng Lâm Tế Chúc Thánh. Ngài đến chùa Thập Tháp, Quy Nhơn theo học với Ngài Liễu Triệt, đồng thời đọc bộ Đại Tạng do Tổng trấn Hà Tiên Mạc Cửu cúng. Từ đó, Ngài giáo hóa khắp các vùng từ Quảng Nam vào đến Phú Yên. Mãi đến năm Đinh Tỵ (1797), Ngài mới khai sơn chùa Từ Quang. Thiền sư Pháp Chuyên là người đa văn quảng bác, Ngài trước tác rất nhiều kinh luận, đặc biệt nhất là bộ Tam Bảo Hoặc Luận. Ngài viên tịch vào ngày 17 tháng 6 năm Canh Ngọ (1810) thọ 73 tuổi. Giáo sư Lê Mạnh Thát đã đánh giá Ngài có vị trí ngang tầm với nhà bác học Lê Quý Đôn.

Đời thứ 4 có các ngài: Toàn Nhâm Vi Ý Quán Thông, Toàn Đăng Bảo Nguyên giáo hóa tại Quảng

Nam. Ngài Toàn Đức Trí Minh Bảo Ấn giáo hóa tại chùa Thiên Ấn, Quảng Ngãi. Ngài Toàn Ý Vi Tri Phổ Huệ, Toàn Tín Vi Tâm Đức Thành giáo hóa tại Bình Định. Ngài Toàn Thể Vi Lương Linh Nguyên, Toàn Đức Vi Cần Thiệu Long, Toàn Nhật Vi Bảo Quang Đài giáo hóa tại Phú Yên; Toàn Tánh Chánh Đắc, Toàn Linh Gia Hiệu giáo hóa tại Gia Định. Trong đó tiêu biểu nhất là Thiền sư Toàn Nhật Quang Đài.

Thiền sư Toàn Nhật là một trong những danh nhân văn học của thế kỷ 19. Ngài sinh năm 1757 và xuất gia với tổ Diệu Nghiêm vào năm khoảng 30 tuổi. Ngài nổi pháp đời 37 dòng Lâm Tế Chúc Thánh với pháp danh Toàn Nhật, tự Vi Bảo, hiệu Quang Đài. Về sau, Ngài về trụ trì chùa Viên Quang. Ngài để lại nhiều tác phẩm văn học rất có giá trị bằng chữ Nôm. Đặc biệt là truyện thơ Tham Thiên Văn đã đưa nhiều người đến với đạo và rất phổ biến trong dân gian. Ngài thị tịch năm 1834 tại chùa Viên Quang, Phú Yên.

Đời thứ 5 có các Ngài: Chương Tư Tuyên Văn Huệ Quang, Chương Quảng Tuyên Châu Mật Hạnh, Chương Lý Trí Quang giáo hóa tại Quảng Nam. Ngài Chương Khước Tông Tuyên Giác Tánh giáo hóa tại Quảng Ngãi, Chương Nghĩa Liễu Tạng giáo hóa tại Bình Định. Tiêu biểu là ngài Chương Nghĩa Liễu Tạng.

Thiền sư Liễu Tạng (1784-1866): Ngài sanh vào năm Giáp Thìn (1784), xuất gia với tổ Toàn Tín - Đức Thành tại chùa Khánh Lâm nên có pháp danh Chương Nghĩa, hiệu Liễu Tạng, thuộc đời 38 chi phái thiền Lâm Tế Chúc Thánh. Ngài là một danh tăng đa văn quảng bác đã soạn nên cuốn "Thiền môn chánh độ" để làm nghi lễ tế Tăng canh Tổ Ấn - Mật Hoằng thị tịch vào ngày mồng 10 tháng 10 năm Ất Tỵ (1825). Đây là cuốn khoa nghi đầu tiên được soạn để cung tiến giác linh các Thiền sư khi viên tịch nên có tầm quan trọng đối với giới Tăng lữ tại kinh đô cũng như các tỉnh thành. Với đạo cao đức trọng và sự uyên thâm giáo điển, Ngài được mời ra Phú Xuân giảng dạy hoằng pháp. Ngài thị tịch mồng 4 tháng 4 năm Bính Dần (1866), thọ 86 tuổi. Nhục thân được lưu giữ trong bảo tháp tại chùa Quốc Ân, Huế.

Đến đời thứ 6, tại Quảng Nam có Thiền sư Vĩnh Gia là một bậc thiền tăng lỗi lạc có tầm ảnh hưởng rất lớn đối với Phật giáo miền Trung và miền Nam. Hòa Thượng Vĩnh Gia, thế danh Đoàn Nhược sinh vào năm Canh Tý (1840), tại làng Thế Dương, quận Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Năm 18 tuổi, Ngài xuất gia với Hòa Thượng Chương Tư Huệ Quang nên có pháp danh Ấn Bốn, tự Tổ Nguyên, hiệu Vĩnh Gia, nổi pháp đời 39 dòng thiền Lâm Tế Chúc Thánh. Năm 1884, Ngài được triều đình sắc phong Tăng canh quốc tự Linh Ứng - Ngũ Hành Sơn.

Năm 1887 Ngài được sơn môn cung thỉnh trụ trì chùa Phước Lâm.

Là một cao tăng tinh thông Tam Tạng, nghiêm trì giới luật nên tầm ảnh hưởng của Ngài lan rộng khắp

các tỉnh miền Trung. Vì thế Ngài thường được triều đình nhiều lần thỉnh về kinh đô Phú Xuân để thuyết pháp cho Vua và hoàng tộc, cũng như cung thỉnh trong các giới đàn tại các tỉnh Thuận Hóa, Quảng Nam, Bình Định ngài thường xuyên kiến đàn truyền trao giới pháp cho chư tăng tu học. Đặc biệt, giới đàn năm Canh Tuất (1910) tại Phước Lâm, các giới tử đặc giới đều là những bậc cao tăng rường cột cho Phật giáo Việt Nam thời hiện đại. Trong đó, nổi bật nhất là Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết và Thích Giác Nhiên, đệ nhất và đệ nhị Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Ngài thường căn dặn đệ tử: "Giới luật là thọ mạng của Phật pháp, nếu phá giới phải hoàn lại y bát, ra khỏi Già Lam, để cho trong đục rõ ràng, tà chánh phân chia. Có vậy nước Thiên định mới khai thông, đèn Tri giác thêm sáng tỏ". Ngài tịch ngày 20 tháng 3 năm Mậu Ngọ (1918), thọ thế 79 tuổi.

Đời thứ 7 thì có các Ngài Chơn Giám Đạo Quang Trí Hải giáo hóa tại Bình Định, ngài Chơn Quý Đạo Trân Khánh Anh giáo hóa tại miền Nam.

Hòa Thượng Trí Hải (1876-1950): Hòa Thượng thế danh Nguyễn Trọng Khải, hiệu Mai Đình sinh ngày 16 tháng 3 năm Bính Tý (1876) tại làng Háo Đức, phủ An Nhơn, Bình Định. Thuở nhỏ, Ngài theo đòi nghiên bút nơi cửa Khổng sân Trình và thi đậu Tú Tài vào năm 31 tuổi.

Năm 1919, khi vừa tròn 43 tuổi, Ngài xuất gia với tổ Hoằng Thạc tại chùa Thạch Sơn, Quảng Ngãi, được Tổ ban pháp danh Chơn Giám, tự Đạo Quang, hiệu Trí Hải, thuộc đời 40 dòng Lâm Tế Chúc Thánh. Vốn có kiến thức Nho học cộng với sự mẫn tuệ sẵn có nên Ngài sớm thâm nhập diệu lý của Phật đà.

Năm 1931, Ngài được Hòa Thượng Khánh Hòa mời làm Chủ bút Tạp chí Từ Bi Âm của Hội Nam Kỳ Nghiên Cứu Phật Học. Năm 1934, Ngài khai sơn chùa Bích Liên tại quê nhà. Từ đó mọi người kính ngưỡng đều gọi Ngài là Hòa Thượng Bích Liên. Năm 1937, Hội Đà Thành Phật Học tại Quảng Nam Đà Nẵng mời Ngài làm Chủ bút Tạp chí Tam Bảo. Sau đó, Ngài về chùa nghiên cứu giảng dạy và đã đào tạo nhiều vị tăng tài cho Phật giáo Việt Nam. Ngài viên tịch vào ngày 3 tháng 6 năm Canh Dần (1950) thọ 74 tuổi. Hòa Thượng trước tác rất nhiều, đặc biệt hai bản văn "Quy Sơn Cảnh Sách" và "Mông Sơn Thí Thực Khoa Nghi" bằng chữ Nôm đã thể hiện được sự tài hoa của Ngài.

Hòa Thượng Khánh Anh, thế danh Võ Bổng (tức Hóa) sinh năm 1895 tại huyện Mộ Đức tỉnh Quảng Ngãi. Năm 1917, Ngài xuất gia tại chùa Cảnh Tiên, Quảng Ngãi với Hòa Thượng Ấn Tịnh Hoằng Thanh. Năm 1920, Ngài thọ Tam Đàn cụ túc với Hòa Thượng Ấn Kim Tổ Tuân Hoằng Tịnh tại chùa Phước Quang, Quảng Ngãi với pháp danh Chơn Quý, tự Đạo Trân,

hiệu Khánh Anh, nổi pháp đời 40 dòng thiền Lâm Tế Chúc Thánh.

Từ những năm 1927 đến 1945, Ngài là Giáo thọ sư của các trường Phật học các trường từ miền Trung vào đến miền Nam. Năm 1957, Ngài được bầu làm Pháp Chủ Giáo Hội Tăng Già Nam Việt. Năm 1959, Ngài được thỉnh làm Thượng Thủ Giáo Hội Tăng Già Toàn Quốc.

Hòa Thượng viên tịch vào năm 1961. Ngài phiên dịch trước tác rất nhiều kinh sách, trong đó nổi bật nhất là bộ Khánh Anh Văn Sao. Ngài đào tạo được nhiều đệ tử nổi danh tại miền Nam như HT: Thích Thiện Hoa, HT Thích Hoàn Tâm, HT Thích Hoàn Quan, HT Thích Hoàn Phú.

Đời thứ 8 thì có các vị như: HT Thích Tôn Nguyên, HT Thích Như Tuyền, HT Thích Thiện Hoa, tiêu biểu nhất là Hòa Thượng Thích Thiện Hoa.

Hòa Thượng Thích Thiện Hoa: Hòa Thượng thế danh Trần Văn Nở sinh năm 1918 tại xã Phú Tân, Cầu Kè, Trà Vinh. Ngài xuất gia tại chùa Phước Hậu với Hòa Thượng Khánh Anh với pháp danh Như Quả, tự Giải Nhân, hiệu Hoàn Tuyền, nổi pháp đời 41 dòng Lâm Tế Chúc Thánh. Còn pháp hiệu Thiện Hoa là do Hòa Thượng Thích Chí Thiền đặt khi Ngài còn tại gia ngũ giới.

Ngài từng ra Huế tham học với quốc sư Phước Huệ và thọ đại giới năm 1946. Ngài đảm nhận nhiều chức vụ quan trọng như: Pháp sư kiêm đốc giáo Phật học đường Phật Quang (1945-1952); Ủy viên Hoằng pháp Tổng Hội Phật giáo Việt Nam (1956); Phó chủ tịch Ủy Ban Liên Phái Bảo vệ Phật giáo (1963); Phó viện trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN (1964); Viện trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN (1966-1973). Ngài trước tác rất nhiều kinh sách, nổi tiếng và thông dụng nhất là bộ Phật Học Phổ Thông. Ngài thị tịch năm 1973. Đệ tử của Ngài có Hòa Thượng Thích Thanh Từ, Viện chủ Thiền viện Trúc Lâm, Đà Lạt.

Đến đời thứ 8 có các vị cao Tăng tiêu biểu trong việc hoằng truyền giới luật theo tinh thần "Đắc chánh luật vi tông" của tổ như các HT: Thích Phúc Hộ, Thích Hành Trụ, Thích Đồng Minh. Đặc biệt nhất là Bồ tát Thích Quảng Đức, người đã thiêu thân để bảo vệ Đạo pháp vào mùa pháp nạn 1963.

- Hòa Thượng Quảng Đức (1897 - 1963): Ngài thế danh Lâm Văn Tuất, sinh năm Đinh Dậu (1897) tại thôn Hội Khánh, xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Ngài xuất gia năm lên 7 tuổi với Hòa Thượng Hoằng Thâm nên có pháp danh Thị Thủy, tự Hành Pháp, hiệu Quảng Đức thuộc đời 42 dòng Lâm Tế và thế hệ thứ 9 dòng Chúc Thánh. Ngài có tâm nguyện vân du hoằng pháp, gặp nơi nào chùa tháp hư hoại thì Ngài dừng lại trùng tu, kiến tạo rồi lại lên đường. Đời Ngài đã trùng tu cả thảy 17 ngôi chùa và

chùa Quan Thế Âm tại quận Phú Nhuận là nơi dừng chân cuối cùng của Ngài. Năm 1963, Phật giáo miền Nam và Trung bị sự đàn áp của chế độ gia đình trị Ngô Đình Diệm. Trước sự đàn áp dã man đó, Ngài phát nguyện tự thiêu vào ngày 20 tháng 4 năm Quý Mão (11.6.1963) để ngăn cản bạo quyền. Sự hy sinh cao cả của Ngài đã cứu nguy cho Phật giáo Việt Nam thoát khỏi pháp nạn tàn khốc này. Với tâm nguyện ấy, trái tim của Ngài không bị thiêu hủy dưới sức nóng 4.000 độ của lò thiêu. Ngài được Tăng Ni Phật tử cả nước tôn xưng là bậc Bồ Tát hiện thế.

Hiện nay trong nước còn có các vị tôn túc tiêu biểu của tông môn như: HT Thích Huyền Quang, HT Thích Bảo An, HT Thích Chơn Phát, HT Thích Tịch Chiếu v.v...

Sau năm 1975, tại Hải ngoại có các đạo tràng lớn truyền thừa theo Thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh như: Tại Mỹ có HT Thích Chơn Điền, HT Thích Hành Đạo, HT Thích Thanh An, TT Thích Thái Siêu, Thích Minh Dung, Thích Hạnh Tuân v.v... Tại Châu Âu có Giáo Hội Linh Sơn do HT Thích Huyền Vi thành lập, đạo tràng Viên Giác do TT Thích Như Điển kiến lập. Tại Úc châu có HT Thích Như Huệ, HT Thích Huyền Tôn, HT Thích Bảo Lạc v.v...

Kể từ khi Tổ sư Minh Hải Pháp Bảo sang Việt Nam hoằng pháp, khai tông lập giáo đến nay đã trải qua 300 năm. Xuyên suốt 3 thế kỷ ấy, chư tăng thuộc tông môn Chúc Thánh hành đạo theo tinh thần Phật dạy: Phục vụ chúng sanh cúng dường chư Phật và kế thừa tinh thần "Kỳ quốc tộ địa trường" của tổ khai tông. Trong tinh thần đó, các thế hệ Tăng nhân Chúc Thánh luôn luôn nhập thế tích cực trong tinh thần vô nhiễm của bậc đại sĩ. Như ngài Pháp Kiêm Minh Giác sau một thời gian tu học tại Phước Lâm, sau đó về quê đăng lính lập nhiều chiến công được thăng đến chức chỉ huy. Sau đó Ngài từ quan về Hội An phát nguyện quét chợ trong suốt 20 năm. Đến khi công viên quả mãn, Ngài được suy tôn lên ngôi vị Hòa Thượng. Ngài có công tu bổ chùa Phước Lâm và đúc nhiều quả chuông lưu lại tại Quảng Nam. Vì thế, khi Ngài viên tịch, triều đình nhà Nguyễn đi viếng Ngài với câu đối như sau:

- Bình Man, tảo thị, lưỡng độ gian lao, xuất gia kỳ, phát nguyện vuơ kỳ, bát dật sanh thiên thành chánh giác.

- Tạo tự, chú chung, nhị thung công đức, cách cực hảo, đánh tân cố hảo, thiên thu giác thế vĩnh truyền đăng.

Tạm dịch:

- Đẹp giặc, quét chợ, mấy độ gian lao, xuất gia lạ, phát nguyện càng thêm lạ, tám mươi vãng sanh thành chánh giác.

- Làm chùa, đúc chuông, biết bao công đức, sửa cũ đẹp, làm mới lại càng đẹp, ngàn năm sáng mãi ngọn đèn thiền.

Vào những năm Ất Dậu (1885), nhà chí sĩ Trần Cao Vân đã đến chùa Cổ Lâm, huyện Đại Lộc, Quảng Nam xuất gia với pháp danh Như Ý. Tại đây, Thiền sư Như Ý đã cùng với các Thiền sư thực hiện phong trào duy tân cứu quốc. Nam triều và thực dân Pháp biết được nên đã bố ráp chùa Cổ Lâm và giải tán Tăng chúng. Sau đó, Thiền sư Như Ý vào Phú Yên liên kết với Thiền sư Võ Trứ tại chùa Từ Quang Đá Trắng phát động cuộc khởi nghĩa năm 1898 mà sử nhà Nguyễn gọi là Giặc Thầy Chùa. Đây là phong trào đấu tranh yêu nước do các nhà sư dòng Chúc Thánh đứng ra vận động nhằm mang lại độc lập cho dân tộc.

Cận đại đây, có Bồ Tát Thích Quảng Đức đã vị pháp thiêu thân ngõ hầu cứu nguy đạo pháp trong mùa pháp nạn 1963. Có thể nói hình ảnh vị sư già trên 70 tuổi kiết ấn Cam Lồ an nhiên ngồi trong ánh lửa đã thể hiện tinh thần vô úy của người con Phật, là sự kết tinh của 300 năm hoằng truyền của dòng thiền Lâm Tế Chúc Thánh. Đặc biệt, trái tim không bị hủy hoại dưới sức nóng của 4.000 độ C đã minh chứng một điều: Mạng mạch chánh pháp từ chư Phật, chư Tổ vẫn được kế thừa bởi Bồ Tát Thích Quảng Đức, một trong những Thiền sư tiêu biểu của dòng thiền Lâm Tế Chúc Thánh trong thế kỷ 20.

Vừa rồi, chúng tôi đã cố gắng trình bày cùng quý vị quá trình truyền thừa và phát triển của Môn Phái Lâm Tế Chúc Thánh thông qua hình ảnh của Chư vị danh Tăng, Cao Tăng tiêu biểu qua các thế hệ truyền thừa của mỗi giai đoạn lịch sử đất nước. Điều này đã khẳng định cho chúng ta một điều rằng: Thiền phái Chúc Thánh đóng một vai trò quan trọng trong ngôi nhà Phật giáo Việt Nam trong quá khứ cũng như hiện tại. Tuy nhiên khi nói đến chùa Chúc Thánh, chiếc nôi xuất phát của dòng thiền Chúc Thánh thì phần lớn không ai biết cả. Đây chính là sự thật, mà nguyên nhân từ đâu?

Bởi vì từ xưa đến nay, chư Tổ trong tông môn luôn sống hòa mình nơi thôn dã nên việc dựng chùa cũng ở mức độ đơn sơ chỉ đủ có nơi cho chư tăng tu tập. Lần trùng tu cuối cùng của Tổ đình Chúc Thánh vào năm 1932 do Hòa Thượng Thích Thiện Quả chủ trì cũng ở mức độ hạn hẹp của điều kiện kinh tế lúc bấy giờ cho phép. Cho đến nay, đứng trước sự phát triển của thời đại, trước sự tàn phá của thời gian, đứng trước nhu cầu tu học của Tăng Ni Phật tử nên Tổ đình Chúc Thánh cần phải trùng tu lại toàn bộ, để xứng đáng với tầm vóc của một ngôi Chùa khai sáng một dòng Thiền, một Môn phái lớn của Phật Giáo Việt Nam, lần trùng tu này phải thật sự hoành tráng và trang nghiêm về quy mô và kiến trúc và điều đó tất nhiên đòi hỏi một nguồn kinh phí rất lớn. Và đó cũng là lý do chúng tôi được hội ngộ cùng quý vị tại nơi đây.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chào quý liệt vị!
Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.●

Ở cuối hai con đường



• Phạm Tín An Ninh

(Một câu chuyện hoàn toàn có thật, tác giả xin được kể lại nhân dịp 32 năm từ ngày miền Nam thất thủ).

Những năm "cải tạo" ở miền Bắc, tôi được chuyển đi khá nhiều trại. Từ Lào Cai, xuống Hoàng Liên Sơn, rồi Nghệ Tĩnh. Khi mới đến Hoàng Liên Sơn, tôi được đưa đến trại Hang Dơi, nằm sâu trong núi. Đây là một vùng sơn lâm chướng khí, nên chỉ mới gần hai năm mà đã có hơn 20 người bạn tù nằm lại vĩnh viễn ở dưới sườn đồi.

Sau đó, tôi được chuyển về trại 6 Nghĩa Lộ. Trại này nằm gần Ban chỉ huy Tổng Trại, và cách trại 5, nơi giam giữ gần 30 Tướng lĩnh miền Nam, chỉ một hàng rào và mấy cái ao nuôi cá trám cỏ. Ban ngày ra ngoài lao động, tôi vẫn gặp một vài ông thầy cũ, kể cho nhau nghe đủ thứ chuyện vui buồn.

Ngày nhập trại, sau khi "biên chế" xong, cán bộ giáo dục trại đưa 50 thằng chúng tôi vào một cái lán lợp bằng nứa, nền đất, ngồi chờ "đồng chí cán bộ quản giáo" đến tiếp nhận.

Vài phút sau, một sĩ quan mang quân hàm Thượng úy đi vào lán. Điều trước tiên chúng tôi nhìn thấy là anh ta chỉ còn một cánh tay. Một nửa cánh tay kia chỉ là tay áo bằng kaki Nam Định, buông thõng xuống và phất phơ qua lại theo nhịp đi của anh. Không khí trở nên ngọt ngào. Không nói ra, nhưng có lẽ trong đám tù chúng tôi ai cũng có cùng một suy nghĩ: - Đây mới đích thực là nợ máu đây, biết trả như thế nào cho đủ?

Nhưng bất ngờ, người cán bộ quản giáo đến trước chúng tôi, miệng nở nụ cười. Nhìn khuôn mặt hiền lành, và ánh mắt thật thà, chúng tôi cũng bớt lo âu.

Bằng một giọng đặt sệt Nghệ Tĩnh, anh quản giáo giới thiệu tên mình: Nguyễn Văn Thà, rồi "báo cáo"

một số nội quy, yêu cầu của Trại. Anh đưa cho anh em một tập vở học trò, phát cho anh em mỗi người một tờ giấy để làm bản "lý lịch trích ngang".

Tôi đang ngồi hý hoáy viết cái bản kê khai lý lịch ba đời với bao nhiêu thứ "tội" dưới biển trên trời mà tôi đã thuộc lòng từ lâu lắm - bởi đã phải viết đến cả trăm lần, ngay cả những lần bị đánh thức lúc nửa đêm - bỗng nghe tiếng anh quản giáo hỏi:

- Trong này có anh nào thuộc Sư 23 ?

Tôi im lặng giây lát rồi lên tiếng:

- Thưa cán bộ, có tôi ạ.

- Anh ở Trung đoàn mấy ?

- Trung Đoàn 44.

- Vậy anh có tham dự trận đánh Trung Nghĩa ở Kontum đầu mùa hè 1972 ?

- Vâng, có ạ.

Anh quản giáo đưa cánh tay bị mất một nửa, chỉ còn cái tay áo đong đưa, lên:

- Tôi bị mất cánh tay này trong trận đó !

Nhìn qua anh em, thấy tất cả mọi con mắt đều dồn về phía tôi. Để lấy lại bình tĩnh, tôi làm ra vẻ chủ động:

- Lúc ấy cán bộ ở đơn vị nào ?

- Tôi ở Trung đoàn xe tăng thuộc Sư 320.

Anh quản giáo rảo mắt nhìn quanh, rồi hạ giọng tiếp tục:

- Trận ấy đơn vị tôi thua nặng. Cả một Tiểu đoàn tăng của tôi còn có 2 chiếc. Chiếc T 54 của tôi bị bắn cháy. Tôi thoát được ra ngoài, nhưng bị các anh bắt làm tù binh.

- Sau đó cán bộ được trao trả? Tôi hỏi.

- Tôi bị thương nặng lắm, do chính đạn trong xe tôi phát nổ. Tôi được các anh đưa về quân y viện Pleiku chữa trị. Nhờ vậy mà tôi còn sống và được trao trả tù binh đợt cuối cùng năm 1973, sau khi có hiệp định Ba Lê.

Dạo đó, miền Bắc, đặc biệt trên vùng Hoàng Liên Sơn, trời lạnh lắm. Mỗi lán được đào một cái hầm giữa nhà, đốt những gốc cây được anh em nhặt ngoài rừng, sau giờ lao động, mang về sưởi ấm. Tối nào, anh quản giáo cũng xuống sinh hoạt với anh em. Gọi là sinh hoạt, nhưng thực ra anh chỉ tâm tình những chuyện vui buồn đời lính, thăm hỏi hoàn cảnh của anh em tù, và khuyên anh em nên cố gắng giữ gìn sức khỏe, đừng làm điều gì sai phạm để không phải nghe mấy ông cán bộ nặng lời. Anh thường nói:

- Tôi rất đau lòng, khi thấy các anh phải nghe những lời thô lỗ. Tôi biết các anh đều là những người có trình độ văn hóa và ai cũng đã từng chỉ huy.

Mùa đông, không trồng trọt được, nên khẩu phần ăn của một người tù chỉ có một miếng bánh mì đen

bằng hai ngón tay, hoặc lưng một bát bấp hạt. Phần thiếu ăn, một phần ẩm ướt thiếu vệ sinh, nên nhiều anh em tù bị bệnh kiết lỵ. Thuốc men hoàn toàn không có, nên bệnh kéo dài lâu ngày. Nhiều người đứng không vững.

Một buổi chiều cuối đông, mưa phùn rả rích, sương mù giăng kín cả thung lũng trại tù, cả đám tù chúng tôi ngồi co ro trong lán, cố nhai từng hạt bắp cứng như viên sỏi, nhìn ra cánh đồng phía trước, thấp thoáng một người mang áo tơi (loại áo mưa kết bằng lá cây) chạy lúp xúp từ chỗ này đến chỗ khác, cho đến khi trời tối.

Đêm đó, như thường lệ, anh Thà xuống sinh hoạt với anh em bên bếp lửa. Anh bảo nhỏ anh đội trưởng:
- Tôi để một giỏ cá đàng sau lán. Trước giờ ngủ, anh ra mang vào, chia cho mấy anh bị bệnh kiết lỵ đang mất sức để các anh bồi dưỡng. Nhớ giữ kín, đừng để trên biết.

Bây giờ anh em mới hiểu, người mà chiều nay, đặt lờ bắt cá ngoài đồng ruộng chính là quản giáo Thà. Ai cũng cảm động.

Biết là anh em tù bị đói triền miên, nhất là sau mùa đông dài, một buổi sáng đầu mùa xuân, quản giáo Thà đưa cả đội 50 người tù lên một đồi trồng toàn sản của một hợp tác xã nào đó. Sản đầu mùa, củ còn nhỏ. Anh chỉ cho anh em cách đào lấy củ mà thân sản vẫn còn nguyên; đào mấy cái bếp "Hoàng Cầm" để luộc sản mà không ai phát hiện có khói. Anh dắt hai anh tù xuống đồi xách hai thùng nước mang lên, căn dặn anh em thay phiên nhau luộc sản ăn cho no. Anh đích thân ở lại đứng gác, nếu có ai vào, anh vờ ra lệnh "chuẩn bị đi về", anh em tức khắc dấu hết "tang vật" xuống một cái hố đã đào sẵn. Đường như đó là cái ngày duy nhất mà 50 người tù chúng tôi được no -dù chỉ là no sản !

Không biết tối hôm ấy, trong giờ "giao ban", quản giáo Thà đã báo cáo với Ban chỉ huy trại là đội tù của chúng tôi đã phát được bao nhiêu hecta rừng ?

Mỗi lần ra bãi thấy anh em lao động nặng nhọc, anh Thà bảo nhỏ:

- Anh em làm việc vừa phải, khi nào mệt thì ta nghỉ. Nhớ giữ gìn sức khỏe, vì thời gian cải tạo còn dài lắm !

Vào một dịp Tết, cầm giấy nghỉ phép trong tay, nhưng anh không về nhà, mà ở lại với anh em. Số tiền lương vừa lãnh được, anh mua mấy bánh thuốc Lào, vài ký kẹo lạc, biếu anh em ăn Tết. Lần ấy, anh tâm sự thật nhiều với anh em:

- Lần bị thương năm 1972 ở Kontum, tôi nghĩ là tôi đã chết. Vết thương quá nặng, lại phải nằm trong rừng rậm một mình, không có thức ăn, nước uống. Trong lúc tuyệt vọng nhất, tôi bất ngờ được một đơn vị của Sư 23 các anh phát giác. Các anh

Nếu...



*nếu tôi là băng giá
tràn trụa thế gian này
người ta có vì lạnh
mà xích gần đôi tay*

*nếu tôi là cay đắng
cho đau đớn con người
người ta có khao khát
nâng niu những môi cười?*

*nếu tôi là tội ác
băng hoại những linh hồn
người ta có thẳng thốt
mà chữa lành trí khôn ?*

*nếu tôi là đứa trẻ
trong cuộc sống bình thường
người ta có vì "Nếu..."
mà bắt đầu yêu thương ?*

• **Nguyễn Thế Hoàng Linh**

bằng bó vết thương, cho tôi ăn uống, tận tình săn sóc tôi như một người đồng ngũ. Các anh luân phiên khiêng tôi ra khỏi khu rừng rậm, gọi máy bay tản thương đến đưa tôi về bệnh viện. Trời tối, máy bay chưa xuống được, đảo mấy vòng, thì vị trí bị lộ. Các anh bị pháo kích, may mà không có ai bị thương. Các anh lại phải vội vàng di chuyển đi nơi khác. Cả khu rừng chỉ có một khe đá là nơi trú ẩn an toàn, các anh lại dành cho tôi, rồi phân tán mỏng. Tôi được hai anh y tá săn sóc suốt cả đêm. Người chỉ huy hôm ấy là một anh rất trẻ, mang quân hàm Trung úy, mấy lần ôn tồn hỏi thăm tôi và khuyên tôi cố gắng để được đưa về quân y viện chữa trị. Anh còn cho tôi nửa bao thuốc lá còn lại của anh, bảo tôi hút thuốc để quên bớt cơn đau của vết thương. Sáng sớm hôm sau, tôi được máy bay tản thương đưa tôi về quân y viện Pleiku. Ở đây, mặc dù tôi phải nằm riêng, nhưng được bác sĩ các anh chăm sóc tận tình. Tất cả đã đối xử với tôi như người đồng đội. Có lần, một phái đoàn đến ủy lạo thương binh các anh, họ cũng đến thăm, cho tôi quà, và an ủi tôi thật chân tình. Vết thương vừa lành, thì tôi được lệnh trao trả tù binh. Khi chia tay, bệnh viện còn cho tôi nhiều thuốc men và một số đồ dùng. Lòng tôi tràn ngập cảm xúc. Tôi nghẹn ngào trước tình con người, tình dân tộc mà các anh đã dành cho

tôi. Tình cảm ấy tôi chôn chặt tận đáy lòng, không dám tâm sự cùng ai, vì lòng tôi lúc nào cũng nghĩ đến vợ con tôi, và nhất là người mẹ già gần tuổi 80 đang ngày đêm mong chờ tôi trở về.

Anh cố gắng giữ bình tĩnh, nhưng rõ ràng là giọng nói của anh sắp nghẹn ngào.

- Khi về lại ngoài Bắc, người ta có còn tin cậy anh không? - một anh tù hỏi.

- Ngay sau khi được trao trả, tôi phải vất hết thuốc men và những thứ các anh cho. Tôi cố giấu mấy viên thuốc trụ sinh phòng nhiễm trùng, nhưng họ khám xét kỹ quá, tôi phải tìm cách vất đi. Trước khi đưa về Bắc, chúng tôi được học tập hơn một tháng, làm kiểm điểm và lên án sự đối xử tàn ác của các anh. Tôi thấy xấu hổ lắm khi nói điều ngược lại, nhưng rồi ai cũng thế, không thể làm khác hơn. Chính vì vậy mà lòng tôi cứ dần vất mãi cho đến hôm nay.

Thời gian vàng son của năm mươi người tù đội 4 trại 6 Nghĩa Lộ, Hoàng Liên Sơn, kéo dài không quá sáu tháng. Một buổi sáng sớm, khi sương mù còn vương trên thung lũng trại tù, một người đạp chiếc xe đạp vội vã rời Ban chỉ huy trại. Sau xe đeo theo một cái rương bằng gỗ và một túi đeo lưng bộ đội. Một vài anh em nhận ra anh Thà và báo cho anh em. Cả một đội năm mươi người tù vừa mới thức dậy, còn ngái ngủ, chạy ủa ra sân, vẫy tay gọi. Anh Thà không nhìn lại, đưa cánh tay chỉ còn một nửa lên vẫy vẫy, rồi biến dạng trước cổng trại...

*
**

Chiếc thuyền nhỏ mang theo trên 30 người vượt biển, trong đó có tôi và ba người bạn cùng tù ở Nghĩa Lộ ngày trước, ra đến hải phận quốc tế hai ngày thì gặp bão. Chúng tôi may mắn được một chiếc tàu chuyên chở dầu hỏa của Vương quốc Na Uy, trên đường từ Nhật sang Singapore, cứu vớt. Hai ngày đêm trên tàu là cả một thiên đường. Từ vị thuyền trưởng đến anh thủy thủ, chị bác sĩ, y tá, đều hết lòng săn sóc lo lắng cho chúng tôi. Hôm rời tàu để được chuyển đến trại tỵ nạn Singapore, chúng tôi quá xúc động không ai cầm được nước mắt. Tất cả thủy thủ đoàn đều ra đứng thành hai hàng dài trên boong tàu, ai nấy đều khóc sụt sùi ôm lấy từng người chúng tôi mà chia tay. Rồi những ngày sống trong trại, chúng tôi được thầy cô giáo và ông Đại sứ Na Uy, thường xuyên có mặt lo lắng cho chúng tôi đủ điều. Chúng tôi vừa xúc động vừa đau đớn. Nỗi đau của một người vừa mới bị anh em một nhà hành hạ, đuổi xô đến bước đường cùng, phải bỏ nhà bỏ xứ để thoát thân trong cái chết, bây giờ lại được những kẻ xa lạ không cùng ngôn ngữ, màu da, màu tóc, lại hết lòng đùm bọc yêu thương. Mang cái ân tình đó, chúng tôi chọn Na Uy là nơi tạm gởi phần đời còn lại của mình.

Bốn anh em, những người cùng tù Nghĩa Lộ năm nào, được sắp xếp ở gần nhau. Mỗi ngày gặp nhau

đều nhắc lại những năm tháng khổ khổ trong tù. Đặc biệt khi nhắc tới quản giáo Thà, ai trong chúng tôi cũng ngậm ngùi, nghĩ đến một người không cùng chiến tuyến mà còn có được tấm lòng. Sau lần bị "hạ tầng công tác" ở trại tù Nghĩa Lộ, không biết anh đi về đâu, nhưng chắc chắn là bây giờ cũng vất vả lắm.

Sau hai năm theo học, tôi được nhận vào làm trong ngân hàng bưu điện trung ương. Tại đây, tôi quen với Kenneth Hansen, một bạn đồng nghiệp còn trẻ tuổi, lại ở gần nhà, nên sau này trở nên thân tình. Anh ta là sinh viên đang theo học về kinh tế, chỉ làm việc thêm ngoài giờ học. Làm chung gần một năm, thì anh bạn Na Uy này lại được nhận vào một công ty lớn và sang làm việc ở chi nhánh bên Ấn Độ.

Bẵng đi vài năm, bất ngờ một hôm anh gọi điện thoại báo là sẽ đến thăm tôi và đem đến cho tôi một bất ngờ. Và đúng là bất ngờ thật, vì cùng đến với anh là một người con gái Việt Nam. Anh giới thiệu với vợ chồng tôi, đó là vị hôn thê của anh.

Cô gái tên Đoan, nói giọng Hà Nội chính tông. Gặp chúng tôi ở một nơi xa lạ, cô vui mừng lắm, nhưng khi nhìn thấy tấm ảnh của tôi treo trên tường, mang quân phục và cấp bậc của quân đội VNCH, cô có vẻ ái ngại. Biết vậy, chúng tôi cũng niềm nở, đùa cợt cho cô được tự nhiên. Cô cho biết cô là bạn thân với nữ ca sĩ Ái Vân từ lúc hai người còn đi học ở Hà Nội. Sau sáu năm du học ở Đông Đức, rồi Liên Xô, cô được sang thực tập tại Ấn Độ. Chính tại đây cô có dịp gặp và quen với chàng trai Na Uy này. Khi ấy cô đã có chồng và một đứa con trai. Người chồng trước cùng du học ở Liên Xô, sau này trở thành một cán bộ cao cấp trong ngành dầu khí tại Hà Nội. Sau thời gian thực tập ở Ấn Độ trở về, cô được bạn bè và người thân cho biết là anh chồng đã cặp một cô gái khác chỉ một vài tuần sau ngày cô đi. Cô đem việc này nói phải trái với chồng, lại bị anh ta hành hung và nói những lời thô lỗ. Cô vừa buồn vừa giận, bỏ chồng, xin sang học tiếp chương trình Tiến sĩ tại một đại học ở Đông Đức.

Sau ngày bức tường ô nhục Bá Linh bị nhân dân Đức phá sập, nước CHND Đức (Đông Đức) bỗng chốc không còn nữa. Cô không về nước mà tìm cách trốn sang Tây Đức. Qua một thời gian hết sức khó khăn, cô may mắn liên lạc được với anh Kenneth Hansen, để được bảo lãnh sang Na Uy. Biết cô thuộc gia đình một đảng viên cộng sản cao cấp, bởi cô được du học ở nhiều nước thuộc khối cộng sản trước đây, nhưng tôi không hỏi vì sợ cô ngại. Sau này chính Kenneth Hansen, cho biết, bố của cô trước kia là Đại sứ Việt Nam tại Liên Xô cũ. Sau ngày Liên Xô sụp đổ, kéo theo sự tan vỡ của toàn khối cộng sản Đông Âu, ông xót xa nhìn ra được một điều gì đó. Trở về Việt Nam, ông không còn được nhà nước Cộng sản trọng dụng, trở thành kẻ bất mãn, cả ngày nằm nhà không tiếp xúc một ai.

Sau một thời gian, được cấp quốc tịch Na Uy, cô Đoan trở về Việt Nam thăm gia đình, đặc biệt là người cha già đang ốm nặng. Nhân tiện xin mang đứa con trai sang Na Uy với cô.

Việc cô Đoan trở về Hà Nội, làm tôi nghĩ đến anh quản giáo Nguyễn Văn Thà thuở trước. Tôi cùng với mấy người bạn tù cũ, góp một số tiền khoảng 800 đô-la, nhờ cô Đoan về Nghệ Tĩnh tìm và trao lại cho anh, như để tỏ chút lòng biết ơn một người bao nhiêu năm sống trong đám bùn lầy nước đọng mà vẫn còn giữ sạch được tấm lòng. Việc tìm anh không phải dễ dàng, vì chúng tôi không biết nhiều về anh. Trong mảnh giấy nhắn tin, chỉ vắn vẹn vài chữ: "ông Nguyễn Văn Thà, gốc Nghệ Tĩnh, khoảng năm 1979 là Thượng úy, làm quản giáo trại tù cải tạo số 6 Nghĩa Lộ, Hoàng Liên Sơn". Cô Đoan vui vẻ nhận lời và hứa sẽ tìm đủ mọi cách để gặp hoặc liên lạc anh Thà. Cô cũng cho biết là cô có ông chú họ hiện làm việc tại Bộ quốc phòng. Cô sẽ nhờ ông ta tìm hộ.

Một tháng sau, cô Đoan trở lại Na Uy, báo cho chúng tôi biết là ông chú của cô không tìm thấy tên Nguyễn Văn Thà trong danh sách sĩ quan. Ông đoán là anh ta đã bị phục viên từ lâu lắm rồi. Cô đã đích thân vào Nghệ Tĩnh, hỏi thăm mọi cơ quan, nhưng không ai biết. Cuối cùng cô phải thuê mấy tờ báo địa phương đăng lời nhắn tin, trong đó có ghi số điện thoại của tôi. Cô còn cho biết là nhân tiện có mặt ở Nghệ Tĩnh thì cô nhờ họ thôi, chứ không có nhiều hy vọng gì, vì chỉ một ít người ở thành phố có báo đọc.

Thời gian trôi qua, bận bịu bao nhiêu việc làm ăn, lo cho con cái, để kịp hội nhập vào đời sống trên quê hương mới, chúng tôi không còn ai nhắc đến chuyện anh Thà.

Bỗng một hôm, khi đang say ngủ, nghe tiếng điện thoại reo, tôi giật mình tỉnh giấc. Xem đồng hồ, hơn hai giờ sáng. Mùa đông Bắc Âu, nhiệt độ bên ngoài cửa sổ chỉ - 20 độ C. Tôi ái ngại. Giờ này mà ai gọi điện thoại thì phải có điều gì khẩn cấp lắm. Tôi bật ổng nghe, đầu dây bên kia là giọng một cô gái, nói tiếng Việt rất khó nghe. Cô hồi hả, nhưng rất lễ phép, xin được gặp tôi. Cô cẩn thận nhắc lại tên tôi hai lần, với đầy đủ họ và tên.

- Xin lỗi, cô là ai và đang ở đâu ạ ? Tôi hỏi.

- Dạ, cháu là Hà, Nguyễn Thị Hà, cháu đang ở Ba Lan ạ.

Tôi im lặng. Thoáng lục lọi trong trí, nhưng tôi không nhớ là mình đã quen ai tên Hà. Bên kia đầu dây, cô gái lên tiếng:

- Bác có còn nhớ ông Thà, làm quản giáo ở Nghĩa Lộ không ạ ?

- Ông Thà, Nguyễn Văn Thà, bác nhớ, nhưng cô là gì của ông Thà, và sao lại ở Ba-Lan ?

- Dạ, ông Thà là bố cháu. Cháu ở Ba-Lan với một đứa em trai. Bọn cháu khổ lắm Bác ạ. Tiếng cô gái sụt

sùi.

- Cháu cho bác số phôn, bác gọi lại ngay, để cháu khỏi tốn tiền.

Tôi gọi lại, và nghe tâm sự náo nức của cô gái. Cô và em trai, tên Tĩnh, được bố mẹ lo lắng, chạy vạy, bán hết đồ đạc trong nhà, kể cả chiếc xe đạp Trung Quốc mà cha cô nâng niu như là một thứ gia bảo, vay mượn thêm, lo cho hai chị em cô sang lao động ở Ba-Lan. Sau khi chính quyền cộng sản Ba-Lan bị cuốn theo làn sóng dân chủ ở Đông Âu, chị em cô cùng hầu hết những người được chính quyền Việt Nam gửi sang lao động, đã không về nước, trốn ở lại. Vì sống bất hợp pháp, nên không tìm được việc làm chính thức. Hầu hết làm chui, buôn bán thuốc lá lậu. Một số trở thành ăn cắp, băng đảng, quay lại cướp bóc hoặc tống tiền chính những người đồng hương, đồng cảnh. Số người Việt này trở thành mối bận tâm không nhỏ cho những chính quyền mới ở các nước Đông Âu.

Hai chị em cô Hà thuê một căn gác nhỏ trong thành phố Warszawa, nhận thuốc lá của một người khác, mang đi bán. Nhưng mỗi lần dành dụm được một ít, chưa kịp gửi về giúp gia đình thì bị cướp sạch. Một hôm, cậu em trai nhận thuốc lá mang đi bán, bị cảnh sát bắt và phát hiện là số thuốc lá kia vừa bị mất cắp tại một cửa hàng Ba-Lan. Vì vậy cậu em trai bị nhốt vào tù, còn cô Hà thì đang bị truy nã. Việc xảy ra một ngày trước khi cô Hà gọi điện thoại cho tôi.

- Bây giờ cháu đang ở đâu ? Tôi hỏi.

- Cháu đang trốn ở nhà một người bạn, nhưng cô ta không dám chứa cháu lâu. Cháu không biết phải làm sao, thì bất ngờ nhớ đến lá thư của ba cháu gửi cho cháu cách nay vài tháng. Ba cháu bảo cháu trong trường hợp rất cần thiết mới gọi cho bác.

- Ba cháu bây giờ làm gì ?

- Ông bị ốm nặng. Cách nay hai năm bị tai biến mạch máu não, liệt nửa người, nên chỉ nằm một chỗ. Vì vậy nên chị em cháu trốn ở lại đây để kiếm tiền gửi về cho bố cháu điều trị và sống qua ngày bác ạ.

Tôi ghi số điện thoại, địa chỉ người bạn của Hà, tên nhà tù mà Tĩnh, em trai của Hà đang bị giam giữ, trấn an và hẹn sẽ gặp cô trong một ngày rất gần ở Ba-Lan.

Tôi nhớ tới một người bạn Ba Lan, anh Zbigniew Piwko. Chúng tôi quen khá thân lúc cả hai vừa mới đến Na Uy. Anh ta lớn hơn tôi ba tuổi. Trước kia là Đại tá không quân, Chỉ huy một Không đoàn chiến đấu thuộc quân đội cộng sản Ba Lan. Về sau, anh ta ngầm ủng hộ Công Đoàn Đoàn Kết do ông Walesa lãnh đạo. Hành tung bại lộ, trong khi bị truy bắt, anh đã lấy một chiếc trực thăng, chở gia đình, gồm người vợ và hai đứa con, bay sang Tây Đức. Theo sự thỉnh cầu của anh, gia đình anh được chính phủ Na Uy đặc biệt nhận cho tỵ nạn chính trị.

Anh và tôi học tiếng Na Uy cùng một lớp, và sau đó có một thời gian chúng tôi cùng làm thông dịch cho Sở Cảnh Sát. Nhưng chỉ hơn một năm sau, thì tình hình chính trị ở Ba Lan thay đổi bất ngờ. Công Đoàn Đoàn Kết của ông Walesa lãnh đạo đã thắng lợi vẻ vang. Ông được bầu làm Tổng Thống đầu tiên của nước Ba Lan dân chủ. Anh Piwko, người bạn tỵ nạn của tôi, được mời về nước để giữ một chức vụ khá lớn trong ngành Cảnh sát. Vào những dịp Giáng sinh, nhớ đến tôi, anh gửi thiệp mừng giáng sinh và năm mới. Anh kể đủ thứ chuyện về xứ sở của anh, về niềm vui và hy vọng của người dân Ba Lan bây giờ. Sau tấm thiệp không đủ chỗ nên lúc nào anh cũng viết kèm theo vài trang giấy. Anh mời vợ chồng tôi có dịp thu xếp sang chơi với gia đình anh vài hôm và xem đất nước Ba Lan của anh đang hồi sinh trong dân chủ.

Sáng hôm sau, tôi tìm lại số phân và gọi cho anh. Anh rất vui mừng khi nghe tôi báo tin sang thăm. Vì đi vội, nên tôi chỉ đi một mình. Vợ chồng anh đón tôi ở phi trường, nơi dành cho VIP (thượng khách). Anh chỉ còn cho biết là rất thú vị khi có dịp được dùng lại ngôn ngữ Na Uy để nói chuyện với tôi. Tôi thực sự xúc động trước sự tiếp đón nồng hậu mà gia đình anh đã dành cho tôi. Tôi ngại ngùng không dám nói với anh những điều muốn nhờ anh giúp. Nhưng rồi cuối cùng, tôi cũng phải tâm tình cùng anh về chuyện anh quản giáo Thà trong trại tù Nghĩa Lộ năm nào, và hoàn cảnh khốn cùng của hai đứa con hiện đang ở tại đây, ngay trên đất nước Ba Lan của anh. Nghe tôi kể, anh ngậm ngùi giây lát rồi đứng lên ôm vai tôi, hứa sẽ hết lòng giúp tôi về việc này.

Anh đưa tôi đến gặp cháu Hà. Đưa Hà về nhà ở với gia đình anh. Hai hôm sau anh làm thủ tục bảo lãnh Tĩnh, em của Hà từ trại tù về.

Trước khi về lại Na Uy, tôi đã thức trọn một đêm để tâm tình khuyên lơn hai chị em Hà, biếu cho hai cháu một số tiền để tạm sinh sống và chuyển về Việt Nam biếu anh Thà, bố hai cháu. Trên đường đưa tôi ra phi trường, vợ chồng Piwko bảo tôi yên tâm, anh chị xem hai chị em Hà như là cháu trong nhà và sẽ tận tình lo lắng cho hai cháu.

Hơn một tháng sau, Piwko gọi phân báo cho tôi tin mừng: Hai chị em Hà đã được Piwko bảo trợ, được cấp giấy tờ chính thức cư trú tại Ba Lan. Hai cháu đang được học ngôn ngữ Ba Lan. Hà, vì lớn tuổi, nên sẽ xin việc làm. Tĩnh, em Hà, sẽ được tiếp tục theo học tại một trường trung học.

"Các Anh thân quý,

Khi ngồi viết những dòng này cho các anh, thực tình tôi không còn nhớ mặt các anh, nhưng tôi còn nhớ rất rõ thời gian tôi làm quản giáo ở trại Nghĩa Lộ. Vậy mà không ngờ hôm nay các anh còn nhớ đến tôi. Đọc thư của cháu Hà từ Ba Lan gửi về, cùng với số tiền của các anh gửi cho, lòng tôi cảm xúc đến nghẹn ngào. Tôi và gia đình xin muôn vàn cảm tạ. Các anh

làm tôi nhớ tới một câu nói của Các-Mác: „Chỉ có loài súc vật mới quay lưng trước cảnh khốn khổ của đồng loại“. Ngày nay, cả thế giới đều lên án Mác, những nước một thời lấy chủ nghĩa Mác làm ánh đuốc soi đường, bây giờ cũng đã từ bỏ Mác, chỉ còn một vài nơi lấy Mác làm bức bình phong để che đậy những mục nát ở phía bên trong, nhưng câu nói trên kia của Mác, với tôi, vẫn mãi mãi là một lời vàng ngọc. Điều tệ hại là những kẻ một thời theo Mác đã luôn luôn làm ngược lại lời nói này của Mác.

Chúng tôi mừng cho các anh đã đưa được gia đình ra khỏi nước. Mặc dù tôi biết một người phải bỏ quê hương mà đi, còn đau đớn nào hơn. Ngay cả con cái chúng tôi, vất vả biết chừng nào, mà tôi cũng đành khuyên các cháu phải ra đi để may ra còn tìm được một chút tương lai, giá trị nào đó của kiếp con người.

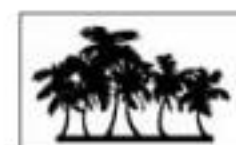
Phần tôi, sau khi bị kiểm điểm nặng nề ở trại Nghĩa Lộ, tôi bị điều ra mặt trận phương Bắc, trong thời kỳ giặc bành trướng Trung Quốc tràn qua biên giới. Nhờ thương tật, tôi được bố trí một công tác lật vật ở hậu cần. Mặt trận kết thúc, tôi bị phục viên về nhà, tiền phụ cấp không đủ nuôi chính bản thân. Tôi chỉ còn một cánh tay mà phải phát rẫy trồng rau để phụ giúp gia đình.

Hơn ba năm nay, tôi bị ốm nặng, nằm liệt giường. Nhờ chị em cháu Hà gửi tiền về nuôi tôi và cả gia đình, tôi mới còn sống được đến hôm nay. Biết trốn lại Ba Lan, không có giấy tờ, hai cháu sẽ khó khăn ghê lắm, nhưng vẫn còn hơn là về lại bên này. Có làm suốt ngày cũng chẳng đủ ăn. May mà nhờ các anh hết lòng giúp hai cháu. Cái ơn này biết khi nào chúng tôi mới trả được cho các anh đây.

Tôi biết mình không còn sống bao lâu. Cuối đời một con người, tôi nghiệm rõ được một điều: Chỉ có cái tình con người với nhau mới thực sự quý giá và tồn tại mãi với thời gian. Những chế độ này, chủ nghĩa nọ, cuối cùng cũng chỉ là những đám mây đen bay trên đầu. Đôi khi che ta được chút nắng, nhưng nhiều lúc đã trút bao cơn mưa lũ xuống để làm khốn khổ cả nhân gian...".

Không ngờ lá thư đầu tiên này cũng là lá thư cuối cùng chúng tôi nhận được từ anh Thà. Anh đã qua đời sau đó không lâu. Nghe cháu Hà kể lại. Khi hấp hối, anh bảo vợ anh mang mấy cái huy chương, anh được cấp trong thời chiến tranh, đào lỗ chôn xuống phía sau nhà. Anh thầm thì: Xin hãy chôn chặt hộ tôi cái quá khứ đau thương và lầm lỡ đó lại. Chính nó đã gây biết bao chia lìa, tang tóc, và sự thù hận giữa những người anh em cùng một mẹ, không biết sẽ kéo dài cho đến bao giờ?

(Vương Quốc Na Uy)





Như chút thâm tình không thể quên

• **Nghĩa Lộ Nguyễn Thành Nam**

(Thương gửi về các con Nga, Ngân, Kỳ, Phong, Khôi)
(Stuttgart, 03.2007)

Sau Ngày 30.04.1975, con đường tù tội của tôi bắt đầu từ Long Giao về Suối Máu (Biên Hòa), qua một thời gian phân loại, rồi từng đợt từng đợt xuống tàu Sông Hương chuyển ra Bắc. Cộng sản gọi đó là loại tù có nhiều nợ máu với nhân dân, điên cuồng chống phá Cách mạng dữ dội.

Giữa đường di chuyển, Trung tá Nguyễn Văn Nhiều (khóa 14 VBĐL) Thủy Quân Lục Chiến tự sát trên tàu, cũng như tại Suối Máu Đại Tá Ngô Văn Chung (khóa 1 TBTĐ) Tư lệnh phó SD3BB và Trung Tá Đàm Minh Viêm (khóa 7 VBĐL) thuộc Công Binh dùng thuốc độc tự tử.

Trên đất Bắc, đầu tiên di chuyển bằng xe lửa, từ Cẩm Phả (Hải Phòng) tới Yên Bái, đi phà Âu Lâu bằng qua sông Hồng, rồi từng đoàn xe Molotova chở tù, phân chia ra các trại cải tạo nằm rải rác khắp nơi trong rừng núi hẻo lánh trong dãy Hoàng Liên Sơn.

Trong nhóm tù tội có Trung tá Tạ Tỵ (đã chết) là nhà văn đi cùng, sau khi ra tù, anh có viết hồi ký "Đáy Địa Ngục" đã kể lại tất cả các việc xảy ra trong thời gian đi tù cải tạo từ Nam ra Bắc.

Trại tù đầu tiên trên đất Bắc là trại Sơn La (trên đường đi Điện Biên Phủ) dọc đường có nhiều bảng ghi do Quân Đội Nhân Dân Trung Quốc thiết lập. Sau đó, Cộng sản mới chuyển chúng tôi về Nghĩa Lộ. Đây là nơi cá nhân tôi có ít nhiều kỷ niệm riêng tư của cuộc đời tù tội.

Trại tù cải tạo tên Trại Hai thuộc Liên trại 2 chứa khoảng 800 tù cấp bậc Trung Tá, chia ra làm 8 lán (nhà) tại ấp Suối Nước, huyện Văn Chấn, gần nhà máy trà Trần Phú (Ba Khe). Và giai đoạn khổ sai lao động, ăn không đủ no, đau không thuốc uống, tất cả đều phải tự khắc phục đã mở đầu.

Ra tới đây rồi, tất cả anh em tù đều có cùng chung tâm sự nhớ gia đình, nhớ con, nhớ vợ, cho nên Trung Tá Nguyễn Xuân Ninh, tức nhà thơ Hà Thượng Nhân, có viết ra bài thơ Mưa Long Giao được Trung Tá nhạc sĩ Vũ Đức Nghiêm cho phổ nhạc ngay trong tù, mỗi lần ca lên, thì không một ai cầm được nước mắt. Tôi chỉ còn nhớ một câu duy nhất: *Thương em từng phút, nhớ con từng giây*. Đúng quá!

Hình ảnh mấy đứa con còn nhỏ dại ăn nói đã đốt dễ thương, chập chờn trong giấc ngủ, thương quá là thương. Tôi có 5 đứa con, 2 gái đầu cách nhau 1 tuổi xấp xỉ nhau như sanh đôi, kể đó 3 đứa trai mà đứa trai út mới sinh được 3 tháng thì tôi khăn gói vào tù, khi ra tù trở lại nhà, cậu bé ấy đâu biết tôi là ai! Trước 75, mỗi lần về phép, chở các con tôi ra tới chợ Bến Thành, gần tới bồn binh tụi nó reo lên: Máy may Sinco, máy may Sinco (quảng cáo bằng đèn Neon đỏ gắn trên nóc nhà lầu ngó qua bồn binh, hiện nay vẫn còn đó không xử dụng) dẫn chúng đi Sở Thú, tới chuồng sư tử chúng la lên: Kìa con sư tử, kìa con sư tử, chúng không thể nói sư tử được.

Mấy năm trước 75 tôi du học Mỹ, các con tôi chưa viết thư được, ráp nhau nói trong băng Cassette đủ thứ chuyện ở nhà, cũng không quên nhắc ba mua quà cho chúng nó món này món kia v.v... nhiều đêm nhớ các con ngủ không được.

Công tác lao động hàng ngày đám tù phải leo núi bằng rừng đốn cây đốn tre xây cất trại và làm 2 lớp rào bằng cây rừng rất vững chắc để cho tù không thể trốn được (tù làm hàng rào tự nhốt mình) mà CS nói là để bảo vệ sinh mạng tù chống lại thú dữ, mà món ăn sáng chỉ một khúc khoai mì nhỏ xíu đủ nhét kẻ răng, buổi trưa và chiều một chén bobo hay một miếng bột mì luộc bằng bàn tay.

Công tác hàng ngày, các toán tù phải đi vòng qua mấy gia đình người Mường mới đến chân núi để leo lên, nhìn thấy lỗ nhổ đám trẻ con chơi giỡn quanh nhà, xem cũng vui vui. Chợt thấy ở gốc cây gần đó, có 2 đứa bé chừng 9, 10 tuổi đang cho gà ăn, gương mặt tuy đen đúa nhưng rất dễ thương, tôi đến gần bẹo má 2 đứa nó, chúng nó nhe răng ra cười, tôi liền tưởng đến 2 đứa con gái tôi tuổi xấp xỉ cỡ chúng nó, tôi thương tụi nó hết sức, cho nên tôi đi rừng thường để ý tìm bông hoa rừng để khi về gắn trên đầu tụi nó làm đẹp. Riết rồi tụi nó gọi tôi bằng Bố (không cho biết tên tôi). Tân, bạn tù đi cặp theo tôi làm công tác hàng ngày có lúc hỏi tôi...

- Ông ơi! tại sao ông thích 2 đứa quá vậy?

- Tôi có 2 đứa con gái xấp xỉ cỡ tụi này, thương chúng nó cũng như thương con tôi, đỡ nhớ.

- Tớ cũng có 2 đứa con trai cỡ đó, thấy ông làm vậy tớ cũng vui lây.

Từ đó 2 người tù khi hái hoa hay gỡ mấy giế Phong Lan mọc ở thân cây, hoặc làm 2 vòng hoa đeo cổ, tụi nó thích lắm vỗ tay reo cười.

Ở trại tù khi có quà gia đình gửi ra có kẹo bánh cũng để dành cho 2 chúng nó, tôi và Tân hết quà, cũng đi vay mượn các bạn tù khác, khi có quà sau này sẽ trả lại. Ngày qua ngày 2 đứa tôi từng tui 2 bé gái Mường như con cũng đỡ nhớ con, nhớ gia đình, nhưng phải giữ bí mật không cho ai biết vì nội qui trại cấm ngặt liên hệ với dân chúng.

Đến một hôm khi thấy chúng tôi vác cây về ở đầu ngõ, tụi nó chạy ra kêu Bố, Bố tay thì chỉ vào góc rào, té ra tụi nó cho chúng tôi một trái bầu và một trái bí, mà gia đình tụi nó trồng xung quanh nhà. Tôi từ chối không lấy.

- Bố đem về nấu ăn ngon lắm!

- Không được, cán bộ trại cấm.

Cũng từ đó chúng tôi gọi chúng nó là Bầu, Bí để kêu hơn tiếng Mường B' lô, B' la gì đó.

Lần nào chúng tôi đi ngang qua, tụi nó chỉ tay vào góc rào, khi thì 2 củ khoai mì luộc, khi thì 2 củ khoai lang luộc hoặc 2 trái bắp nấu chín v.v... nghĩa là trong nhà tụi nó ăn gì thì cho thứ đó. Thật tình 2 đứa tôi không muốn lấy, nhưng bụng đói quá, bỏ qua không nổi.

Lúc nào tụi nó giơ 2 bàn tay lúc lắc thì biết không có gì để cho. Bữa nọ tụi nó chỉ tay vào góc rào, tưởng món gì, té ra là 2 quả trứng gà, tôi ngần ngại không muốn lấy, vì biết tụi nó ăn cắp trong ổ gà đang ấp, Tân, bạn tôi giục tôi lấy đại đi, tụi chèo (cán bộ) sẽ đến bây giờ. Xin nói rõ, khi gần đến xóm Mường tôi đi gặp 2 đứa bé, còn Tân dòm trước dòm sau canh chừng có cán bộ đến thì báo động ngay.

Tối đêm đó tôi và Tân ngủ không yên, lo sợ gia đình chúng nó biết được mất 2 trứng gà trong ổ thì sẽ xảy ra lỗi thôi lớn, tù thì bị cùm giam nhà kỷ luật, dân chúng bị làm kiểm điểm ghi trong hồ sơ. Sáng hôm sau gặp tụi nó mới hỏi:

- Lấy trứng gà thì bố mẹ con có biết không?

Chúng nó nhe răng cười:

- Mẹ bảo lấy cho 2 Bố đó!

Thì ra chúng tôi quan hệ với nhau lâu, tất nhiên Cha Mẹ tụi nó cũng biết nhưng làm thỉnh, đi qua nhà nhiều lần cố ý dòm trong nhà nhưng không thấy bóng ai cả, có lẽ họ tránh né không cho gặp mặt.

Từ đó, tôi và Tân có được một niềm vui từ 2 đứa bé Mường kia, gặp nhau hàng ngày, đỡ nhớ nhà nhớ con.

Dần dà cho đến 8 tháng sau, trong trại có cuộc biên chế đột xuất, tôi có tên trong danh sách chuyển đi trại khác, tôi không thể gặp lại chúng nó để từ giã trong lòng nóng nảy không yên, thương nhớ Bầu Bí vô cùng nhưng không biết làm sao hơn.

Hơn một năm sau, qua các cuộc biên chế đổi trại, tôi gặp lại Tân ở trại khác. Chúng tôi vui mừng vô hạn, Tân cho tôi biết: Bầu Bí gặp tù nào cũng hỏi:

- Biết Bố tôi ở đâu không?, không ai trả lời được vì Bầu Bí không biết tên tôi, sau cùng tụi nó gặp Tân cho hay, tôi đã chuyển qua trại khác rồi. Hai đứa níu anh bạn tôi:

- Nếu có gặp Bố tôi, nói giùm Bầu Bí nhớ Bố lắm !

Sau khi ra tù, tự biết tôi không thể nào sống trong chế độ Cộng sản được, tôi tham gia nhiều cuộc vượt biên, dắt 2 con trai lớn (14 + 9 tuổi) để lại nhà vợ, 2 đứa con gái (sợ gặp hải tặc) và đứa trai út (dự trù nếu 3 cha con tôi chết chìm ngoài biển, thì có đứa nối dòng). Mấy chuyến đầu thất bại, bị gạt mất tiền, chuyển sau cùng mới thành công nhưng cũng bị hải tặc tấn công nhiều lần, cướp bóc hăm hiếp thê thảm, chúng còn phá máy đục lưng ghe, tát nước ra không kịp, sửa soạn bỏ ghe mạnh ai nấy lợi, may thay có tàu Đức đến kịp thời cứu vớt.

Mấy năm sau, tôi bảo lãnh cả gia đình qua đoàn tỵ tại Đức, tôi đi làm một thời gian rồi hưu trí. Cả 5 đứa con đều tốt nghiệp đại học và lập gia đình hết, đứa nào cũng có 1, 2 đứa con. Cậu út mà ngày xưa tôi

Dấu chân chim



*Em về vội vã như bay
Con chim trốn tuyết
cuồng say tôi nhìn
Hương yêu
môi mắt nguyên trinh
Còn in dấu ấn
chân chim chập chùng.*

*Tìm tôi em đã mở toang
Từ hồng hoang đó
gót nàng tô son
Tơ vương
vây chặt bóng em
Quyện tròn hương sắc
gió lên vời vời...*

• **Bửu Truyền**
(trong Mẹ Ta Là Hoa Nắng)

khăn gói vào tù, mới sanh được 3 tháng, hiện nay đang hành nghề Bác sĩ Y khoa, vợ là Bác sĩ Nha khoa sắp có đứa con đầu lòng.

30 mười năm thời gian qua nhanh ghê, tôi đã qua cái tuổi „Cổ Lai Hy” từ lâu. Nhớ lại 2 đứa con gái còn lại ở miền Thượng Du Bắc Việt không biết sanh sống ra sao, nay cũng đã trên dưới 40 rồi, chắc đã có chồng, con cái đùm đê. Buổi ăn điểm tâm sáng nào có món trứng gà ốp-la, là tôi thử người ra nhớ Bầu Bí không nguôi, nhớ 2 quả trứng gà đầy ân tình năm xưa không thể quên được...

Khi tôi viết bài này, thỉnh linh tôi nhận được cú điện thoại từ Mỹ gọi sang, té ra Tân, người bạn tù ở Nghĩa Lộ năm xưa, cho tôi hay, vợ chồng Tân và đứa con trai lớn sẽ hướng dẫn vài thân nhân của các tù cải tạo đã chết chôn tại trại này, để lấy cốt mang về quê nhà. Tân nói rõ sẽ tìm cho được Bầu Bí chụp hình và tặng một số tiền tùy theo tình trạng gia đình - lấy địa chỉ để liên lạc về sau - dặn tôi cứ yên chí thế nào cũng tìm được và sẽ báo cho biết sau.

Vái Trời cho Bầu Bí vẫn còn sống ở nơi đó bình yên

... Cho hay „Tình Thương xuất phát từ con tim, để làm xúc động lòng người”. •



• Quỳnh My

Tôi đẩy cánh cổng khép hờ bước vào khoảnh vườn nhỏ sau nhà. Chiều cuối hè nắng nhạt dần. Mẹ đang cắm cúi tưới giàn bầu còn sót lại những trái muện màng. Tôi bước nhẹ tới gần. Lòng xúc động, bồi hồi khi nhìn thấy trên giàn, giữa những chiếc lá màu xanh, nổi bật trái bầu đã ngả sang màu vàng úa. Tôi băng khuâng hỏi:- Mẹ định giữ lại làm trái bầu khô có phải không? Mẹ tôi lặng lẽ gật đầu. Ngay lúc đó, trí nhớ tôi như chắp cánh bay về mùa hạ cũ.

Năm đó, lẫn trong đoàn người chạy loạn, có ba mẹ, dì dưỡng và sáu anh em tôi. Tôi, đứa con gái bình thường tròn trịa nhất nhà, khi chạy loạn lại trở thành gánh nặng cho cha tôi bởi cơn bệnh đến không phải lúc. Tựa đầu lên đôi vai rần rỏ của cha, tôi nhắm nghiền đôi mắt để cha tôi dìu đi trong lửa đạn thét gào làm rung chuyển cả bầu trời. Khi đoàn người lết thết chạy tới cửa ngõ ra vào tỉnh lỵ, là lúc tôi kiệt sức nằm dài dưới gốc cao-su. Cơn sốt đến và cơn khát đến, nhưng không tìm đâu ra một giọt nước nào.

Trước lúc rời nhà trong lửa khói vây quanh, xác người rải rác đó đây, mẹ tôi làm sao nhớ ngoài một ít gạo với lương khô mang theo, nước là thứ cần hơn hết. Tôi chập chờn với ý nghĩ sự sống và nỗi chết cách nhau đâu có bao xa. Chỉ cần một trái đạn pháo rớt ngay đây, xác thân tôi rồi sẽ giống như nhiều người nhìn thấy trên đường, nát vụn bay khắp chốn để mai này thành phân bón những cội cây. Nhưng tôi vẫn sống và giật mình tỉnh hẳn khi nhận ra những giọng nói mang âm hưởng nặng nề rất đỗi lạ tai. Nhìn lên là nón cối. Ngó xuống là dép râu. Cuối cùng chính mắt tôi đã nhìn thấy họ lần đầu tiên trong tâm trạng rã rời, tuyệt vọng. Ruột không ai cắt mà đau. Dưỡng tôi và người anh trai, cùng với đám trai tráng đàn ông được chọn tách riêng. Có lẽ người ta cần thêm nhiều tấm bia đỡ đạn cho biển người ồ ạt tràn vào tiến chiếm mục tiêu. Dì tôi thét gào man dại giữa những lần ngất xỉu tội tình. Dì quỳ xuống trên xác lá, giữa rừng cao-su hoang tàn xiêu đổ ngã nghiêng, vừa van

lạy người sống, vừa cầu khẩn kêu thương trời Phật. Đáp lại lời bi thương tuyệt vọng, là những câu đánh thép lạnh lùng. Ngoài mấy chữ đứt từng đoạn ruột, tôi không biết dùng lời nào để nói lên tâm trạng của mình. Thà rằng tử biệt, có lẽ không đau bằng khi đứng lặng nhìn theo, bóng dưỡng và anh tôi bước lui dần, càng lúc càng xa khuất giữa rừng cao-su thăm thẳm bạt ngàn bên cạnh những chiếc nón cối xa lạ, lạnh lùng như người hiện về từ cõi chết nào. Cùng một tiếng nói màu da, mà sao ai cũng có cảm tưởng như đang đối diện với những tên đao phủ, được hung thần phái đến đoạn lìa sự sống của nhiều người. Tôi chợt nhận ra, thân phận con người nhỏ nhoi tội nghiệp biết đường nào. Bất lực và mong manh quá. Trời thật xa và đất quá dửng dưng. Ba mẹ tôi như hóa đá khi đứng nhìn dưỡng và anh tôi cùng những người chung cảnh ngộ đi dần vào cõi chết. Năm đó, dưỡng tôi còn trẻ và anh tôi chưa đầy 17 tuổi.

Trên bờ vai chất ngất khổ đau của cha, tôi tiếp tục lê bước trong cơn khát đến tận cùng. Dường như khi nhận biết không còn gì để mất nhiều hơn, thì lẽ sống và nỗi chết không làm mình sợ hãi. Mặt trời mùa hạ vẫn uy nghi chiếu rọi những tia nắng nung người làm thiêu đốt bầu trời đang dậy lửa đó đây. Tôi không còn sức để đau xót lặng nhìn, những bàn chân phồng nước, dộp bể đang lê lết trên đường nhựa. Những đôi dép da bị đứt quai, là nỗi oan khiên trên đường chạy loạn ngày xưa. Cũng may cho tôi và đàn em nhỏ, không quăng luôn giày dép trong cơn hoảng loạn. Nhiều người đã quấn hai bàn chân bằng chiếc áo, nhét vội vàng bên cạnh những xác người. Lẽ ra, mỗi đứa trẻ phải mang theo một bình nước, thì chị em tôi nhét đầy áo mới trong những túi đeo vai. Tuổi thơ dường như không có sự liên hệ gì với chiến tranh, dù lẫn trong tiếng ru của mẹ đêm đêm là tiếng đại bác từ xa vọng lại.

Thương nhất vẫn là đứa em gái út. Mới năm tuổi mà em như có sự cảm nhận, sẽ chia với tất cả những gì xảy ra ở chung quanh. Đói khát, sợ hãi và nỗi khổ đau trước cảnh chia lìa khiến mọi người như kiệt sức, vậy mà em - đứa bé mới lên năm vẫn lặng lẽ nắm tay mẹ lúc chạy, lúc đi không một tiếng khóc, lời than. Những câu nói thơ ngây, chân thành tuyệt nhiên không bật ra từ đôi môi thơ dại, mà cả nhà vẫn quen nghe và âu yếm trêu em, là bé gái con của đồng bào Thượng, được ba mẹ xin về nuôi để khỏi bị ở trong rừng. Nghĩ lại, bé út giống như người của chốn núi rừng. Như người đàn ông hiện ra bất ngờ trên đường chạy loạn, kịp mang đến cho tôi những giọt nước hồi sinh, mặc cho nỗi chết chóc, hiểm nguy đang vây bủa chung quanh. Không than thở, quấy rầy bất cứ một ai, trong khi lẽ ra em đã được cõng trên vai nếu như cha chẳng phải dìu tôi. Tuổi thơ của em có nhiều gần bó với những người Thượng sinh sống trong rừng ven tỉnh lỵ. Mùa bấp đến, người đàn bà Thượng đeo chiếc gùi đầy bắp sau lưng, đi bộ từ nương rẫy thật xa tìm đến nhà tôi. Dù cả nhà chỉ ưa ăn những trái bắp nếp luộc nóng hổi, hạt đều, dẻo và thơm lừng nhưng mẹ

vẫn ưu ái đỡ chiếc guì, nhận hết những trái bắp đá thật to, luộc hoai vắn cứng và khô. Mẹ không trả tiền mà đổi lại bằng muối và gạo trắng, như thầm sẻ chia nỗi lam lũ, nhọc nhằn của một đời cơ cực trên rừng. Bé út còn nhỏ xíu ngồi lặng nhìn, quan sát thật lâu. Đợi người đàn bà mang guì đi bộ trở về rừng khuất xa rồi, bé lên tiếng hỏi vì sao mẹ cho bà ta nhiều vậy ? Mẹ cười chưa kịp trả lời, thì tôi và những đứa em khác cùng trêu em gái nhỏ. Mẹ tốt với bà, vì bà đã tặng con là Út để mẹ nuôi. Em tôi bối rối hỏi phải thật vậy không hở mẹ ? Mẹ trả lời bằng một nụ cười. Đâu ngờ lời trêu đùa vô tình đã đeo đẳng, làm khổ em tôi suốt một thời gian, bởi không ai nghĩ đứa bé mới lên bốn đã biết nghĩ đến sự khác biệt quá nhiều giữa những người ở phố và rừng. Cho tới một ngày, khi nghe mẹ tôi kể chuyện với người bà con. Mẹ nói ngày sanh bé Út, bị băng huyết gần như kiệt sức, ngở đâu đã chết bỏ lại con... Em gái nhỏ chạy tới sà vào lòng mẹ, nói nghe tội nghiệp làm sao. Con là con của mẹ, chứ không phải con bà Thượng. Nhìn đứa em gái ngây thơ mừng rỡ, có kèm theo giọt nước đọng hai bên tròng mắt thật to, cả mẹ và chị em tôi xa xót, ăn năn. Đâu ngờ câu nói đùa vui trong chốc lát đã đè nặng lên tâm hồn thơ dại của em tôi tự bấy lâu nay. Có điều, bây giờ sau mấy mươi năm, bé Út ngày xưa vẫn còn trong rất nhiều câu nói thật lòng đến độ không ngờ. Anh tôi có khi vừa bực, vừa thương. Anh nói út vẫn là em bé con đồng bào Thượng, dù được nuôi trong thành phố và lớn lên ở xứ sở văn minh bậc nhất nơi đây !

Tôi khép mắt lê bước theo vòng tay diu rơi rã của cha tôi. Quanh đó những âm thanh ghê sợ của vùng đất chết vẫn không ngừng cuồng nộ. Trong tôi, dường như không còn cảm giác sợ hãi hay hy vọng trông mong. Bình thản đến lạ lùng khi nghĩ đến bỏ thân ở lại giữa rừng, thì tôi rồi sẽ gặp anh tôi nơi cõi chết - người anh hiền lành mà tôi luôn để ý, chờ che dù chỉ là em. Bỗng đâu như có phép lạ xảy ra, bởi trước mắt cha con tôi một người đàn ông chợt dừng lại cạnh bên. Trên chiếc xe đạp đòn dông cũ kỹ, có treo trái bầu khô bên cạnh ghi đông. Người đàn ông có nước da đen bóng, mình trần trụi giữa nắng hè thiêu đốt thịt da, trao cho tôi những giọt nước cam lồ đựng trong trái bầu khô. Tôi kê bờ môi khô nứt, uống vội vàng những ngụm nước mát ngọt ngào, tưởng chừng như người đàn ông trên mình không có gì hơn ngoài một tấm khố mong manh, chỉ đủ che chút xíu phần dưới bụng, là đức Quán Âm thị hiện, vì lòng từ bi cứu khổ chúng sanh. Đưa trả lại bầu nước mát, cho tới lúc này tôi mới nhìn ngắm kỹ càng người đã cứu mình. Đó là người đàn ông Thượng trung niên, có mái tóc đen xoăn tít, hàm răng trắng và đôi mắt sáng trên khuôn mặt hiền lành chân thật. Rồi theo lời ba tôi bảo, tôi ghé ngồi lên phía sau chiếc xe đạp đòn dông, trong khi quanh đó khói lửa, đạn bom vẫn không ngừng rơi rớt. Ngồi nép mặt sau bờ lưng đen bóng, cảm nghe hạnh phúc còn hơn những lần ba tôi chở cả nhà đi nghỉ mát nơi xa. Chờ tôi một đoạn đường dài, coi như tạm tránh xa vùng lửa đạn. Người đàn ông

Thượng dừng xe cho tôi bước xuống, không nói một câu, lặng lẽ quay trở lại để chở từng người trong gia đình tôi kẻ trước, người sau cùng đến một nơi. Khi ba tôi có ý muốn tạ ơn, ông nói hồn nhiên là không cần gì ngoài một ít muối. Bây giờ, mẹ tôi xa xót vì không có thứ này, xin được tặng chiếc nhẫn vàng đang đeo ở ngón tay, mong lúc bình yên người của chốn núi rừng sẽ có cơ hội ra quận lỵ đổi lấy những thứ cần dùng trong cuộc sống...

Người tá điền cùng với chiếc xe lam từng chở lúa gạo bao năm, đã ngoảnh mặt làm ngơ khi cha tôi cần giúp. Dì tôi bất bình, cay đắng trước tình người, trong khi cha thản nhiên, không trách, không than. Thi ân bất cầu báo là cách mà cha đã sống từng ngày ở trong đời. Trong hoạn nạn thường rất dễ nhận ra, người hết lòng chia sẻ khổ đau, bất hạnh có chung, người chợt trở nên ích kỷ vì thấy chỉ có sự sống của chính mình và người thân là trên hết. Chiếc xe lam tưởng bình yên xuôi về đất hứa. Đâu ngờ đã nát tan mất dấu cả xe và người vì những trái mìn ẩn giấu dưới lòng đường. Cha tôi thở dài niệm chú vãng sanh. Mong người không còn quay trở lại cảnh trầm luân của kiếp người vui ít, khổ nhiều.

Những ngày sau đó, gia đình tôi không khác người của núi rừng. Cần hơn bao giờ những hạt muối tầm thường, để nấu những bữa ăn tạm bợ trên đường chạy loạn. Miếng thịt heo vừa xẻ trong làng cùng những trái xoài xanh vừa hái trên cây, mẹ phải đổi bằng vàng mới có. Không thể kho thịt bằng nước lã, hay nấu nồi canh bằng cách luộc những trái xoài non. Mẹ có được nắm muối cũng bằng cách đổi vàng như thực phẩm. Lần đầu tiên trong đời, tôi ăn bữa ăn ngồi bệt trên nền đất, với thịt kho muối và tô canh xoài mẹ nấu vội vàng. Cảm thấy ngon như chưa bao giờ được ăn ngon. Phải nếm mùi đói khát mới biết cảm niệm ơn sâu của tạo vật, và những người đã đem lại cho mình miếng cơm, manh áo, chốn nương thân.

Phải mất gần tuần lễ, gia đình không tròn vẹn của tôi mới vượt qua khỏi gần 30 cây số để tìm về vùng đất bình yên. Khoảng cách không dài lắm nhưng thời gian như ngừng lại. Ngày nắng lửa chói chang cùng những âm thanh cuồn cuộn thét gào bởi bom đạn vang rền. Đêm sâu thăm rình rập những tai ương kinh sợ. Tôi biết, bây giờ sự sống chết riêng mình không làm bận lòng ba mẹ lẫn dì tôi. Chỉ có sự sống của dương, của anh tôi và sự an nguy của lũ con thơ mới là nỗi đau xót trong từng phút giây chậm chậm trôi qua. Ý niệm về ngày tháng dường như không còn nữa. Có chăng là sự sống và nỗi chết, hạnh phúc và khổ đau trong chớp mắt của thời gian. Tôi nhắm tính dường như ngày sinh nhật của mình đã qua rồi. Có lẽ là một trong những ngày kinh hoàng, đáng nhớ trong đời.

Một buổi chiều nắng nhạt, đứa con trai trạc bằng tuổi ở chung nhà, ngập ngừng rủ tôi đi lấy nước chung. Nó biết gánh nước nhưng chỉ mượn được một

chiếc thùng của chủ nhà, nếu xách một tay về, đường hơi xa, lại gập ghềnh nhiều mô đất thấp cao, e nước đổ mất nhiều nên nghĩ ra chuyện kêu tôi cùng đi lấy nước chung. Tôi tròn xoe đôi mắt nhìn cây đòn gánh, nhìn vào khuôn mặt của đứa con trai có vẻ ở miệt vườn ven tỉnh lỵ, như thay câu hỏi vì sao nó rủ tôi. Tôi làm gì biết gánh nước mà kêu gánh một đầu chung với nó. Một thoáng bối rối khi thấy tôi không giấu nổi kinh ngạc, lạ lùng tỏ bày qua ánh mắt, đứa con trai giải thích bằng giọng chất phát, hiền lành. Cô lớn nhứt nhà, không đi lấy nước về để tắm giặt nấu ăn, thì còn ai đi lấy nữa ? Tôi chợt nhớ ra bốn phận của mình. Hồi ở nhà, ba mẹ có đào và xây một cái giếng trong nhà. Chị đi lấy chõng rồi giao lại cho tôi lo chuyện nước non! Là cung cấp nước cho cả nhà sử dụng mỗi ngày, khiến đôi lúc tôi nghĩ mình không lớn nổi chỉ vì nhiều năm phải xách những thùng nước nặng nề đổ vào chiếc bồn lớn mỗi ngày, chưa kể nước dành riêng cho mẹ nấu ăn.

Tôi thần thờ nổi gót theo đứa con trai, qua những mô đất mà bước đi thong dong còn chưa vững, nói chi gánh một đầu thùng nước nặng. Tới giếng, đổ đầy thùng nước bằng cái gàu không lớn lắm, thòng xuống bởi sợi dây dài, xong nó tháo sợi dây đã nổi sẵn hai đầu, xếp đôi lại và thắt vào thanh gỗ đóng ngang thùng đựng nước. Xỏ mỗi dây vào chính giữa, nó bảo tôi ghé vai vào đầu phía trước, phần nó ở đầu sau. Tôi lẳng lẳng làm theo như không còn sự chọn lựa nào, thầm nghĩ sẽ có hai điều xảy ra liền sau đó: Thùng nước không ngã thì tôi cũng ngã, vậy thôi. Thế mà tôi gượng nổi, đứng lên. Bước chệnh choạng đi tới một khoảng ngắn rồi chúi nhủi vì bờ vai như rướm máu. Đau đến chảy nước mắt ra, bởi trong đời chưa bao giờ chất lên vai bất cứ vật gì, ngoài trò chơi đặt đứa em nhỏ yêu thương ngồi choàng đôi chân bé xíu trên hai vai, nắm giữ hai bàn tay nhỏ nhắn cho em đừng tuột xuống, rồi đi những bước chậm để nghe tiếng cười trẻ thơ ngọt ngào bởi em vui khi được ngồi ở trên cao. Gượng lại kịp cả người và thùng nước, dù đã sánh ra với một ít ngay từ bước đầu tiên. Tôi bậm môi cố giấu nỗi đau, kê chiếc đòn qua vai trái và thầm mong sẽ bình yên về đến chốn. Có lẽ vì thuận bên trái cho nên bờ vai trái chịu đau có vẻ giỏi hơn. Tôi lê lết đem được hai phần ba thùng nước về đến nơi sau nhiều lần dừng lại xoa bờ vai buốt nhói. Ý nghĩ nếu đi phía sau chắc sẽ đỡ nặng hơn chợt bị xóa tan, khi đứa con trai nhìn tôi vẻ ái ngại, phân trần. Gánh đầu phía trước nhẹ hơn ở phía sau. Điều này tôi không biết vì có bao giờ gồng gánh. Nhưng tôi tin và thoáng ăn năn. Có lúc đau quá tôi đã nghĩ nó khôn bắt mình đi phía trước, gian nan. Biết sức tôi không kham nổi dù chẳng than van, thẳng bẻ tạm trú chung nhà đành để tôi chọn cách đi nhiều bận mà chỉ xách về mỗi lần một ít nước thôi. Tôi chọn chấp nhận hai bàn tay đỏ phồng đau đớn. Có lẽ để dành đôi vai húng giông bảo cuộc đời cuộn cuộn sau này. Cũng từ đó, tôi biết thương cảm ngậm ngùi, khi nhìn những người chất trên vai gánh nặng, đi giữa trời mưa nắng dãi dầu...

Đã ba mươi mấy mùa hè trôi qua từ dạo đó. Tôi nhiều lần băn khoăn tự hỏi, biết người năm xưa có còn không? Người cha kính yêu của tôi đã an giấc đời đời ở bên này. Dượng và anh tôi trở về từ cõi chết vài tuần sau đó, nhờ vết thương mưng mủ và những cơn đau nên được bỏ lại giữa rừng sâu. Người dì xinh đẹp của tôi cũng đã xa đời. Dì mất khi tuổi còn xuân sắc vì căn bệnh ung thư. Ngày ba mẹ và chị em tôi rời quê hương, dì không còn sức tiễn đưa. Nhìn đôi mắt dì đọng nước, rưng rưng, tôi vòng tay ôm nhẹ nhàng lúc già từ mà không thốt được lời nào. Chợt nhận ra, những gì đậm nét còn giữ lại từ dì, đều là những hình ảnh ngậm ngùi, đau xót của phân ly. Rừng cao-su vang rền bom đạn. Dì rữ rết thết gào giữa đất rộng, trời cao. Căn nhà nhỏ sau đêm cúp điện, bóng tối vẫn còn vây phủ chung quanh. Dì ngồi đó, lặng yên bất động, khuôn mặt đẹp nào nùng như một bóng ma. Là đứa con gái mồ côi sớm, dì lớn lên giữa miền quê nghèo mà xinh đẹp sáng ngời. Ở quê dì tạo ra một cơ ngơi bằng chính đôi tay và sự cần mẫn siêng năng. Về sống nơi phố xá, dì biến căn nhà thành quán ăn ngon nổi tiếng. Dì là người tài sắc vẹn toàn. Dì tạo ra đó rồi mất đó. Tất cả đều mong manh như sự sống và nỗi chết, vậy thôi. Trong tôi hình ảnh dì luôn đi kèm với những mùa hè khó nhòa ở trong đời. Ngày tôi rời quê hương cũng là một ngày hạ xa vời. Đôi mắt chứng rảo hoành bởi người thương xa khuất...

Trái bầu khô nhìn lại buổi chiều nay, ở một nơi được gọi là mặt trời bên kia mùa hạ, khiến lòng tôi có chút lao xao. Nghe từ bên nhà xa thăm mịt mờ, những người đồng bào chân thật sống trong rừng núi đời này qua đời khác, giờ cũng chẳng yên lành. Những giọt nước cam lồ ngày đó. Chỗ ngồi lắt lẻo trên xe đạp, nép sau chiếc lưng đen nhánh vẫn đem lại cảm giác an lành dù bom đạn vang rền. Tôi mang ơn sâu khó nổi đáp đền. Lòng vẫn hỏi, sao người cùng xứ sở vì đâu không ngừng gieo thêm đau khổ cho nhau. Người năm xưa chẳng biết có còn. Riêng tôi đã từng có lúc âm thầm sám hối, bởi ngày xưa dù sợ rớt xuống trên đường, vẫn vì phân biệt, e dè màu da đen đứa nên ngại ngần không dám đưa tay ôm giữ vòng lưng của người đã đem lại sự sống cho mình thuở ấy... ■





• Huỳnh Ngọc Nga

Hôm kia vợ chồng tôi cùng coi trên vi tính một phim Đại Hàn của đạo diễn Kim Ki-Dux, sản xuất hỗn hợp năm 2003 của Nam Hàn và Đức, tham dự đại hội điện ảnh Locarno năm 2004, tựa đề cuốn phim là "Xuân, Hạ, Thu, Đông... rồi lại Xuân".

Mùa Xuân

Phim kể chuyện một ngôi chùa nhỏ lênh đênh giữa hồ nước rộng. Tiếp giáp với hồ là một khu rừng có suối trong, núi dựng, vách đá cheo leo với cỏ nội mây ngàn. Muốn đến chùa phải qua bằng một chiếc thuyền nhỏ và muốn đến chiếc thuyền nhỏ phải bước qua hai cánh cổng trên bờ sông có hình minh họa hai vị thần Thiện, Ác. Trong chùa có một Thầy trụ trì tuổi trung niên và một đệ tử tí hon khoảng chừng lên sáu, lên bảy. Cậu bé ngày ngày ngoài giờ học tập cùng Thầy, còn được Sư phụ dẫn dắt vào rừng hái lá về làm thuốc. Là trẻ con, cậu hay đùa phá với thiên nhiên mà không biết Sư phụ luôn lặng lẽ quan sát mọi hành động của mình.

Một hôm trong một trò chơi tinh nghịch vô tâm, cậu đã dùng chỉ sợi cột sỏi đá nặng vào cá, ếch và rắn để chúng không còn tự do di chuyển nhanh nhẹn.



Qua ngày sau ngủ dậy, cậu thấy mình bị Sư phụ cột ngang lưng một hòn đá nặng với lệnh của Thầy là phải đi cứu các con thú đáng thương kia, người còn nói, nếu cứu không được thì sức nặng của hòn đá kia cậu không chỉ chịu trên lưng mà còn phải mang trước ngực suốt trọn cuộc đời. Cậu vâng lời nhưng chỉ cứu được ếch trong khi cá và rắn đã chết, cậu khóc nức nở trước xác rắn và Sư phụ đứng lặng nhìn cậu không nói lấy một lời...

Mùa Hạ

Theo thời gian, cậu bé giờ đã là một thiếu niên tuấn tú trong lớp áo nhà chùa. Một hôm có hai mẹ

con một cô gái trẻ đến viếng chùa. Cô gái yếu đuối bệnh hoạn nên mẹ cô gởi lại chùa để nhờ Sư ông chữa trị thuốc thang. Định luật của thiên nhiên với tình nam nữ nên chuyện gái trai rồi cũng phải đến, chú tiểu đã phạm tội cấm của cửa thiền, đôi trẻ đã trở thành đàn bà, đàn ông trong những lúc lửa rơm gần gũi. Sư ông biết chuyện chỉ mời thiếu nữ hãy trở về nhà vì cô giờ đã phục hồi sức khỏe. Cô gái lưu luyến già từ, nhưng chàng thanh niên cũng khăn gói đi theo tiếng gọi của ái tình.

Mùa Thu

Năm tháng trôi mau, Sư ông một hôm ra khỏi chùa vì nhu dụng, lúc trở về mang theo một chú mèo trắng và cơm khô bọc trong giấy báo. Tình cờ người thấy trên báo hình chú tiểu trẻ ngày nào và tin chàng đang bị truy nã vì tội giết vợ.

Sư còn đang hoang mang thì chàng xuất hiện trên đường trốn chạy về chùa, tả tơi, phờ phạc, dao găm còn vương vết máu cầm trên tay với ý định quyền sinh. Sư cụ ngăn chặn sự rồ dại đó của chàng và giúp chàng sám hối bằng sự trừng phạt xác thân để thức tỉnh tinh thần. Dùng giấy có viết chữ nhà Phật bịt mắt, mũi, miệng chàng để chàng quỳ trước bệ thờ, Sư cụ dùng roi quất chàng rồi trói chàng treo lên xà nhà, phía dưới, một ngọn nến đang đốt dần điểm mốc của sợi dây treo, chàng sẽ được tháo gỡ khi ngọn nến làm đứt sợi dây.



Trong khi chờ đợi, Sư ông hòa mực dùng đuôi chú mèo trắng làm cọ để viết một bài kinh Phật trên nền sàn cây trước sân chùa. Cuối cùng sợi dây đứt, chàng trai được cởi trói và vâng lời Thầy dùng dao găm kia để khắc đẽo trên nền cây những lời kinh Phật. Công việc của chàng bắt đầu chưa được bao lâu thì có hai nhân viên công an tìm đến bắt chàng. Sư ông xin để cho chàng khắc hết bài kinh rồi hãy giải chàng đi, họ nhận lời. Chàng trai cứ khắc chữ, khắc được đến đâu Sư ông dùng sơn màu phủ lên đến đó. Khi công việc đã hoàn tất sau một đêm chàng làm việc mệt mỏi dưới ánh đèn dầu hiu hắt, hai công an đã áp giải chàng đi trước đôi mắt an bình của Sư ông.



Chàng đi rồi, sư ông lặng lẽ thu xếp thứ tự mọi vật, dép và áo cà sa sắp ngay ngắn trên nền giảng đường giữa chùa như thay thế sự hiện diện của ông. Thanh thân như mọi ngày, ông dọn một giàn hỏa nhỏ trên thuyền, xong người mở lỗ rò cho nước chảy vào thuyền và đẩy thuyền ra giữa hồ, ông ngồi

trên giàn hỏa đốt lửa cho cháy bùng rồi dùng giấy có viết những chữ của nhà Phật để tự bịt tai, mắt, mũi, miệng của mình.



Lửa cháy cao thiêu thân một nhà sư đang tìm xa cõi tục. Trong ngọn lửa mịt mù xác thân ông tàn lụn, một con rắn nhỏ như hóa thân ông từ thuyền hiện ra, rẽ sóng tiến vào khoảng mênh mông của nước, chiếc thuyền nhẹ nhàng vẫn lênhênh giữa hồ và mùa thu vắng lặng lẽ cô đọng trôi.

Mùa Đông

Thời gian thoáng như mây, không biết bao năm rồi và mùa đông âm thầm đến, mặt nước hồ đóng thành băng. Một người đàn ông hiện ra bên bờ hồ, mở cánh cổng có hai thần Thiện, Ác. Ông ta bước trên băng để tiến về ngôi chùa băng những bước đi vững chãi thân quen: Người đệ tử năm xưa đã trở về.



Ngỡ ngàng nhìn cảnh hoang sơ của chùa, ông vào chánh điện chỉ thấy một con rắn đang cuộn tròn trong áo cà sa của Thầy, rắn nghe động phóng vọt lên bệ thờ nằm im chờ đợi. Ông quét dọn lại mọi vật rồi bước ra ngoài tìm vết tích của Sư phụ. Giữa hồ, gần chùa còn lại chiếc thuyền nằm chênh vênh nửa dưới, nửa trên băng. Tại đó, sau khi đập băng tìm tòi dưới lòng thuyền ông nhặt được nhục thể của Thầy, cầu nguyện cho Thầy xong ông gói ghém chút di vật đó vào một gói vải đỏ nhỏ, ông đến con suối bên kia bờ có cột trụ nước đóng băng và ra sức mỗi ngày để gọt trụ băng thành một tượng Phật trong suốt, xong ông gắn gói di vật của Thầy mình vào giữa trán bức tượng như một dấu chấm truyền thống của Phật đà.



Ông quyết định dừng chân tại chùa sau bao năm gian truân đời thế tục. Mùa đông vẫn còn, mặt hồ vẫn đóng băng. Ông đã đập một khoảng mặt băng trước chùa để làm nơi lấy nước tiêu dùng mỗi ngày. Tìm được một quyển sách võ thuật cũ của Thầy, ông bắt đầu tập luyện những bài quyền trên băng để trí và thân song hành tinh tấn.

Một hôm, trong thanh tịnh của màn đêm, ông bỗng giật mình thức giấc vì tiếng khóc của trẻ con: Một thiếu phụ choàng kín mặt mày bằng một bé con chưa tròn tuổi vượt mặt băng tìm đến cửa chùa xin vào tá túc. Ông đón nhận, nhìn thiếu phụ cầu nguyện

nước nở trước bệ thờ và lặng lẽ sửa soạn nơi tĩnh dưỡng cho hai mẹ con.



Đêm đó thiếu phụ bỏ lại đứa bé và trốn đi, nhưng giữa đêm đen nàng đã rơi vào khoảng băng trống mà ông đập vỡ để lấy nước và ông đã tìm được thi thể nàng sáng hôm sau. Lo xong phần hậu sự cho thiếu phụ, để đứa hài nhi một nơi an toàn, ông chuẩn bị cho mình một cuộc hành trình tìm chân lý.



Hành trang cho chuyến đi là một tượng Phật bằng đồng khá lớn và nặng trên bệ thờ giữa chánh điện. Ông mình trần, chân giày mỏng, quần thô, lưng quấn chặt một sợi dây thừng to nối liền với một tảng đá nặng được cột chắc ở đầu bên kia của sợi dây thừng. Ôm tượng Phật trước ngực, ông bước lẫm lẫm trên mặt băng giá buốt, sau lưng có sức trì kéo của tảng đá nặng nề, qua bên kia bờ, nơi năm xưa ông đã chơi trò con tré cột đá vào cá, ếch và rắn.



Những hình ảnh xưa sống lại như còn đó với lời Thầy nghiêm trị. Ông vượt suối, băng rừng, leo núi với ý chí tìm đến tận đỉnh cao của núi. Qua bao lần té ngã vì sức trì, lực kéo của tượng đồng, đá nặng, cuối cùng ông đã thẳng mọi trở ngại từ nội tâm, ngoại vật để tìm đến được chót vót đỉnh núi cao. Ông đặt tượng Phật trên nơi cao nhất rồi ngồi cạnh đó để tham thiền nhập định. Từ đỉnh núi cao nhìn xuống, cảnh sắc trước mặt trong sáng như một bức tranh, thanh an như tâm hồn ông vừa tìm ra chân lý của bờ bến an bình...

Rồi lại... mùa Xuân

Qua bao biến đổi của dòng đời, mùa đông rồi tàn, băng tan, nước chảy.



Tượng Phật bằng băng bên suối cũng biến theo ánh mặt trời, gói di cốt của cố Hòa Thượng trụ trì trôi theo dòng nước, cảnh sắc bừng lên với nụ mầm cây cỏ báo hiệu mùa xuân lại trở về.

Người đeo đá trên lưng giờ thay Thầy chăm lo ngôi Phật tự, đứa bé bị bỏ rơi trong đêm đang sống lại

hình ảnh của chú tiểu bé con năm xưa, cũng cái vô tư tuổi nhỏ, cũng cái tâm phá phách độc ác của con người khi chú hành hạ một con rùa nhỏ trước sân chùa. Vòng luân chuyển của thời gian, bánh xe quay vòng của đời trần thế... Hôm nay, ngày mai rồi hạ đến, thu sang, đông tàn và xuân nữa sẽ lại về...

**

Kim Ki-Dux là một đạo diễn trẻ của Nam Hàn, bắt đầu làm phim từ năm 1996 đến nay với hơn 10 phim khá nổi tiếng như "Indirizzio sconosciuto", "L'Arco", "Primavera, Estate, Autunno, Inverno...e ancora Primavera" v.v... Đa số phim của ông thiên về bạo lực, nhục thể nói lên cuộc sống đầy dục vọng của xã hội hiện đại. Phim "Primavera, Estate, Autunno, Inverno...e ancora Primavera" có lẽ là phim đầu tiên mang nhiều sắc thái tĩnh lặng, nội tâm. Khi làm phim này ông đã nói: *"Cuộc sống không chỉ đơn giản bởi những gì hiện hữu tầm thường. Trong kiếp người có những điều phũ phàng, độc ác mà ta phải hiểu để biết tha thứ vì cuộc đời không toàn chân thiện mỹ bao giờ. Đời sống còn cần sự bao dung của chính nó nữa"*.

Có rất nhiều người thường nói nhân loại là sinh vật độc ác nhất giữa muôn loài, cái ác phát hiện không hẳn hoàn toàn bởi nhu cầu sinh tồn bản thể mà lắm lúc chỉ là một thú vui, một trò đùa. Nơi phim này Kim Ki-Duk đã cho ta thấy rõ ý thức đó dù rằng song song với quan niệm trên cũng có người bảo "nhân chi sơ tính bản thiện". Thiện và Ác như hai đường tàu xe lửa, song hành nhau ràng buộc chúng ta chọn lựa trong hành động, trong nghĩ suy. Có ai dám tự hào trong đời mình chưa từng có ít nhiều lần tranh đấu giữa Thiện và Ác (hay giữa Đúng và Sai)? Cái Thiện thường mang sắc màu tầm thường, giản dị chẳng có gì quyến rũ cả. Ngược lại cái Ác trước khi hiện diện thường hóa thân bằng những thú vui làm thỏa mãn cái Ngã vốn dĩ dễ bị mê hoặc trong ta. Ta thấy đó, nghe đó, biết đó mà lắm lúc vẫn ngã quỵ đầu hàng bởi những mời gọi của lục dục, ngũ uẩn và nhất là bởi cái Tôi (ego) quá lớn của chính mình.

Hai cánh cổng có minh họa thần Thiện, Ác và cánh cửa chia phòng không vách chắn, tường che trong chùa tất cả là những biểu tượng để thử thách ý chí, kỷ luật của chính chúng ta. Ta phải tự thấy có bức tường dù đó chỉ là bức tường vô hình trong tâm trí. Di chuyển qua cánh cửa là di chuyển theo lẽ luật của đạo lý; không qua cánh cửa, vượt khỏi bức tường vô hình là làm ngơ cùng đạo lý đó. Mỗi người đều có tự do của chính mình, nhưng cũng có những ranh giới để hạn chế những tự do "ra ngoài lẽ luật" của môi trường mình sống, như chú tiểu thanh niên quên giới luật nhà chùa để trở về đời thế tục. Đời thế tục cũng có luật lệ của nó. Và khi đã ra ngoài lẽ luật thì chúng ta rất dễ bị đắm chìm trong những dục vọng thường tình nhân thế mà dục vọng thế nhân nếu không biết

tự chế chỉ đưa ta vào bao oan trái của cuộc đời này thôi. Cái oan nghiệt mà chàng thanh niên giết vợ sau khi hoàn tục là một ví dụ mà đạo diễn Kim Ki-Dux muốn nhắc đến khán giả. Muốn hết oan nghiệt phải sám hối ăn năn và thành tâm hoán đổi. Phải tự nhìn vào tâm, đừng để ngũ giác làm chủ lấy mình. Bởi thể Sư ông đã bịt kín mắt, mũi, miệng của chàng để chàng có khoảng thời gian ngắn ngủi không bị chung quanh chi phối nội tâm. Bị treo lên trần nhà lơ lửng với đòn vọt Sư phụ quất vào thân chắc chắn là chàng phải thấm đau. Cái đau của thể xác có thể sẽ làm chàng dịu bớt cái đau của tâm hồn như khi chúng ta khổ trí thường hay tự hành hạ bản thân mình. Sợi dây treo đang bị ngọn nến đốt cháy dần như sợi dây nghiệp chướng, nghiệp chướng sẽ tạm đứt khi dây đứt để chàng trở lại cái tâm an bình. Chưa hết, chàng phải học thêm tính kiên nhẫn, chịu đựng với cái tâm không còn bảo tố để trả những gì đã vay. Đó cũng là luật nhân quả của nhà Phật. Sư ông đã dạy chàng hai đức tính đó khi bắt chàng khắc và sơn kinh Phật trên nền sàn cây trước sân chùa. Nhưng trả nghiệt oan bằng cái tâm sám hối cũng chưa đủ, chàng còn phải trả nợ đời (án sát nhân) bằng tù tội bao năm nữa.

Người xem phim sẽ hỏi, ừ, chàng trẻ tuổi gieo gió thì gặt bão, đó là chuyện thường tình, nhưng Sư ông tại sao lại tự thiêu khi ông không làm điều sai trái? Các bậc Thầy nhà Phật hẳn sẽ giải thích điều đó dễ dàng, nhưng với chúng ta chắc phải hỏi Kim Ki-Dux, nhưng ông đạo diễn này ở xa chúng ta quá, muốn gặp ông cũng không dễ, thôi thì chúng ta cứ đoán dò vậy.

Theo Phật giáo, chuyện tử sanh là chuyện chuyển luân, người đạo hạnh coi cái chết nhẹ tựa hồng mao, sống chết như đi về trên một chuyến đò hư ảo. Một bậc chân tu thường tự nhập diệt khi nghĩ mình đã hoàn thành sứ mạng với đạo, với đời. Sư ông trong phim có thể cũng trong trường hợp này. Ông đã nuôi dạy chú tiểu nhỏ, đã hoán chuyển chú trở về với bản ngã ban đầu, nhiệm vụ của ông đã chấm dứt. Cõi trần là cõi tạm, ông bịt kín tai, mắt, mũi, miệng như hình thức rời xa lục dục, ngũ uẩn để tìm về chánh giác bằng ngọn lửa hồng. Chu kỳ nhân gian của ông đến đây đã hết!



Trở lại với chàng tuổi trẻ, sau bao năm đền tội nơi chốn lao tù, chàng trở về chùa xưa lúc tuổi đời đang ngã bóng hoàng hôn. Người ta không thấy chàng thăm sâu trước cảnh hoang sơ của ngôi thiền tự vắng bóng thầy. Có lẽ chàng đã đạt được tính an nhiên tự tại giữa bao biến đổi của sự vật.

Thu nhặt nhục thể của Thầy, chàng gói ghém tất cả vào một mảnh vải nhỏ màu đỏ thắm rồi ra bên

suối đổ cột nước đã đóng băng thành một tượng Phật, gắn gói màu đỏ vào trán tượng Phật như một chấm đỏ của Phật đà, tất cả hành động đó nói lên cái "hữu hình", cái "sinh", cái "bắt đầu" của một sự sáng tạo bằng chủ ý, bằng nghị lực, bằng tâm tưởng nhớ, bằng nghĩa phượng thờ của chàng như cuộc sống này chúng ta đã cố tình tạo dựng bao nhiêu thứ hữu hình theo ý muốn của ta.

Nhưng nếu tượng bằng Phật là vật hữu hình do chàng cốt ý tạo thì cũng có những thứ hữu hình khác hiện diện trong giấu giếm, đầy che. Người thiếu phụ đem con bỏ cửa thiền là một hữu thể không nhân diện dù ống kính phim trường đôi lúc cho thấy nàng cởi khăn quàng mặt ta nhưng suốt từ lúc xuất hiện cho đến khi chết giữa đêm đen người xem chẳng ai biết nhan sắc nàng như thế nào. Thiếu phụ là hiện thân của đau khổ với nước mắt ướt đầm khăn quàng, với cái chết không tìm mà gặp. Đau khổ có nhưng vô hình như thiếu phụ đấy mà chẳng ai biết nàng ra sao. Ấy, "sắc sắc không không", "sắc tức thị không, không tức thị sắc" không biết có phải là thế hay chẳng? Chỉ biết rằng trong khi thiếu phụ đi về chốn hư không nàng đã để lại cửa thiền một vòng luân chuyển mới bằng hình hài đứa bé, nụ mầm của mùa xuân.

Kim Ki-Duk không kết thúc phim ở đây dù ông đã cho mầm xuân xuất hiện, nhà đạo diễn muốn gửi đến người xem đoạn cuối vòng lăn đầu của bánh xe trần thế. Người ta thấy nhà sư hành trang lên đường vượt núi cao khi bên ngoài bằng vẫn chưa tan. Lưng trần, giày mỏng, đá to trĩu kéo sau lưng, tượng Phật đồng oằn trên tay nặng trĩu giữa buốt giá trời đông như một thách đố, thi đua giữa cái tâm kiên cường nóng bỏng với cái lạnh lẽo, gian truân của khí hậu, của lộ trình. Cuối cùng chàng đã đến đỉnh núi, chiến thắng với chính mình, với thiên nhiên. Sức trĩu, lực kéo được chàng tự tháo gỡ để đặt tượng Phật trên hòn đá to do chàng đem đến, giờ chỉ còn sự tĩnh lặng của cái tâm an bình giữa trời đất bao la, có đâu đây ánh vàng của bài kinh Bát Nhã thầy chàng bắt khắc trên sàn chùa năm xưa, ánh vàng rọi chiếu như mặt trời đang ló dạng từ xa tận ngôi chùa bên bờ hồ thanh vắng.

Vòng lăn mới của bánh xe bắt đầu khi băng tan, suối chảy. Tượng Phật bằng băng cũng không còn, cái "hữu" nào tồn tại được với trần gian cùng năm tháng, có còn chăng chỉ còn đạo lý Phật truyền.

Mùa xuân lại trở về, nắng lên dưới mái hiên chùa. Mầm non đã nảy chồi đâm lộc, đứa bé bị bỏ rơi trong đêm đang làm sống lại hình ảnh nhà sư năm nào của những ngày thơ ấu trong dáng dấp một chú tiểu trẻ con. Và kìa, chú tiểu đang hành tội một con rùa nhỏ, chú lật ngược mai rùa rồi cười khúc khích, hình như mầm ác trong tính thiện chi sơ của chú tiểu cũng đang theo mùa xuân này lộc đâm chồi...

Bánh xe đang lăn về phía trước, hiện tại đang hiện diện bởi mùa xuân... ■

(Torino – ITALIA, 27.02.2007)

Trời mưa

*Mưa rơi trên thành phố
Như lệ nhỏ trong tâm
Mỗi ưu phiền vô cơ
Len vào tim âm thầm ?*

*Ôi dịu dịu mưa rơi
Xuống đất và trên mái
Tâm tư buồn chơi vơi
Tiếng mưa rào êm ái!*

*Áo nào buồn vô căn
Ray rút xé tâm can
Nào đâu ai bội phản?
Tang sầu này vô can*

*Thật vô vàn khổ tâm
Đã không thương, không oán
Vì đâu buồn âm thầm
Cớ sao mình thương tâm!*

• Thanh Bình

(dịch từ *Il pleut* của Paul Verlaine)

Il pleut

*Il pleure dans mon coeur
Comme il pleut sur la ville
Quelle est cette langueur
Qui pénètre mon coeur?*

*O bruit doux de la pluie
Par terre et sur les toits!
Pour un coeur qui s'ennuie,
O le chant de la pluie!*

*Il pleure sans raison
Dans ce coeur qui s'écoeurre,
Quoi! Nulle trahison?
Ce deuil est sans raison.*

*C'est bien la pire peine
De ne savoir pourquoi,
Sans amour et sans haine
Mon coeur a tant de peine!*

• Paul Verlaine

(1844 – 1896)



Con Mén

• Tiểu Tử

(Tiếp theo VG 158)

Má con Mén bị "họ" cho nghỉ việc. Gọn như liệng một món đồ vô dụng vào sọt rác! Tên thủ trưởng gọi má nó vào văn phòng, nói bằng một giọng trắng nhách như voi: "Tập thể đã nhất trí cho chị nghỉ việc ngay từ bây giờ, bởi vì chị không còn đủ điều kiện để phục vụ nhân dân nữa. Chị lấy hết đồ đạc của chị rồi đi về đi. "Đồ đạc là cái áo, cái khăn lông, cái nón lá và đôi dép cao su đúc. Một tên an ninh đi theo đến cổng, dặn: "Chị đừng trở lại đây làm gì nữa. Không tốt đâu". Má nó lồm lũi đi, chẳng nói chẳng rằng. Cũng chẳng nhỏ một giọt nước mắt. Bởi vì má nó đã chuẩn bị tinh thần từ ngày biết tin ba nó đi học tập cải tạo. Dưới chế độ cộng sản, đã là vợ con của "ngụy" là phải biết dọn mình chịu đựng sự kỳ thị của kẻ cầm quyền...

Khi má con Mén về đến nhà thì tụi nhỏ đã đi hết, đứa đi học, đứa đi lao động trong trường. Má nó bèn dọn dẹp đồ đạc rồi nấu cơm một cách thản nhiên như chẳng có gì xảy ra hết. Bình thường, má nó không về giờ này, nên hàng xóm để ý. Vài người chạy sang hỏi han như trong gia đình: "Bộ có chuyện gì sao mà má con Mén về nhà giờ này vậy?". Hỏi, nhưng trong lòng họ đã đoán ra câu trả lời hết chín phần mười. Má nó cũng nghe an ủi: "Dạ thì họ đuổi chớ sao! Ngụy mà! Kể sớ gì?". Rồi má nó cười thật mỉa mai. Một bà già phát tức, phun cốt trầu cái phệt: "Hứ! Cái giống gì mà thiệt vô nhân đạo. Người ta đã nghèo, một thân một mình làm nuôi bầy con mà cũng đuổi cho đành!". Một bà khác thêm vào: "Thôi đi! Nói gì cái thứ đó! Mồ ông mà cha của tụi nó mà tụi nó còn coi không ra gì thì nói chi tới bà con mình". Nghe mấy tiếng "bà con mình" bỗng nhiên má con Mén mũi lòng, chảy nước mắt. Từ ngày bỏ xóm Cầu Ngang tạm cư ở xóm Bộng này, mặc dù có chồng con ở một bên, má nó vẫn nghe bơ vơ lạ lẫm. Má nó thấy thiếu con kinh đào bờ đê thẳng tắp, thiếu chiếc cầu gỗ nhón cao chân dài,

thiếu màu vàng ruộng lúa, thiếu mùi thơm bông cau, thiếu họ hàng ruột thịt... Những thứ mà má nó đã thờ từ những hơi thở đầu đời. Những thứ mà má nó đã nhìn từ khi nụ nhìn biết phân biệt. Tất cả, tất cả đã trở thành nhịp sống của chính bản thân của má con Mén. Mất đi những thứ đó, má nó cảm thấy như bị tách biệt ra khỏi cuộc đời này... Xóm Bộng tuy hiền, nhưng trước đây người cùng xóm đối xử với nhau còn nhiều dè dặt, ít qua lại với nhau, gặp nhau chào hỏi xã giao lấy lệ. Do đó, mặc dù sống trong xóm nhỏ đông người, má con Mén vẫn thấy như mình sống lẻ loi giữa đồng giữa ruộng. Niềm đau đó má nó dìm sâu trong nội tâm từ bao lâu nay, bây giờ mấy tiếng "bà con mình" thật chất phác nhưng thật gần gũi, thật đậm đà tình lân lý, đã mở ngỏ khơi nguồn. Má nó khóc mà nghe lòng thật ấm cúng và cũng thật là thênh thang trải rộng. Giống như ruộng lúa xóm Cầu Ngang được ươm vàng dưới nắng, cuối mùa mưa...

Biết thân phận mình không làm sao tìm được việc làm ổn định, dù làm phu quét đường đổ phẩn, má con Mén cầm thể một mớ nữ trang quần áo rồi đi buôn đầu chợ bán cuối chợ. Tưởng giống như ngày xưa ở dưới quê, té ra thật là chật vật. Ở đây và bây giờ, có một trăm người bán nhưng không có một vạn người mua. Quá nhiều người bán bởi vì những người này một số không chịu đi làm cho chế độ, một số bị chế độ sa thải đành buôn bán lắt nhắt để kiếm sống. Quá ít người mua bởi vì thiên hạ không còn tiền...

Anh em con Mén cũng đã nghỉ học, ở nhà giúp má tụi nó bằng cách đi bươi đồng rác lượm ve chai, giấy vụn, bao ni lông... Má con Mén cắt bao bố tời may lại thành túi nhỏ cỡ bằng ba giỏ đi chợ, có hai quai để tụi nó mang vào vai vào cổ. Mấy đứa lớn mang ba túi mỗi đứa, mấy đứa nhỏ tùy bữa mà đeo khi một khi hai. Đứa nào cũng cầm một que sắt đầu uốn cong như cái móc. Thằng lớn hay đùa: "Tụi mình bây giờ thành Cái Bang hết. Tao là trưởng lão ba túi, còn tụi bây là đệ tử. Mỗi ngày tụi ra đi hành hiệp trên mấy đồng rác thành phố Hồ Chí Minh quang vinh!". Rồi tụi nó cười vui như chẳng biết phiên lụy là gì.

Má con Mén thì khác. Ưu tư nằm ngay trong ánh mắt nụ cười. Những đêm trằn trọc đã đào sâu đôi má. Càng ngày, con người càng héo hon. Tuy nhiên, chẳng bao giờ nghe má nó mở miệng than một lời. Thấy tội nghiệp, hàng xóm thường qua thăm mẹ con con Mén để phụ tụi nhỏ lựa ra và xếp riêng thành đồng miếng chai theo miếng chai, ni-lông theo ni-lông, giấy theo giấy, v.v... Lâu lâu họ cũng mang cho vài khúc mía, trái dừa hoặc mấy nhúm tôm khô. Có gì cho nấy, không còn nề hà dở ngon hay nhiều ít. Má con Mén đều nhận hết, không bao giờ từ chối đẩy đưa. Bây giờ, làm như là người ta sống thật tình với nhau hơn hồi trước. Làm như là thiên hạ cần có nhau như hơi thở cần cho cuộc đời. Có lẽ bởi vì họ đã mất tất cả những gì họ đã có, bây giờ họ chỉ còn lại có nhau thôi...

Lần hồi rồi má con Mén cũng phải bán đi chút đỉnh đồ đạc trong nhà để đủ có miếng ăn cho lũ nhỏ.

Lúc này tụi nó lớn thấy rõ, mặc dù ăn uống kham khổ. Mấy bà hàng xóm thường nói: "Trời sanh, trời nuôi". Mà thật, tụi con Mén cũng cao lên, tuy vẫn còn gầy. Tay chân hơi ghề lở nhưng gương mặt vẫn khá khinh nhờ mái tóc vẫn hớt bom bê cao. Nó không chịu để tóc dài. Mỗi lần má nó để nghị "Để tóc dài đi con cho nó thành con gái" nó lắc đầu nguầy nguậy, tóc bom bê xòe ra như rẽ quạt: "Nực thấy mồ...". Mấy hôm đầu đi bươi rác, nó còn mang dép Nhựt. Sau đó, nó lượm một mớ giày Bata rách mũi, chọn được hai chiếc vừa chân thì một xanh một vàng. Nó mang vào, hí hửng: "Kệ nó! Khác màu như vậy khỏi sợ chúng nó ăn cắp". Rồi nó đem đôi dép Nhựt rửa sạch, cất kỹ. Không ai hỏi, nhưng nó vẫn giải thích: "Để dành mai một có đi học lại, có mà mang". Nghe nó nói, thằng anh hai nó nhìn nó rất lâu, bồi hồi xúc động. Anh nó nhận thấy con Mén không còn là con nít nữa.

**

Má con Mén có một người chị ruột tên Ánh - Nguyễn Thị Ánh - hồi đó nấu bếp cho vợ chồng một ông Tây. Khi gia đình ông này dọn về xứ, chị Ánh cũng đi theo họ rồi ở luôn bên đó. Ít lâu sau, có tin chỉ lấy chồng người Pháp rồi hai vợ chồng đưa nhau qua làm ăn ở Phi Châu. Chị cũng đã vào quốc tịch Pháp và đổi tên là Anne – bà Anne Brioude.

Khi má con Mén bắt đầu cạy gạch bông nền nhà lên bán để độ nhựt – thằng anh con Mén nói "hết ăn tử tới ăn rương, bây giờ tụi mình ăn tới gạch!" – thì chị Ánh ở bên Tây về kiểm thăm. Ông chồng khuyên không nên về sợ gặp khó khăn, nhưng chị vẫn quyết định: "Tôi phải về kiểm tụi nó coi ra sao. Nghe nói bây giờ bên Việt Nam dân chúng đói khổ lắm". Rồi chị mua thật nhiều hàng vải quà cáp làm như gia đình chị bên nhà còn rất đông. Thật ra, chị Ánh chỉ còn có má con Mén là ruột thịt, nhưng mười mấy năm xa cách đã làm cho tình thương trong lòng chị thật menh mông, không bờ không bến, đến độ chị không đo lường được nữa không phân biệt được nữa đâu là tình thương em đâu là tình thương quê hương...

Về Sài Gòn – chị Ánh vẫn gọi là Sài Gòn vì thói quen – chị ở khách sạn Hữu-Nghị. Ngày ngày chị đi dò hỏi tin tức má con Mén, từ những người quen xa xa chỉ qua những người cùng gốc ở Cầu Ngang nhưng đã lên làm ăn ở thành thị từ trước... Cứ phẩn lần phẩn lần rồi chị Ánh cũng tìm ra xóm Bộng. Đến đây, chị gặp một trở ngại lớn: người trong xóm không biết ai tên là Nguyễn Thị Hoa hết. Chị giải thích dài dài: "Nó nhỏ nhỏ con, người tròn trịa trắng trẻo, năm nay chừng bằm mấy chớ chưa già lắm". Chị tả hình dáng của người em gái cách đây đã mười mấy năm, cái thời mà hai chị em còn ở dưới quê, trưa trưa hay ra ngồi trên cây dừa bắt ngang đường nước, thọc chân trong nước mát, đông đưa kể chuyện tâm tình... Hình ảnh đó, chị đã mang đi và giữ vẹn cho đến bây giờ, quên mất là thời gian đã đi qua và nét đời đã bị bôi đi vẽ lại! Không ngã lòng, chị tìm cách nói với mấy bà già trong xóm: "Cháu tên là Nguyễn Thị Ánh, con em cháu tên Nguyễn Thị Hoa. Tụi cháu dân ở Cầu Ngang, miệt dưới...". Địa danh Cầu Ngang đã giúp mấy bà

nghĩ ra má con Mén. Một bà hỏi: "Có phải cô đó có bốn đứa con không?". Chị Ánh mừng rỡ: "Đúng rồi! Người ta nói nó có bốn đứa con, ba trai một gái!". Bà già gật đầu: "Vậy là má con Mén rồi!". Trước khi chỉ đường, bà trách nhẹ: "Kiểm má con Mén thì nói kiểm má con Mén! Cô cứ nói Nguyễn Thị Hoa hoài, ai mà biết ai!".

Vậy là hai chị em gặp nhau. Gặp nhau thật là ngỡ ngàng. Quá nhiều thay đổi để nhìn ra nhau ngay và xa cách đã quá lâu nên tình cảm bị chìm sâu trong tiềm thức. Phải một vài giây im lặng để tìm lại những nét cũ trên gương mặt bây giờ và để những tình cảm bị bỏ quên từ ngày xưa được trả về với hiện tại. Sau phút ngỡ ngàng hai chị em ôm chầm lấy nhau, khóc nức nở.

**

Chị Ánh đã quyết định: gia đình con Mén phải qua Phi Châu ở với chị. Nhìn tay chân ghề lở của bầy cháu, nhìn gương mặt già trước tuổi của đứa em, chị nghe bất nhẫn vô cùng. Chị nói: "Không được! Ở lại đây tụi bây cùi luôn, ngu luôn. Qua bên tao lo cho hết. Còn ba tụi bây, từ từ rồi tính sau". Rồi chị sắp đặt: "Chị để lại một mớ tiền, em lo liệu cho mấy đứa nhỏ và đi thăm nuôi chồng em. Chừng chị về bên đó, chị sẽ gọi tiếp thêm để em chạy lo giấy tờ. Tốn bao nhiêu thì tốn, nhưng phải đi khỏi xứ này gấp". Má con Mén như người không biết lội vừa chìm xuống nước ngoi lên ôm được cái phao, nhìn trời cao lồng lộng bên trên mà cảm nhận cuộc sống này vẫn còn có lối thoát.

Chị Ánh trở về Pháp. Tụi nhỏ vẫn tiếp tục bươi đồng rác ngày ngày để đừng ai để ý. Má con Mén chạy chọt dò dẫm rồi cũng tìm ra trại học tập của chồng.

Lần đi thăm nuôi đầu tiên, con Mén có đi theo. Thấy ba nó gầy nhom, nó rút nước mắt. Má nó kể chuyện dì Ánh cho ba nó nghe, ba nó vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ. Nhưng khi nghe hỏi ý kiến về vụ cho mấy đứa nhỏ sang Phi Châu, ba nó bỗng im lặng nhìn ra bìa rừng làm như câu trả lời nằm ở đâu ngoài đó. Một lúc sau, ba nó nói, thật trầm tĩnh: "Ờ... tính như vậy cũng được. Cho mấy đứa nhỏ nó có tương lai...". Rồi ba nó cầm lấy hai bàn tay nhỏ của nó, vừa bóp nhẹ vừa nhìn nó thật lâu. Nó cũng nhìn ba nó: chưa đầy một năm mà ba nó già đi nhiều, mắt sâu xuống, gò má nhô lên, râu tóc rối bời... Ba nó đã làm tội tình gì mà "tụi nó" đầy đoạ ba nó ra như vậy? Rồi nó nhìn ra mấy thằng bộ đội đứng lơ ngơ ngoài kia, môi nó mím lại, mắt nó lờ ra: nó muốn lấy que sắt cào bươi "tụi nó" tả tơi như nó đã cào bươi mấy đồng rác! Từ đó, con Mén biết thế nào là hận thù...

**

Dì Ánh đã gửi về đây đủ giấy tờ, má con Mén cũng đã nạp hồ sơ xin xuất cảnh qua Côte d'Ivoire (Phi Châu). Nhờ có tiền gửi về, má nó chạy chọt đút lót nên cũng không gặp nhiều khó khăn. Cho đến ba con Mén bây giờ cũng được các cán bộ dành nhiều để

Thời gian qua mau, mới đó mà đã hai năm mây. Khi ba con Mén được thả về thì mẹ con tụi nó chỉ còn chờ ngày lên máy bay. Ba nó về mà có cảm tưởng như được đặc cách cho về để đưa vợ con đi vậy. Bởi vì, sau đó, ba nó vẫn sẽ phải sống chật vật một mình trong một vùng kinh tế mới nào đó, và tuy không còn ở trong trại nhưng vẫn ở lại trong xứ thì cũng giống như bị giam trong một trại tập trung khổng lồ.

Ngày ba nó trở về, căn nhà nhỏ bỗng trở nên quá nhỏ để tiếp những người hàng xóm. Ai cũng mừng cho gia đình con Mén, mừng thật sự, bởi vì đối với họ, ba con Mén là người của đại gia đình xóm Bộng. Vậy mà cái đại gia đình đó vẫn chưa ai hay rằng tụi con Mén sẽ bay đi tìm sống tự do ở một chân trời khác. Bởi vì má con nó luôn luôn giữ kín chuyện này, cũng như mọi người đang lo xuất cảnh hay toan tính vượt biên, chẳng một ai dám hé răng.

Bây giờ, con Mén lớn rồi, nên nó để cái vớng cho ba nó nằm. Nó săn sóc ba nó từng chút: lấy khăn lông nhúng nước cho ba nó lau mặt, nấu trà cho ba nó uống, bới cơm cho ba nó ăn. Mẹ con nó ngồi dưới đất vây quanh vớng để nghe ba nó kể chuyện cải tạo đầy khổ nhục. Ba nó bây giờ hút thuốc rê như ống khói. Ba nó thấy bầy nhỏ nhìn mình chăm chú, nên mỉm cười phân trần như tự bào chữa: "Hồi đó ba đâu biết hút thuốc. Rồi trong trại, phần vì lạnh, phần vì buồn, bạn tù chia nhau điều thuốc rê. Riết rồi ghiền luôn, bỏ không được". Con Mén nghe thương ba nó vô cùng. Nó muốn nhào lại ôm ba nó để chia sẻ ngàn đó tháng năm chồng chất bằng đói lạnh buồn đau. Nó muốn nhào lại cầm tay ba nó đặt lên một bên má của nó, rồi an ủi ba nó bằng những lời lẽ thật là dịu thật là ngọt. Nó muốn... nó muốn... Nhưng, không hiểu sao nó vẫn ngồi yên nhìn ba nó mà ghen ngào chảy nước mắt. Có lẽ nó tự nhận thấy bây giờ nó không còn là con nít nữa.

**

Bữa đi phi trường thật là tội nghiệp. Cả nhà len lén đi, không dám chào ai hết. Gọi là đi chánh thức nhưng giống như là đi trốn, đi chui. Má con Mén dặn dò mấy đứa nhỏ thật kỹ lưỡng, rồi kết luận: "Sợ bà con biết rồi ba con buồn, hiểu chưa?" Nếu bà con biết thì có lẽ bà con sẽ buồn thật. Không phải chỉ buồn vì xa tụi con Mén, mà còn buồn vì số phận hẩm hiu của mình, bởi vì không phải ai cũng được may mắn như gia đình con Mén. Điều mà má nó không nói ra là trong thâm tâm má nó rất áy náy khi phải bỏ xóm Bộng ra đi. Má nó thấy mình giống như lính đào ngũ trong khi bạn đồng đội đang gan lì chịu đựng. Ngồi trên xe đi phi trường mà má con Mén cứ lâu lâu lại thở dài...

Phi trường đông thật đông, người đi không có bao nhiêu mà người tiễn đưa thì thật là nhiều. Kẻ đi người tiễn nào mắt cũng mọng đỏ. Họ đã khóc đâu từ hồi còn ở nhà hay từ hồi còn trên xe, đến đây còn thấy có người khóc tiếp. Dĩ nhiên buổi tiễn đưa nào cũng buồn, nhưng tiễn đưa mà biết rằng vĩnh viễn không gặp lại nhau nữa thì buổi tiễn đưa đó mới thật là đau đớn. Nó cũng giống như đi chôn người thân, cho nên

Tình yêu tôi

*Tôi sẽ gặp người
ở một nơi
trước khi thế giới ra đời
Tôi sẽ đợi người
vào một ngày
khi thời gian không còn trôi
Và tôi yêu người
thanh khiết
bằng nỗi cô đơn
như tâm hồn tôi.*



• **Tường Bình Minh**
(2007)

có nhiều người ôm nhau khóc thật thảm thiết. Người đi cũng như kẻ ở đều chết điếng trong lòng. Lời nói chỉ còn là nước mắt.

Mấy anh em con Mén lần lượt ôm ba tụi nó, khóc như mưa bão. Con Mén được ba nó ôm sau cùng, ôm thật lâu... Ba nó siết chặt nó vào lòng mà nghe như có cái gì trạo trực từ lồng ngực đưa lên cổ. Ba nó nhắm nghiền mắt lại, nuốt xuống như nuốt liều thuốc đắng.

Đến khi ba nó hôn nó lần cuối thì nước mắt ở đâu bỗng trào ra như suối. Trong một khoảnh khắc, người đàn ông quê mùa cục mịch đó bỗng nghe thân xác của mình tan ra thành nước, bỗng thấy tất cả đều nhòe nhoẹt tối đen mà mình thì đã chết đi, chết hẳn. Thời gian như ngừng lại rất lâu...

Rồi cũng phải buông rời nhau ra để thực sự nhìn nhau lần cuối. Những người tiễn đứng thành hàng dài, còn ráng chồm qua hàng rào ngăn cách để nắm níu người đi. Chỉ trong vài giây ngắn ngủi đó, tất cả đau thương cô đọng lại thành tiếng nức, rồi người ta khóc to lên không còn cần giữ ý tứ gì nữa. Giống như lúc liệng nắm đất lên mặt quan tài nằm sâu dưới huyệt. Ở đây, đúng là "người đi" đi vào một thế giới khác.

Ba con Mén nhìn theo vợ con bước vào bên trong, khoảng cách không có bao nhiêu nhưng sao thấy xa mút như đầu con kinh đào ở xóm Cầu Ngang. Con kinh đào mà thuở ấu thơ ba nó đã từng nô đùa tắm mát bây giờ cũng xa lắm nhưng còn có ngày ba nó nhìn thấy lại, chớ vợ con thì... Ba nó ngừng suy tư ở đó để vẫy tay lần cuối trước khi vợ con bước qua khuôn cửa kiếng. Cánh cửa đóng lại khô khan như gương mặt mấy thằng công an đứng gần quanh đó, đứng đưng như chẳng có chuyện gì xảy ra! Trong phòng đợi, con Mén lăm lăm đánh vần khẩu hiệu được vẽ to trên tường bằng sơn đỏ: "Không có gì quý hơn độc lập tự do".

**

Tôi quen con Mén ở Abidjan, thủ đô xứ Côte d'Ivoire. Má nó đưa anh em nó lại để học Pháp văn

với tôi, cùng với những đứa con của mấy gia đình tỵ nạn khác.

Con Mén bây giờ không còn “mén” nữa. Nó tròn trịa ra, đôi má phình phính hồng. Tóc bây giờ đã để dài chấm vai, đuôi tóc quớt quớt.

Khi đã quen thân, con Mén tí tê kể cho tôi nghe từng mẩu chuyện nhỏ trong cuộc đời của nó, nhớ đâu kể đó, không thứ tự lớp lang. Nhưng phần lớn, chính má nó kể lại, tỉ mỉ hơn, nhứt là đoạn nó còn nhỏ.

Những lúc con Mén kể chuyện, mắt nó tươi ra, rạng rỡ, mắt nó ngời lên tinh anh. Và khi nó nói về ba nó, nó không thiếu một chi tiết. Lâu lâu nó ngừng lại để chêm vào: “Cũng tại tụi Việt Cộng hết!”. Đến những đoạn bi thảm của ba nó, có khi nó ngừng kể, mắt nó đầy cảm thù, tiếng nó bị nghẹn lại trong răng. Tôi đoán nó đang chửi thầm: “Mồ tổ cha nó!”

Một hôm, nó nói với tôi:

- Bác Hai nè! Bác đừng nói với ai hết nhen. Con muốn nhờ bác dạy con chữ quốc ngữ nữa. Hồi đó con mới học hết lớp một rồi nghỉ học luôn tới giờ nên con còn dốt lắm!

Rồi nó chớp chớp mắt, giọng nói bỗng trở nên trù mến:

- Con muốn học quốc ngữ để con viết thư cho ba con...

Câu nói đó đã làm tôi xúc động đến ứa nước mắt!

Từ bao lâu nay, người tỵ nạn chỉ nhờ tôi dạy Anh văn hay Pháp văn. Đây là lần đầu tiên trong đời lưu vong, tôi được người nhờ dạy quốc ngữ. Lại là một cô gái nhỏ. Và cô học chỉ để viết thư về cho cha cô ở Việt Nam! Giản dị như vậy. Vậy mà sao tôi có cảm tưởng như tôi vừa được nhắc đến quê hương, nhắc bằng chữ i, chữ tờ... Và được thấy lại một nét quê hương qua hình ảnh người con muốn viết thư về cho cha vì vẫn không muốn cắt lìa cuống rún!

Tôi nhìn con Mén mà thấy thương thấy quý nó vô cùng. Nó không hiểu cái nhìn của tôi nên gật gật đầu, lặp lại:

- Con muốn viết thư cho ba con.

Tôi cầm hai bàn tay nó bóp nhẹ:

- Ờ... Bác sẽ dạy con... Bác sẽ dạy con...

Trên gương mặt phình phính của con Mén, nở ra một nụ cười rạng rỡ. Chắc nó đang nghĩ đến ba nó, đến cái ngày mà nó có đủ chữ đủ câu để nắn nót viết cho ba nó những bức thư dài...

Ở Abidjan không có sách giáo khoa Việt Nam. Tôi phải nhờ một người bạn ở Paris mua gửi sang. Từ đó, ngày ngày tôi dạy riêng con Mén mà có cảm tưởng như chính tôi đang đi học lại.

Bây giờ, tôi thấy quý vô cùng những chữ la-tinh mang móc câu, để trở thành chữ ư chữ ơ, đội nón úp nón ngựa để trở thành chữ â chữ ă, kéo theo mấy dấu lằn quăn nằm dưới nằm trên... Bởi vì nhờ có chúng nó mà cha con con Mén vẫn thấy được gần nhau mặc dầu ở xa nhau cách nửa địa cầu. Bởi vì nhờ có chúng nó mà tôi đã khám phá ra con Mén: một đứa gái nhỏ tuy tỵ nạn bao năm ở xứ người mà trong lòng vẫn còn giữ nguyên hình ảnh của xóm Bộng, của Sài Gòn, của Việt Nam... ■

CÁO PHÓ & CẢM TẠ



Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Mi Phật

Gia đình chúng con / chúng tôi trân trọng báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và các bạn hữu là Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại, Bà Cố của chúng con / chúng tôi là:

Bà Đỗ Trung Cang
Nhũ danh Đỗ Thị Hiền
Pháp danh Viên Đạt
Sinh ngày 16.01.1917
Từ trần ngày 29.05.2007

nhằm ngày 13 tháng 04 năm Đinh Hợi tại
Wiedlisbach (Thụy Sĩ)
Hưởng thọ 92 tuổi.

Lễ hỏa táng đã được cử hành ngày 31.05.2007 tại nghĩa trang Wiedlisbach.

Tang gia chúng con / chúng tôi trân trọng cảm tạ và thành kính tri ân:

- Hòa thượng Thích Tánh Thiệt, viện chủ chùa Thiện Minh, Lyon, Pháp Quốc
- Thượng tọa Thích Quảng Hiền, viện chủ chùa Trí thủ, Bern, Thụy Sĩ
- Sư cô Thích Nữ Viên Diệu ở Thụy Sĩ
- Sa Di Ni Thích Nữ Huệ Đạo ở Thụy Sĩ
- Phật tử chùa Trí Thủ, chùa Luzern, và GDPT Thiện Trí

Quý đồng hương và bạn hữu xa gần đến viếng thăm, điện thoại chia buồn, tụng kinh cầu siêu, nguyện cầu hương linh sớm được vãng sanh về miền Cực Lạc

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi điều sơ sót, ngưỡng mong chư Tôn Đức, quý Phật tử và quý vị đồng hương niệm tình tha thứ. Thành kính cảm tạ và tri ân

Tang gia đồng bái tạ:

- Đỗ Trung Thành (AUS)
- Đỗ Trung Chánh (USA)
- Đỗ Trung Tín (USA)
- Thích Nữ Đàm Thính (Thụy Sĩ)
- Đỗ Trung Hiếu (USA)
- Đỗ Hồng Ân (USA)
- Cùng các con cháu



Nước Úc có gì lạ?

• Thích Như Điển

(Tiếp theo Viên Giác số 158)

Đến Darwin chúng tôi cũng đã thăm một ngôi chùa của người Hoa. Thật ra ở đây họ thờ Mẫu là chính. Tuy cũng có thờ Lão và Phật; nhưng chỉ là phần phụ thôi. Chùa này đã có mặt tại Darwin đã hơn 100 năm rồi. Đồng thời chúng tôi cũng đã đến thăm chùa Quốc Tế, nơi đang có hai Sư Cô Việt Nam ở; thăm chùa Thái Lan và chùa Tây Tạng.

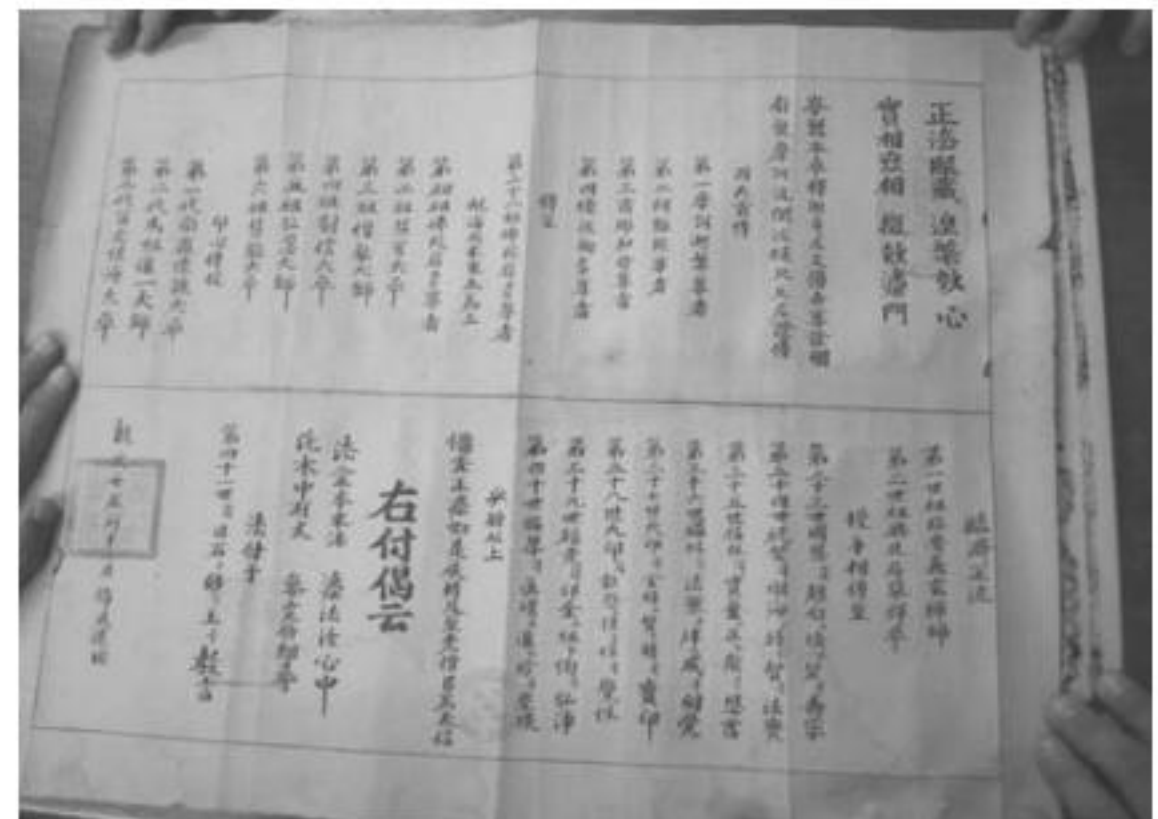
Đây là những ngôi nhà rất khiêm nhường, mới cải gia vi tự, trông giống như cảnh chùa của Việt Nam ở ngoại quốc lúc sơ khởi cách đây chừng 30 năm về trước.



Có một buổi tối chúng tôi ghé thăm gia đình đạo hữu Tâm Quang và dùng cơm tối tại đó. Song thân của đạo hữu Tâm Quang gần 80 tuổi mà vẫn minh mẫn và đặc biệt là có một đức tin rất sâu sắc vào Đạo Phật. Nói chuyện khi quen thì gia đình có cho biết là đã bao đời hỗ trợ Phật Học đường Lương Xuyên ở Trà Vinh, nơi Hòa Thượng Thích Bảo Lạc cũng đã từng học từ năm 1960 đến năm 1963. Thân mẫu của đạo hữu Tâm Quang pháp danh Viên Huệ làm thơ về kinh Pháp Hoa rất hay; đặc biệt là (Pháp Hoa Cử Dụ). Nhân đó đạo hữu đã đem pháp phái của thân mẫu

mình là Diệu Ngọc đã xuất gia và thọ Tỳ Kheo Ni từ năm 1949 do cố Đại Lão Hòa Thượng Khánh Anh đời thứ 40 dòng phái Lâm Tế Chúc Thánh Quảng Nam truyền thừa. Từ đây chúng tôi đã được một số tư liệu mới về pháp Danh, pháp Tự, pháp Hiệu cũng như sự truyền thừa mà về sau này có một số quý vị tăng sĩ cũng như Phật tử ít lưu tâm đến.

Đại Lão Hòa Thượng Khánh Anh khai sơn chùa Phước Hậu tại Trà Ôn, pháp danh là Chơn Quý, pháp Tự là Đạo Trân và pháp Hiệu là Khánh Anh. Ngài người Quảng Ngãi và từ dòng phái Chúc Thánh của Minh Hải Tổ Sư truyền sang cho Ngài Thiệt Dinh, Chánh Hiển, Ân Triêm đời thứ 35 và Ngài Ân Triêm là người Việt Nam đầu tiên cũng giống như Ngài Liễu Quán đã đắc pháp với tổ Nguyên Thiều người Trung Quốc vậy. Ngài Hòa Thượng Khánh Anh là người đã trực tiếp truyền thừa từ thiền phái này và Ngài cũng đã biên tập cũng như dịch thuật rất nhiều kinh sách; đặc biệt là quyển "Nhị Khóa Hiệp Giải" là một quyển



sách gối đầu giường của Tăng Ni trong thế kỷ thứ 20.

Khi Ngài làm Thiền Gia Pháp Chủ tại miền Nam, cố Hòa Thượng Thích Thiện Hoa, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất thời 1967-1973 là học trò và đệ tử của cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Khánh Anh. Như vậy nếu theo dòng kế truyền thừa Chúc Thánh thì cố Hòa Thượng Thích Thiện Hoa pháp danh phải là chữ Như và pháp Tự phải đứng đầu là chữ Giải, thuộc đời thứ 41. Còn Hòa Thượng Thích Thanh Từ là đệ tử của cố Hòa Thượng Thích Thiện Hoa, có pháp danh là chữ Thị, pháp Tự là chữ Hạnh, thuộc đời thứ 42. Như vậy nếu Hòa Thượng Thích Thanh Từ tiếp tục lưu truyền theo dòng phái Lâm Tế Chúc Thánh thì đệ tử của Ngài thuộc đời thứ 43 có pháp danh là chữ Đồng và pháp tự là chữ Thông đứng đầu. Đó là nói theo dòng kế để biết việc truyền thừa. Tuy nhiên có một số vị Hòa Thượng khi vào Nam cho pháp danh cũng như pháp tự một cách đơn giản; nhưng về sau hỏi thuộc dòng nào và đời thứ mấy thì không rõ.

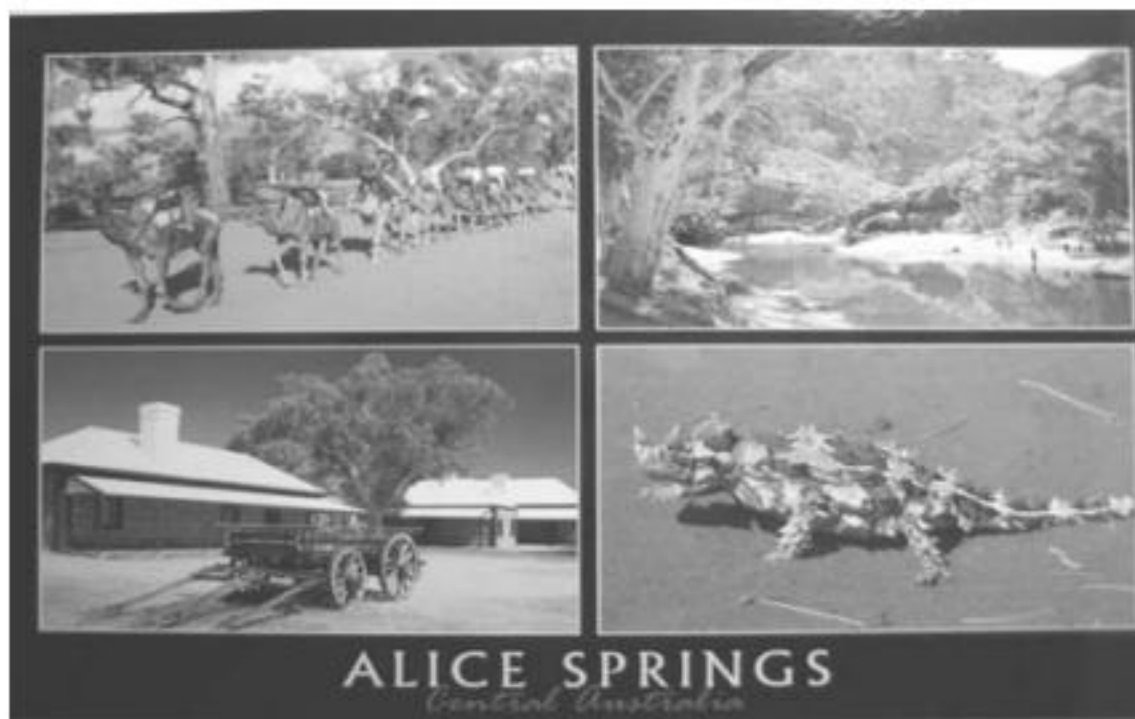
Cách đây 2 năm vào mùa Đông năm 2005 cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Vi Tăng Thống và Sáng Lập Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn thế giới khi viên tịch, chúng tôi mới biết rõ Ngài cũng thuộc dòng phái Lâm

Tế Chúc Thánh đời thứ 41 có pháp danh là Như Kế, pháp tự Giải Đạo. Như vậy Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh, Thượng Tọa Thích Trí Hải, Thích Trí Siêu v.v..., những người thuộc đệ tử của cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Vi thuộc đời thứ 42 bắt đầu pháp danh bằng chữ Thị và pháp tự bằng chữ Hạnh. Còn pháp Hiệu do Thầy Bổn Sư hoặc do Hòa Thượng Đàn Đầu đặt tùy tiện chứ không nhất thiết phải theo dòng kệ. Từ đó nên biết rằng thế hệ đệ tử của Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh thuộc dòng phái Lâm Tế Chúc Thánh đời thứ 43 bắt đầu pháp danh bằng chữ Đồng và pháp tự bằng chữ Thông. Nói như vậy cho có cội nguồn và nhớ ơn Tổ Đức; còn ngày nay mọi việc đều tự do. Có nhiều vị muốn mình là Sáng Tổ của một dòng Thiền hay phái khác thì đó là quyền của mỗi người; chứ không phải chúng tôi "thấy người sang bắt quàng làm họ". Mong quý vị thông hiểu cho đều này.

Nhân đây cũng xin cảm ơn song thân của đạo hữu Tâm Quang rất nhiều. Nhờ đó mà chúng tôi đã có cơ hội để tìm về uyên nguyên nguồn cội của một số quý vị Danh Tăng Phật Giáo Việt Nam.

Rời Darwin để đi Alice Springs vào một buổi sáng bằng xe Bus và mãi đến sáng hôm sau chúng tôi mới đến địa phương muốn đến. Qua 24 tiếng đồng hồ ngồi xe Bus như thế và xe đã lao đi qua các vùng Katherine, Tennant Creek, mới đến Alice Springs. Đây mới là địa phương cần phải nói và viết nhiều nhất về chuyến đi này.

Vùng Tennant Creek có mỏ vàng và đá quý; nên trước đây nhiều người di dân từ Á Châu cũng như Âu Châu đã đến tìm vàng. Họ có thể di chuyển bằng lạc đà hay ngựa. Vùng này cho đến bây giờ vẫn còn hoang sơ. Đa phần là thổ dân. Họ là những người được sanh ra và lớn lên tại đây. Họ hưởng nhiều quyền lợi; nhưng trình độ văn hóa không cao lắm. Họ chỉ thích hợp với đời sống thiên nhiên núi rừng và ít thích hợp với đời sống thị thành. Họ được Chính Phủ Úc ưu đãi, do vậy họ ít phá phách; nhưng do trình độ văn hóa thấp hơn các dân tộc khác đến từ Âu hay Á Châu; nên có lẽ họ cũng mang một ít mặc cảm là tại sao quê hương của họ mà người da Trắng và người da Vàng đến đây chiếm cứ. Nhưng nếu đứng từ cái nhìn của sự phát triển, nếu xứ Úc này không có những người da trắng đến đây khai hoang lập nghiệp



trên 200 năm nay thì ngàn năm sau, xứ Úc này cũng

sẽ là nơi hoang dã, khó có thể phát triển và cạnh tranh với những nước khác trên thế giới được.

Từ Alice Springs muốn đi thăm hòn đá đỏ có thể đi nhiều cách khác nhau, xe Bus hay xe cá nhân. Chúng tôi đã thuê một xe leo núi cho bốn Thầy trò cùng đi (4WD- Four Wheel Drive). Đoạn đường đi từ Alice Springs đến hòn đá đỏ độ chừng 460 cây số đi xuyên qua xa lộ Stuart nối liền Nam Bắc Adelaide và Darwin vùng Top End của nước Úc. Chiều dài của xa lộ này hơn 3.000 cây số. Chúng tôi lái xe đến địa phương Eildunda thì đổi sang quốc lộ số 4 để đi đến hòn đá đỏ. Xa lộ ở đây có đoạn cho chạy với tốc độ 110 km hay 130 km trên một giờ. Nhưng điều đặc biệt là rất ít xe, đi cả hơn 400 km mà không có một chiếc xe nào khác qua mặt; nên thời gian đi và đến không sai khác với Đức bao nhiêu, mặc dầu ở Đức có nơi không giới hạn vận tốc và có người đã chạy đến trên 200 cây số giờ. Ở đâu cũng có cái nguy hiểm của nó. Với tốc độ ấy ở Đức nếu gặp tai nạn là cả mạng người lẫn xe đều không còn và ở đây cũng vậy.

Vì chạy hai chiều mà tốc độ 130 cây số giờ; nên nếu lạc tay lái thì cái chết cũng không tha cho ai, nhất là để tránh những con kỳ đà hay những con bò, con Kangaroo chạy ngang qua quốc lộ, chỉ cần bẻ tay lái sang phải một chút là xe bên trên đối diện phóng xuống là có vấn đề. Hôm chúng tôi đi chỉ sau một tiếng đồng hồ, qua đọc báo chúng tôi biết có một người Đại Hàn và một người Úc tử thương tại chỗ. Còn những người khác trên xe đều bị thương. Đi du



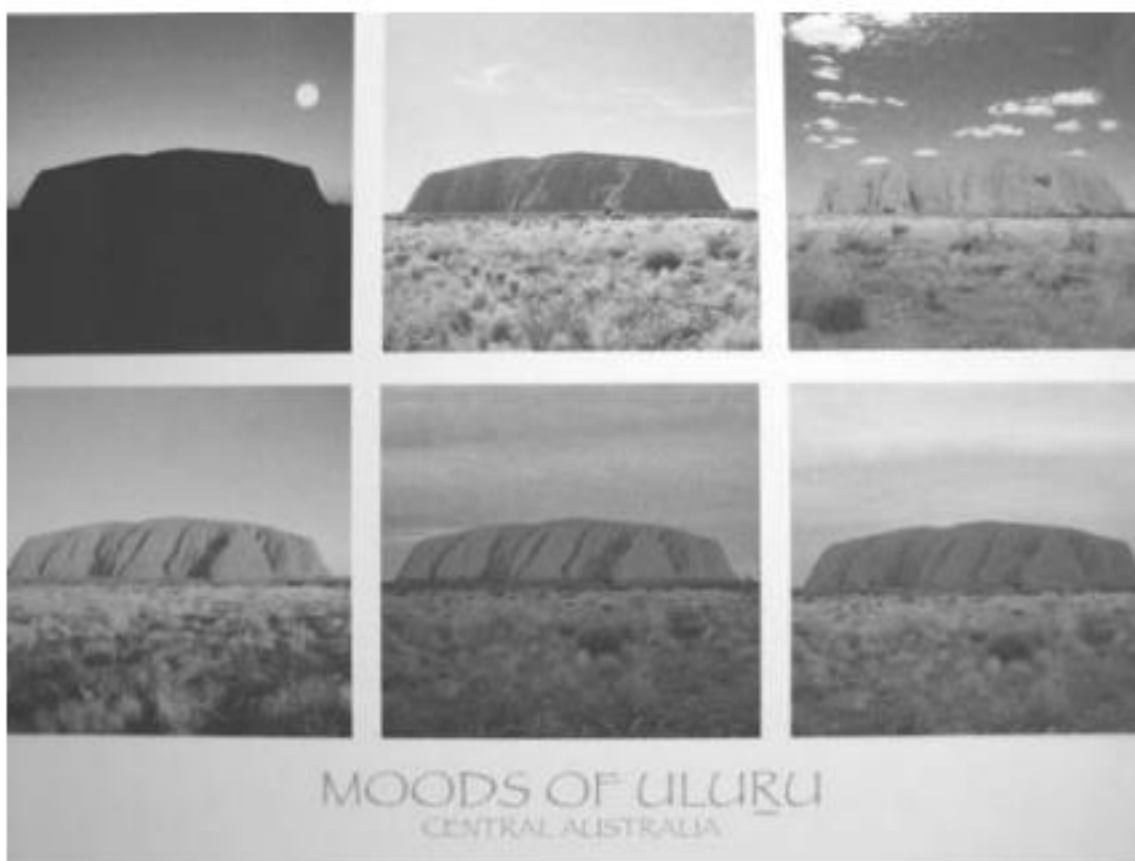
lich mà gặp hoàn cảnh này thật chẳng có sự khổ tâm nào có thể so sánh được cả.

Hòn đá này có 3 tên gọi. Nếu nói theo tiếng Anh là Ayers Rock. Nói theo tiếng địa phương là Uluru và nói theo tiếng thông thường là hòn đá đỏ. Đây có thể là một thiên thạch từ một cõi Trời trong dự giới hay sắc giới nào đó đã rơi xuống vùng trung Úc này. Đây không thể gọi là núi. Vì núi thì phải có cây. Còn ở đây hoàn toàn không có cây cối, mà là một khối đá khổng lồ. Căn cứ theo tài liệu du lịch của Úc thì khối đá này cao 348 m; chân đá chôn vùi dưới mặt đất là 6 km, tức là 6.000 m. Đi bộ hết chung quanh khối đá này là 9,4 km và phải cần 3 đến 4 tiếng đồng hồ như vậy. Hôm đó tôi cả gan, sau khi tham quan nơi đất Thánh của những người đàn bà và đàn ông thổ dân hội họp, tôi đã làm một cuộc đi kinh hành. Dưới cái nắng chói

chàng 30 độ C từ 9 giờ sáng đến 12 giờ trưa và hầu như không dừng nghỉ mặc dầu chân đã sưng vù, do đi không quen; nhưng phải niệm Phật để cố đi cho đến đích; đồng thời nghĩ đến chuyến đi thỉnh kinh của Ngài Huyền Trang trong muôn ngàn gian khổ; nên tôi đã tự chiến thắng lấy mình, sau khi trải qua những đoạn đường không một bóng người nơi hoang dã này. Thế mà giữa đường đã gặp được ba mẹ con người Úc kêu lại mời nước, ăn chà là cũng như một ít rau cải.

Trong khi đó Hòa Thượng Bảo Lạc đi đến Trung Tâm Văn Hóa của thổ dân để xem và Hạnh Bốn cũng như Chúc Đạm thì phấn khởi và mãn nguyện khi đã thực hiện xong một chuyến đàng sơn lên trên đỉnh đá; mặc dầu bên dưới chân hòn đá họ có khuyên bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau rằng: "Nếu bạn bị thương hay bị chết thì cha mẹ bạn và người thân sẽ khóc, chúng tôi cũng sẽ buồn, do vậy tốt nhất không nên leo lên bên trên". Đây là những lời khuyên của thổ dân. Vì là Thánh Địa (Sacred place) của họ nên họ không dám đặt chân lên. Còn những nơi cấm, nếu ai chụp hình và đi vào trong ấy sẽ bị phạt 5.000 Đô La Úc.

Chung quanh hòn đá này có 5 nơi tụ họp quan trọng của thổ dân gồm hai nơi của đàn bà; hai nơi của đàn ông và một nơi của cả đàn ông lẫn đàn bà. Cứ từng mồm đá nhô ra ta có thể tưởng tượng hình thể của một con bạch tuột hay con mực, hoặc con rùa hay ngay cả cái đầu của một con gừi đó. Đá này một ngày thay đổi sáu màu khác nhau vào lúc mặt trời lên có hình dạng màu đen sẫm; giữa buổi sáng đá đổi màu tím. Đến trưa đá đổi sang màu hồng; giữa chiều đá đổi thành màu vàng. Khi mặt trời lặn đá đổi thành màu đỏ và ngay sau khi mặt trời lặn đá đổi thành màu nhạt. Như vậy chỉ một hòn đá mà năm châu bốn bể đã tìm đến đây để xem và thám hiểm.



Sau khi thăm hòn đá này Hòa Thượng Bảo Lạc đã làm một bài thơ thất ngôn bát cú theo niêm luật và vần điệu đời Đường để kỷ niệm chuyến đi được tạm gọi là có tính cách lịch sử:

Vịnh núi Ayers Rock-Uluru (Alice Springs):

Giữa chốn hoang vu hiện một chòm

*Đá thần kỳ diệu của trời ban
Sắc màu thay đổi tùy thời tiết
Có một không hai cõi nhân hoàn
Năm châu thiên hạ đều nghe tiếng
Bốn biển bao người tới tham quan
Dù ai thăm viếng không thăm viếng
Sừng sững muôn đời giữa thế gian.*

Tiếp đến chiều hôm ấy đoàn chúng tôi đã đến vùng Kata Tjuta và nơi đây có nhiều cục đá khác nhau tạo thành một dãy núi. Chúc Đạm đã chọn lối đi 2 km bằng đường bộ theo hướng Walpi. Còn Hòa Thượng Bảo Lạc và Hạnh Bốn đi lối thung lũng gió (Valley of the Winds Walk) còn tôi ngồi lại trong xe hơi. Vì hai chân đã sưng vù, không thể cất bước được nữa. Đi theo "thung lũng gió" độ 7,4 km trong vòng 3 đến 4 tiếng đồng hồ, vì đường khó đi cộng thêm đi lạc hướng độ 5 hay 6 km nữa mà cả đi lẫn về chỉ 2 tiếng rưỡi đồng hồ là điều bất khả tư nghì trong khi mặt trời lặn là 7.40 giờ tối mà đến 8.00 giờ vẫn chưa có bóng người ló dạng, khiến tôi đâm lo; nhưng được một cái là thưởng thức hết cái không gian yên tĩnh của "bóng hoàng hôn" khi mặt trời vừa khuất núi. Sau đó thấy bóng người rõ dạng tâm mình lại an ổn hơn.

Đó là một cuộc thám hiểm ít có. Vì trên đường đi đã gặp Kangaroo, rắn, chim và các loài kiến cũng như nhiều người khác chủng tộc.

Ở miền Trung nước Úc này cái gì cũng ít, chỉ có ruồi là nhiều. Do vậy họ quảng cáo trên hình Post Card là "một hòn đá, một hẻm núi, một đường tàu và 10 tỷ con ruồi".



Ruồi đâu mà ruồi nhiều thế. Ruồi bu vào mắt, bu vào tai, vào mũi và nhất là vào miệng. Có lẽ do vậy mà người Úc nói tiếng Anh thì khó nghe. Họ phát âm thật là khó hiểu, có lẽ vì mở miệng sợ ruồi vào. Nhiều khi tôi nghe ông tài xế xe Bus nói cả tràng mà cuối cùng chỉ hiểu được hai tiếng "thank you" mà thôi. Họ cũng có nói nhiều tiếng lóng thì cả người Mỹ lẫn người Anh cũng đành chịu.

Trên đường xe Bus từ Alice Springs về lại Tennant Creek ông tài xế hỏi tôi rằng:

- Where do you come from?

Tôi đáp rằng:

- I was born in Vietnam, but I'm living in Germany.

Đoạn ông ta nói:

- Dann sollen wir Deutsch sprechen (như vậy thì chúng ta nói tiếng Đức đi). Tiếp theo ông ta bảo rằng:

- Meine Frau ist Berlinerin (vợ tôi là người Berlin).

Ở xa nước Đức mà nghe được ngôn ngữ mình hay dùng đến, tự nhiên cả tôi và ông ta cảm thấy sự thân thiện càng dễ tỏ bày hơn; đó mới chỉ là vấn đề ngôn ngữ.

Chúng tôi đến khách sạn tại Tennant Creek vào lúc 2 giờ khuya, thế mà họ cũng đã cho người ra bến xe Bus để đón. Mặc dầu phố vắng về khuya chẳng có một bóng người nào qua lại. Sáng sớm hôm sau, Hòa Thượng Bảo Lạc và tôi đến Reception để thanh toán tiền phòng thì được người thu ngân cho ở thêm nửa ngày nữa để chờ xe Bus mà không tính thêm xu nào cả. Điều ấy có lẽ cũng chỉ xảy ra ở nơi thôn dã này với tâm người còn thật thà chơn chất; còn những nơi phố thị phồn hoa khó mà tìm được những nụ cười cảm thông và những sự nhân nhượng dễ thương trên sự làm ăn buôn bán như thế.

Đoạn đường từ Tennant Creek đến Townsville cũng dài gần bằng đoạn đường đi từ Darwin đến Alice Springs vậy. Nghĩa là đi cả một đêm và một ngày mới đến đích. Lần này chúng tôi phải đổi xe Bus tại Mount Isa, một thị trấn vào buổi sáng tinh sương ít người qua lại. Chúng tôi bắt đầu xa rời dần vùng thổ dân để đi đến vùng phố thị tại tiểu bang Queensland và bỏ lại sau lưng tất cả những cái quen lặn đầu với thổ dân hay cái nhìn soi mói của người địa phương và tất cả rồi cũng phải qua đi. Duy chỉ còn sót lại một chút lo lắng cho những người lữ khách đến từ Nhật Bản không rành tiếng Anh mấy, nhưng đã mạo hiểm đi một mình. Vì lẽ ở đây không thiếu những cảnh giết người, mất tích hay bị trấn lột giữa những chốn rừng núi hoang vu như thế. Nhật Bản là nơi tôi đã được đào tạo học hành; tuy không phải là quê hương của mình; nhưng nó có một cái gì đó mà tôi vẫn mang ơn đất nước này, dẫu cho chúng tôi không nợ họ một món nợ nào cả.

Từ Tennant Creek đến Townsville chúng tôi ngồi xe Bus độ 20 tiếng đồng hồ nữa. Khoảng đường này dài chừng 1.500 cây số. Đi độ nửa đường đến địa phương Mount Isa chúng tôi phải đổi qua xe Bus khác. Dọc đường đi thấy toàn là đồng ruộng hoặc rừng rậm bỏ hoang chưa khai phá, thỉnh thoảng mới có những con bò và một vài con Kangaroo chạy qua đường. Quả là đất nước này rộng mênh mông, cò bay mỏi cánh. Tôi đặc ý nhất là mục kích được những cây phượng vĩ màu đỏ thắm tro hoa rực cả hai bên lề đường đi. Có lẽ do khí hậu miền Bắc Úc nóng như khí hậu nhiệt đới nên mới trồng được những loại cây như thế.

Thành phố này có cái tên hơi lạ. Vì chữ town theo nghĩa tiếng Anh là phố, mà chữ ville theo nghĩa tiếng

Pháp cũng là phố. Khi người ta nghe hoặc đọc quen đi, thấy việc ấy là bình thường; nhưng với những người khách lạ từ phương xa mới đến, họ phải có sự so sánh. Có lẽ trước đây chỗ này là nơi gặp gỡ của những người Pháp và người Anh chẳng? Dẫu biết rằng trong ngôn ngữ Anh và Pháp đều có những chữ và nghĩa đều giống nhau; chỉ có cách phát âm là khác. Những ngày đầu tiên khi mới đặt chân đến xứ Úc vào những năm 1979, 1980 tôi thấy nhà cửa và đường xá ở đây xây cất hơi lạ; nhưng việc này cũng chẳng khó hiểu chút nào, vì họ xây theo khuôn mẫu của người Anh, mà nước này ở Âu Châu nằm cách nước Đức không hơn mấy trăm dặm; nhưng nào tôi có biết. Cũng giống như Sài Gòn, người Nhật hay gọi là thành phố Paris nhỏ tại Á Châu cũng không sai. Vì trước đây 200 năm người Pháp đã mang lối kiến trúc của họ đến Việt Nam.

Ở phố này có rất nhiều loại cây trái Á Châu. Ví dụ như xoài, đu đủ, trái vải mà ta thường gọi bằng danh từ hoa mỹ là trái lệt chi cũng bày bán khắp nơi. Chúng tôi tha hồ thưởng thức những trái cây nhiệt đới ở vùng này. Đặc biệt là ở phố này và hình như cả tiểu bang Queensland người dân rất bảo thủ.



Ví dụ tên những ngân hàng hay bưu điện đọc nghe lạ tai; không phải là tiếng của thổ dân mà là tiếng Anh của tiểu bang. Người dân ở đây hình như lãnh cảm không có những cái chào thân mật như những người dân ở các tiểu bang khác. Nghe đâu sự kỳ thị ở đây rất cao; mặc dầu hiến pháp Úc cấm sự kỳ thị chủng tộc và vấn đề trọng nam khinh nữ. Thế nhưng đó chỉ là trên phương diện lý thuyết. Còn trên thực tế điều này không hoàn toàn đúng. Dĩ nhiên tất cả mọi con người sống trên quả đất này cũng chỉ là chỗ tạm dung thôi. Trước sau rồi cũng phải ra đi với hai bàn tay trắng. Có gì đâu mà phải bảo thủ và cho rằng đây là của ta và không phải chỗ của những người khác. Con người sở dĩ còn khổ đau triền miên vì còn chấp trước quá nhiều vào những hiện tượng không thật tướng như thế trên thế gian này. Nếu biết rõ được thực tướng của các pháp là không, thì hơi đâu mà: "Ai dư nước mắt khóc người đời xưa".

(Còn tiếp)



• **Thiện-Lâm PHẠM VĂN MỘC**

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta nhận thấy có rất nhiều vấn đề, rất nhiều biến đổi từ tinh thần đến vật chất. Trong đạo Phật gọi là Vô Thường. Vô có nghĩa là không. Thường có nghĩa là luôn luôn thường còn. Vô Thường là không thường còn, luôn luôn biến đổi.

Trong thế gian, tất cả các pháp hữu vi đều sanh, diệt, biến đổi; không một phút nào ngừng nghỉ, yên trụ; thay đều là Vô Thường.

Trong kinh Kim Cang có bài kệ:

*Nhất thiết hữu vi pháp
Như mộng huyễn bảo ảnh
Như lộ diệc như điện
Ứng tác như thị quán.*

Như vậy, trong thế gian tất cả đều vô thường.

Cũng trong kinh Kim Cang đức Phật dạy: „Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng. Nghĩa là tất cả mọi sự vật trên thế gian này có hình tướng: Nhỏ như cái kim, sợi chỉ, cái xe, cái nhà v.v... và lớn như núi cao, biển cả, tất cả đều là hư vọng! Không tồn tại vĩnh viễn với thời gian – mà có ngày rồi cũng biến hoại! Ngay như cái thân giả hợp tứ đại (đất, nước, gió, lửa) của con người – đến một ngày nào đó (?) rồi cũng tử vong, xa lìa cõi thế.

Trong kinh Bát Đại Nhân Giác:

- Thế gian vô thường. Quốc độ nguy thùy. Tứ đại khổ không. Sinh diệt biến dị.
- Hoàn cảnh vô thường. Ngũ ấm vô ngã. Như thị quán sát. Tiệm ly sinh tử.

Trong sách Đại Trí Độ Luận:

*Thế gian biết mấy vô thường
Bóng trắng thân chuỗi giả nương hợp thành
Phước dù đến tận trời xanh
Gió vô thường đến hóa thành hư vô!*

Như trường hợp một ông quan, người bạn của Ngài Liên Trì Đại Sư:

*Ngày trước trên đường còn cỡi ngựa
Hôm sau trong quách đã chôn thầy!*

Quả thật: Nhứt tức bất hồi, thiên thu vĩnh biệt!

Người trong thế gian chỉ vì tham đắm ngũ dục. Không làm việc thiện, ban bố cứu giúp cho những kẻ cơ hàn, bệnh hoạn. Mà chỉ do si mê tham dục thúc đẩy, nên bị trói buộc trong vòng phiền não, giải tỏa không ra, mãi đoạt lợi danh, không chịu thức tỉnh. Khi quyền cao chức trọng, giàu có vinh hiển; lấy làm đặc chí, hài lòng, không biết nhẫn nhục, siêng tu, làm điều thiện. Đến khi oai quyền, thế lực tới hồi suy thoái, tất cả đều bị tiêu ma, điêu tàn, tan nát! Chỉ còn biết ngồi một chỗ khóc than, hối tiếc!...

Đúng là luật trời. Thiên võng khô khô, sơ nhi bất lậu. Tự cổ chí kim hần nhiên là vậy. Xót xa biết mấy! Thương tâm biết bao!

Quả thật: Phú quý như phù vân. Cuộc đời như mộng ảo. Ngày tháng tựa thoi đưa... Có một biến cố rất bi thương, ai oán! Trong hoàn cảnh đột bất biến thường, không tưởng?! Đôi bạn chí thân. Ông A và ông B. Một hôm ông B đến chơi nhà ông A; hàn huyên tâm sự... Khi ông B từ giã ra về, hai ông vui vẻ tay nắm tay chào tạm biệt và hẹn gặp lại lần sau.

Nửa tiếng đồng hồ sau, ông A nghe tiếng điện thoại reo, nhắc ống nghe. Từ đầu dây bên kia, người nhà ông B báo hung tin: Ông B trên đường lái xe về nhà bị tai nạn xe cộ và đã tử thương! Xót xa là bao, đau khổ biết chừng nào ?!

Chuyện đời không ai biết trước được những gì sẽ xảy ra mai sau? Thật đúng với câu: Tri nhật bất tri lai.

Cũng có trường hợp hai người bạn thân đã từ lâu giao du thắm thiết, giúp đỡ nhau tận tình, coi nhau như anh em ruột. Rồi bỗng một ngày, vì một lý do nào đó (?) đã quay mặt làm ngơ. Coi nhau như kẻ thù không đội trời chung.

Có một câu chuyện của nhà hiền triết Trung Hoa là Trang Tử. Một hôm, Trang Tử đi núi chơi, nhìn thấy một thiếu nữ đang ngồi quạt năm mồ. Trang Tử lấy làm lạ, bèn đến hỏi thiếu phụ:

- Tại sao phải quạt mồ?

Thiếu phụ trả lời:

- Chồng tôi mới chết! Trước khi chết, chồng tôi có dặn: Sau khi anh chết, chờ khi nào mồ khô, cỏ mọc, rồi em hãy đi tái giá. Hôm qua, có người đến hỏi tôi làm vợ, mà mồ chồng tôi chưa khô, nên tôi phải quạt cho mau khô; nếu không thì qua mất dịp may.

Nghe vậy, Trang Tử lấy làm xót xa cho tình đời đen bạc. Ông về nhà kể lại sự việc vừa chứng kiến cho vợ nghe.

Sau khi nghe ông kể. Bà vợ chê trách và chửi người thiếu phụ là kẻ bạc tình, bất nghĩa và nói:

Dù cho sông cạn đá mòn

Thì tôi vẫn giữ một lòng thủy chung.

Nghe vợ nói vậy, Trang Tử giả bộ để thử vợ. Ông

bèn gọi một người đệ tử tín cẩn của ông. Ông dặn dò, chỉ dạy mọi điều, mọi cách.

Người đệ tử này rất cao ráo, đẹp trai, ăn nói dịu dàng, hoạt bát, thông minh, lanh lợi... rồi tìm cách để chiếm được tình yêu của vợ Trang Tử.

Sau đó Trang Tử giả bộ chết và được tẩn liệm vào quan tài. Trong lúc này, thì người đệ tử mà Trang Tử đã bày mưu... cũng giả vờ bệnh nặng. Bà vợ Trang Tử thấy thế, lấy làm lo lắng, săn sóc, hỏi han...

Người đệ tử nói: Bệnh này chỉ có tìm được óc người mới chết để chữa thì mới khỏi.

Bà vợ Trang Tử nghe vậy bèn lấy cái vỏ đập vào quan tài chồng vừa mới chết còn nằm đây để lấy óc chữa cho người tình!

Lúc đó, Trang Tử đập nắp quan tài ngồi dậy và nói:

*Thương thay cho gái quạt mỗ
Giận thay cho gái lấy vỏ đập sãng (quan tài)*

Cho nên trong nhân gian có câu:
*Dò sông, dò biển để dò.
Nào ai lấy thước mà đo lòng người.*

Và trong Nho gia có câu:
*Họa hổ họa bì, nan học cốt
Tri nhân tri diện, bất tri tâm.*

Đúng như vậy, lòng con người luôn luôn biến đổi. Thói đời đen bạc, lòng người đổi trắng thay đen.

Tâm và ý con người luôn luôn trào dâng những đợt sóng khôn cùng... cái đó gọi là sóng thức; nay nghĩ thế này, mai lại nghĩ khác.

Thí dụ: Ngày mai tôi đi lễ chùa; nhưng hôm sau không đi lễ chùa mà đi công chuyện khác. Hoặc đang ở đây mà nghĩ đến người thân còn ở Việt Nam; rồi nghĩ tới gia đình người anh bên Mỹ và lại nhớ đến người con đang sống bên Úc Đại Lợi. Đúng là: Tâm viên, ý mã. Đó là những sóng thức liên tục trào dâng không ngừng nghỉ. Ta gọi đó là: Ý vô thường, tâm vô thường. Cũng như hoàn cảnh vô thường.

Chẳng hạn như cuộc triển lãm Expo được tổ chức tại Hannover vào năm 2000. Trước đó, thì nơi tổ chức chỉ là khu đất trống bình thường. Đến khi được tổ chức, thì tại địa điểm này, khu đất này trở nên Khu Triển Lãm Quốc Tế được xây cất thiết trí những gian hàng triển lãm lộng lẫy, huy hoàng, tráng lệ cho đủ mọi mặt hàng: Khoa học, Kỹ thuật, Văn hóa, Văn nghệ, Thủ công nghệ v.v... và v.v... Người người từ khắp năm châu lục địa đến tham quan; không biết bao nhiêu là triệu người.

Rồi qua thời gian triển lãm hạn kỳ 6 tháng, nơi tổ chức triển lãm được dọn dẹp, để trả về cho quang cảnh nguyên thủy, bình thường, êm ả và vắng lặng!

Tất cả đều là duyên hợp mà thành. Do đó, khi hết duyên, duyên tan, mọi sự vật, mọi hiện tượng đều bị hủy diệt. Trước không, sau có, có lại hoàn không. Đó là hoàn cảnh vô thường.

Dù là sơn hà, đại địa, núi cao, sông dài, biển rộng đều bị chi phối bởi luật vô thường. Thí dụ: Như mấy năm gần đây, mọi người còn nhớ rõ: Cơn Sóng Thần vào cuối tháng 12 năm 2004 tại Indonesia đã cuốn cuộn trào dâng cuốn lôi, tàn phá, hủy hoại đi tất cả... từ con người, vạn vật, nhà cửa, xe cộ v.v... và v.v... chỉ còn lại chét chóc hoang tàn, đổ nát, tiêu điều! Thật đáng thương tâm!

Qua năm 2005 tại Mỹ Quốc, vào tháng 9/2005 tại đảo Katrina Tiểu bang New Orlean cũng xảy ra vụ cuồng phong, ngập lụt cũng không kém phần kinh hoàng, cũng gây bao tang thương, thống khổ cho cư dân sở tại và cũng là một thảm trạng đau lòng!

Và, mới đây, vào cuối tháng 11/2006 một cơn bão lụt đã thổi vào nước Phi Luật Tân, làm thiệt mạng trên 300 người, và nhà cửa, xe cộ, cây cối thiên nhiên cũng chung số phận.

Những hiện tượng trên đây gọi là quốc độ nguy thủy. Thật đúng với câu: Thương hải biến vi tang điền.

Trong cuộc đời, thị phi, được mất, có không, vinh hoa, phú quý... Ngay như Anh hùng Cái thế, rồi cũng chỉ còn trong sử sách. Cuối cùng thì cũng trôi theo như giấc mộng!

*Ta còn để lại gì không?
Kìa non đất lở, nọ sông cát bồi!*

Và cụ Nguyễn Công Trứ nhận thức:
*Ôi! Nhân sinh là thế đấy
Như bóng đèn, như mây nổi
Như gió thổi, như chiêm bao
Ba mươi năm hưởng thụ có là bao?
Vừa chớp mắt, nổi kê chưa kịp chín.*

Trong Cung Oán Ngâm Khúc; Ôn Như Hầu có ý trách tạo hóa:

*Trẻ tạo hóa đành hanh quá ngán
Chết đuối người trên cạn như chơi
Lò cử nung nấu sự đời
Bức tranh vãn cấu vẽ người tang thương!*

...
Quả thật:
*Tiêu điều nhân sự đã xong
Sơn hà cũng huyễn, côn trùng cũng hư!*

Nhà đại thi hào Trung Hoa là Lý Bạch đã cảm nhận được lý Vô Thường nên có những lời:

*Anh thấy chẳng? Hoàng Hà nước tự trời cao
Xuôi ra biển cả chẳng bao giờ về!
Anh thấy chẳng? Cha soi kính tóc bạc phơ
Sáng còn tối mất, ngắn ngơ chợt buồn!...*

Cuộc đời là Vô Thường, mọi sự, mọi vật đều biến đổi theo từng khắc của thời gian. Nên Vạn Hạnh thiền sư có bài kệ:

*Thân như điện ảnh hữu hoàn vô
Vạn vật xuân vinh thu hữu khô
Nhâm vận thịnh suy vô bổ úy
Thịnh suy như lộ thảo đầu phô!*

Và chính con người cũng luôn biến dạng theo:

*Đố ai tìm được cái ta
Bé thơ vú mẹ, nua già gầy ôm
Bốn bề nam bắc tây đông
Hỏi ai tắm một dòng sông hai lần
Đố ai trẻ mãi không già ?*

Cũng như tứ cú:

*Trăm năm trước thì ta chưa có
Trăm năm sau có cũng bằng không!
Cuộc đời sắc sắc không không
Còn chẳng chỉ một tấm lòng mà thôi*

Thật vậy, dù vinh hoa phú quý, quyền cao chức trọng; lấy làm hài lòng mãn nguyện. Chẳng hay nhẩn nhục, chẳng siêng tu thiện. Oai quyền thế lực chẳng được bao lâu, đến khi thất thế, tất cả đều tiêu ma hết. Lúc đó, thân ngồi một chỗ, khổ sở đau buồn, tới lúc bệnh chết, sự khổ càng hơn. Đúng là:

*Sắc tài danh lợi vốn vô thường
Say đắm làm chi mãi vẫn vương
Sinh tử luân hồi ai cũng ngán
Niết Bàn Cực Lạc sớm cần nương.*

Đời là vô thường, nên cuộc đoàn viên nào rồi cũng đến lúc chia tay! Với nụ cười khoan hòa, từ ái lúc trùng phùng hội ngộ. Nhưng không giấu được vẻ lưu luyến, ngậm ngùi trước giờ phút chia ly:

*Ngắm ra đời có vui đâu
Trăm năm hư giả trong câu vô thường.*

Tất cả châu báu trên cõi đời này sẽ không có giá trị thường hằng, mà sẽ tan biến như bọt nước theo định luật Vô Thường. Còn chẳng, chỉ còn lại chân giá trị của nội tâm trường cửu. Đó là Chân Tâm, là Phật Tánh. Đại thi hào Nguyễn Du đã thể hiện cái tâm qua hai câu:

*Thiện căn ở tại lòng ta
Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ tài.*

Đối với Phật giáo: Vô Thường là cảnh giác. Phải tìm một hướng sống, phải chuẩn bị tư lương cho cuộc hành trình bằng cách: Quán chiếu vô thường, tìm hiểu thấu đáo lý vô thường, chọn định hướng: Phát tâm Bồ Đề. Làm điều thiện, bố thí, làm phước, cúng dường, không tham ái, không chấp thủ, phát tâm tu học để tìm đến Chân thường.

Được như vậy, ta sẽ không sợ vô thường; vì đã hiểu rõ bản chất của vô thường. Phải tìm cái Chân thường để tránh sự khổ đau. Tuy nhiên vô thường cũng có hai mặt:

1/ Tiêu cực: Tàn phá hủy diệt

2/ Tích cực: Phát triển, tiến bộ

Tiêu cực, như đã nói nhiều ở trên. Tích cực: Vô thường cũng tô điểm làm đẹp cho cuộc đời là hấp dẫn

Chùa làng tôi



*Chùa làng
nhỏ nhỏ xinh xinh
Mái cong rêu đọng
thấm tình quê hương.
Dù cho
cách trở ngàn phương
Lòng ta vẫn nhớ
vẫn thương chùa làng.
Nhớ sân
lót gạch Bát Tràng
Nhớ ngày lễ hội
rộn ràng tiếng kinh.
Những đêm
trăng sáng đầu đình
Lớn dần kỷ niệm
trong tình ấu thơ.
Chùa làng
dệt mộng ước mơ
Hồi chuông giác ngộ
bài thơ tuyệt vời.*

• **Lê Huy Hà**

*Saskatoon, Saskatchewan
Canada*

và có ý nghĩa như đóa hoa; sự tiến bộ của khoa học, máy móc giúp nhiều phương tiện thiết yếu, thuận lợi cho con người và làm cho cuộc sống trở nên văn minh tiến bộ.

Sự lớn khôn của con người từ lúc sơ sinh cho tới khi trưởng thành. Để trở nên một người hữu ích cho nhân loại, xây dựng một xã hội văn minh và tiến bộ. Theo Phật giáo: Vô thường là một định luật có sẵn, được Đức Phật giáo hóa cho chúng sanh thấu hiểu để đối trị với vô thường, hầu cho cuộc sống được an nhiên tự tại.

Điều quan trọng là: Phải biết tri túc và trân quý những gì mình đang có trong tay và nhớ câu:

*Cuộc đời sống được có là bao
Trẻ chẳng lo tu, sớm bạc đầu! •*



BIA TỶ NẠN Tưởng niệm thuyền nhân quá cố và tri ân chính quyền và nhân dân Đức

• Phù Vân ghi

Troisdorf-Đức - Chỉ sau hơn 8 tháng chuẩn bị từ tháng 5.2006, Ủy Ban Vận động Xây dựng Bia Tỷ Nạn (gồm nhiều tổ chức và hội đoàn tại Đức) đã chính



thức làm lễ khánh thành Bia Tỷ Nạn vào lúc 12 giờ ngày thứ Bảy 28.4.2007 tại thành phố Troisdorf, Đức trong ánh nắng chan hòa của mùa Xuân.

Trong thành phần quan khách người ta nhận thấy có ông Thị Trưởng thành phố Troisdorf, Manfred Uedelhoven; ông bà Dr. Rupert Neudeck, cựu Chủ tịch Ủy Ban Cap Anamur, sáng lập Hội Mũ Xanh (Grüner Helm); bà Bettina Plugge, đặc trách báo chí của thành phố Troisdorf; ông bà Manfred Schander, Thuyền Trưởng tàu "Anja Leonrod"; phóng viên của vài tờ báo địa phương và một số quan khách người Đức và hơn 400 người Việt tỵ nạn từ các tiểu bang của Đức đã tham dự buổi lễ khánh thành Bia tưởng niệm thuyền nhân tỵ nạn cộng sản.

Ông Nguyễn Thanh Văn, Trưởng Ban Điều Hợp Người Việt đấu tranh tại CHLB Đức, kiêm Trưởng Ban Vận động Xây dựng Bia Tỷ nạn đã đọc diễn văn chào mừng quan khách và ngỏ lời cảm ơn nhân dân Đức và chính quyền các tiểu bang thuộc CHLB Đức đã tiếp nhận trong chương trình nhân đạo số thuyền nhân được tàu Cap Anamur và các thương thuyền khác cứu vớt ở biển Đông trên những cuộc hải hành thoát ly chế độ vô nhân của cộng sản Việt Nam. Qua đó, ông cũng trình bày với đồng hương lý do tại sao chúng ta phải dựng Bia Tỷ Nạn này, bởi vì đối với những người tử nạn trên hành trình vượt thoát chế độ CSVN, thì " *... Họ chết để cho chúng ta sống, họ chết để chúng ta có được ngày hôm nay, họ chết để chính nghĩa đấu tranh cho tự do của người Việt Nam thêm sáng tỏ. Xin hãy tưởng nhớ đến họ, cầu nguyện cho họ. Ai trong chúng ta trên bước đường tìm tự do đã từng sống trong những giờ phút kinh hoàng, tuyệt vọng, cận kề cái chết, thậm chí bị xua đuổi thì mới thấm thía được ơn cứu vớt...* "



Sau cùng, đại diện cho cộng đồng người Việt tỵ nạn ông cũng tỏ lòng biết ơn ông Dr. Ernst Albrecht, ông Dr. Rupert Neudeck và Ủy Ban Cap Anamur.

Trong bài đáp từ, ông Thị Trưởng Manfred Uedelhoven quan niệm rằng, Bia Tỷ Nạn là một biểu tượng sống chung của hiện tại và tương lai. Người Đức rất hiểu về giá trị của tự do, bởi vì trong quá khứ chia cắt đất nước, Đức cũng đã có tinh thần bài ngoại, trục xuất, truy nã rất kinh hoàng. Bây giờ là lúc chúng ta cần phải làm để tránh được những nỗi kinh hoàng tương tự trong tương lai...

Ông còn nói, chiếc ghe vượt biển bằng gỗ đặt ở trong công viên này từ năm 1982, nay đã 25 năm cũng hư mục nhiều, không còn giá trị kinh tế nữa,



nhưng cần phải tu bổ lại (đúng hơn là vì giá trị của một giai đoạn lịch sử - lời người viết).

Tiếp theo, chương trình ông Thị Trưởng Uedelhoven và ông Nguyễn Thanh Văn đã kéo tấm màn để khánh thành tấm Bia Ty Nạn. Đây là một tấm bia bằng đá Granit màu đen nhánh, cao 2 m 20, rộng 0 mét 70; hai mặt trước và sau đều có ghi những dòng chữ (tiếng Đức, mặt trước và tiếng Việt, mặt sau) tưởng niệm những thuyền nhân đã chết trên đường vượt biển và đồng thời ghi ơn chính quyền và nhân dân Đức đặc biệt là các ông Dr. Ernst Albrecht, Dr. Rupert Neudeck. Bia khắc dấu ngọn đuốc cấp cứu có ba lần màu đỏ lửa (như cờ vàng ba sọc đỏ - tượng trưng cho tinh thần đấu tranh vì tự do dân chủ của cộng đồng người Việt hải ngoại).



Cũng cần nhắc lại rằng, Troisdorf là một trong những thành phố của các tiểu bang khác được thuyền nhân Việt Nam coi như là quê hương mới. Chiếc ghe

bằng gỗ dài 10 mét này đã chở hơn 100 thuyền nhân được vớt từ chuyến Cap Anamur năm 1982 và được mang về đặt tại ngã ba Frankfurter Straße / Siebengebirgsallee ở Troisdorf.

Được biết tàu Cap Anamur bắt đầu hoạt động trên biển Đông từ cuối thập niên 70 cho đến đầu thập niên 80 đã cứu vớt được hơn 11.000 thuyền nhân, đa số đều được CHLB Đức tiếp nhận.



Trong bài phát biểu của ông Dr. Rupert Neudeck, người sáng lập con tàu Cap Anamur, đã cho biết những động lực thúc đẩy ông đã thực hiện con tàu nhân đạo nhằm cứu người vượt biển từ năm 1979.



Ông còn cho biết ông Dr. Ernst Albrecht - vị Thủ hiến tiểu bang Niedersachsen trong thời gian từ 1979-1982 - là người đầu tiên quyết định thu nhận thuyền nhân Việt Nam.

Ngoài ra ông cũng đã nhắc tới sự tích cực giúp đỡ người Việt tỵ nạn của cố Thống đốc Johannes Rau (SPD) - sau này là Tổng Thống Đức vào năm 1999.

Trong dịp này, ông Neudeck cũng đã ca tụng cộng đồng người Việt, đã hội nhập thành công và trở thành những công dân Đức tốt.

Ông thuyền trưởng Manfred Schander cũng đã kể lại câu chuyện ông đã vớt được trên 100 thuyền nhân Việt Nam năm 1985.

Trong phần tặng quà lưu niệm - bức tranh hình Bia Ty Nạn và hoa - trao tặng cho ông Thị trưởng

Uedelhoven; cho bà Plugge; cho ông bà Neudeck; cho ông bà Thuyền trưởng tàu „Anja Leonrod“, Manfred Schander.

Trong phần thứ hai dành cho người Việt, quốc ca và lễ chào cờ được cử hành trọng thể và nghiêm



chỉnh, phút mặc niệm nghiêm trang và nhiều cảm xúc làm chúng ta nghĩ đến những đồng hương thiếu may mắn đã bỏ mình trong lòng biển cả.



Kế tiếp là cắt băng khánh thành do các vị cao niên của CHLB Đức là ông Nguyễn Đình Tâm (Berlin), ông Nguyễn Văn Rị (Mönchengladbach), ông Nguyễn Kim Định (München).

Ngoài ra còn có nghi lễ cầu nguyện của Phật Giáo do Đại Đức Thích Thiện Thái, khách tăng Việt Nam đến từ Chùa Phật Huệ, Frankfurt; và của Thiên Chúa giáo do Sư Huynh Hà Đậu Đồng, đến từ Münster...

Cuối cùng từ 18 giờ đến 23 giờ cùng ngày, Đêm Văn Nghệ Hội Ngộ và Tri Ân được tổ chức tại Bürgerhaus -Troisdorf với rất nhiều tiết mục ca, vũ, nhạc do các Ban Văn Nghệ từ Bremen, Krefeld, Bonn và các nơi trên nước Đức đóng góp.

Tóm lại, dù trong phần thứ nhất của buổi lễ khánh thành dành cho người Đức, có sự kiện gây xáo trộn do một vài đồng hương quá khích trong lúc cử hành phút tưởng niệm cho linh hồn của hàng trăm ngàn người Việt đã bỏ mình trên hành trình vượt thoát chế độ cộng sản VN; và vài trục trặc nhỏ về âm thanh,



tiết mục không xứng hợp... nhưng buổi lễ vẫn tiến hành tốt đẹp theo đúng chương trình dự trù của Ban tổ chức.

Tấm Bia Tỵ Nạn, là biểu tượng Tri Ân Chính phủ và Nhân dân Đức cũng như để Tưởng Niệm những người đã tử nạn trên hành trình tìm tự do đúng theo truyền thống của người Việt Nam.

Tấm Bia đã ghi được một nét son sáng chói trong lịch sử của người Việt tỵ nạn tại Đức; đồng thời còn thể hiện được tinh thần đoàn kết, quyết tâm của người Việt tỵ nạn chống lại chế độ độc tài đảng trị của cộng sản Việt Nam. ■

Nhắn tin !!! : Em là Huỳnh Thị Kỳ 73 tuổi cùng em trai (cùng mẹ khác cha T.P.B mù Nguyễn ThànhThảo). **Tìm :1 - Chị Huỳnh Thanh Tùng** sinh năm 1930 Thôn Mỹ Tường lấy chồng Đức. **2. Chị : Huỳnh Thị Bá** sinh năm 1932 có 3 con tên Manuella, Melanie & Manuan. Bị thất lạc năm 1954. Đến năm 1972 liên lạc được qua gia đình ông **Trần Đình Khóa**, nhưng đến giữa năm 1972 thì ông Khóa mất, từ đó mất liên lạc đến bây giờ. Nếu 2 Chị đọc được tin này xin liên lạc về **em Nguyễn Thành Thảo số nhà 142, tổ 17, khu phố 2, Phước Long A, Quận 9. TP HCM. Tel. : 0084 8931809**



Nguyễn Thành Thảo
249 Tổ 2, Khu A 2
Phước Long A, Quận 9,
TP. Sài Gòn VN



Huỳnh Thị Bá cùng chồng
và 3 con, em Huỳnh Thị Kỳ.
Cha đỡ đầu.

Tiệc chay gây quỹ đại trùng tu Tổ đình Chúc Thánh Hội An - Quảng Nam



Thượng Tọa Thích Như Điển và Tăng Đoàn Hoằng Pháp lưu động tại Hoa Kỳ.

Anaheim (SGT) - Trong thư mời của Ban Tổ Chức đề cập đến nguyên nhân "Tiệc Chay Gây Quỹ Đại Trùng Tu Tổ Đình Chúc Thánh Hội An - Quảng Nam Việt Nam" cho biết: "Tổ Sư Minh Hải, Pháp Bảo, thuộc Thiền Phái Lâm Tế đời thứ 34, đã khai sơn Tổ Đình Chúc Thánh tại thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, Việt Nam, cách đây gần 400 năm. Qua bao cuộc chiến tranh hưng phế và sự tàn phá của thời gian, ngôi Tổ Đình Chúc Thánh đã bị cũ mục không còn an toàn để làm nơi tu học, lễ bái, phụng thờ Tam Bảo.

Đặc biệt hằng năm vào mùa kiết Hạ, kiết Đông và ngày húy kỵ Tổ Sư Khai Sơn (Mồng 7 tháng 11 Âm Lịch), ngôi Tổ Đình không còn đủ chỗ để cho Chư Tăng Ni và đệ tử tại gia là con cháu của Tổ về hội họp để giỗ Tổ cùng an cư kiết Hạ, kiết Đông. Vì những nhu cầu vô cùng quan trọng trên, Chư Tăng Ni và đệ tử thuộc Thiền Phái Lâm Tế Chúc Thánh đã quyết định Đại Trùng Tu ngôi Tổ Đường và Chánh Điện cũng như tất cả các công trình phụ của Tổ Đình.

Để bày tỏ lòng thành kính tri ân đến Tổ Sư Khai Sơn và các bậc Thầy Tổ truyền thừa, kính mong Chư Vị Tôn Đức Tăng Ni và Quý Đạo Hữu Phật Tử khắp nơi hãy phát tâm dũng mãnh cúng dường tịnh tài cho Phật sự Đại Trùng Tu này mau chóng thành tựu viên mãn. Đặc biệt đối với Chư Vị Tôn Đức Tăng Ni và đệ tử tại gia thuộc Thiền Phái Lâm Tế Chúc Thánh, là con cháu của Tổ, hãy tích cực đóng góp lại ngôi nhà thờ Tộc của chúng ta đã bị cũ mục đổ nát".

Chính vì lý do chính đáng đó nên Thiền Phái Lâm Tế Chúc Thánh Hội An đã phối hợp với Tỳ Kheo Thích Hạnh Tuấn và một số Phật tử tại Nam California như đạo hữu Thanh Hiền, nhà thơ nhà báo Ái Cầm - Thái Tú Hạp, ca nhạc sĩ Mộng Lan - Trọng Nghĩa tổ chức tiệc chay gây quỹ Đại Trùng Tu Tổ Đình Hội An với sự tham dự trên 600 Chư Tôn Đức Tăng Ni và đồng

hương Phật tử, vào lúc 5 giờ chiều Chủ Nhật, ngày 1 tháng 4 năm 2007, tại nhà hàng Seafood Palace 2 ở số 3150 W. Lincoln Ave. Anaheim thuộc Orange County.



Thái Tú Hạp, Ông Châu Triệu Minh (đại diện người Hoa Hội An), Đại Đức Thích Như Tịnh, Cao Xuân Lê, Nguyễn Đình Dũng, Thượng Tọa Thích Như Điển, Thượng Tọa Thích Đồng Mẫn, Ái Cầm.

Chương trình chính thức bắt đầu từ lúc 6 giờ chiều với nghi thức chào Quốc Kỳ Hoa Kỳ - Việt Nam Cộng Hòa - Phật Giáo Kỳ và Phút Nhập Từ Bi Quán do đạo hữu Thái Tú Hạp phụ trách. Tiếp theo, xướng ngôn viên Trọng Nghĩa - Mộng Lan, Nguyên Danh và Ái Cầm thay phiên giới thiệu Chư Tôn Đức Tăng Ni: Hòa Thượng Thích Hạnh Đạo - Viện Chủ Chùa Phổ Đà - Westminster, Hòa Thượng Thích Kiến Tánh - Chùa Bảo Lâm - Bà Rịa, Đồng Nai, Việt Nam, Hòa Thượng Thích Giác Sỹ - Tịnh xá Giác Lý - Nam California, Thượng Tọa Thích Như Điển - Phương Trượng Chùa Viên Giác - Hannover, Germany, Thượng Tọa Thích Minh Mẫn - Viện Chủ Chùa Huệ Quang - Santa Ana, Thượng Tọa Thích Đồng Mẫn - Trụ Trì Tổ Đình Chúc Thánh - Hội An, Việt Nam, Đại Đức Thích Minh Chí - Trụ Trì Phật Học Viện Quốc Tế - Nam Cali, cùng Chư Đại Đức Tăng Ni trong phái đoàn Hoằng Pháp Lưu Động tại Hoa Kỳ năm 2007 đến từ Âu Châu và các tiểu bang ngoài California.

Kế tiếp đại diện Ban Tổ Chức - Thượng Tọa Thích Hạnh Tuấn đã đề cập đến lý do tổ chức Tiệc Chay Gây Quỹ và những lời chào mừng Chư Tôn Đức Tăng Ni đã quang lâm và chư vị quan khách đồng hương Phật tử đến tham dự. Đạo Từ của Hòa Thượng Thích Hạnh Đạo kêu gọi bà con đồng hương khắp nơi nên tiếp tay nồng nhiệt vào công quả cao quý này để tạo thiện nghiệp tương lai, góp công sức xây chùa in kinh là phước báu vô lượng... Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác Hannover, Germany, thuyết thời pháp ngắn "Công Đức Xây Dựng Ngôi Tam Bảo"...

Thượng Tọa Thích Đồng Mẫn - Trụ Trì Tổ Đình Chúc Thánh Hội An, tuyên đọc lời kêu gọi của Hòa

Thượng Trưởng Môn Phái Lâm Tế Chúc Thánh về Phật Sự Đại trùng Tu Chùa Tổ Đình và tường trình về kinh phí dự trù khoảng nửa triệu Mỹ Kim (8 tỷ đồng Việt Nam). Trong thời gian khởi đầu, Thượng Tọa Thích Như Điển đã đóng góp 100 ngàn đô-la, và sự tiếp tay của quý đồng hương Phật tử khắp nơi, nên hiện nay đang cần khoảng 250 ngàn.

Một khúc phim về hình ảnh Chư Tôn Đức đặt viên đá khởi công xây cất Tổ Đình Chùa Chúc Thánh. Tiếp theo là một chương trình văn nghệ vận động kêu gọi đồng hương Phật tử tham dự nồng nhiệt đóng góp tịnh tài vào quỹ xây Chùa Chúc Thánh với sự cộng tác của các ca nhạc sĩ Trọng Nghĩa, Quốc Anh, Trang Thanh Lan, Phương Hồng Quế, Thùy Vân...

Bà Thanh Hiền và Bá Ái Cầm thay mặt Ban Tổ Chức cảm ơn và đa tạ sự quang lâm của Chư Tôn Đức Tăng Ni cùng quý quan khách, các cơ quan truyền thông báo chí, đồng hương Phật tử, hội người Hoa Hội An hải ngoại và các anh chị em văn nghệ sĩ đã tham dự và nồng nhiệt hỗ trợ tiếp tay vào công quả trùng tu Tổ Đình Chúc Thánh Hội An, nhất là các MC đa tài có tâm đạo Mộng Lan - Trọng Nghĩa và Nguyên Danh đã vận động một cách tế nhị thông minh trong tiết mục kêu gọi góp tài chánh vào việc xây Tổ Đình, kết quả thu được tại chỗ 18.595 Mỹ Kim, Hòa Thượng Thích Hạnh Đạo đóng góp 5.000 Mỹ Kim, Hòa Thượng Thích Chơn Thành 1000 Mỹ Kim và Chư Tôn Đức cũng như số tài chánh còn lại sau khi chi phí tiệc chay tổ chức tại nhà hàng Seafood Palace 2, vé bán và bốc thăm thỉnh pho tượng Thiên Thủ Thiên Nhãn... Kết quả tổng cộng thu được khoảng 30.000 Mỹ Kim.

Theo lịch trình ban Hoằng Pháp lưu động tại Hoa Kỳ, Thượng Tọa Thích Như Điển - Phương Trưởng Chùa Viên Giác - Hannover, Germany, cho biết sẽ đến nhiều tiểu bang trong những ngày sắp tới vừa thuyết pháp độ sanh vừa phối hợp với các đạo hữu địa phương tổ chức các buổi tiệc chay gây quỹ trùng tu Tổ Đình Chúc Thánh để mong hoàn thành như tâm nguyện càng sớm càng tốt. Nếu Phật tử nào không đến tham dự được có tâm đạo muốn hỗ trợ công trình xin vui lòng gởi về:

Trúc Lâm Temple,
C/o Quỹ Trùng Tu Chúc Thánh
1521 W. Wilson Ave.
Chicago, IL 606440
Tel: (773) 506-0749

• Thái Tú Hạp



Từ Thiện - Xã Hội

• Phương danh Phật tử cúng dường xây chùa Bảo Quang:

Nguyễn Thị Diệu Hạnh 300€, Nguyễn Mỹ Hiền, Le-Griem 150€ (Wedel), Thị Đức Vũ 50€ (Ingolstadt), Huỳnh Văn Nhân 110€ (Vaihingen/ENZ), Đoàn Đức Luân 30€, Trần Thị 100€, Grüner Thị Phương Linh 150€ (Stuttgart), Tạ Thị Ngọc Hoa 100€ (Wedel), Sư Cô Tâm Viên Chùa Liên Trì 500€ (Leipzig), Trà Mi Kreis 50€ (Kiel), PT Quảng Ngộ, Diệu Hiền 200€ (Hannover), Hồ Chánh Kỳ 100€ (Hamburg -HH-), GD Hộ Du 150€ (HH), Sunny Chiêm 310€ (HH), Huỳnh Kim Tài - Quảng Trí 100€ (HH), Nguyễn Thị Phú - Diệu Thuận 50€, Nguyệt Le Laudel 200€ (HH), Dr. Quang Vũ Phạm 300€ (HH), Vũ Anh Tiến, Đỗ Thị Thanh 200€ (HH), GD Diệu Khánh 150€ (Mönchengladbach), Nguyễn Xuân Thúy, Phạm Trung Dũng 100€ (HH), Ngô Thị Kim Thoa - Đồng Xuyên 100€ (Mannheim), Nguyễn Thị Minh Triết và các con - Tâm Vân 150€ (Göttingen), Ni Sư Huệ Minh 100€ (Việt Nam), Bác Nguyên Độ 100€ (Hannover), Sư Cô Hạnh Bình 250€ (Hannover), Cô Diệu Tâm 50€ (HH), Lâm Thuận Hỷ 50€ (Hagen), PT Lưu Lục Căn, Hải, Tâm 120€ (Lüneburg), Nguyễn Thị Vân, Thắng 200€ (HH), Ni chúng chùa Linh Thú 600€ (Berlin), PT Diệu Trí 50€ (Thụy sĩ), Lê Thị Vân 50€ (HH), GD Thiện Tân 50€ (Maschen), GD Hậu Lan 50€ (HH), GD Trung, Trúc 50€ (HH), GD Lâm An 200€ (HH), GD Lâm Cát 50€ (HH), GD Quách Ánh Huệ 50€ (HH), Nguyễn Mai Tuy - Diệu Châu 100€ (HH), Lê Thị Ngà - Chơn Tịnh 50€ (HH), Nguyễn Thị Hà 100€ (HH), Nguyễn Thị Hiền - Diệu Thiện 150€ (HH), Võ Đình Tân 200€ (Geseke), Đào Quỳnh Hoa 300€ (Schönaich), Đoàn Thị Đoan Trang 1000DDK (Đan Mạch), Lê Nghi Mạnh Đông 200DDK (Đan Mạch), Lê Nghi Trọng Khanh 200DDK (Đan Mạch), Lê Nghi Quý Hùng 200DDK (Đan Mạch), Lê Nghi Thiếu Sơn 200DDK (Đan Mạch), GD Đàm Quang Cư 500DDK (Odense), Nguyễn Văn Tùng, Bích 800DDK (Svenborg), Phạm Văn Tuyền 300DDK (Svenborg), GD Hoàng Văn Chè - Diệu Thiện 400US (Odense), Hoàng Cao Lân 100US (Odense), Cao Đình, Lạc, Nguyễn Bang 500DDK (Đan Mạch), Lê Thị Hoàng - Nguyên Độ 20US+500DDK (Odense), Vũ Văn Thiệt - Pháp Quang 2000DDK (Odense), Hà Thị Bê - Diệu Bình 500DDK (Đan Mạch), Huỳnh Anh Bảo 200DDK (Odense), Nguyễn Trọng Lộc, Phạm Thị Huệ 500DDK (Odense), GD PT Thiện Từ 1000€ (Odense), Nhóm Lục Hòa 110€ (HH), Lê Minh Tân 100€ (Nürnberg -Nbg-), GDPT Chánh Dũng 100€ (Nbg), Sư Chú Hạnh Nhẫn 50€ (Nbg), PT Diệu Pháp 50€ (Nbg), PT Diệu Tịnh 50€ (Nbg), Tăng Nguyên Lộc 50€ (Nbg), PT Tuấn Vân 50€ (Nbg), Nguyễn Cao Tường 50€ (Nbg), Nhóm PT Nürnberg 12€ (Nbg), GD Diệu Tâm (Thám) 150€ (München), GD PT Đồng Lễ 100€ (Berlin), Lâm Thị Múi Diệu Bình 200€ (Berlin), SC H. Quang, H. Thông, H. Bình, H. Ngô, H. Tri, PT Hoa Thiện 350€ (Hannover), PT Ấn Danh 500€ (Odense), Nguyễn Ngọc Quyên, Ng. Trọng Hiếu 500€ (Aschaffenburg), Cao Ngọc Diệp 100€ (Aschaf.), Nguyễn Văn Chín-Thiện Pháp 100€ (Aschaf.), Hồng Ngọc Phương 100€ (Aschaf.), PT Diệu Minh 50€ (Aschaf.), Hoàng Văn Hùng-Quảng Thiển 40€ (Aschaf.), Lê Thị Tâm, Lê Thị Phương 100€ (Aschaf.), Lưu Hạnh Dung - Thiện Mỹ 158€ (Aschaf.), Hoàng Chinh Liên, Như Ý Dutta 70€ (Aschaf.), Nguyễn Vinh Thìn - Thiện Chánh 50€ (Aschaf.), Kiến Thị Kim Liên, Trần Minh Phúc, Trần Minh Hiền 50€ (Aschaf.), GD Nguyễn Thị Liễu - Diệu Hạnh 100€ (Aschaf.), Lê Thị La - Thiện Tánh 170€ (Aschaf.), Trần Văn Câu 50€ (Aschaf.), Nguyễn Văn Tuấn 50€ (Aschaf.); Đặng Đình Luông - Thiện Thảo 50€ (Aschaf.), Nguyễn Văn Trung 50€ (Aschaf.), Đặng Minh Tuấn 50€ (Aschaf.), Weiner Mai Thu, Marco 50€ (Aschaf.), Đặng Minh Tân 50€ (Aschaf.), Asia Thịnh Phúc 50€ (Aschaf.), Châu Văn Hùng - Quảng Thành 50€ (Aschaf.), GD Nguyễn Bá Mỹ - Minh Phương 50€ (Aschaf.), Phan Hồng Chúc 50€ (Aschaf.), Nhóm PT Lục Hòa 365€ (Aschaf.).



Nói như vẹt

• Đại Nguyễn

Từ nhỏ tôi từng nghe người ta nói, nuôi con nhồng hay con sáo cho nó ăn thịt mỡ, ăn ớt, lấy lá tre cắt một chút lưỡi, dạy nó sẽ nói được tiếng người. Tôi chỉ nghe tiếng chim ca hát trên cây lá thiên nhiên nhưng chưa được nghe các loại chim nói tiếng người. Xuân vừa qua, tôi tới thăm gia đình anh chị bạn ở Houston, các con của anh chị trưởng thành ra trường đi làm xa, nhà rộng và trở nên vắng lặng. Lúc trước tới thăm còn hai con chó rất đẹp và hiền đến ngồi dưới chân tôi, giờ này không còn nữa, anh chị cho biết đi làm cả ngày ngoài tiệm, để 2 con chó ở sân sau, đã bị bọn ăn trộm bỏ thuốc độc 2 con chết, cạy cửa vào nhà cuỗm hết đồ dùng... nên bây giờ nuôi chim cho vui.

Ở Việt Nam đời sống còn nghèo nên có người ăn trộm, sang xứ văn minh này cũng không thiếu người lười biếng, không muốn đi làm mà thích đi ăn trộm mới là chuyện lạ... Thịnh thoảng cũng có những trường hợp cướp của giết người để bị ngồi tù rục xương hay trên ghế điện. Đời sống tập hợp xã hội là vậy, sống đàng hoàng ở đâu cũng phải đổ mồ hôi để trả nợ áo cơm, tiền không phải rơi từ trên trời xuống. Người Việt tỵ nạn đến Mỹ với 2 bàn tay trắng đã làm nên sự nghiệp sau 32 năm thật đồ sộ, nơi nào có người Việt sinh sống nơi đó trở nên phồn thịnh. Nhà cửa, vườn tược, xe hơi đều to lớn, có thể xứ Mỹ đất rộng nên đời sống phát triển và hội nhập dễ hơn các quốc gia Âu Châu? Ngoài vườn, những cây hoa đào, cây táo đang nở rộ màu hồng mơn mẩn thật đẹp, bên hồ nước xanh dưới đáy hồ còn những chiếc lá khô và rong rêu... Chủ nhà không có thời giờ dọn dẹp thay nước vì sáng từ 9 giờ đi cho đến 21 giờ về nhà, làm sổ sách cho tới nửa đêm, tuần lễ 7 ngày không nghỉ.

Nhà rộng hơn 300 m², trong khi ở Đức hai người chỉ cần khoảng 70-80 m² là đủ. Nhà của anh chị dù không có trẻ em, bỗng nhiên tôi nghe tiếng nói thánh thót cuối phòng khách "ba mẹ về", bà chị từ bếp bưng ly cafe bốc mùi thơm để lên bàn, và nói đó là con vẹt nuôi được 3 năm lúc nó còn nhỏ, dạy nó nói được mấy câu thông thường, phải nhốt nó trong cái lồng lớn, để nó bay ra ngoài là cắn phá tùm lum. Con vẹt lấy mỏ kéo trên song sắt chuồng làm tiếng chuông điện thoại reo và nó nói tiếp "VC Việt cộng". Cả nhà đều cười, chính quyền CSVN thường kết tội những người đối lập là phản động.... Còn con vẹt này gọi họ Việt cộng, chắc họ làm thịt cho một bữa nhậu, khỏi tốn thì giờ nhức đầu, rình mò theo dõi. Tôi hỏi ai dạy con vẹt nói và có phải cắt lưỡi nó không? Chị trả lời:

- Anh mua, nuôi hàng ngày cho nó ăn lúc còn nhỏ, nhưng chị dạy nó nói, chị ghét bọn CS sau 30.4.1975 đã cướp tài sản của gia đình chị và đuổi đi kinh tế mới, mẹ chị phải xuống Vĩnh Long làm nhà lá nhỏ ở bên một dòng sông. Đứa em gái út không bơi giỏi, tắm sông bị nước cuốn chết đuối. Người em khác vượt biên bị mất tích trên biển Đông... Gia đình chị có các em trai còn nhỏ, không có ai tham gia chính quyền VNCH, ba chị mất sớm, mẹ chị mở tiệm bán vải và áo quần để nuôi các em ăn học, "giải phóng miền Nam" đã trở nên nạn nhân của chế độ bị kết tội "tư sản mại bản"... May mắn, sau khi chị thành hôn với anh cùng vượt biển tới Thái Lan, định cư Hoa Kỳ từ năm 1979. Lúc nào chị cũng bị ám ảnh, buổi sáng thuở ấy một đám thanh niên nam nữ tới lục soát, niêm phong nhà và ở ngay trong phòng khách, kiểm soát sổ tẩu tán tài sản, sau đó tịch thu nhà đuổi đi kinh tế mới. Dù 31 năm trôi qua, hơn 27 năm sống ở đất nước tự do này, nhưng vẫn còn ghét CS vừa ăn cướp vừa la làng. Sau khi thống nhất đất nước, Đảng CS đã cai trị sai lầm trầm trọng như: cải cách công thương nghiệp, đánh tư sản, đổi tiền, bế quan tỏa cảng, làm tàn lụi nền kinh tế miền Nam đi ngược lại với lợi ích dân tộc Việt Nam, nên chị dạy con vẹt chửi Việt cộng cho đỡ buồn...

Mỗi gia đình đều phải gánh chịu, hoàn cảnh khác nhau. Sĩ quan, Cán bộ làm việc dưới chế độ VNCH bị kết tội "ngụy quân, ngụy quyền" tập trung đi cải tạo, có nhiều địa phương tịch thu cả tài sản đuổi vợ con họ đi kinh tế mới... Ngày nay nếu về thăm Việt Nam, trở lại căn nhà cũ không khỏi ngậm ngùi rơi nước mắt, tài sản của mình trước đây bị sang đoạt cho cán bộ Cộng sản. Dù có tin đồn có thể lấy lại được nhà, nếu có lấy lại nhà cũ phải tốn tiền hồi lộ, đứt lót còn đắt hơn mua một căn nhà mới!

Những câu chuyện nói như vẹt trong đời sống tại miền Nam sau năm 1975, có lẽ chúng ta khó quên. Cán bộ CS, họ tuyên truyền, nói như một cái máy, người nào cũng một luận điệu như nhau, "xã hội chủ nghĩa ưu việt", "đỉnh cao trí tuệ...". Trong các trại tập trung cải tạo thì cán bộ quản giáo, chính trị viên cũng nhai đi nhai lại những đề tài giống nhau. Không khí sinh hoạt miền Nam bị chùng xuống, thảm thương bởi đàn vẹt bay từ phương Bắc vào Nam. Những người không thích CS thì gọi "nói như vẹt", để bổ túc thêm cho hoàn hảo, phải nói là "cộng sản nói như vẹt".

Người làm việc cho cơ quan nhà nước như: Bưu điện viễn thông, du lịch... muốn tiến thân phải vào đảng, trường đảng đào tạo phải nói như đảng, đã biến con người trở thành một công cụ, tư tưởng và suy nghĩ phải một chiều theo đảng dạy. Hiện nay chúng ta thấy nhà nước tổ chức bầu cử Quốc Hội, đó chỉ là trò giả dối và lừa bịp. Với hình thức bầu cử Quốc Hội, những dân biểu đều do đảng đưa ra "Khi Đảng đồng ý, chấp nhận thì mới thực hiện quyền tự ứng cử, đảng cử dân bầu". Cử tri không biết mặt người được ứng cử là ai, họ đã, đang và sẽ làm được gì cho dân, cho nước. Cử tri không có quyền lựa chọn nào hơn là bỏ cho người đã ghi sẵn trong danh sách.

Tại sao chính phủ không cho phép thể hệ trẻ tài giỏi có đạo đức ra ứng cử, tranh cử độc lập để cử tri chọn lựa có thể lãnh đạo đất nước.

Nhìn bề ngoài Việt Nam có Quốc Hội, dân biểu đại diện cho dân (!!!) nhưng đều là dân biểu bù nhìn, nghị gậy. Họ cũng giống như chim chỉ việc hót, hót theo khả năng, mà hót hay được thì càng tốt! Những con chim đã quen với cái lồng của mình đâu có biết bên ngoài là bầu trời bao la tươi đẹp, như con ngựa bị bịt mắt chỉ nhìn thấy một quãng đường. Việt Nam của thế kỷ 21 vẫn còn những con vẹt làm người của xã hội chủ nghĩa.

Thế giới văn minh, các quyền tự do được tôn trọng bảo đảm, đều được ghi trong Công ước Quốc tế về quyền dân sự và chính trị. Dù Việt Nam đã chính thức tham gia Công ước này vào năm 1982 nhưng những quyền tự do đó bị gạt bỏ ra ngoài, theo chủ trương cai trị giáo điều của đảng CSVN. Nếu người dân đấu tranh bất bạo động hay phê bình việc cai trị của chính phủ một cách ôn hòa trong xây dựng, thường bị truy tố về những tội danh gọi là "tội truyền chống nhà nước", "lợi dụng các quyền tự do dân chủ để xâm hại quyền lợi của nhà nước", và "làm gián điệp cho ngoại bang". Đảng Cộng sản chủ trương vu khống, chụp mũ người bất đồng chính kiến với các tội danh "chống phá nhà nước CHXHCNVN và gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, v.v.. Việt Nam không có tự do báo chí, không có những cơ quan truyền thông độc lập mà hầu hết báo quốc doanh, đều do chính quyền và đảng kiểm soát.



Sau 32 năm thống nhất đất nước, người Việt Nam trong nước chỉ có quyền ăn, không có quyền nói. Nói ra thì bị bịt miệng, bằng chứng như Linh Mục Nguyễn Văn Lý trong phiên tòa tại Huế, đã bị công an bịt miệng kéo ra khỏi phòng xử trước các giới truyền thông thế giới. Đó là một hình ảnh chứng minh chế độ độc tài của CS Việt Nam không để cho bất kỳ ai khác nói lên tiếng nói đối lập. Hình ảnh này ở trong nước chuyện đó bình thường, vì nó xảy ra khắp nơi trên đất nước, nên người dân và cả Giáo Hội Công Giáo trong nước cũng yên lặng !! Nhưng bức hình bịt miệng này đối với người Việt sống ở các quốc gia tự do trên thế giới nó là một sự sỉ nhục đối với dân tộc Việt Nam. Người tỵ nạn trả lời với con cháu trưởng thành nơi đây, hiểu tại sao đời cha mẹ phải bỏ nước

Lửa chính nghĩa...

*Ta lặng đứng xót thương hồn sông núi
Đang từng đêm quặn quai với canh dài
Như oán trách ai quên rồi năm tháng
Để tháng năm rồi cũng sẽ quên ai.*

*Ta nghe vắng từ tận cùng sâu thẳm
Tiếng kêu gào thống thiết vọng thê-lương
Nào những ai là người lo đại cuộc
Hãy giơ cao ngọn đuốc để soi đường.*

*Một bó đuốc cùng trăm ngàn bó đuốc
Gom thành cơn bão lửa đốt âm u
Lửa chính nghĩa lửa hùng tâm rực sáng
Cháy bùng lên quét sạch những lao tù.*

*Hồn Nguyễn Trãi hồn Phi Khanh bừng dậy
Theo Quang Trung Nguyễn Huệ cười voi thần
"Đem đại nghĩa để thay cho cường bạo
Thế tham tàn bằng đạo lý Tiên Nhân." (1)*

*Ta sẽ đón một mùa Xuân lịch sử
Như mùa Xuân Kỷ Dậu nắng chan hòa (2)
Cả dân tộc tung bừng vui lễ hội
Giải oán hờn bằng những khúc hoan ca.*

• **Trần Ngọc Nguyên Vũ**

Chú-Thích:

(1) Bình Ngô Đại-Cáo của Nguyễn Trãi: "Đem đại nghĩa để thắng hung tàn" "Lấy chính nhân mà thay cường bạo".

(2) Đầu mùa Xuân năm Kỷ Dậu (1789) Quang Trung Đại Đế đại phá quân Thanh, vào thành Thăng Long chiêu an dân chúng. Toàn dân tung bừng mở hội, ăn một cái Tết lịch sử của dân tộc.

ra đi, tại sao thường biểu tình vào ngày 30 tháng 4 hàng năm, và biểu tình chống các chương trình văn nghệ của CSVN tổ chức đưa ra nước ngoài, không ngoài mục đích để tuyên truyền, đánh bóng cho chế độ, ru ngủ những người còn nhẹ dạ. Hình Lm. Nguyễn Văn Lý bị bịt miệng, chứng minh với thế giới rằng Việt Nam đã và đang đàn áp những người đối lập và đàn áp tôn giáo. Chính quyền CS Việt Nam vi phạm Công Ước Quốc Tế về Nhân Quyền trước đây đã từng ký.

Quyền ăn ở đây dành cho Cán bộ, tức ăn của dân, tham những hối lộ. Các khẩu hiệu tuyên truyền "toàn dân tham gia đấu tranh chống tham nhũng, tham nhũng được đẩy lùi là do tai mắt của dân" nhiều người đã tham gia chống tham nhũng, nhưng không tránh khỏi bị tru dập, bị phản ứng ngược lại ? bởi vì tham nhũng từ trên xuống dưới, cái dù che cái cán. Bè lũ bao che lẫn nhau, để ăn cướp làm giàu trên xương máu của nhân dân. Nếu nhìn vào lương tháng của các cán bộ đảng CSVN bao nhiêu mà họ đã đưa

con, cháu du học tại các đại học Mỹ đắt tiền, không dưới 30 ngàn dollar một năm, mua nhà, mua xe, sống vương giả, xài tiền như nước? Trong lúc đó bên quê nhà, nhiều người đời sống không đủ ăn, con cái thất học đi bán vé số, đánh giày, kiếm tiền sống lây lất qua ngày!

Kỷ niệm 32 năm Việt Nam sống dưới chế độ CS, phóng viên kỳ cựu Xuân Hồng đài BBC đã dành thì giờ phỏng vấn cựu Thủ tướng Võ Văn Kiệt về quá khứ cũng như hy vọng nào đó ở tương lai, để có thể khép kín vết thương cuộc chiến. Nghe qua thật cười mở. Ông Kiệt nói "Có hàng trăm con đường yêu nước khác nhau. Tổ quốc Việt Nam không của riêng một đảng, một phe phái, tôn giáo nào".

Lúc ông còn làm Thủ Tướng thì ngậm miệng ăn tiền, bây giờ nói "để mà nói", trong lúc ông đã không còn quyền hạn gì nữa, nếu như nhóm đang cầm quyền cũng tuyên bố như ông, thì vấn đề cai trị đất nước sẽ không còn là nan đề nữa. Cái chủ chốt để mở ra cánh cửa cho mọi người cùng làm việc, là phải từ bỏ chủ nghĩa độc tài CS. Thật sự đổi mới. Có thể ông Kiệt hối hận khi có quyền không làm được, đến tuổi gần đất xa trời, ông Võ Văn Kiệt nếu còn ảnh hưởng thế lực với đảng, với người kế tiếp, sao ông không lên tiếng bênh vực các phong trào dân chủ trong nước, khuyến khích và tôn trọng quan điểm chính trị của mọi công dân Việt Nam, kêu gọi nhà nước trả lại tài sản cho Giáo Hội các Tôn giáo mà trước đây chính quyền địa phương đã cướp đoạt ?

Đảng CSVN luôn đánh bóng chế độ có tự do, nhưng thực tế đảng chủ trương đàn áp các nhà bất đồng chính kiến, cũng như đường lối của đảng CSVN vẫn tiếp tục kiên định lập trường xây dựng chế độ XHCN, chế độ đã lỗi thời và tiếp tục thi hành chính sách độc tài, bắt bỏ tù Luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân... vì họ dám nói lên sự thật. TT. Bush sang Việt Nam tháng 11 năm 2006, món quà „hữu nghị“ TT Bush đã đề nghị đưa Việt Nam ra khỏi danh sách đen CPC.

Sau khi Việt Nam vào được WTO, chính sách cai trị còn hà khắc hơn. Gần đây, Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế vừa lên tiếng kêu gọi đưa Việt Nam vào lại danh sách CPC các nước gây quan ngại về nhân quyền / Countries of Particular Concern.

Đã 32 năm qua, đảng CSVN cai trị đã đưa đất nước trở nên nghèo đói lạc hậu, dù ngày nay mở cửa, đổi mới nhưng dân tộc đã chịu quá nhiều khổ đau. Biết bao giờ dân tộc Việt Nam thoát được chế độ độc tài, để đời sống có đủ các quyền tự do căn bản như các quốc gia tiên bộ trên thế giới ? Kinh nghiệm như ở các quốc gia Đông Âu như: Đông Đức, Balan, Tiệp, Hung Gia lợi các dân tộc này đã đoàn kết, đồng loạt đứng lên đấu tranh lật đổ bạo quyền, đem lại tự do hơn một thập niên qua mà họ không cần đến súng đạn. Đối với nước Việt Nam, chỉ có giới trẻ trong và ngoài nước, cùng toàn dân đoàn kết tranh đấu bất bạo động, có thể đưa đất nước sớm có tự do và dân chủ... ■



ôi vẫn nhớ

(Gửi Bùi Xuân Cảnh)



*Tôi vẫn nhớ chòi canh đầu ấp
Đình cây đa rễ phụ trái đu đưa
Hai đầu cầu sát bên mé đập
Và dòng sông gom cả một trời mưa.*

*Tôi vẫn nhớ chợ Làng phiên Hai, Sáu
Có cô em đến hẹn lại qua.
Một bà cụ chống hàng củ đậu
Mà dẻo kê, mè kín bánh đa.*

*Em e thẹn nép mình bên áo cụ
Mãi nhìn tôi, không nói một lời nào.
Và như vậy hẹn thề dường đã đủ
Em đợi chờ trong tia mắt nao nao.*

*Tôi khờ dại, biết gì mà nắm bắt
Để trôi qua hồng diệp thả triền khơi
Để nhạc khúc mang tình ca dịu dặt
Vào hư không và mất hút bên trời.*

*Rồi một sáng cuối đông, em xa đình,
Quên Chợ Làng có những phiên Hai, Sáu.
Quên Phố Nhỏ có một sạp nhứt trình
Và cặp mắt nhìn em đau đáu!*

*Từ ấy em theo chồng mãi mãi
Cùng giang san một gánh bến sông Bờ.
Một lần đi, không bao giờ em trở lại
Nhìn chàng trai ra ngẩn, vào ngơ!*

● Hoàng Ngọc Liên

Điểm sách



“Tháng Sáu Yêu Em” thơ Như Thương

• Đan Hà

*Lòng xao xuyến mỗi khi hoa phượng rơi
Nhắc lại câu chuyện buồn... (*)*

Tiếng hát từ vùng trời kỷ niệm của tuổi thơ, đang vọng lại như nỗi luyến lưu, nỗi tiếc một thời thơ mộng đã xa bay. Mà ai trong chúng ta cũng đều trải qua, cũng để nó trôi đi như những dòng sông. Bây giờ được dừng lại để nhìn ngắm hành trình, để đọng đây tuổi nhớ, để còn thấy tuổi học trò biết bao là đẹp, tình thơ biết bao là mến yêu. Nên cuộc trở về thăm lại vùng trời tuổi thơ không phải là một điều gì không thể giải thích được. Hương liệu của văn chương thi phú đang dịu dặt, làm hành trang và vai trò hướng đạo cho người đi xa vẫn còn nhớ để tìm về với quê hương, về với cội nguồn thân thương với tất cả những dấu yêu mà suốt một cuộc đời chúng ta đã dệt mộng. Tất cả đang hòa quyện với nhau trong suốt chuỗi dài, để chếp lên đây trang nhật ký tràn ngập những tình tự thân yêu của một thời tuổi trẻ. Cho mai sau được vươn lên những mầm non tinh khiết, đủ đầy hương liệu thanh xuân, để nuôi dưỡng cây đời lớn lên trong không gian phơi phới.

Nhắc đến tuổi học trò, Huy Cận có mấy câu thơ đẹp tuyệt vời:

*Vậy đó bỗng nhiên mà họ lớn,
Tuổi hai mươi đến, có ai ngờ!*

*Một hôm trận gió tình yêu lại,
Đứng ngẩn trông vời áo tiểu thơ.*

Vì trong suốt cuộc đời, còn giây phút nào đẹp hơn mỗi lần “đứng ngẩn trông vời...” ấy có phải không?

*

Hôm nay, tôi đang cầm trên tay thi phẩm “Tháng Sáu Yêu Em” như cùng chung nỗi tìm về kỷ niệm. Lời tựa mà Kim Văn đã ghi: *Tập thơ thứ ba của Như Thương cũng là một tập thơ tình... Đọc những trang thơ mà tưởng chừng như đang trở về lại cái thuở mộng mơ, hái hoa bắt bướm của một thời ngọc ngà xa xưa...*

Thi phẩm được tác giả trau chuốt bằng hai thể thơ: “năm chữ và sáu-tám” hai thể thơ đều cô đọng, tròn đầy với nội dung truyền cảm. Nhưng tôi yêu thể thơ “sáu tám” hơn, vì nó dịu dàng mềm mại như mây, dong đưa như tà áo lụa em mỗi lần dập dìu trên đường phố. Như dẫn dắt tôi trở về với tuổi nhỏ mộng mơ, của một thời chân sáo tung tăng, một thời ngập ngừng vụng dại theo sau tà áo lụa mỗi buổi tan trường:

*Xưa em áo lụa tiểu thơ
Có con nằng nhỏ thần thờ yêu em
Bướm hoa cũng chợt thấy thèm
Gần em một chút cho thêm... nồng nàn
Em về cuối ngõ trường tan
Chiều nghiêng phượng đỏ hai hàng rực hoa
Tiếng em guốc nhỏ đi qua
Ta nghe rộn rã đường xa... hóa gần
Trái tim ta chợt tần ngần
Dường như chân muốn... theo chân em về
Em về tay nón vân về
Che nghiêng nửa mái tóc thề lao xao
Nắng lan ửng nhẹ má đào
Em ơi... Áo lụa. Làm sao tỏ tình?
Yêu em áo lụa. Một mình
Trái tim ta biết. Guốc tình đâu hay...*

Toàn bài thơ có tựa đề “Áo Lụa” từ trang 16, đã thể hiện đúng nghĩa bằng khuâng, đã diễn tả đầy đủ những trạng thái đáng yêu của khung trời tuổi nhỏ. Cảnh có bướm có hoa, có xôn xao lá gió, có phượng đỏ sân trường, có ngập ngừng như sợ mộng sẽ tàn phai, sẽ tan biến khi lòng mình chạm đến. Vì nó nhẹ quá, mỏng manh như sương khói, được ấp ủ trong một nỗi ước mơ đầy nên lòng mãi... ngập ngừng.

Chân bước ngập ngừng vì hồn còn bay theo mộng mị, mơ ước chưa tròn vì em vẫn còn thanh thang theo bóng nắng, khi chiều chưa vội gom lại để ủ ấp cho tình đêm thêm nồng ấm...

*Trời sẽ quên nắng nhạt
Quên chiều hoàng hôn rơi
Mây dừng lại cuối trời*

Bỗng người hiu quạnh. Ngóng

*Có tìm được em không
Làm sao anh biết được
Đường như là kiếp trước
Ta hẹn nhau kiếp này
(Gặp nhau kiếp này, trang 39)*

Hẹn nhau kiếp này để cho em (hay cho anh) những dòng thơ mật ngọt, được gom lại từ bóng nắng, từ sợi mưa, từ hạt sương long lanh trên lối hẹn:

*Thơ em là giọt nắng
Của chiều hoàng hôn rơi
...
Thơ em là giọt mưa
Những đêm buồn rừng rúc
...
Thơ em là giọt say
Quen men say sẽ tỉnh
...
Thơ em là tỉnh lặng
Hay bão tố cuồng phong ?
...
(Giọt thơ, trang 44)*

Dù tỉnh lặng hay cuồng phong, thì người ơi hãy mở lòng bao dung, vì đường đời còn dài lê thê, đừng để lối về lẻ bóng, cho mưa gió ngậm ngùi, thốn thức; đừng để mây trời phiêu lãng, đừng để người mơ ngóng, cho tình em thành hư không:

*Đừng để thơ em là mộng
Đêm về đôi bóng hư không
Đừng để thơ em là bóng
Theo anh một đời ruối dong.
(Giữa dòng, trang 43)*

Tha thiết quá phải không? Nhưng nếu không thiết tha với đời thì làm sao mà sống; không chân thành với tình yêu thì làm sao mà dâng đời hạnh phúc. Như hoa dâng mật cho ong bướm, như nhựa dâng cho cây. Nên khi vắng bóng người yêu thì lại chợt thêm:

*Thêm ve vuốt áo lụa em huyền thoại
Dáng lưng cong mềm mại của thiên đường
Cổ ngấn tròn - em quyến rũ mùi hương
Anh tục lụy yêu em - Thần Tình Ái
(Đam mê, trang 33)*

Nếu có phải yêu em để trở thành tục lụy, thì cũng đành cho thân phận một đời trôi theo con sóng. Càng phong ba thì sẽ vùi dập bóng cô đơn chìm dần, để rộng mở cho thuyền tình được thênh thang xuôi bến ước. Và từ chốn mộng mơ sẽ cuốn thuyền về cho thặng hoa hội tụ, để mở hội trùng trùng.

Thế nhưng chuyện hợp tan là việc thường tình, khi hội ngộ chưa tròn mà phải đôi ngã phân ly, nên

người đi kẻ ở cũng đều có chung cảm giác hụt hẫng, chơi vơi.

Vài bài thơ "tám chữ" nằm lẻ loi trong thi phẩm, như diễn tả nỗi trống vắng của buổi xa người:

*Không có anh, phố chiều nay vắng lạ
Dấu bên đường thiên hạ nhộn nhịp vui
Bước chân em có lẽ cũng ngậm ngùi
Đi vòng mãi hết nẻo đường trăm ngã*

*Không có anh, em bỗng dưng lười quá
Như mặt trời còn ngủ nướng trong sương
Như bóng trắng lẫn trốn ngõ sau vườn
Như hoa cỏ giấu mình trong cây lá.
(Quả bóng, trang 75)*

Và từ xứ Huế thơ mộng, ẩn mật một hồn cũ nguyên trinh, muôn đời còn buông che cổ kính, nhưng vẫn gợi lên những thăm thăm hương tình. Để cho sen hồ Tịnh được hiến dâng sắc màu giải thoát, cho hoa mai vàng được rắc xuống trên áo ni cô, để cho màu áo lam mây được phủ đầy trên áo người đi lễ hội. Và để cho thơ chen nở giữa vùng thâm nghiêm ngoại cảnh, cho nội tâm được lắng xuống những buồn vui, cho cõi lòng được nương về thanh thoát...

*Trần gian tình lụy chốn này
Nghiêng soi mặt ngọc vóc gầy hư hao
Tóc xưa phai nhạt má đào
Trách ai hờ hững- lao đao xuân thi
Mai vàng rụng xuống áo ni
Trang kinh chợt mở từ bi giúp đời
Trầm hương gom hết rã rời
Buồn vui tục lụy nửa đời riêng em
Lược tình chải suốt tơ êm
Người xưa thoát đã êm đêm trôi xa
Tóc xanh vàng bóng chiều tà
Áo lam về lại đường xa. Tiễn người
Chân đi còn nhớ nụ cười
Như cảnh sen hạ của người áo ni.
(Tà áo ni, trang 79)*

Cảnh tình êm đêm quá, thanh thoát quá như đang dâng lên ngập hồn những tình tự đủ đầy một cảm giác băng khuâng. Khiến cho mỗi cảm hoài cứ giàn trải ra như con sóng trên mặt sông, khi gió chiều nhẹ lướt. Phảng phất một chút buồn lãng đãng như mây, có một chút xót xa ngậm ngùi như khi tiễn người. Có một chút trách móc hờ hững, vì không hứng trọn cả niềm vui. Bao nhiêu tình tự ấy, là bấy nhiêu niềm chua xót khi mộng ước vẫn còn bay theo niềm xa...

Đành để:
*"Tóc xanh vàng bóng chiều tà.
Áo lam về lại đường xa. Tiễn người."*

Nỗi buồn cũng chỉ thoáng nhẹ thôi, vì cuộc chia ly này đã được tiễn người đi một chặng đường, là niềm

an ủi. Cho dù nắng sắp tắt, ánh chiều dần buông, chỉ còn trên đường đời một hình bóng cô đơn của áo lam về lại. Người đã đi rồi nên để lại nơi này bao điều hực hắc, nỗi niềm trống vắng và lạnh lẽo cô đơn. Mà đường về vẫn rộng thênh thang và dài lê thê, nên lòng không đủ sức để diu nỗi buồn về ấp yêu mộng ước, sưởi ấm giấc đời. Và cũng từ nơi chốn trầm mặc của thâm cung, chốn uy linh của lăng miếu, chốn thanh tịnh của chùa chiền đã gieo vào lòng người đi, kẻ ở một nỗi niềm khuất trọn. Cho nên nỗi buồn cứ đây vơi như đang dần mở trang kinh sám hối, cho đời được thênh thang, dầu hương trầm đã bay theo mộng tưởng...

*Mở lòng tự vấn nhủ thầm
Đường như đạo hạnh hương trầm xa xăm
Lời kinh thôi để trắng rằm
Dâng tay sám hối thán năm vụng về*
(Thiền kinh, trang 90)

Vì cuộc đời trước sau cũng vẫn phải trôi xuôi theo dòng, như thân phận của những đám lục bình, đang bồng bềnh theo con nước lớn ròng, nổi trôi mà xuôi về cuối trời không định hướng, trôi đi như mang theo bao nỗi ngậm ngùi, vì cõi lòng đã sắt se kỷ niệm:

*Bồng bềnh phận lục bình trôi
Về theo sông rộng khúc nôi lớn ròng
Sắt se tím ngắt cõi lòng
Một đời trôi giạt giữa dòng lênh đênh.*
(Lục bát tình, trang 57)

Và cũng từ đó, thơ mở ra cánh cửa thênh thang cho tấm lòng độ lượng. Trải rộng yêu thương trên khắp muôn lối nơi cõi tục lụy này, như hương thiền bay khắp không gian để chuyển hóa những tâm hồn khổ đau vì nhân duyên không chung lối:

*Hôn đời một nụ thứ tha
Thiền tâm tĩnh lặng đóa hoa vô thường
Cõi trần tục lụy vẫn vương
Cõi thiền thơm ngát nhụy hương chuyển đời*
(Lục bát tình, trang 57)

Cuộc đời bây giờ có ra sao đi nữa, nhưng vẫn còn đây và mãi mãi vẫn còn có những tấm lòng yêu thương trân trọng, vẫn còn thủy chung với dòng đời đang chảy từ cội nguồn thăm thẳm, từ một thời mến yêu về đây để ru lại tình đời bằng hương lòng năm cũ. Cho dù những buồn vui kia có làm tím ngắt hương chiều, thì cũng còn đây những kỷ niệm mến yêu khiến cho lòng nhớ vẫn mãi thiết tha với đời để hình thành một lời cảm tạ:

*Tạ ơn Trời Đất em à...
Cho anh Tháng Sáu để mà... Yêu Em.*
(Tháng sáu để mà...Yêu Em)

Như khép lại phần thơ, thêm một đoạn văn và mười lăm bản nhạc được Nhạc sĩ Nguyễn Tất Vĩnh

phổ từ thơ đã hình thành thi phẩm "Tháng Sáu Yêu Em" mà Như Thương đã gửi đến độc giả như một bản tình ca qua sự hợp tấu phong phú, đa dạng...

*

Đến đây, âm hưởng của tháng ngày xa xưa như đang vọng về từ khuất trùng tiếng hát... *Người ơi nhắc đến chi kỷ niệm xưa khiến lòng tôi buồn buồn...*

*

Tiếng hát đang trôi lang thang, chợt dừng lại trên cành hoa phượng cũ như một lời trách móc: Hoa ơi sao hoa vội nở làm chi để chóng tàn, để cho những cuộc chia ly làm dài thêm nỗi nhớ. Để bến hẹn ngày xưa vẫn mịt mù bóng dáng, để trôi về biết bao nỗi xao xuyến nơi hồn khi đời còn biên biệt. Và người ơi về lại chi khung trời kỷ niệm, để cho trăm nhớ ngàn thương vẫn còn vơi với giữa muôn trùng. Biết tìm đâu phương hướng khi đường về còn ngăn cách, chưa biết ngã nào để trải lối tương lai, để xuôi về bến ước khi bước lãng du đã lạnh buốt hồn chiều. Khi cuối trời mơ ngóng vẫn còn mịt mù, nên lòng mãi phân vân: Biết làm sao để bước qua bóng tối, để chào đón bình minh, để thỏa lòng mong đợi...

Xin cảm ơn người thơ đã nuôi dưỡng một tâm hồn tràn trề cảm xúc, một tấm lòng thủy chung yêu mến cuộc đời, nên đã diu một thời hoa mộng về đây, để kết thành chùm hoa nắng, sưởi ấm cho chuỗi ngày băng giá; cùng hòa chung với tâm tình hiến dâng để ru lại tình đời bằng những vần điệu thi ca, cho những tâm hồn thiếu vắng được tìm về với lòng hoài niệm vẫn thăm thẳm trùng xa, khi cuộc này đang lênh đênh trên bước đường vong lữ !

* Trích: Lưu Bút Ngày Xanh, nhạc của Thanh Sơn.

(Muốn có Thi Phẩm xin liên lạc về:
NHƯ THƯƠNG
3308 Orinoco Lane – Margate,
FL 33063 – USA.
Email: huong659I@yahoo.com



Coi chừng muối

• Nguyễn thương Chánh, DVM

Muối là một chất rất cần thiết cho sự sống của con người. Hầu như trong tất cả mọi bữa cơm, dù chay hay mặn, đều có sự hiện diện của muối trong thức ăn. Muối cũng xâm nhập cả vào lãnh vực văn chương bình dân truyền khẩu của văn hóa Việt Nam, như "cá không ăn muối cá ươn, con cãi cha mẹ trăm đường con hư" (giáo dục con cái) hay "Miệng ăn mắt ăn muối, đừng có nói bậy bạ không nên" (có tính cách dị đoan, sợ đụng chạm đến thánh thần) hoặc bình dân hơn thì: "còn trẻ quá mà tóc đã điểm muối tiêu rồi!" (có người dám nói là tại gì xấu máu) và chót hết là "Ông chủ tao đã đi bán muối rồi" (tức là ông đã đi tầu suốt về bên kia thế giới). Trong chuyện bếp núc thì có muối mè, muối tiêu, muối ớt, muối sả, hột vịt muối, cà muối, v.v... Còn có khát nước thì làm bậy một ly nước đá chanh muối cũng đã lắm. Muối giúp cho món ăn bớt nhạt nhẽo, tăng khẩu vị và dễ bắt cơm hơn, nhưng trở trêu thay ngày nay khoa học cho biết muối cũng là đầu mối của nhiều vấn đề sức khỏe... có thể làm chết người.

Muối và sức khỏe

Con người ta sống được là nhờ có muối, nói đúng ra là nhờ chất *sodium* trong muối... *Sodium* rất thiết yếu trong việc điều hòa và giúp thể dịch trong cơ thể được giữ ở một mức độ thích nghi. *Sodium* cũng còn dự phần trong các hoạt động biến dưỡng như giúp vào hoạt động dẫn truyền mệnh lệnh thần kinh, hấp thụ dưỡng chất của tế bào và co thắt của các cơ. Nhu cầu về muối thay đổi tùy theo tuổi tác, trọng lượng cơ thể, nếp sinh hoạt và cũng tùy theo sức khỏe của mỗi người. Ở người có sức khỏe bình thường, sự thăng dư *sodium* được thận loại bỏ ra ngoài theo nước tiểu. Ở một số người khác có tính nhạy cảm với muối, thì sự loại bỏ *sodium* như vừa kể không mấy dễ dàng nên tỷ lệ chất này không ngừng gia tăng lên mãi kéo theo hiện tượng giữ nước trong gian bào và trong máu. Để thích nghi với sự gia tăng của một khối lượng máu quá lớn, tim phải làm việc nhiều hơn và mạnh hơn đồng thời hệ thống mạch máu phải giãn nở thêm hơn. Áp lực lưu thông của máu trong huyết quản nếu vượt qua một giới hạn nào đó sẽ được xem là hiện tượng cao máu (*hypertension*). Khi đo huyết áp, ở người bình thường giới hạn tối đa không nên vượt qua là 140/90. Đối với những người đang bị bệnh tiểu đường thì giới hạn tối đa là 130/80. Trong các trường hợp huyết áp động mạch có vẻ cao hơn bình thường thì bạn cần phải đi khám bác sĩ. Khoa học gọi hiện tượng cao máu là kẻ giết người thầm lặng (*tueur silencieux*,

silent killer) vì lẽ nó giết ta một cách thật âm thầm, bất ngờ mà không báo hiệu ra một triệu chứng gì trước đó cả. Tuổi tác càng cao thì sức đàn hồi của động mạch lại càng giảm vì vậy bệnh cao máu càng dễ xuất hiện, rất nguy hiểm vì có thể gây ra tai biến mạch máu não (*stroke, accident vasculaire cérébral AVC*).



Tất cả các nhà khoa học trên thế giới đều chỉ đích danh sự thặng dư muối như là một trong những nguyên nhân chính gây ra bệnh cao huyết áp động mạch. Để theo dõi huyết áp của mình một cách thường xuyên, bạn có thể mua một cái máy

để mỗi ngày tự đo lấy huyết áp của mình. Bạn cũng có thể ghé vào bất kỳ những pharmacies lớn nào tại Hoa Kỳ hay Canada để nhờ họ đo giùm. Dịch vụ này hoàn toàn miễn phí!

Các loại sodium

Muối (*chlorure de sodium*) dùng để nêm nếm thức ăn tức muối bột, chỉ chiếm có một phần nhỏ trong tổng số lượng *sodium* thật sự được sử dụng, số còn lại bao gồm *sodium* hiện diện một cách tự nhiên trong thực vật rau cải, trái cây và cuối cùng là các loại *sodium* khác, không ở dưới dạng muối, được sử dụng để pha trộn vào thực phẩm biến chế. Mục đích chính là để giúp gia tăng phẩm chất, hương vị, màu sắc và để việc tồn trữ được kéo lâu dài hơn. Ngoài việc sử dụng muối để bảo quản, *sodium* còn giúp sản phẩm tăng tính giữ nước và thêm cân. Đây là hiện tượng thường thấy trong kỹ nghệ sản xuất thịt nguội (*charcuterie*) thí dụ như saucisse, jambon, v.v... Sự kiện thực phẩm công nghiệp có chứa nhiều muối như pizza, chip, BigMac, Gà KFC, đậu phộng rang, v.v... cũng khiến người tiêu thụ dễ bị khát nên có khuynh hướng cần phải uống nước và đương nhiên giúp nhà hàng tăng số bán các loại nước ngọt như Coke, Pepsi, Seven Up... Các loại muối *sodium* này được gọi là muối ẩn (*caché, hidden*) rất nguy hiểm vì chúng ta không thể thấy chúng được. Đó là *Nitrite de sodium* và *erythorbate de sodium* (dùng trong kỹ nghệ thịt nguội để ướp lạp xường, saucisse, jambon, hot dog, nem...), *Bicarbonate de sodium* còn gọi là *baking powder* (men, bột nở để làm bánh), *Phosphate de sodium*, *Benzoate de sodium* (trong trái cây khô), *Citrate de sodium* (trong các loại đồ hộp), *Propionate de sodium* (giúp bánh mì không bị mốc meo) và chót hết là *Monosodium glutamate* (MSG) mà chúng ta quen gọi là bột ngọt... Sản phẩm có chứa muối *sodium* nhưng ăn lại không thấy mặn. Chết người là chỗ đó!

Những chất gì có thể thay thế được muối?

Trên thị trường cũng có một số sản phẩm có thể được dùng để thay thế muối ăn (*Salt substitute*) vì chứa rất ít hoặc không có chứa *sodium* gì hết. Thông thường thì những sản phẩm loại này lại chứa quá nhiều *potassium* nên không mấy thích hợp cho một số người.

Thức ăn nào có chứa nhiều sodium?

Hầu như thức ăn, thức uống nào cũng có chứa ít nhiều *sodium* hết. *Sodium* có trong thịt, thịt nguội *charcuterie* (*jambon, saucisse*), thịt *bacon*, lạp xường, tôm cá, trong đồ conserve, các lon súp, các lon rau đậu, các lon nước ép trái cây như *tomato juice*, cocktail aux légumes *V8, Clamato*, trong thức ăn đông lạnh *frozen meals, plats cuisinés*, trong các loại *fast food* (*pizza, hamburger, Gà KFC, McCroquettes...*), trong tất cả các loại *chip*, mì gói, trong sữa, bơ, margarine, fromage, trong nước khoáng (*mineral water*) như Vichy celestin, cải chua choucrouste (*sauerkraut*) và cả trong rau quả chẳng hạn như celeri... Đối với các món ăn VN, món ăn nào mặn là

mắm như mắm nêm, mắm ruốc, mắm ruột, mắm kho, mắm chưng, bún mắm, thịt kho cá kho, cua rang muối, hột vịt muối, xoài tượng chấm nước mắm đường, v.v...

Ăn nhiều sodium: hãy coi chừng!

Ở những người có sức khỏe bình thường thì cơ thể tự điều hòa lượng *sodium* sử dụng bằng cách thải bớt ra ngoài qua mồ hôi, qua nước tiểu và qua phân. Đối với một số người khác, sự thặng dư *sodium* sẽ có hại cho tim thận, cũng như làm tăng huyết áp động mạch và có thể dẫn đến tai biến mạch máu não rất nguy hiểm...

Tiêu thụ quá nhiều *sodium* sẽ kéo theo mất mát calcium qua thận và có thể dẫn đến tình trạng loãng xương (*osteoporosis*) và có nguy cơ dễ bị gãy xương. Ngược lại, một tình trạng thiếu *sodium* rất hiếm thấy xảy ra do vấn đề ăn uống thiếu thốn. Thiếu *sodium* sẽ làm cho cơ thể bị mất nước (*deshydratation*). Sự kiện này có thể thấy xảy ra trong trường hợp xuất mồ hôi quá nhiều, bị tiêu chảy lâu ngày, hoặc do ói mửa dữ dội. Ngoài ra việc uống quá nhiều thuốc lợi tiểu (*diuretic*) để mong giảm cân cho ốm cũng dễ đưa đến tình trạng cơ thể bị thiếu *sodium*... Di truyền cũng có thể là một nguyên nhân gây ra huyết áp cao. Người ta ước lượng có từ 10 đến 30% dân số Bắc Mỹ có mang sẵn trong người *gène* cao máu. Một số nhà khoa học thì cho rằng *sodium* không phải là nguyên nhân trực tiếp của vấn đề làm cao huyết áp. Nó chỉ làm trầm trọng thêm các yếu tố khác liên hệ với bệnh lý này mà thôi. Ngoài muối ra, một số yếu tố khác như thuốc lá, nếp sống ù lì ít vận động, béo phì, *stress* cũng ảnh hưởng đến việc làm tăng huyết áp động mạch. Tháng tư, 2007 vừa qua tạp chí Hypertension có đăng tin một nhóm khảo cứu gia thuộc Đại học Bristol Anh Quốc qua thí nghiệm trên chuột đã nhận diện được nguyên nhân gây hiện tượng gia tăng huyết áp. Đó là protein *Junctional Adhesion Molecule-1* (*JAM-1*)... *JAM-1* được tìm thấy trong lớp tế bào *endothelium*, tức các tế bào lát trong lòng các mạch máu não bộ. Sự kiện khá đặc biệt là *JAM-1* có tác dụng giam giữ các bạch huyết cầu, gây nên tình trạng viêm sưng (*inflammation*) não, cản trở việc lưu thông máu và giới hạn nguồn cung cấp oxy trong đầu. Với khám phá quá mới mẻ này, các nhà khoa học nghĩ rằng trong tương lai phương cách trị liệu bệnh cao máu có thể sẽ được duyệt xét lại.

Vậy các bạn hãy cẩn thận. Ăn mặn quá có hại cho sức khỏe. Cơ quan American Heart Association khuyến cáo mọi người nên giảm số lượng muối dùng hằng ngày, không nên vượt quá một muỗng cà phê (5,5gr) tương đương với 2.400 mg sodium (muối chứa 40% sodium và 60% chlore). Trong thực tế, chúng ta tiêu thụ nhiều gấp bội số lượng trên.

Tại Canada luật bắt buộc nhà sản xuất phải trộn thêm 0,01% iode (*iodure de potassium*) vào muối bán để ngừa bướu cổ (*goiter, goître*) do tình trạng tuyến giáp trạng thiếu iode gây ra.

Macaroni & Cheese	
Nutrition Facts	
Serving Size 1 cup (228g) Servings Per Container 2	
Amount Per Serving	
Calories 250	Calories from Fat 110
% Daily Value*	
Total Fat 12g	18%
Saturated Fat 3g	15%
Cholesterol 30mg	10%
Sodium 470mg	20%
Total Carbohydrate 31g	10%
Dietary Fiber 0g	0%
Sugars 5g	
Protein 5g	
Vitamin A	4%
Vitamin C	2%
Calcium	20%
Iron	4%
* Percent Daily Values are based on a 2,000 calorie diet. Your Daily Values may be higher or lower depending on your calorie needs:	
	Calories: 2,000 2,500
Total Fat	Less than 65g 80g
Sat Fat	Less than 20g 25g
Cholesterol	Less than 300mg 300mg
Sodium	Less than 2,400mg 2,400mg
Total Carbohydrate	300g 375g
Dietary Fiber	25g 30g
Quick Guide to % Daily Value	
5% or less is Low	
20% or more is High	

có nhiều muối tức phải chứa nhiều chất *sodium* rồi, chẳng hạn như tương, chao, *miso*, nước tương, dầu hào, nước mắm, các loại cá khô, cá mặn, tép rang, tôm kho Tàu, tôm khô, khô bò, dưa mắm, các loại

Chế độ ăn kiêng, ít muối, ít sodium

Những ai đang có vấn đề tim mạch, huyết áp cao, thận yếu hoặc đang bị tiểu đường thì nên cẩn thận trong việc ăn uống. *Không nên ăn mặn quá, quên muối luôn càng tốt.* Tùy theo tình trạng của bệnh nhân mà bác sĩ sẽ kê ra các chế độ ăn kiêng thích hợp. Trong thực tế, tại Canada và Hoa Kỳ luật bắt buộc nhà sản xuất phải nêu rõ số *sodium* chứa trong sản phẩm. Nhãn hiệu dinh dưỡng Nutrition Facts ghi trên sản phẩm có thể giúp chúng ta có một ý niệm về *sodium* trong món hàng. Nếu bạn muốn tính ra số lượng muối thì phải lấy số lượng *sodium* và nhân cho 2,5. Thí dụ 500 mg *sodium* X 2,5 = 1.250 mg muối (hay 1,25 g), và nhớ rằng đây chỉ là số lượng *sodium* của một phần chuẩn (*par portion, per serving size*) mà thôi. Ăn càng nhiều thì số lượng muối càng tăng!

Tại Canada, những nhãn hiệu sau đây có nghĩa là gì?

Cơ quan Kiểm tra thực phẩm Canada (CFIA), thông qua luật về nhãn hiệu đã quy định rõ rệt những từ ngữ được cho phép ghi trên bao bì, thí dụ:

*SANS SEL AJOUTÉ ou NON SALÉ: Không có thêm muối vào thức ăn. Các nguyên liệu sử dụng cũng không có chứa một lượng *sodium* nào đáng kể hết.

*FAIBLE TENEUR EN SEL ou EN SODIUM ou HYPOSODIQUE: Thức ăn chứa 50% muối (hay *sodium*) ít hơn sản phẩm bình thường và cũng không thể có hơn 40 mg *sodium* cho 100 g (nếu là *cheddar cheese*) cũng như không thể có hơn 80 mg *sodium* cho 100g nếu là thịt hay cá. Được kể như sản phẩm để ăn kiêng (*diète*).

*SANS SEL ou SANS SODIUM: Không chứa hơn 5 mg *sodium* cho 100g sản phẩm. Đây là loại thực phẩm chứa ít muối, ít *sodium* nhất.

Muối, một vấn đề lo ngại của nhiều quốc gia

World Action on Salt and Health (WASH) là một tổ chức quốc tế quy tụ trên 200 chuyên gia đến từ 48 quốc gia đã thực hiện một cuộc điều tra về hàm lượng muối của 30 sản phẩm giống nhau được bán trong các hệ thống siêu thị và nhà hàng Fast food trên khắp thế giới. Riêng đối với Canada, kết quả thật đáng ngại vì có nhiều món hàng cho thấy có chứa một hàm lượng muối 17 lần nhiều hơn sản phẩm đồng loại bán ở các xứ khác. Thủ phạm bị nêu đích danh, đó là Kellogg's, Burger King và McDonald's (Le Péril blanc, Protégez Vous, No Mai 2007). WASH cho biết vấn đề muối không phải chỉ thuần túy giới hạn ở các món như Hamburger, khoai tây chiên hoặc vài loại *céréale* đầu, nhưng theo họ nguồn *sodium* quan trọng và đáng ngại nhất xuất phát từ các loại thịt nguội (*charcuterie*), thịt biến chế, chip, bánh biscuit, crackers, *craquelins*, bánh mì khô (*biscottes*), thức ăn làm sẵn đóng hộp (*plats cuisinés*), các loại sauces, soupe lon, bột pha thành soupe, nói chung là trong các loại thực phẩm biến chế công nghiệp. Coi chừng, có khi một thức ăn giàu sodium không nhất thiết là

phải có vị mặn lúc ăn vào đâu. *Sodium* có thể thấy trong bánh mì, trong các thỏi cốm *céréale* (*barres tendres, chewy granola bars*) và thậm chí... có thể thấy cả trong cà rem nữa (*alginate de sodium*).

Nhiều quốc gia trong khối Liên Hiệp Âu châu đã ý thức rằng sự thặng dư muối là một vấn đề y tế công cộng quan trọng... Tại Finland, sự can thiệp của chính phủ vào vấn đề muối từ những năm 1970 đến cuối những năm 1990 đã làm cho sự tiêu thụ muối giảm xuống còn 30%... Ở Anh quốc, cơ quan Food Standards Agency năm 2003 đã tung ra chiến dịch nhằm kích động giới kỹ nghệ hạn chế lượng *sodium* trong một số mặt hàng chẳng hạn như trong các lon súp, rau cải đóng hộp, bánh mì và fromage. Mục đích chính của chiến dịch nhằm cắt giảm 1/3 số muối tiêu thụ ở mỗi người dân Anh xuống để không được vượt quá giới hạn 6 gr/ngày... Tại Pháp, cơ quan Agence Francaise de Sécurité Sanitaire des Aliments cũng rất quan tâm đến vấn đề muối trong các sản phẩm bán trên thị trường. Năm 2002 chính phủ Pháp đã đặt ra một chương trình nhằm giảm thiểu sự tiêu thụ muối ở người dân xuống 20% trong vòng năm năm... Tại Canada, dù rằng mối nguy cơ của muối đã quá rõ rệt rồi nhưng bộ luật Loi sur les Aliments et Drogues vẫn không xem muối như một chất phụ gia (*food additive*) nên không ấn định hàm lượng tối đa *sodium* dùng trong thực phẩm. Muối chỉ được xem như là một nguyên liệu bình thường mà thôi.

Kết luận

Hình như dân VN mình có thói quen ăn rất mặn. Không biết có phải đây là nhu cầu tự nhiên của các dân tộc ở những xứ nóng, nhất là đối với những người lao động nặng nhọc thường hay bị đổ mồ hôi nên mất nhiều *sodium* hay không? Ngày xưa lúc còn nhỏ chúng ta cũng thường hay nghe người lớn nói là ăn mặn cho chắc da, chắc thịt, cho khỏe đó sao?

Muối, đường và mỡ là ba vấn đề quan trọng mà không ai lại có thể thờ ơ được. Đây cũng là mối lo ngại chính yếu của những người lớn tuổi lúc ăn uống. Đối với một số người kể cả người viết, thói quen ăn mặn cũng không dễ gì một sớm một chiều mà bỏ đi được. Thôi thì chúng ta hãy cố gắng ráng bỏ bớt muối được chừng nào tốt chừng đó... Bạn có đồng ý với tôi không?

Tham khảo:

- Sodium: Are you getting too much? *MayoClinic.com*
- Normand K Hollenberg, MD, PhD: The influence of dietary sodium on blood pressure. *The Journal of the American College of Nutrition*, vol 25, no9003, 2006.
- Rémi Maillard: Le Péril Blanc. *Protégez-Vous, no mai, 2007.*
- Hidefumi Waki et al: Junctional Adhesion Molecule-1 Is Upregulated in Spontaneously Hypertensive Rats. Evidence for a Prohypertensive Role Within the Brain Stem. *Hypertension*, April 9, 2007.
- Blood pressure is «in the brain». *BBC News, 15 April, 2007.*

(Montreal, May 05, 2007)

■ Bàn chân: Ra-đa báo hiệu bệnh



• Dr. Nguyễn Ý Đức

Bàn chân nơi báo hiệu nhiều bệnh nguy hiểm

Một số thay đổi khác thường xuất hiện trên bàn chân cũng có thể là dấu hiệu một số bệnh như: Bệnh tim, thận, gan, xơ động mạch hay như bệnh tiểu đường...

Lỗi phiên toái

Với người trưởng thành, đau gót chân là rối loạn thường thấy nhất của bàn chân. Đau xảy ra khi vận động hoặc làm các công việc hàng ngày. Xương gót chân là xương lớn nhất của bàn chân đồng thời cũng là phần đầu tiên tiếp xúc với mặt đất khi ta bước đi.

Đau gót chân thường thấy ở người ngoài 40 tuổi, hoạt động nhiều. Ở tuổi này, sức đàn hồi của gân và dây chằng nơi gót chân đều giảm bớt. Đa số các trường hợp đau gót chân đều tự nhiên khỏi. Vật lý trị liệu cũng là phương thức trị liệu tốt. Rất ít trường hợp phải giải phẫu vì đau gót chân.

Nếu đi giày quá chật, gót quá cao có thể bị sưng các mô bào chung quanh ngón chân cái. Ngón chân cái, thay vì hướng thẳng về phía trước, lại vẹo về phía ngón chân thứ hai. Mô bào sẽ mọc phủ lên mấu xương nhô ra để bảo vệ ngón chân lệch chỗ. Qua sự cọ xát với giày, lớp mô này càng ngày càng dày lên, gồ ghề, viêm và gây cảm giác đau. Hình dạng bàn chân cũng thay đổi và không vừa với giày.

Lâu ngày, bệnh gây khó khăn cho sự đi đứng nếu không điều trị. Điều trị không làm giảm sưng, nhưng có thể tránh sưng trở nên trầm trọng và để giảm đau. Có thể mang một loại giày đặc biệt bằng da mềm, phần đầu rộng rãi để ngón chân khỏi ép vào nhau, gót thấp để giảm áp lực lên ngón chân.

Nếu đi giày quá chật, một dây thần kinh ở bàn chân có thể bị kẹp giữa hai ngón chân thứ ba và thứ tư, bóp các xương vào với nhau. Lâu ngày, dây thần kinh đó phản ứng lại bằng cách tạo ra một cục u, gây ra đau. Cảm giác đau lan cả xuống các ngón chân.

Đi giày chật còn tạo ra chai, là một vùng da ở trên hoặc giữa hai ngón chân dày cứng lên, các ngón chân ép với nhau hoặc cọ xát với giày. Ngón chân cái và ngón thứ 5 thường hay bị chai. Chai cũng thấy ở gót chân. Ngâm chân vào nước ấm cho tới khi chai mềm, rồi dùng hòn đá riêng có bán ở tiệm để mài chai cho mòn đi. Sau đó mang miếng đệm để giảm sức đè vào da. Nếu chai

quá dày và gây đau, khó khăn khi đi lại, nên tới bác sĩ chuyên khoa để được điều trị.

Chăm sóc bàn chân

Những người hay đi giày, loại không phải bằng da súc vật, bàn chân đổ mồ hôi, nóng và bí hơi tạo ra môi trường tốt cho những loại nấm gây bệnh. Nấm thông thường tấn công bàn chân thuộc nhóm trichophyton. Bàn chân luôn luôn ngứa ngáy khó chịu với các mụn nước, da tróc, nứt nẻ, mùi hôi.

Để hạn chế điều này, cần thay tất (vớ) thường xuyên. Không nên mang một đôi giày mấy ngày liên tiếp, để giày khô bớt độ ẩm. Không nên đi chân đất nơi công cộng, để tránh lây truyền nấm cho người khác, nếu họ cũng đi chân không.

Với những người hay đi chân đất, nhất là ở những nơi ẩm thấp, hay bị mụn cóc ở lòng bàn chân và do một loại virus gây ra. Virus có ở nơi ẩm ướt, như cạnh hồ bơi. Người nhiễm phải khi đi chân đất. Thường thường mụn cóc trên da ở các nơi khác mọc ra ngoài, nhưng ở bàn chân lại mọc sâu vào trong, vì sức nặng cơ thể đè lên bàn chân. Do đó, cảm giác đau mạnh mẽ hơn khi đi đứng.

Mụn cóc bàn chân hơi khó chữa. Thuốc bôi acid salycilic có thể hủy hoại mụn cóc. Bác sĩ có thể chích vài loại thuốc vào mụn cóc, làm đông cứng mụn với dung dịch nitrogen, hoặc cắt mụn cóc với tia laser, tiểu phẫu.

Báo hiệu nhiều bệnh nguy hiểm

Đôi bàn chân nếu không được chăm sóc đúng mức sẽ gây nhiều phiền toái như đã nêu trên. Hơn nữa, một số thay đổi khác xuất hiện trên bàn chân cũng có thể là dấu hiệu một số bệnh tổng quát. Chẳng hạn:

- Sưng phù một bàn chân có thể là do huyết cục tĩnh mạch nằm sâu hoặc tắc nghẽn mạch bạch huyết.
- Sưng phù hai bàn chân trong bệnh tim, thận, gan.
- Ngón chân hai bên tái xanh trong bệnh Raynaud vì co thắt hoặc vữa xơ động mạch.
- Đau bàn chân khi nghỉ hoặc nâng cao, bớt đau khi hạ thấp trong giai đoạn cuối của bệnh động mạch.
- Bàn chân đau với cảm giác tê tê do bệnh của dây thần kinh ngoại vi như trong trường hợp bệnh tiểu đường.
- Đầu ngón chân và cổ chân đau, nóng và đỏ trong bệnh thống phong (gout)...

Tiện đây xin nói rõ một chút về hai nhà chuyên môn y học mà ta có thể tới để tham khảo, điều trị khi có khó khăn của bàn chân.

Bác sĩ y khoa chuyên ngành xương (orthopedic surgeon) là bác sĩ y khoa có huấn luyện chuyên môn thêm về các bệnh xương khớp - cơ bắp. Vị bác sĩ này cũng khám chữa các bệnh về xương ở chân.

Bác sĩ chuyên về chân (podiatrist) được huấn luyện về khám xét định bệnh, điều trị và phòng ngừa các bệnh của bàn chân, có thể làm giải phẫu, làm giày đặc biệt cho người bệnh.

Hai bàn chân tuy bé nhỏ nhưng công dụng cho cơ thể rất nhiều. Chúng cần được chăm sóc chu đáo để luôn luôn trong tình trạng tốt lành.

Bàn chân cần khoảng trống để thở. Chúng không thích bị gò bó, ép sát với nhau trong đôi giày kiểu cọ hẹp thời trang nhưng không thoải mái cho chúng.

Chúng cũng cần được rửa sạch mỗi ngày, được mang đôi tất mềm, khô sạch, để nấm độc không quấy rầy.

TIN PHẬT SỰ

• Khóa Giáo lý lần thứ 11 và lễ kỷ niệm 20 năm thành lập GDPT Việt Nam tại Đức Quốc



Hannover – Vào lúc 10 giờ ngày 06.4.2007 buổi lễ khai mạc khóa Giáo lý lần thứ 11 của GDPT Việt Nam tại Đức diễn ra thật trang nghiêm tại chánh điện Chùa Viên Giác, Hannover, dưới sự chứng minh của Thượng Tọa Thích An Chí, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Thanh niên thuộc Giáo Hội Phật Giáo Âu Châu đến từ Chùa Khuông Việt, Na Uy và Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Chi Bộ Trưởng Chi Bộ PGVNTN tại Đức, Trụ Trì Chùa Viên Giác; cùng với chư Tăng Ni và Tăng chúng thuộc các chùa Viên Giác, Linh Thúy, Bảo Quang, Tam Bảo, Liên Trì ... và các Ban Bảo Trợ của các GDPT địa phương.

Hơn 250 đoàn sinh của 7 GDPT tại Đức đồng phục trong màu áo lam hiền hòa hiện diện trong buổi lễ để chuẩn bị tinh thần vào học khóa Giáo lý.

Mở đầu chương trình, Huỳnh Trưởng Nguyễn Mẫn Nguyễn Đình Hưng, Trưởng Ban Tổ Chức đã ngỏ lời chào mừng và cảm ơn Chư Tôn Đức cố vấn Giáo Hạnh cho các GDPT, cảm ơn các Ban Bảo Trợ và các anh chị Huỳnh Trưởng đã giúp đỡ tinh thần và vật chất để tổ chức GDPT có đủ thuận duyên phát triển trong 20 năm qua.

TT. Thích An Chí, ĐĐ. Thích Hạnh Tấn cũng có lời tán thán về sự phát triển của GDPT và khuyến khích đoàn sinh GDPT phải tinh tấn tu học để hiểu rõ thâm sâu giáo lý của Đức Phật để đem đạo vào đời, bởi vì GDPT là sức mạnh tiềm ẩn của tất cả tổ chức của Giáo Hội PGVN.

Sau đó, trong suốt thời gian 4 ngày từ 06 đến 09.4.2007 đoàn sinh và học viên theo chương trình để theo học các khóa, có đến 12 khóa dưới sự hướng dẫn của Chư Tôn Đức.

Đặc biệt, lễ kỷ niệm 20 năm thành lập GDPT Việt Nam tại Đức được cử hành vào lúc 16 giờ ngày 08.4.2007. Buổi lễ rất trang trọng và thật cảm động khi nhắc lại những kỷ niệm trong quá trình 20 năm qua; hầu hết những lời phát biểu của Huỳnh Trưởng Nhật Định Nguyễn Kim Sơn; Đạo hữu Thị Chơn Ngô

Ngọc Diệp, Hội Trưởng Hội Phật Tử VNTN tại Đức; Đạo hữu Như Sùng Nguyễn Đức, Gia Trưởng GDPT Chánh Tín; Huỳnh Trưởng Tâm Bạch Trần Thị Huyền Đan, Ban Hướng Dẫn GDPT Âu Châu... đều khẳng định rằng nếu không có niềm tin và quyết tâm của Thượng Tọa Phương Trượng chùa Viên Giác là cái "nhân" ban đầu, thì chưa chắc đã có cái "quả" GDPT ngày hôm nay.

Hôm sau, vào lúc 11 giờ 30 là lễ bế mạc khóa Giáo lý kỳ thứ 11, sau khi đã phát giải cho các em đoàn sinh về giải thi vẽ, viết văn... Bùi ngùi chia tay, nhưng hân hoan hẹn gặp lại trong năm tới.

• Phái Đoàn Hoằng Pháp Âu Châu Làm Lễ Chúc Nguyện và Thuyết Pháp Tại Chùa Quang Thiện

Khi cuộc sống nơi xứ người vừa tạm ổn, khi giảm được những giây phút chạy đua với kim đồng hồ và trôi lăn trong guồng máy làm việc ở Mỹ thì tinh thần tu học và hướng về văn hóa nòi giống được quật dậy như một trận cuồng phong trong lòng người Phật tử Việt Nam xa xứ. Nhằm đáp ứng tinh thần đó, nhiều ngôi chùa và trung tâm tu học đã được xây dựng khắp nơi có dấu chân của người Việt đi đến. Đi chùa thắp hương lay Phật, học hỏi và thực tập đạo lý sống an lạc giữa bận rộn và cuồng nộ là sinh hoạt của người Phật tử Việt Nam tiếp nối truyền thống của ông cha thuở nào. Năm nay phái đoàn Hoằng Pháp Âu Châu hơn mười lăm vị Tôn Đức Tăng Ni từ nhiều châu lục khác nhau, không quảng ngại mệt nhọc, đường dài, đi giảng dạy và hướng dẫn các khóa tu tại nhiều tiểu bang Hoa Kỳ và Canada với ước nguyện hoằng pháp lợi tha và gợi lại những đặc thù về văn hóa Việt Nam.

Hôm nay Chủ nhật, ngày 1.4.2007, vườn chùa Quang Thiện tấp nập Phật tử tới lui từ sáng sớm. Bầu trời thật trong và nắng thật êm ả một sáng mùa Xuân, nhìn đâu cũng thấy màu xanh của cây tùng và những nụ hoa bắt đầu nở. Tiếng cười vang của em bé từ góc này sang góc khác và hồn non bộ Quan Âm, nước đổ đều đặn từ trên cao. Một quang cảnh an lành đã sẵn sàng để cung đón một phái đoàn mang lại sự bình an. Sau năm ngày giảng dạy tại Long Beach và Westminster, phái đoàn Hoằng Pháp Âu Châu nhận lời mời của Thầy trụ trì về chùa Quang Thiện thành phố Ontario, để làm lễ chúc nguyện và thuyết pháp. Phái đoàn gồm có: Hòa Thượng Thích Kiến Tánh, Thượng Tọa Thích Như Điển, Thượng Tọa Thích Hạnh Tấn, Thượng Tọa Thích Đồng Mẫn, Đại Đức Thích Như Tịnh, Đại Đức Thích Giác Trí, Đại Đức Thích Viên Giác, Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Sư Cô Thích Nữ Minh Huệ, Sư Cô Thích Nữ Hạnh Trì

Bắt đầu khóa lễ là kinh hành niệm Phật. Đoàn chư Tăng và Phật tử đi thiền hành xung quanh vườn tùng của chùa như một làn gió mới dưới tiết trời mùa xuân nắng ấm. Mỗi tiếng niệm "Nam Mô A..." là một bước chân, "... Di Đà Phật" là một bước nữa. Cứ như thế, đoàn thiền hành bước từng bước thông thả tự tại, lắng lòng để xác định rằng mình đang sống và được sống trong từng hơi thở về và đi. Tiếng niệm Phật và

bước đi an lành ngập tràn vườn chùa và đọng sâu vào từng thớ thịt của ngọn cỏ, cành cây. Khi đoàn bắt đầu bước vào chánh điện, ba hồi chuông trống Bát nhã vang rền để cung đón. Lúc ấy, Thượng tọa Trụ trì Thích Minh Dung đã quỳ tại chánh điện để lạy dưới

nhau trong bữa cơm chay dưới những tàn cây của vườn chùa. Chẳng ai mời gọi ai, nhưng mọi người cùng đến để cùng gặp và nhìn nhau rằng, mình có chung cùng một tiếng gọi của người nguyện sống cuộc đời có tín tâm nơi đức Phật.



51 giới tử Thọ Bồ Tát Giới tại gia vào ngày 13 tháng 5 năm 2007 tại chùa Hải Đức - Jacksonville, Florida

chân từng vị Tôn Đức như khi Phật còn tại thế để tỏ lòng trọng đạo kính tăng trong Phật giáo.

Trong lễ chú nguyện, Hòa Thượng Thích Kiến Tánh, trên tay một cành hoa và chén tịnh thủy, đi đến từng người một, từ các cụ già, thanh niên, thanh nữ, đến những em bé, tất cả đều được Hòa Thượng sai tịnh và chú nguyện cho. Cành hoa đẹp, thật đẹp trên tay của Hòa thượng, mà hoa này sớm nở tối tàn như sự nở tàn trong cuộc sống, nhưng nước đây sẽ làm chúng con thức tỉnh kiếp sống vô thường để sống được an lành giữa những mảnh đời được mất, thịnh suy.

Bài pháp của Thượng Tọa Thích Như Điển được giới thiệu qua tiếng đàn và lời ca thanh thoát của Đại Đức Thích Viên Giác. "Mai Về Đâu?" tựa đề bài hát mà cũng là câu hỏi thốn thức tận đáy lòng của mọi người. Phải rồi, mai về đâu? Chúng ta sẽ về đâu khi năm xuống? Phật giáo Việt Nam ở hải ngoại sẽ về đâu? Văn hóa, truyền thống Việt Nam sẽ về đâu? Để trả lời cho câu hỏi về đâu, Thượng Tọa Như Điển nhắc nhở sự tối cần thiết của học tập và thực hành giáo pháp. Giáo pháp cần phải "học", khi học rồi thì phải "hành". Chúng ta phải thực tập những bài học lớn nào mà dân tộc đã trao tặng chúng ta qua hơn bốn ngàn năm lịch sử. Chúng ta có gì làm tặng phẩm cho thế hệ con em. Thế hệ mai sau học được gì nơi cách hành xử của chúng ta hôm nay. Hãy thực tập giáo pháp qua cuộc sống hằng ngày và lòng tự trọng của một dân tộc nhiều ngàn năm.

Cuối buổi lễ là lễ cúng dường trai tăng tại nhà Hải Triều Âm thoáng mát để tỏ lòng tri ân phái đoàn hoằng pháp năm nay. Còn quý Phật tử thì quây quần

Cầu nguyện đoàn hoằng pháp của chư tôn đức luôn là ánh sáng đưa đường dẫn lối cho người Phật tử Việt Nam xa xứ trong lòng đầy thốn thức với câu hỏi "mai về đâu?"

(Thiện Ý Võ Phương Khuê tường thuật)

Tin Phật Sự tại Đức Quốc

■ Nhựt Trọng phụ trách

● Khóa tu Bát quan trai tại Chi Hội PTVNTN Aschaffenburg:

Theo lịch trình tu học của chùa Viên Giác, Chi Hội Phật Tử VNTN Aschaffenburg đã tổ chức khóa tu Bát Quan Trai vào 2 ngày 14 và 15.4.07 tại Laurenzi-Center/ Kleinostheim.

Khóa tu đã diễn tiến thật trang nghiêm dưới sự chủ trì của ĐĐ Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác cùng với nhị vị ĐĐ Thích Giác Định, Thích Giác Ân, khách Tăng chùa Viên Giác. Tháp tùng còn có Sư Chú Thích Thông Trụ và Chú Đồng Tài.

ĐĐ Giác Định đã chủ trì, truyền trao BQT Giới cùng với sự chứng minh của ĐĐ Giác Ân. Ngoài sự thọ trì giới pháp trong một ngày một đêm thanh tịnh; giới tử còn được hướng dẫn trì tụng Kinh A Di Đà và được nghe những thời pháp vô cùng lợi lạc.

Trong buổi pháp đàm vào tối ngày thứ bảy như thường lệ, nhị vị ĐĐ cũng đã nhắc nhở cho Phật Tử những điều thật quan yếu trong giáo lý Phật Đà như: Tu là đi trên con đường thực tập những điều Phật dạy. Tu thường gặp phải những chướng duyên,

chướng nạn, hành giả phải tinh tấn, kiên trì vượt qua. Ngày xưa, Thái Tử Tất Đạt Đa, đã bỏ hoàng cung vào rừng để rèn luyện, để tu tập; Ngài đã phải đương đầu với biết bao nhiêu gian khổ, chông gai, chướng ngại. Nhưng Ngài đã vượt qua và tìm thấy con đường giác ngộ, giải thoát. Tu, nhất thiết phải tinh tấn như người học võ, phải luyện tập thường xuyên, phải đạt đến tuyệt chiêu, đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề (thành Phật), như trong Hồng Danh Sám Hồi Công Đức Kinh. Quý Thầy cũng đã giải đáp thỏa đáng nhiều câu hỏi của các giới tử nêu ra.

Đặc biệt, trước khi mở đầu khóa tu BQT, ĐĐ Hạnh Tấn đã chủ trì lễ Hỷ Thuận cho hai cháu Nguyễn Ngọc Quyên và Di Milo Vincenzo. Cháu Quyên là ái nữ của ĐH Minh Dũng, Chi Hội Trưởng CH PTVNTN Aschaffenburg và ĐH Diệu Nhơn.

Trước Tam Bảo và sự tham dự của quý cô bác, quý đạo hữu, buổi lễ đã diễn ra thật trang nghiêm. Thầy, bạn đã hân hoan chúc mừng cho hai cháu xây dựng cuộc sống hôn nhân tốt đạo, đẹp đời.

Trong khóa tu cũng có chương trình sinh hoạt cho các cháu Thanh Thiếu Niên và Chi Hội đã mời quý Chư Tôn Đức phát thưởng cho các cháu xuất sắc.

Đặc biệt, sau khi xả giới, Thầy Trụ trì đã làm lễ Quy Y Tam Bảo cho hai cháu Trần Minh Thảo, 4 tuổi với Pháp Danh là Đồng Dược và Trần Minh Hiếu, 2 tuổi, với Pháp Danh là Đồng Thảo. Thầy chưa truyền ngũ giới cho hai cháu và khuyên Cha Mẹ các cháu nhớ cho hai cháu quy Y lại để thọ ngũ giới khi đủ 12 tuổi.

Đã có 68 Phật tử chánh thức ghi tên tu BQT. Nếu tính chung với số vắng lai thì tổng số khoảng gần 100 người. Khóa tu BQT năm 2007 tại Chi Hội PTVNTN Aschaffenburg đã thành công viên mãn.

• Khóa Huân Tu Tịnh Độ tại Chi Hội PTVNTN Mannheim và VPC

Trong tinh thần tu học và sách tấn nhau hành trì Pháp môn tu Tịnh Độ, mỗi năm Chi Hội Phật Tử VNTN Mannheim & VPC cố gắng sắp xếp 2 lần Huân Tu Tịnh Độ. Khóa tu thứ nhất năm nay được tổ chức vào ngày 28 và 29.4.07 dưới sự hướng dẫn của ĐĐ Thích Giác Ân và Sư Chú Thích Hạnh Tâm.

Về tu, đạo tràng đã trì tụng Kinh A Di Đà và Kinh Sám Hồi. Cuối mỗi thời khóa, Đại Đức đã hướng dẫn cho đại chúng niệm Phật thật nhiều và đi Kinh hành nhiều Phật rất trang nghiêm.

Về học, Thầy không có thuyết giảng chuyên biệt về một đề tài, nhưng trong hai thời Pháp, bằng những lời thật chân tình, gần gũi, Thầy muốn cho Phật Tử, Đạo hữu ôn học lại nhiều giáo lý Phật pháp và khuyên mọi người phải chí tâm tu tập nhiều hơn, niệm Phật nhiều hơn để xiển dương Pháp Môn Tu Tịnh Độ và nhất thiết, phải đạt được kết quả tốt đẹp cho chính bản thân mình.

Theo lời đề nghị của Thầy, Chi Hội Mannheim đã chuẩn bị những chai nước để trên bàn Phật. Trong hai ngày tu học, Thầy đã thành tâm kỳ nguyện, cùng với công đức trì tụng Kinh Chú, niệm Phật của Đại chúng, "Mineralwasser" sẽ là "Tịnh thủy". Khi mãn khóa tu,

quý Đạo hữu thỉnh về cho bản thân, cho gia đình và chúng tôi thiền nghỉ, công năng, một phần lớn là do chính sự tu tập cũng như tín tâm của mỗi người.

Trên 45 Đạo hữu đã chính thức ghi tên tham dự khóa huân tu. Nếu cộng với khách vắng lai thì tổng số khoảng trên 60 người. Đặc biệt, đạo tràng còn được sự viếng thăm và cùng tu học của Sư Cô Thích Nữ Thông Nguyên, đến từ VN.

• Khóa tu học Phật pháp Đức quốc kỳ thứ 12 tại München

Khóa tu học Phật pháp do Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức tổ chức hàng năm nhân dịp lễ Thăng Thiên, năm nay được chùa Tâm Giác và Chi Hội Phật Tử VNTN München đảm trách từ ngày 17 đến 20.5.2007, kết quả thật tốt đẹp.

Hồi tưởng lại 12 năm về trước, cũng vào những ngày nghỉ lễ Thăng thiên, năm 1996, Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC đã tổ chức viên mãn khóa tu học Phật pháp 4 ngày. TT Viên Giác ghi nhận sự thành công này và đặt tên là "Khóa tu học Phật pháp Đức Quốc kỳ 1" và từ đây, hàng năm, một khóa tu như vậy được luân phiên tổ chức tại các Chi Hội địa phương.

Do nhân duyên thù thắng, Chi Hội PTVNTN München thường xuyên thuê được ATSV Halle để tổ chức các khóa tu học hoặc lễ Tết. Halle chỉ cách xa chùa Tâm Giác cũng như trụ sở của Chi Hội chưa đầy 5 phút đi bộ, là địa điểm lý tưởng cho khóa tu năm nay. Phòng ốc gồm có một Halle lớn thật rộng rãi, làm Chánh điện và nơi học Giáo lý cho học viên Cấp 2. (Tại Chánh điện chùa Tâm Giác là lớp học cho Học viên cấp 1). Bên cạnh còn có vài phòng phụ thuộc, Toilette và nhà bếp, khá đủ tiện nghi. Tuy nhiên, gặp trở ngại vào giờ chót, BTC không thuê được các phòng tắm như đã dự định, nên quý Học viên phải sử dụng các nhà tắm nơi chùa Tâm Giác, không đủ đáp ứng nhu cầu chung.

Về Giảng Sư :

Năm nay, TT Phương Trượng chùa Viên Giác bận hoằng Pháp tại Hoa Kỳ và Canada cùng với Tăng Đoàn, không thể chủ trì khóa tu như mọi năm; Ban Tổ Chức đã cung thỉnh Hòa Thượng (HT) Thích Trí Minh, Phương Trượng chùa Khuông Việt, Na Uy và TT Thích Nhất Chân, từ chùa Khánh Anh, Pháp Quốc quang lâm chủ trì, thuyết giảng. Bên cạnh còn có quý Chư Tôn Đức như: TT. Thích Quảng Bình, đến từ Đan Mạch, TT Thích Đồng Văn, Trụ trì chùa Tâm Giác-München; TT Thích Hạnh Bình, đến từ Đài Loan; ĐĐ Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác-Hannover; ĐĐ Thích Giác Định, ĐĐ Thích Giác Ân, đến từ VN. Ngoài ra, khóa tu còn có sự hiện diện hoặc viếng thăm của ĐĐ Thích Trung Thông, quý Sư Cô Hạnh Ngộ, Hạnh Thông, Hạnh Trang, Hư Huyền, Viên Hạnh; quý Sư Chú Hạnh Tâm, Giác Bảo, Hạnh Nhẫn, Thông Trụ và Chú Đồng Tài.

Đề tài thuyết giảng:

-HT. Trí Minh: Khai thị chung cho Cấp 1 và 2

-TT. Nhất Chân: Ngũ Giới Tướng Kinh
-TT. Hạnh Bình: Lịch Sử và Tư Tưởng Phật Giáo.
-TT. Đồng Văn: Kinh A Di Đà và Kinh Vô Lượng Thọ Phật
-ĐĐ. Hạnh Tấn: Bốn phận căn bản của người Phật Tử tại gia, chung cho cấp 1 và 2.
-ĐĐ. Giác Định: Kinh Thập Thiện và Tu Phước, Tu Huệ
-ĐĐ Thích Giác Ân: Mười Đại Đệ Tử của Phật

Khóa tu được bắt đầu với nghi lễ cung thỉnh quý Chư Tôn Đức quang lâm chánh điện, lễ chào Quốc kỳ, Phật Giáo kỳ, một phút mặc niệm và dâng hương bạch Phật rất trang nghiêm.

Sau đó, ĐH Quảng Đạo Hoàng Tôn Long, người hướng dẫn chương trình đã cung kính giới thiệu quý Chư tôn đức, quý vị Giảng sư và toàn thể học viên. Tiếp theo là diễn văn khai mạc của ĐH Nhứt Trọng Trần Văn Minh, thay mặt Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức và Ban Tổ Chức. Đạo từ ngắn gọn nhưng đầy ý nhị và gần gũi thân thương của HT Phương Trượng chùa Khuông Việt đã kết thúc buổi lễ khai mạc khóa tu học Phật pháp Đức Quốc kỳ thứ 12.

Từ lúc 14 giờ 30, buổi Khai Thị cũng do HT chủ trì đã đem đến cho Phật Tử thật nhiều an lạc. Rồi khóa tu đi vào nền nếp với 3 thời khóa tu và 3 buổi thính Pháp mỗi ngày, học viên đã tiếp thu, đã ôn học thật nhiều giáo lý của Như Lai và có thêm tín tâm làm hành trang cho bước đường tu học của mình. Tháp tùng quý phụ huynh, còn có trên dưới 20 trẻ em đã được quý Sư chú hướng dẫn sinh hoạt rất tươi vui tại trai đường chùa Tâm Giác.

Khóa tu năm nay cũng áp dụng cách ăn "selbstservice". Tuy nhiên, trong mỗi bữa ngọ trai đều có sự phát tâm cúng dường trai phạn của các Chi Hội, của các nhóm Phật tử với nghi thức và những bài tác bạch rất thành tâm, cung kính.

Bốn ngày tu học trôi qua thật nhanh. Buổi lễ Bế giảng đã diễn ra rất trang nghiêm, thân thiết với phần trình bày tổng kết của Ban Tổ Chức về tình hình học viên, về tài chánh cũng như lời niệm ân quý Chư tôn đức, quý Giảng sư, lời tán thán công đức tất cả các Ban: Trang Trí, Hương Đăng, Vệ Sinh, Hành Đường, Trai Soạn, Hành Chánh (do GDPT Chánh Tín đảm trách rất hoàn hảo). Tiếp theo là lời phát biểu cảm tưởng của ĐH Nguyễn Hạnh, đại diện học viên.

Đặc biệt, Đạo từ vô cùng thân thiết của TT Pháp Sư Thích Nhất Chân đã đem đến cho đạo tràng một niềm an lạc vô biên. Thầy đã vui vẻ nhắc nhở và tán thán khóa tu đầu tiên được tổ chức tại Mannheim cách nay 12 năm, tán thán những thành quả tu học của Phật Tử Âu Châu nói chung và tại Đức Quốc nói riêng. Thầy cũng rất vui mừng nhìn thấy Phật tử tại München và các vùng phụ cận đã có được mái chùa Tâm Giác khang trang, ấm cúng để cùng nhau tu học và làm Phật Sự.

Tiếp theo là diễn văn bế mạc của ĐH Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, thay mặt Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức. Sau hết là phần tác bạch cúng dường do ĐH Trần Hữu Tài và Bác Hoàng cung kính dâng lên quý Chư Tôn Đức

Được biết, vì chưa tìm được Halle nên khóa tu học Phật pháp Đức Quốc kỳ thứ 13, năm 2008 chưa có Chi Hội đảm trách. Vì vậy, ĐH Thiện Giáo, thay mặt Chi Hội PTVNTN München đã trao cờ luân lưu cho ĐH Thị Chơn, thay mặt Hội Phật Tử, tiếp nhận. Nếu không có đủ nhân duyên tổ chức tại một Chi Hội địa phương, thì khóa tu kỳ thứ 13 sẽ được tổ chức tại chùa Viên Giác, Hannover.

Đã có 167 Học viên: 57 Nam, 90 Nữ và 20 Trẻ em chánh thức ghi tên tham dự. Bên cạnh những thành quả, những ưu điểm có được, khóa tu cũng không sao tránh khỏi những thiếu sót ngoài ý muốn, tuy nhiên với thành tâm của người Phật Tử, khóa tu đã viên thành tốt đẹp và rất mong được sự hoan hỷ của mọi người.

• Tang lễ bác Nguyễn Từ Nguyễn Thị Thâm tại Neu-Anspach:

14 giờ ngày thứ ba, 22.05.2007, lễ tang của Bác Nguyễn Thị Thâm, Pháp danh Nguyễn Từ đã được cử hành rất trang nghiêm tại Friedhof Mitte, Neu-Anspach.

Bác Nguyễn Từ, sanh ngày 10.7.1916, từ trần ngày 15.5.2007 tại Neu-Anspach, Đức Quốc; thượng thọ 92 tuổi; là thân mẫu của Sư Cô Tịnh Quy cũng như ĐH Nguyễn Biên Trần Hữu Lượng, Cựu Chi Hội Trưởng CH PTVNTN Frankfurt.

Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội PGVNTN Âu Châu, Viện Chủ chùa Khánh Anh, Pháp Quốc; HT Thích Tánh Thiệt, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Tăng Sự GHPGVNTN Âu Châu, Viện Chủ chùa Thiện Minh, Lyon, Pháp Quốc; TT Thích Nhất Chân, đến từ chùa Khánh Anh và TT Thích Quảng Bình, đến từ Đan Mạch, đã chủ trì lễ tang cùng với sự hộ niệm của TT Thích Đồng Văn, Trụ trì chùa Tâm Giác, München; TT Thích Hạnh Bình, đến từ Đài Loan; ĐĐ Thích Hạnh Tấn, Chi Bộ Trưởng Chi Bộ PGVNTN Đức Quốc, Trụ Trì chùa Viên Giác, Hannover; ĐĐ Thích Hạnh Bảo, Trụ trì chùa Viên Ý, Italia; Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Trụ trì chùa Bảo Quang, Hamburg cùng quý Chư tôn đức Tăng, Ni thuộc GH. PGVNTN Âu Châu và Chi Bộ Đức Quốc, tổng số trên 30 vị, cùng với sự tham dự của quý Đạo hữu Phật Tử, quý thân hữu và đại diện các tổ chức, các hội đoàn, hiện diện khoảng 200 người.

Lời kinh, tiếng niệm Phật đầm ấm đã vang lên trong Halle, chí tâm cầu nguyện cho Hương linh bác Nguyễn Từ được vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ.

Đạo từ của HT Chủ Tịch HĐĐH GHPGVNTN Âu Châu, từ bi nhắc nhở và tán thán công đức cũng như hạnh nguyện, sự tu trì của người quá vãng. Sau đó, ĐĐ Thích Hạnh Tấn đã đọc diếu văn của Sư Phụ, Thượng Tọa Thích Như Điển, còn đang hoằng Pháp tại Hoa Kỳ đã ưu ái gởi về. Tiếp theo là đạo từ của Sư Bà Bảo Quang; rồi con cháu trong gia đình đã tưởng niệm, tiếc thương Từ Mẫu cũng như Bà Nội, Bà Ngoại. Một đồng hương đã hát bài "Lòng Mẹ" gởi đến Hương linh bác Nguyễn Từ với tất cả tấm lòng thương kính.

Đặc biệt thời gian cử hành tang lễ khoảng 2 tiếng đồng hồ nên nhiều đại diện các Tổ chức, Hội đoàn đã có nhân duyên góp lời phân ưu, như diếu văn của:

-ĐH Thiện An, Nguyễn Kim Định, đại diện cho chùa Tâm Giác và Chi Hội PTVNTN München,

-ĐH Nhứt Trọng Trần Văn Minh, TM. Hội PTVNTN tại CHLB Đức và Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC,
-ĐH Lưu Văn Nghĩa, TM Hội Người Việt TN Frankfurt;

Tất cả đều nói lên tấm lòng quý mến, tiếc thương gửi đến Hương Linh Bác Nguyên Từ và chia sẻ cùng tang quyến.

Tiếp theo, ĐH Nguyên Biên đã thay mặt tang quyến cảm niệm quý Chư tôn đức Tăng Ni cũng như quý quan khách. Và sau hết, mọi người đã lần lượt đến trước Linh Cữu và di ảnh cảm nén hương tiễn biệt người quá cố.

Được biết, 3 ngày trước khi bác Nguyên Từ trở về cõi Phật, bào huynh của Đạo hữu Nguyên Biên là Nguyên Chấn Trần Hữu Hải, đã từ trần ngày 12.05.07 tại Belgique, hưởng thọ 71 tuổi. Tang lễ đã được cử hành ngày thứ bảy 19.5.07 tại Belgique.

• Thành phần Ban Chấp Hành Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Đức Quốc nhiệm kỳ 2007-2011

Ban Chấp Hành Chi Bộ Phật Giáo VNTN tại Đức Quốc đã được bầu lại ngày 30.5.2007 tại Chùa Linh Thứu-Berlin, nhiệm kỳ 2007-2011, với thành phần như sau:

- Chi Bộ Trưởng: Đại Đức Thích Hạnh Tấn
- Chi Bộ Phó Nội Vụ: Thượng Tọa Thích Đồng Văn
- Chi Bộ Phó Ngoại Vụ: Đại Đức Thích Hạnh Giới
- Thư Ký: Sư Cô Thích Nữ Tâm Viên
- Thủ Quỹ: Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Nghiêm
- Ủy viên Văn Hóa Giáo Dục: Đại Đức Thích Thiện Sơn
- Ủy viên Từ Thiện Xã Hội: Đại Đức Thích Hạnh Bảo

• Thông báo

Khóa học Phật Pháp Âu Châu Kỳ thứ 19 tại Thụy Điển

Khoá học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 được tổ chức tại Thụy Điển. Đây là lần thứ 2. Kỳ này ở địa điểm khác:

1. Địa điểm: Trường Lerum Gymnasium (Dergardskolan) Alingsasvagen 9, 44380 Lerum – Suède (Sweden)

2. Thời gian: Từ ngày thứ năm 27.07.2007 đến ngày thứ bảy 04.08.2007

- Thứ năm 26.07.2007: Tề tựu

- Thứ sáu 27.07.2007: Khai giảng (10 giờ sáng)

- Thứ sáu 03.08.2007: Bế giảng (15 giờ chiều)

- Thứ bảy 04.08/2007. Sáng: Lễ An Vị Phật tại Chùa Phật Quang (Göteborg)

Chiều: Giải tán

3. Học phí: (gồm có ăn, ở, du ngoạn)

* Mỗi học viên: 120 € (1.200Skr) (phòng tập thể). Gia đình đông người tham dự, từ người thứ 2 trở đi được bớt 20%

* Đoàn sinh GDPT, học sinh, sinh viên: 100 € (1.000Skr)

4. Chương trình học: Gồm 4 cấp

1 = Chia nhiều nhóm theo ngôn ngữ Pháp, Anh, Đức và Bắc Âu (1A cũ)

2 = Phổ thông (1B cũ)

3 = Chuyên khoa (lớp 2 cũ)

4 = Tăng Ni (Tỳ kheo, Sa di) và „Đại học Oanh Vũ“

5. Tổ chức và Điều hành:

Điều hành chương trình khoá học: GHPGVNTN – Âu

Châu

Tổ chức địa phương: GHPGVNTN tại Thụy Điển đảm nhiệm

6. Đường đi đến khoá học

a. Bằng xe nhà:

a.1. Từ hướng Nam Malmö theo đường E6 đến Göteborg bắt theo đường E20 hướng Stockholm. Sau đó khoảng 20km đến Lerum bắt vào Lerum O/Stenkullen. Đến bùng binh đầu tiên theo hướng Lerum, sau đó tới bùng binh rẽ trái và chạy thẳng đến bùng binh thứ 3, phía trước là trường học.

a.2. Từ hướng Bắc (Na-Uy) theo đường E6 đến Göteborg bắt theo đường E20 hướng Stockholm. Sau đó khoảng 20km đến Lerum bắt vào Lerum O/Stenkullen. Tiếp theo như trên đã chỉ dẫn. . .

a.3. Từ hướng Tây (bến phà Göteborg) theo đường 45N (Karlstad). Sau đó khoảng 20km đến Lerum bắt vào Lerum O/Stenkullen. Tiếp theo như trên đã chỉ dẫn. . .

a. 4. Từ (Boras) hướng Đông theo đường 40 về Göteborg. Sau đó khoảng 20km đến Lerum bắt vào Lerum O/Stenkullen. Tiếp theo như trên đã chỉ dẫn. . .

b. Bằng máy bay: Đến Phi trường Gothenbrug (GOT – Landvetter) hay Save City Airport. Sau đó lấy xe Bus về Göteborg Centralstation. (Quý vị đi máy bay, xe lửa hoặc tàu thủy xin liên lạc về chùa sớm để sắp xếp việc đưa đón).

Quý vị nào chọn máy bay (xin mách thêm) có hãng hàng không Ryan Air bay từ Frankfurt và London đến thẳng phi trường Save City Airport với giá rẻ.

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc:

1. Chùa Phật Quang, Nedre Hjallbogardet 12, 42434 Angred, Thụy Điển.

Tel.: +46(0)31-435408, E-Mail: phatquang@gmail.com

2. Hoặc liên lạc và ghi danh với quý Thầy trong nước nơi mình cư ngụ.

Để cổ vũ tinh thần học Phật và sinh hoạt chung trong Giáo hội, xin bà con Phật tử tại Thụy Điển, nhất là vùng Göteborg, Malmö và Bjuv cố gắng xếp thời gian để tham gia học hỏi Phật Pháp hoặc chánh thức hoặc dự thính. Những vị nào không tham gia được, xin ủng hộ một bao gạo 20€ để góp phần chia sẻ với ban tổ chức.

Ngoài ra, trong khoá học thứ 19 này, đặc biệt có ngày niệm Phật của học viên toàn khóa, ngày sinh hoạt của Bồ Tát giới tại gia... và ngày họp thường niên của GHPGVNTN Âu Châu.

Lưu ý: Các học viên đem theo túi ngủ hay mền đắp và đồ dùng cá nhân.

Lưu ý riêng cho quý Đạo Hữu cùng đi xe Bus do Chùa Viên Giác tổ chức.

1. Ghi danh: Nơi ĐH Thị Chơn: điện thoại Chùa 0511-871809; điện thoại nhà 0511-9824316

2. Đóng tiền: Nơi ĐH Thị Chơn qua địa chỉ chùa Viên Giác hoặc chuyển đến trường mục sau:

Pagode Vien Giac

Kontonummer: 8703449. BLZ: 250 700 24

Deutsche Bank

Verwendungszeck: tiền xe bus đi Thụy Điển

3. Thời hạn ghi tên: bắt đầu từ giờ đến ngày 27.06.2007

4. Giá xe Bus: Cả đi lẫn về mỗi người 120,00 Euro (không kể học phí!)

5. Nếu đã ghi tên và đóng tiền mà hủy bỏ không đi:

a. trước một tháng thì sẽ hoàn lại 100%

b. trước 15 ngày thì sẽ hoàn lại 50%

c. trước 7 ngày sẽ không hoàn lại % nào cả •

Tin Tức Sinh Hoạt Cộng Đồng

• **Bà Loretta Sanchez đã trở lại Nam Cali-Hoa Kỳ ngày 09. 04. 07 và được đón tiếp như một người hùng:**



Cali Today News - Trong lúc Hà Nội lên án nữ dân biểu Hoa Kỳ, bà Lorretta Sanchez, như là một kẻ khủng bố, một con tin của cử tri Việt Nam tại Nam California vì những hành động đấu tranh không khoan nhượng của bà tại Hà Nội để bênh vực các nhà đối kháng bị bắt, các nhà dân chủ bị tù, và không ngừng kêu gọi tự do và nhân quyền cho Việt Nam, thì khi bà về đến Nam California vào tối thứ ba, bà đã được đón tiếp như một người hùng của cộng đồng và đồng hương Việt Nam.

Nhiều hội đoàn, nhiều tổ chức cộng đồng ra tận phi trường đón bà với những biểu ngữ như "Đón chào bà Sanchez trở về", "Cám ơn bà Sanchez đã đấu tranh cho dân chủ nhân quyền cho Việt Nam",...

Nhiều người mang hoa ra tận phi trường để tặng cho bà với tấm lòng cảm kích những hành động đấu tranh mà bà đã làm trên đất Hà Nội, bất chấp những cản trở, đe dọa của bạo quyền Hà Nội.

Nhiều ký giả của nhiều báo, đài đã ra tận phi trường để phỏng vấn bà và ngày mai bà có một cuộc họp báo tại Hội trường nhật báo Người Việt tại Nam California. Nhật báo Cali Today sẽ tường trình đến quý độc giả những tin tức cập nhật về cuộc họp báo này.

• **Lý Tổng đã trở về Hoa Kỳ**

San Jose - Hàng ngàn đồng hương tỵ nạn cộng sản, gồm tất cả mọi thành phần của hai miền Nam Bắc Cali đã vui mừng hân hoan đón chào Người Hùng Lý Tổng khi anh đặt chân đến phi trường quốc tế thành phố San Jose, thuộc Tiểu Bang California chiều hôm nay 07.4.2007. Anh Lý Tổng, một cựu sĩ quan

Không Quân QLVNCH, đã được tự do sau khi được tòa phúc thẩm Thái Lan quyết định phóng thích anh vào ngày thứ ba 3.04.07 vừa qua, cho dù dưới áp lực nặng nề của nhà cầm quyền Việt Cộng trong mưu đồ dẫn độ anh về lại VN để xét xử. Sự xuất hiện của Người Hùng Lý Tổng tại phi trường San Jose đã là yếu tố tạo nên một sự kinh ngạc rất lớn cho khách ngoại quốc và cư dân địa phương tại đây, vì sự tiếp đón rầm rộ với rừng cờ vàng, biểu ngữ, vòng hoa, loa phóng thanh, và rừng người trong một không gian cô đọng bên cạnh sự reo hò vang dậy của cả một góc trời. Nhiều hành khách ngoại quốc tại phi trường đã phải thốt lên who, who? với những con mắt đảo dáo tìm kiếm.

Mỗi một bước chân anh bước đi phải trải qua một khoảng thời gian thiết tưởng dài đủ để một tia phóng sự có thể khởi đầu và kết thúc. Phái đoàn tiếp đón anh Lý Tổng đã phải vất vả lắm để đem anh ra khỏi rừng người ái mộ và sau đó đến đài phát thanh Quê



Hương. Tại đây, anh đã vui vẻ cho đồng hương Việt Nam, thính giả của đài PTQH, đài truyền hình SBTN, PalTalk, và nhiều cơ quan truyền thông báo chí khác một cuộc họp báo bỏ túi và trực tiếp. Được hỏi con đường tranh đấu cam go mà anh đã đi qua và cho biết tư tưởng của anh trong những ngày tháng sắp tới, bằng một cử chỉ thanh thản, vui vẻ anh nói là mặc dù đã 62 tuổi, nhưng con đường đấu tranh cho lý

tướng Dân Chủ Tự Do cho Việt Nam đã ban cho anh sức mạnh của người 40 tuổi. Mừng anh thoát nạn về với chúng ta, hôm nay, một lần nữa xin được nghiêng mình cảm phục anh (Tin: PN911)

• **Dân biểu Zoe Lofgren yêu cầu đưa Việt Nam vào Danh sách CPC**

CALIFORNIA, Hoa Kỳ: Bà Dân biểu Zoe Lofgren đã cho phổ biến một lá thư mà bà gửi Ngoại Trưởng Hoa Kỳ Condoleezza Rice, trong đó bà kêu gọi Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ phải đưa Việt Nam trở lại danh sách những quốc gia cần quan tâm về tôn giáo (gọi là danh sách CPC).

Trong thư, bà Zoe Lofgren cho biết, bà quan ngại về tình hình đàn áp tự do tôn giáo, tự do ngôn luận và những quyền tự do căn bản khác của người dân Việt Nam trong thời gian qua. Đặc biệt, việc đàn áp này trở nên tồi tệ hơn sau khi Hà Nội được thông qua quy chế thương mại bình thường vĩnh viễn với Hoa Kỳ và trở thành thành viên thứ 150 của tổ chức Thương mại Quốc tế WTO.

Năm 2004, Việt Nam bị liệt kê vào danh sách CPC lần đầu tiên khi Hà Nội buộc người dân phải từ bỏ tôn giáo của họ, bắt giữ hàng chục nhân vật lãnh đạo tinh thần, và những vi phạm những quyền tự do tín ngưỡng khác. Đến năm 2006, Hà Nội đã mở một chiến dịch vận động để được rút tên ra khỏi danh sách này. Hà Nội đã cố gắng chứng tỏ rằng họ đã có những tiến bộ nhất định trong lĩnh vực này.

Còn theo bà Lofgren, tình hình tự do tôn giáo tại Việt Nam không những đã không được cải thiện mà còn tồi tệ hơn trong những ngày qua. Mới đây nhất vụ án Linh mục Nguyễn Văn Lý cũng cho thấy nhà cầm quyền Việt Nam vẫn không hề tôn trọng tự do tôn giáo và họ vẫn giành quyền được phê chuẩn bổ nhiệm các Giám mục trước khi Tòa Thánh La Mã có quyết định về việc này. Ngoài ra, họ đã áp dụng những biện pháp rất khắt khe đối với những người theo đạo Tin Lành.

Cũng theo bà Zoe Lofgren, những lý do mà trước kia ông Hanford đưa ra để rút tên Việt Nam ra khỏi danh sách CPC đã cho thấy kết quả hoàn toàn ngược lại. Linh mục Nguyễn Văn Lý, người đối kháng được nhiều người biết tới đã bị kết án tù 8 năm, những người cộng sự của ông bị từ 2 đến 5 năm tù. Ở miền Bắc, công an đã bắt giữ hai Luật sư nhân quyền là Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân vào ngày 6 tháng 3, cùng nhiều người khác đã bị bỏ tù chỉ vì bày tỏ ý kiến chống lại nhà nước, hoặc vì muốn được tự do thờ phượng theo tôn giáo của họ.

Nữ Dân biểu Lofgren cũng cảm ơn nữ Ngoại Trưởng Rice đã đặt vấn đề với Phó Thủ Tướng Vũ Khoan và Ngoại Trưởng Phạm Gia Khiêm trong chuyến viếng thăm của họ vào tháng 3 vừa qua, nhưng điều này chưa đủ. Bà nói, những hành động mới đây của chính quyền Việt Nam cho thấy nhà cầm quyền sẽ tiếp tục đàn áp nhân quyền và các quyền tự do tôn giáo của người dân. Bà nhấn mạnh, Hoa Kỳ không nên làm ngơ trước việc này mà hãy đưa Việt

Nam trở lại vào danh sách những nước cần quan tâm về tự do tôn giáo.

• **60 tổ chức và đoàn thể kêu gọi tẩy chay bầu cử Quốc hội 20/5/2007**

NEW JERSEY, Hoa Kỳ: Một bản kêu gọi tẩy chay bầu cử Quốc hội 2007 đã được 60 tổ chức trong và ngoài nước đồng ký tên. Lý do tẩy chay mà các tổ chức này nêu ra là do cuộc bầu cử Quốc Hội gian dối. Họ cho rằng, Đảng Cộng sản đã ngang nhiên đặt quyền lợi của đảng lên trên quyền lợi của Tổ Quốc và dân tộc, xóa bỏ quyền chọn lựa của người dân.

Trong bản thông báo chung của 60 tổ chức, họ cho biết: *"dành 90% ghế cho đảng viên, và chỉ định đảng viên nào được vào danh sách ứng cử, chỉ còn 10% ghế còn lại, nhà nước CSVN đã tự cho mình quyền chấp nhận ai, không chấp nhận ai ra ứng cử."*

Những tổ chức ký tên kêu gọi mọi người không đi bầu cử hoặc gạch toàn bộ danh sách cử tri khi đi bỏ phiếu hay bỏ phiếu trắng.

Trong danh sách 60 tổ chức này, có các tổ chức tại Việt Nam như Khối 8406, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam..., một số đảng phái chính trị như Đảng Thăng Tiến, Đảng Vì Dân, Quốc Dân Đảng, Phục Hưng, Việt Tân... và các tổ chức của cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ, Canada, Pháp, Đức, Úc, Nhật...

• **Lễ treo Cờ Vàng - Đại diện cho chính nghĩa và tự do - tại Little Sài Gòn**

WESTMINSTER, California, (NV) - Vào lúc 6 giờ 30 chiều Thứ Sáu, ngày 20 Tháng Tư, 2007 vừa qua, Đại diện của cộng đồng Việt Nam miền Nam California, Đại diện Hội Cựu Chiến Sĩ QLVNCH, Đại diện Gia Đình Phật Tử Miền Quảng Đức, Đại diện Đảng Việt Tân, cùng một số quý vị cao niên và các vị Đại diện dân cử địa phương trong vùng... đã có mặt trước Thương xá Asian Village để làm lễ treo Cờ Vàng trong khu vực vùng Little Saigon nhân dịp tưởng niệm Tháng Tư Đen lịch sử.

Cô Hạnh Trần, 34 tuổi, cư dân ở vùng Anaheim cho biết: "Tôi đến đây ủng hộ Ban Tổ Chức để cùng tưởng niệm biến cố đau thương của dân tộc. Vào thời điểm 1975, tôi còn quá nhỏ nên không biết gì về chuyện lịch sử. Bây giờ định cư ở đây, được cha mẹ dạy dỗ, được tìm hiểu thông qua sách báo... tôi đã hiểu ra. Tôi kêu gọi các bạn trẻ hãy cùng đến đây để đóng góp với cộng đồng. Đất nước Việt Nam hiện tại đang cần tiếng nói của giới trẻ hải ngoại".

Buổi lễ treo cờ diễn ra đơn giản nhưng khá đặc biệt khi có sự xuất hiện của ông Lou Corea, Nghị sĩ tiểu bang California, một người luôn có mặt cùng Cộng đồng Việt Nam trong buổi lễ treo cờ truyền thống tưởng niệm Tháng Tư Đen hằng năm. Ông Ngô Chí Thiêng, Chủ tịch Cộng Đồng Việt Nam Miền Nam California đã ngỏ lời cảm ơn sự hiện diện của ông Lou Corea và đặc biệt cảm kích trước hành động phản đối sự hiện diện của phái đoàn CSVN tại phiên họp Thượng Viện California tại Sacramento vừa qua. Ông Thiêng nói: "Nghị Sĩ Lou Corea đã có một hành động

ngoạn mục khi tẩy chay phiên họp để phản đối phái đoàn CSVN tại Thượng Viện. Chúng tôi rất cảm ơn ông về hành động đó”.

Việc treo cờ tưởng niệm ngày Quốc Hận năm nay được kéo dài trên 10 ngày ở các trục lộ chính của khu vực Little Saigon như Bolsa Ave., Westminster Blvd., Magnolia Ave., Brookhurst và Euclid Street. Kinh phí treo cờ do tổ chức Cộng Đồng Việt Nam Miền Nam California (VACSC) chịu phí tổn. Ông Đinh Quang Anh Thái, Giám đốc Đài Little Saigon Radio đã đến ủng hộ một phần kinh phí, và trao tặng tấm chi phiếu \$1000 cho VACSC.

Mặc dù buổi chiều Thứ Sáu trời mưa nặng hạt, mọi người đã không quản ngại sự bất thường của thời tiết để đến với buổi lễ, nhằm bày tỏ những tình cảm của mình đối với một sự kiện trở thành truyền thống trong cộng đồng người Việt tỵ nạn ở vùng Little Saigon.

Anh Thomas Tuấn Nguyễn, ở Orange City nói: “Thế hệ thứ hai, thứ ba không nên quên những gì mà chúng ta đang có. Tất cả đều nhờ vào sự hy sinh và mất mát của thế hệ thứ nhất. Đây là buổi lễ truyền thống của cộng đồng, vì vậy năm nào tôi cũng đến đây để bày tỏ sự cảm ơn đối với thế hệ cha anh đi trước”.

Ông Tạ Đức Trí, Nghị viên của thành phố Westminster, được đề cử Đại diện cho phía Cộng đồng Việt Nam cùng Nghị Sĩ Lou Correa đã treo lá Cờ Vàng và cờ Hoa Kỳ trước sự cổ vũ của nhiều người. Nghị viên Tạ Đức Trí nói: “Đây là lá Cờ Vàng đại diện cho chánh nghĩa, chúng ta cần phải bảo vệ nó. Chúng ta còn chiến đấu thì sẽ còn hy vọng cho một nước Việt Nam yêu tự do”. (T.N.)

• Phương Nghi - một tài năng trẻ 11 tuổi



Ngày 02.5.2007, tài năng trẻ piano Phạm Trần Phương Nghi biểu diễn trong chương trình hòa nhạc “Vinh danh tài năng trẻ” tại Viện nghệ thuật Goethe, New York (Mỹ). Đây là một vinh dự và niềm tự hào lớn lao đối với cô bé 11 tuổi người Việt như Phương Nghi.

Trước khi sang Mỹ vào mùa đông năm 2004, Phương Nghi đã có quá trình tham gia sinh hoạt văn nghệ rất nổi bật tại Sài Gòn. Phương Nghi bắt đầu học đàn organ khi mới lên lớp mẫu giáo. Từ năm 2002, Nghi vừa học văn hóa tại trường Tiểu học Minh Đạo (luôn đạt danh hiệu học sinh xuất sắc) vừa học piano hệ chính qui trung cấp dài hạn tại Nhạc viện TP. Sài Gòn (đạt học bổng loại A của nhạc viện liên tục trong ba năm liền 2002-2004). Phương Nghi cũng là thành viên nhóm múa Những Ngôi Sao Nhỏ, Đoàn ca múa nhạc Bông Sen và đi phục vụ công diễn nhiều nơi trước khi theo gia đình định cư tại Mỹ.

Phương Nghi bắt đầu theo học lớp 3 tại trường Tiểu học Mather, Boston (Tiểu bang Massachusetts). Cô giáo chủ nhiệm Norman đã bày tỏ sự ngạc nhiên về khả năng của cô học trò nhỏ nhắn gốc Việt khi dạy em những năm qua. Phương Nghi không chỉ theo kịp trình độ của học sinh bản xứ mà có phần trội hơn trong nhiều bộ môn.



Năm 2007, Phương Nghi được chọn là học sinh giỏi nhất khối lớp 5 dành cho các học sinh tiên tiến (AWC - Advanced work class) của trường Tiểu học Condon. Nhờ thành tích này, ngày 9.5.2007 Phương Nghi đi dự lễ trao giải thưởng học sinh giỏi do thị trưởng thành phố Boston

Thomas M. Menino tổ chức tại tòa thị chính Boston, là một trong hai học sinh tiểu học xuất sắc nhất của thành phố Boston được tuyên dương dịp này. Hiện tranh vẽ của Phương Nghi cũng đang triển lãm tại tòa thị chính Boston.

Dù phải theo gia đình sang Mỹ, song con đường phát triển năng khiếu đàn của Phương Nghi không gián đoạn. Bố mẹ Phương Nghi cho biết lúc sang Mỹ họ gặp rất nhiều khó khăn khi phải hòa nhập xã hội mới, phải vừa học vừa làm việc, thế nhưng gia đình vẫn ưu tiên để em theo đuổi việc chơi đàn piano. Tháng 9.2006, Phương Nghi vào học Nhạc viện New England (New England Conservatory of Music). Chỉ ba tháng sau, cô bé đón Giáng sinh bằng một tin vui đầy tự hào: Nghi là người đầu tiên đoạt Giải nghệ sĩ trẻ (Young artists award) của Tổ chức Max Reger Foundation of America với phần thưởng là suất học bổng toàn phần tám năm học chuyên ngành piano kèm những cơ hội đi khắp các tiểu bang ở Mỹ để biểu diễn.

Hiện Phương Nghi đang thọ giáo piano với giảng viên Clara Slater tại Nhạc viện New England. Khi chơi các tác phẩm của Joseph Haydn, Frédéric Chopin hay Max Reger, Phương Nghi được các bậc thầy piano tại

Mỹ đánh giá: “Cô bé đầy tố chất nghệ sĩ, biểu diễn uyển chuyển và đỉnh đạt”.

Phượng Nghi đã đoạt nhiều giải thưởng chơi đàn như hai giải thưởng Yamaha Cup gồm giải ba và Giải pha-lê dành cho thí sinh nhỏ tuổi nhất bảng A trên đàn organ Electone (năm 2001), hai giải nhất liên tiếp hai năm liền (2002 và 2003) Yamaha Cup trên đàn organ Electone bảng A. Năm 2004 đoạt giải nhất trên đàn piano bảng A và giải ba trên đàn Electone bảng B. Cô bé tỏ ra yêu thích các tác phẩm nhẹ nhàng của Mozart hay Richard M. Sherman. (*Trung Nghĩa / Tuổi Trẻ*)

• Văn Bút Quốc Tế đòi phóng thích nhà văn Trần Khải Thanh Thủy tức khắc và vô điều kiện

Genève - Tại Việt Nam, từ 9 tháng qua, có cuộc leo thang đàn áp bằng sự gia tăng sách nhiễu, hành hung, đe dọa, cô lập và giam cầm các nhà văn và nhà báo tranh đấu cho Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền. Phiên tòa ở Huế áp dụng ‘luật rừng’ với những bản án tù nặng nề đối với LM. Nguyễn Văn Lý, Chủ biên tạp chí ‘Tự Do Ngôn Luận’ và các cộng sự viên chỉ là bước đầu của một chuỗi dài những hành vi tội ác mới. Các lãnh tụ CHXHCNVN không bao giờ nghĩ rằng giới truyền thông ngoại quốc có thể đồng thanh chuyển vận để phổ biến khắp quả địa cầu, hình ảnh người tù ngôn luận và lương tâm Việt Nam bị còng tay bịt miệng trước vành móng ngựa của một chế độ độc tài cộng sản còn rơi rớt lại sau khi khối đàn anh Liên Xô bị tan vỡ.

Ngày 30.4.2007, trong một Kháng Nghị Thư phổ biến toàn cầu, Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bênh vực Nhà Văn bị cầm tù bày tỏ niềm lo ngại sâu xa về sự giam nhốt nhà văn và nhà báo Trần Khải Thanh Thủy. Bà bị bắt ngày 21.4.2007 sau khi cho đăng trên Internet nhiều bài viết công khai chỉ trích bạo quyền. Hiệp Hội Thế Giới các Nhà Văn đòi nhà cầm quyền Hà Nội phóng thích bà tức khắc và vô điều kiện, tuân theo Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà họ đã ký kết. Văn Bút Quốc Tế cũng rất quan tâm về tình trạng sức khỏe của nhà nữ trí thức dũng cảm đó.

Bà Trần Khải Thanh Thủy, 47 tuổi, là một nhà văn có uy tín nhờ tinh thần độc lập, đầy sức sáng tạo, tác phẩm phong phú, dưới nhiều bút hiệu khác nhau (Nguyễn Thái Hoàng, Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Quý Dân, Nguyễn Hải, Võ Quế Dương, Trần Thị Thanh Hằng, Phạm Xuân Mai, Mai Xuân Thương, v.v...). Bà còn là một nhà thơ, nhà viết tiểu luận, phóng viên và cộng tác biên tập với nhiều tờ báo, mới nhất là bán nguyệt san Tổ Quốc (bị cấm). Bằng ngòi bút trung thực, bà bênh vực những nạn nhân của bất công xã hội. Đặc biệt là bà đã viết về nhiều trường hợp cán bộ viên chức tham nhũng và lạm quyền, cướp đất chiếm nhà của hàng trăm nông dân không có khả năng tự vệ và chống đối.

Bởi vậy bà Trần Khải Thanh Thủy trở thành đối tượng của nhiều cuộc sách nhiễu hung bạo và bắt bớ để thăm vãn của công an mật vụ. Bà bị canh chừng nghiêm ngặt như một tù nhân bị quản thúc tại gia. Bà

từng bị bắt lại đầu tháng 10 năm 2006 và bị tra hỏi về các bài tiểu luận ‘Hang Đá’, ‘Tự Thuật’ và ‘Đổi Thoại’ được viết sau lần bà bị câu lưu hồi tháng 9. Bà cũng bị công an đưa ra giữa một phiên tòa án nhân dân tại một sân vận động, nơi mà đám đông khoảng 300 người bị bắt buộc tham dự vào cuộc ‘đấu tố’, sỉ nhục bà. Chưa hết, một đám đông khác đã bao vây nhà bà. Bọn người tỏ vẻ ‘hiềm thù’ đó còn tố cáo bà là ‘kẻ phản bội và bán rẻ danh dự’. Rồi tới chiều ngày 27 tháng 10, trước sự hiện diện của công an, một đám đông khác tràn vào nhà bà. Hai vợ chồng bà bị đánh đập tàn bạo. Chẳng những bọn công an từ khước bảo vệ bà, chúng còn nói đó là phương cách độc nhất để buộc bà phải từ bỏ công cuộc đấu tranh tích cực cho Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền. Bà bị mất việc từ cuối năm 2006 trong lúc chồng bà, nhà giáo Đỗ Bá Tân, cũng bị thường xuyên sách nhiễu ngay nơi làm việc.

Văn Bút Quốc Tế nhắc rằng nữ văn sĩ Trần Khải Thanh Thủy đã được Hiệp Hội tuyên dương nhân dịp thế giới cử hành Ngày Phụ Nữ 8 tháng 3 năm 2007. Cùng với *nhà văn và nhà báo Nga Politsosvkayav, nhà báo Umida Niyazo, nước Ouzbékistan, nhà báo Serkalem Fasi, nước Éthiopie*, bà Trần Khải Thanh Thủy là trường hợp tiêu biểu cho những nhà nữ trí thức chân chính, những người cầm bút dẫn thân, bất khuất mà *tù ngục, hăm dọa và cả đến giết hại không hủy diệt được tiếng nói chỉ trích bạo quyền và bạo lực*. Không quên rằng *Đài Quan Sát Nhân Quyền* cũng đã *trao tặng* bà Trần Khải Thanh Thủy *Giải Tự do Phát biểu Lillian Hellman/Dashiell Hammet* năm 2007. Được biết *Giải thưởng* này dành cho 45 nhà cầm bút đối kháng đã chứng tỏ lòng can đảm trước sự trấn áp, ngược đãi của nhà cầm quyền ở nước họ. *Trong số tân khôi nguyên có 8 nhà văn và nhà báo dân chủ đối kháng Việt Nam. Bên cạnh bà Trần Khải Thanh Thủy có nhà báo tù nhân Nguyễn Vũ Bình đang đau nặng, Luật sư Nguyễn Văn Đài mới bị bắt cùng ngày với nữ Luật sư Lê Thị Công Nhân, nhà bình luận Nguyễn Chính Kết đang bị truy nã, ba cựu tù nhân - nhà báo Nguyễn Khắc Toàn, nhà Luật học Lê Chí Quang, nhà viết quân sử CS Phạm Quế Dương, và nhà viết tiểu luận Đỗ Nam Hải, đang bị sách nhiễu, cô lập hoặc bị công an hăm he bắt giữ để làm áp lực gia đình.*

Văn Bút Quốc Tế sẽ gửi Kháng Nghị Thư này đến Chủ tịch, Thủ tướng cùng Bộ trưởng văn hóa và thông tin CHXHCNVN. Văn Bút Quốc Tế cũng yêu cầu các Trung tâm Văn Bút trên toàn thế giới gửi ngay Kháng Nghị Thư tương tự đến nhà cầm quyền Hà Nội, để:

- bày tỏ mối quan tâm sâu xa về sự giam nhốt nhà văn và nhà báo Trần Khải Thanh Thủy và đòi phóng thích bà tức khắc và vô điều kiện tuân theo Điều 19 Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà họ đã ký kết;

- bày tỏ niềm lo âu về tình trạng sức khỏe của bà và đòi nhà cầm quyền cộng sản đảm bảo cho bà được tiếp tục điều trị bệnh lao phổi.

(*Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ*)

• THƯ MỜI

**Ban Tổ Chức Ngày Kỷ Niệm 55 Thành Lập Trường
Phan Châu Trinh & Hội Ngộ Cựu Học Sinh Liên
Trường Quảng Nam-Đà Nẵng Hải Ngoại**

**Kính gửi: quý Thầy Cô cùng các bạn cựu học sinh
các trường Trung Học Quảng Nam-Đà Nẵng**

Năm nay, một lần nữa, nhân dịp **Kỷ niệm 55 năm thành lập trường Phan Châu Trinh, cũng là ngày Hội Ngộ Cựu Học Sinh Liên Trường Quảng Nam-Đà Nẵng Hải Ngoại sẽ được tổ chức tại Santa Ana, California vào cuối tuần Lễ Labor Day Hoa Kỳ, tức các ngày 1 và 2 tháng 9 năm 2007.**

Về tổng quát, đại hội Cựu Học Sinh Liên Trường Quảng Nam-Đà Nẵng Hải Ngoại sẽ gồm 3 chương trình chính:

1/ Picnic tại Mile Square Park: Mile Square Park tọa lạc tại số 16801 Euclid Fountain Valley, CA 92708.

2/ Chiều thơ nhạc chủ đề "Quê Hương và Tình Bạn" sẽ được tổ chức từ 1 giờ đến 4 giờ chiều Chủ Nhật 2 tháng 9 tại Khách sạn Crown Plaza Hotel, 12021 Harbor Blvd, Garden Grove, CA 92840. (Vào cửa tự do)

3/ Chương trình trọng điểm Hội Ngộ Cựu Học Sinh Liên Trường Quảng Nam-Đà Nẵng Hải Ngoại sẽ được bắt đầu từ 5:30 đến 12 giờ khuya cũng tại Khách sạn Crown Plaza Hotel, 12021 Harbor Blvd Garden Grove, CA 92840.

Mọi chi tiết xin liên lạc với đại diện Ban Tổ Chức tại California và các vùng, các quốc gia trên thế giới:

• **Ban Tổ Chức:** CGS Trần Hữu Duận (PCT), CGS Đặng Thị Liệu (PCT, Hồng Đức), CGS Phan Mộng Hoàn (PCT-KTDN)

• **Ban Vận Động:** Nguyễn Đức Chương
3503-C Temple Ave. Pomona, CA 91768
Tel.(909) 718-0778(o) 909-967-1212 Cell
Email:chuongcom01@aol.com

• **Đại Diện các Địa phương:**

* **Mỹ Châu**

- Bắc California: Lê Văn Chính, Hồ Văn Tấn, Đào Hữu Gia, Phạm Phước, Hồ T. Thủy
- Houston: Nguyễn Văn Thành, Phan Thanh Sơn, Nguyễn D. Tiến
- Dallas: BS Nguyễn Văn Hào, Nguyễn Thanh Đức
- Washington DC: Phù Chí Phát
- Boston: NT Phan Xuân Sinh, NV Trần Trung Đạo
- Chicago: Bích Liên

* **Âu Châu:** NV Nguyễn Quý Đại
(Sẽ bổ túc thêm các Ban Đại Diện các nơi).

• TÌM CON / TÌM ANH / TÌM BẠN

Song thân (Ngô Thế Châm & Đặng Thị Hằng, 15327 Bedford Glen, TX 77530 USA) và em gái Ngô Lan Phương, Skovloekke 10, DK 5700 Svendborg – Denmark, email: PhuongTuanCao@hotmail.com tìm anh NGÔ THẾ LÂM, sanh 11.11.1952 tại Hưng Yên. Học xong Trung Học Võ Tánh (Nha Trang) năm 1971 qua Nhật du học, anh tốt nghiệp Đại Học Ashikaga Kogyo Daigaku. Sau 1975 anh

qua Pháp, khoảng 1978, một cựu sinh viên du học Nhật có gặp anh ở Paris. Sau bắt tin.

Quý vị nào có tin tức về anh Lâm xin liên lạc về địa chỉ trên. Xin hậu tạ.

• **TÌM BẠN :** Nhà thơ MƯỜNG MÁN (c/o Quán Ruốc, 38/6 P. Nguyễn Văn Trỗi, P.15, Q. Phú Nhuận – Sài Gòn, ĐT. (08) 844 21 22) tìm bạn là bà THÁI THỊ BÍCH LAN, nghe nói đang ở Đức. Ai có tin tức hay gặp bà Bích Lan, xin nhắn dùm hãy liên lạc với địa chỉ trên. Cảm ơn thật nhiều.

• **TÌM BẠN:** VŨ THỊ NAM PHƯƠNG tìm bạn học ở Nguyễn Bá Tòng niên khóa 1968-1970 là LÊ THỊ KIM THANH và LÊ THỊ TUYẾT. Buổi trưa 3 đứa hay đi mua bánh mì chả.

Nghe tin đã sang Đức từ lâu. Xin liên lạc với Phương.

Email: Tee-tunconkhicon2000@yahoo.com

Rất mong tin.

• **TÌM EM :** Muốn tìm Dũng Thúy ở Berlin. Trong chuyến đi từ Nga sang Đức. Chị Hường có ngủ ở nhà Dũng 1 đêm. Và hôm sau đã mua vé tàu cho chị Hường về. Nếu còn ở Đức thì liên lạc với chị Hường theo địa chỉ sau :

**Thị Hương Weyers
Gladbacherstr. 171. 47805 Krefeld
Tel. : 0173 / 1622350**

• CHÚC MỪNG

Được hồng thiệp báo tin lễ Thành Hôn và Vu Quy của Huỳnh Trưởng:

Hoàng Tùng VÕ QUANG CHÂU

Ủy viên Văn Mỹ Nghệ Ban Hướng Dẫn Đức Quốc

Kiểm Liên Đoàn Trưởng GDPT Chánh Giác

Sánh duyên cùng chị

NGUYỄN THỊ PHƯỢNG

Hôn lễ đã được cử hành ngày 05 tháng 05 năm 2007 tại Bremen, Đức Quốc

Thân chúc Huỳnh Trưởng Hoàng Tùng và chị Phượng trọn đời Hạnh Phúc trong An Lạc, trong Ánh Tử Bi của Chư Phật

-Ban Hướng Dẫn GDPT VN Đức Quốc

-Các GDPT Minh Hải, Tâm Minh, Chánh Dũng, Chánh Niệm, Pháp Quang, Chánh Giác, Chánh Tín.

-Các Ban Bảo Trợ tại các địa phương.

• CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Anh Chị Trương Văn Xuân, CSVSQ/TVBQGVN - K.30 ở Hannover-Germany, báo tin lễ Vu Quy cho Trưởng Nữ là:

TRƯƠNG THỊ NGỌC KHOA

đẹp duyên cùng cậu

NGUYỄN MẠNH CƯỜNG

Trưởng Nam của Ông Bà Nguyễn Văn Côi tại Saigon - Việt Nam.

Hôn lễ được cử hành tại tư gia ở Khuông Việt – Phú Trung – Tân Phú – Saigon lúc 11giờ ngày 22.07.2007.

Chúng tôi, Đại Gia Đình CSVSQ/TVBQGVN xin chúc mừng hai họ **TRƯƠNG & NGUYỄN** chọn được Rể thảo Dâu hiền và thương chúc hai cháu **Ngọc Khoa & Mạnh Cường Trăm Năm Hạnh Phúc.**

Liên Hội CSVSQ/TVBQGVN tại Âu Châu

Liên Hội CSVSQ/TVBQGVN tại Bì - Đức – Hòa Lan.

Tin tức nước Đức

• Lê Ngọc Châu

• Ra lệnh điều tra lại vụ án 30 năm trước

Bộ Trưởng Nội Vụ liên bang Đức Wolfgang Schäuble đã ra lệnh xem xét lại cẩn thận vụ ám sát ông Tổng biện lý liên bang Đức Siegfried Buback xảy ra cách đây 30 năm. Theo thông tin của báo Spiegel thì Klar, người bị kết án sát nhân, không phải là thủ phạm. Thủ phạm là Stefan Wisniewski. Theo lệnh của Schäuble, các cơ quan trách nhiệm sẽ kiểm tra xem các cơ quan phản gián và sở cảnh sát hình sự liên bang có giấu giếm biện lý cuộc liên bang Đức những lời khai của những cựu thành viên RAF để có thể làm sáng tỏ vụ án. Cuộc điều tra nhằm trả lời câu hỏi: Ai là kẻ đã bắn những phát súng chết người vào Buback và những cận vệ của Buback ?



Hậu quả của việc kiểm tra này có thể là việc phải đánh giá lại vụ án và có thể khiến mở trở lại những phiên xử các thành viên RAF. Thời đó Tòa án Đức đã dùng „thủ tục đơn giản

hóa bằng chứng” để kết án Klar và Mohnhaupt. Mặc dù 2 người này không có mặt tại hiện trường vào thời điểm ám sát Buback vào tháng 4.1977 ở Karlsruhe nhưng họ vẫn bị kết án vì lý do „họ phải chịu trách nhiệm về những hành động của các hung thủ khác vì họ đã tham gia vào mọi giai đoạn chuẩn bị và quyết định kế hoạch ám sát”. Vào thời điểm xảy ra án mạng, Mohnhaupt đang ở Amsterdam, còn theo lời khai của một nhân chứng thì Klar đã có mặt ở Karlsruhe vào những ngày trước khi xảy ra án mạng.

Theo những thông tin mới của tờ Spiegel, ông Stefan Wisniewski mới chính là thủ phạm giết Buback. Wisniewski, lúc đó là thành viên nhóm RAF, là một kẻ hung bạo và sử dụng thành thạo súng liên thanh vì đã được huấn luyện trong những trại huấn luyện khủng bố của người Palestine. Nếu quả thật như vậy thì Wisniewski sẽ có thể bị truy tố. Wisniewski bị kết án tù chung thân vào năm 1977 vì tội giết Chủ tịch Hiệp hội Chủ nhân Đức Hans Martin Schleyer. Đến năm 1999 Wisniewski được trả tự do. Ngoài ra báo Spiegel cũng cho rằng vào năm 1982 hoặc 1983 cơ quan phản gián Đức đã được nữ thành viên RAF Becker khai về những thành viên của „tổ khủng bố Ulrike Meinhof”, là nhóm đã giết Buback và 2 nhân viên của ông. Mới đây, con của ông Buback cũng lên tiếng ủng hộ cho việc ân xá tù nhân Klar, nếu Klar quả thật không trực tiếp giết cha ông ta.

• Đức: Thất nghiệp xuống dưới 4 triệu

Lần đầu tiên kể từ tháng 10.2002, con số thất nghiệp tại Đức đã giảm xuống dưới mức 4 triệu. Ngày

02.5.07, Giám đốc của Cơ quan dịch vụ giới thiệu việc làm (Bundesagentur für Arbeit), ông Frank-Jürgen Weise thông báo cho biết số người Đức thất nghiệp trong tháng Tư đã giảm bớt đi 141.000 xuống còn 3,967 triệu người. Số thất nghiệp bên Tây Đức giảm 93.000 xuống còn 2,605 triệu người, bên Đông Đức giảm 49.000 xuống còn 1,362 triệu. So với tháng 4.2006, con số này thấp hơn 824.000 người. Tỷ lệ thất nghiệp như thế đã giảm từ 9,8% còn 9,5%. Theo ông Weise số thất nghiệp như thế đã vượt qua được mức tâm lý 4 triệu. Như vậy sự tăng trưởng kinh tế đã ảnh hưởng rất tốt đến thị trường lao động và số công việc làm đã gia tăng. Cách giúp đỡ một cách chuyên nghiệp những người bị thất nghiệp lâu năm của những cơ quan giới thiệu việc làm cũng như thời tiết tốt cũng giúp làm giảm số thất nghiệp.

Các chuyên viên kinh tế cho rằng số lượng người thất nghiệp giảm trong 2 năm qua rất đáng quan tâm và việc kết quả tốt của tháng này sẽ là sự bắt đầu của một khuynh hướng lâu dài. Các kinh tế gia hàng đầu của tổ hợp bảo hiểm Allianz và ngân hàng Dresdner Bank cho rằng, nếu tiếp tục chính sách cải tổ và mức lương không tăng mạnh thì chậm nhất là năm 2009 con số thất nghiệp sẽ giảm xuống dưới mức 3 triệu. Họ cho rằng luật cải tổ Hartz bắt đầu có hiệu quả. Các kinh tế gia hàng đầu tính rằng số lượng thất nghiệp trung bình trong năm nay sẽ là 3,8 triệu và trong năm tới sẽ là 3,5 triệu.

• Đức: Hội nghị Hồi giáo tiếp tục cố gắng

Cuộc Hội nghị Hồi giáo lần II đã diễn ra vào ngày 02.5.2007 nhưng không mang lại một kết quả nào đáng kể. Bộ trưởng Nội vụ liên bang Đức Ts. Wolfgang Schäuble (CDU) cũng tìm ra được một điểm căn bản để báo cáo: Hồi giáo hiện đã trở thành một bộ phận của xã hội Đức. Hội nghị này tuy cãi nhau nhưng „quan trọng nhất là chúng tôi quyết định tiếp tục làm việc với nhau mặc dù đã tranh cãi nhiều”.

Ông Schäuble đồng ý cho phép dạy đạo Hồi trong trường học nhưng vì đạo Hồi không phân biệt rạch ròi giữa nhà nước và tôn giáo nên hội nghị sẽ phải bàn luận thêm để giải quyết vấn đề này. Để trả lời sự chỉ trích đối với việc một cơ cấu mới được thành lập mang tên Ủy Ban Điều Hợp Người Hồi Giáo để được xem là người đại diện cho người Hồi giáo trong những cuộc nói chuyện với chính phủ. Schäuble cho rằng tổ chức nói trên chỉ đại diện cho 10 đến 15% người Hồi giáo ở Đức nên không có quyền thay mặt cho tất cả người Hồi giáo được.

Một trong số những thành viên tham dự hội nghị là Ủy ban Trung ương Hồi giáo thì lại chỉ trích rằng hội nghị đã cãi nhau mà không có đưa ra định hướng nào cho nên bây giờ cần phải đưa ra một kế hoạch rõ ràng cho tương lai. Trong khi đó Hội người Alevit thì lên tiếng kêu gọi các nhóm Hồi giáo nên công nhận lẫn nhau và xem những kết quả đạt được hiện nay là thành công.

Chính phủ Đức đã thành lập hội nghị Hồi giáo để những người Hồi giáo sống ở Đức để hội nhập hơn về mặt tôn giáo và xã hội. Hội nghị này gồm có 30 thành viên: 15 là đại diện các tổ chức Hồi giáo và 15 là đại diện của nhà nước Đức. Phiên họp đầu tiên đã được diễn ra tại Bá Linh vào ngày 27.12.2006 và đã quyết định cho thành lập 4 tổ công tác để nghiên cứu về các vấn đề chung mà hai bên quan tâm đến.

• Có thể mất chỗ làm vì nhục mạ Xếp

Một nhân viên lợi dụng tờ báo hăng để xả xú bấp sự giận dữ của đương sự đối với ông xếp. Xếp cho là đi quá trớn, không thể chấp nhận nên sa thải vô điều kiện nhân viên này và vì vậy bị kiện ra tòa.

Lý do là nhân viên nói trên luôn phàn nàn về cách cư xử của ông xếp. Không chịu đựng nổi nên cuối cùng đương sự đã tìm ra giải pháp để bộc lộ sự tức giận của mình. Trong tờ báo của hãng, nhân viên này đã quả quyết rằng chủ hãng săn đuổi những nhân viên bị bệnh cũng như đe dọa người làm và không cho phép công nhân viên được quyền phát biểu tư tưởng căn cứ vào quyền tự do ngôn luận. Chủ hãng phản ứng và sa thải ngay vị nhân viên với lý do là nhục mạ mà không cần cảnh cáo. Nạn nhân vì thế đệ đơn kiện ông chủ hãng.

Tòa án liên bang ấn quyết là sự sa thải không đúng theo luật định. Một sự nhục mạ lỗi mẫn tuy làm mất danh dự của chủ và có thể đưa đến một sự sa thải nhưng chỉ trong trường hợp đặc biệt là sự nhục mạ đó làm xáo trộn không khí làm việc hay sự tin cậy lẫn nhau trong hãng. Trong trường hợp nói trên, theo tòa án thì chưa đến nỗi như vậy cho nên cần phải được cảnh cáo trước khi sa thải.

• Biểu tình ngày Quốc tế Lao động tại Đức

Hơn nửa triệu người đã tham dự vào cuộc biểu tình nhân ngày lao động quốc tế tại thủ đô Bá Linh của Đức ngày 01.5.2007 vừa qua. Trong dịp này, Ban Tổ Chức đã lên tiếng chỉ trích đảng dân chủ Thiên Chúa Giáo (CDU) của đương kim Thủ tướng Angela Merkel rằng liên minh cầm quyền đã phối hợp với những đảng trong liên minh để cản trở việc đặt ra một mức lương căn bản cho người dân tại Đức. Ông Michael Sommer, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Đức nói rằng nước Đức cần có một mức lương căn bản không dưới 7 đồng 50 xu một giờ. Ông Sommer cho biết đây là số lương tối thiểu để có thể bảo đảm cho những công nhân có được một đời sống đầy đủ. Tại Bá Linh, hàng ngàn người tham dự vào cuộc biểu tình và sau đó tách ra thực hiện một cuộc biểu tình khác tại vùng quận Kreuzberg, nơi cư ngụ của đa số người dân thuộc những sắc tộc di dân khác mà nhiều nhất là người Thổ Nhĩ Kỳ hay dân Ả Rập. Một biểu ngữ được nhìn thấy đòi hỏi Âu Châu không được tấn công Iran, trong khi một biểu ngữ khác thì kêu gọi ủng hộ cho đảng Cộng sản của người Kurd. Một người biểu tình nói rằng đây là một khu vực đa sắc tộc của thành phố Bá Linh, và cuộc biểu tình này đã được tổ

chức liên tục trong 3 năm qua. Một người khác cho biết tuy là ngày Lao động Quốc tế, nhưng những công nhân tại Đức vẫn phải tranh đấu để có được những quyền lợi tốt hơn tại chỗ làm việc. Ông Kurt Beck, Chủ tịch đảng Dân Chủ Xã Hội (SPD) đã nói chuyện trước đám đông, trong một cuộc biểu tình khác tổ chức tại thành phố Woerth. Ông Beck nói rằng mọi người nên gia nhập nghiệp đoàn để tranh đấu cho quyền lợi của mình và ông cũng đã lên tiếng cảnh cáo chính quyền nước Đức là đừng nên bắt chước theo Anh quốc cách đây 20 năm về trước, khi các nghiệp đoàn thợ thuyền bị mất quyền lực dưới thời nữ Thủ tướng Margaret Thatcher, mà ông cho là cũng giống như đã bẻ gãy sức mạnh của giới công nhân tại Anh quốc.

• Tăng 4,1% lương cho ngành kim khí

Sindelfingen - Nghiệp đoàn kim khí IG-Metall và giới chủ nhân đã thỏa thuận với nhau sau 20 tiếng đồng hồ thương thảo không ngừng nghỉ về mức độ tăng lương cho 800 ngàn công nhân viên ngành kim khí và điện đang hành nghề tại tiểu bang Baden-Württemberg. Thỏa thuận này có giá trị 19 tháng, hết hiệu lực vào tháng 10.2008. Bắt đầu từ 01.6.2007 trở đi, công nhân viên của hai ngành nói trên sẽ được tăng lương thêm 4,1% và sau 12 tháng, kể từ 01.6.2008 sẽ được tăng thêm 1,7% nữa. Ban đầu nghiệp đoàn kim khí đòi hỏi tăng 6,5% viện lý do là những năm qua vì tình hình kinh tế không cho phép nên chấp nhận không tăng lương nhưng trong năm 2006 vừa qua lợi nhuận của giới chủ nhân nâng cao vượt bậc nên công nhân viên cũng phải được hưởng phần. Họ đã đình công cho đến ngày 04.5.2007 tại nhiều hãng xưởng trên nước Đức để gây áp lực buộc giới chủ nhân nhượng bộ vì trước khi vào bàn hội nghị, giới chủ nhân chỉ muốn tăng 2,5% lương cộng thêm 0,5% tiền phụ trội dựa theo sự tăng trưởng kinh tế trong thời gian 12 tháng mà thôi. Qua sự thỏa thuận trên vào ngày 04.5.2007 hai bên đã tránh được sự đình công mà nghiệp đoàn luôn hăm dọa. Ngoài ra, công nhân ngành kim khí còn nhận được khoản tiền đặc biệt là 400 Euro cho hai tháng 4 và tháng 5 năm 2007. Đại diện hai bên, ông J. Hofmann thuộc nghiệp đoàn kim khí và ông Stefan Roell, đại diện giới chủ nhân khu vực Tây-Nam Đức lên tiếng cho biết mặc dầu giới chủ nhân rất muốn đạt được con số tỷ lệ trên 3%, nhưng kết quả tăng lương được thông qua có thể chấp nhận cho cả đôi bên.

Có thể nói, kết quả mà hai bên đã thỏa thuận cho vùng Baden-Württemberg được xem như là kiểu mẫu cho hơn 3,4 triệu công nhân viên ngành kim khí trên toàn nước Đức. Ngày 10.5.2007, đại diện nghiệp đoàn kim khí tiểu bang Bayern đã thông báo cho biết là cũng đồng ý chấp nhận kết quả đạt được tại Sindelfingen nói trên cho 700 ngàn công nhân viên tại tiểu bang Bayern.

• Người Đức mập nhất Âu Châu

Có khoảng 2/3 đàn ông Đức béo phì, ngay cả đàn bà cũng không hơn gì. Theo kết quả cuộc nghiên cứu

tầm vóc quốc tế thì Đức hiện đứng ngang hàng với Mỹ trên phương diện béo phì và Đức là quốc gia có nhiều người mập nhất trong các quốc gia thuộc khối Liên Âu.

Trong danh sách so sánh những quốc gia có dân chúng mập vừa được công bố thì đàn ông Đức đứng hạng 6, trong khi đàn bà Đức chiếm hạng tư...

Bệnh béo phì (Epidemy) hiện nay đã trở thành một thứ dịch nguy hiểm cần phải được lưu ý, vì thế Đức phải nghĩ đến chuyện béo phì có thể sẽ trở thành gánh nặng cho hệ thống sức khỏe. Theo chiết tính, nước Đức đã chi ra khoản từ 10 đến 20 tỷ Euro để trang trải mọi phí tổn cho những căn bệnh do sự béo phì gây ra trong năm 2006.

Bà Bộ trưởng Y tế liên bang Đức, Ulla Schmidt (SPD) và Bộ trưởng Tiêu thụ Đức, ông Horst Seehofer (CSU) đã đưa ra một chương trình 5 điểm hầu chống lại sự béo phì của dân Đức, gồm có:

1- Giải thích và ngăn ngừa, đặc biệt con nít cần phải được giải thích sớm về cách thức ăn uống tốt cho sức khỏe cũng như cần phải cử động nhiều. Quan trọng là cha mẹ có trách nhiệm trên phương diện này. Bên cạnh đó, cũng cần phải có sự giải thích tại vườn trẻ, nhà trường, hãng xưởng và trại lính.

2- Cử động nhiều: Chính phủ Đức sẽ phát triển thêm những phương thức (concept) cho tiểu bang, thành phố, xã và những câu lạc bộ thể thao để dân chúng hàng ngày cử động hay luyện tập hơn nữa.

3- Ăn uống tại hãng: Đồ ăn tại hãng xưởng, trường học, bệnh viện, trại dưỡng lão v.v... sẽ được chú trọng hơn về phẩm, lựa chọn đồ ăn tốt cho sức khỏe.

4- Nghiên cứu: Theo chính quyền Đức, trên phương diện ăn uống, cử động thì sự nghiên cứu ảnh hưởng đồ ăn liên quan đến sự béo phì, bệnh tiểu đường, đau lưng hay sự tuần hoàn tim (Herz-Kreislauf) chưa hoàn hảo lắm nên cần phải cải thiện hơn về phương diện này.

5- Cơ quan nhà nước: Sự phối hợp làm việc giữa liên bang, tiểu bang, thành phố và làng xã nhằm mục đích nâng cao đời sống khỏe và lành mạnh hơn cần phải được cải thiện trong tương lai.

• Kết quả bầu cử Nghị viện tại Bremen



Nghị viện tiểu bang Bremen đã được bầu lại vào ngày chủ nhật, 13.5.07 vừa qua và cũng là cuộc bầu cử duy nhất trong năm 2007. Số cử tri đi bầu không nhiều lắm và sau đây là kết quả cuộc bầu cử tại Bremen (trong dấu

ngoặc là sự thay đổi + hay - so với năm 2003): SPD: 36,8% (-5,5%) được 33 ghế; CDU: 25,6% (-4,1%) được 23 ghế; Linke: 8,4% (+6,7%) được 7 ghế; Xanh: 16,4% (+3,6%) được 14 ghế; FDP: 5,9% (+1,7%) được 5 ghế. Riêng đảng cực hữu DVU, dựa theo luật bầu cử đặc biệt dành cho Bremen cũng sẽ có 1 đại biểu tham chính tại nghị viện Bremen trong nhiệm kỳ tới. Những đảng nhỏ còn lại thì không được tham chính vì chưa hội đủ điều kiện qui định là phải được cử tri ủng hộ ít nhất là 5%. Nghị viện Bremen gồm có 87 Nghị sĩ. Dựa theo sự nhận xét của những chuyên gia nghiên cứu về tình hình chính trị Đức qua kết quả bầu cử trên, đảng SPD có thể liên minh với Xanh để lên cầm quyền tại Bremen.

Kể từ năm 1995 cho tới nay, liên minh lớn giữa SPD và CDU cầm quyền tại Nghị viện Bremen, dưới sự lãnh đạo của Đô Trưởng Jens Boehrsen (SPD) từ hai năm qua và là liên minh lớn duy nhất trong 16 tiểu bang của Đức, một sự kiện ít xảy ra trên chính trường Đức. Lần này thì tuy SPD mất đi sự ủng hộ của cử tri nhưng CDU cũng chẳng khá gì, mất nhiều phiếu. Trong khi đó Xanh lại được dân chúng ủng hộ nên mạnh hơn và từ đó có đủ tư thế để thương lượng với SPD hầu thay chỗ CDU lên nắm quyền. Mặc dầu Ban lãnh đạo liên bang đảng SPD cho biết không muốn xen vào chuyện của tỉnh bộ nhưng chỉ hơn một tuần lễ sau khi bầu cử xong, vào ngày 20.5.2007, tỉnh bộ SPD bang Bremen sau khi thống nhất tư tưởng 100% đã lên tiếng cho biết sẽ liên minh với Xanh để cầm quyền tại Bremen. CDU qua đó sẽ trở thành đối lập và SPD-Xanh trở thành liên minh đầu tiên tại một tiểu bang Đức sau nhiều năm liên tiếp bị thất cử. Đây cũng là niềm hy vọng của Ban lãnh đạo hai đảng này là liên minh SPD-Xanh sẽ được tái sinh trong tương lai, nhất là trong kỳ bầu cử Quốc hội Đức vào năm 2009.

• 3 lính Đức bị chết ở A Phú Hãn

Kabul/Berlin: Vụ nổ bom mưu sát trầm trọng xảy ra vào ngày thứ bảy 19.5.2005 vừa qua tại một khu chợ đã gây cho năm người bị thương và ba người lính Đức bị chết. Họ là những người lính Đức đang trú đóng tại phía Bắc A Phú Hãn, một vùng có thể nói là tương đối yên ổn nhằm tái thiết an ninh cho xứ này trong đoàn quân bảo vệ hòa bình của Liên hiệp Quốc. Bộ trưởng Quốc phòng Đức đã lên tiếng cho biết là chính quyền Đức sẽ không thay đổi chính sách đối ngoại, quân đội Đức vẫn tiếp tục ở lại A Phú Hãn để hoàn thành sứ mạng được giao phó. Trong vụ mưu sát này còn có thêm năm thương dân A Phú Hãn vong mạng.

Nhóm cực hữu Hồi Giáo có tên Aliban lên tiếng xác nhận chính họ đã thực hiện vụ mưu sát nói trên. Ngày 20.5.07, bốn người lính Đức bị thương nặng được máy bay đưa về quân y viện Koblenz điều trị, một người lính khác bị thương nhẹ tự ý xin ở lại A Phú Hãn. Nữ Thủ tướng Đức bà Merkel, Bộ trưởng Nội vụ, ông F. J. Jung và nhiều chính trị gia tên tuổi của Đức

đã lên tiếng chia buồn cùng thân nhân của họ. Trong số những nạn nhân bị tử thương có một người lính từng phục vụ ở Darmstadt, một người xuất thân từ vùng Kiel và vì muốn bảo đảm an ninh cho thân nhân, giới hữu trách không cho biết thêm chi tiết. Đây là vụ mưu sát trầm trọng nhất kể từ năm 2003 đối với quân đội Đức. Trước đó, trong vụ mưu sát vào năm 2003 có bốn người lính Đức bị chết và 29 người bị thương. Sau vụ mưu sát hôm 19.5.07, giới chính trị Đức lại bắt đầu tranh cãi với nhau về việc quân đội Đức tham gia vào những đoàn quân bảo vệ hòa bình tại A Phú Hãn. Trong khi hầu hết các đảng phái tham chính đều đồng ý Đức nên tiếp tục làm tròn sứ mạng được ủy nhiệm thì đảng Tả khuynh lên tiếng nói chính quyền phải chịu trách nhiệm về những cái chết của lính Đức và đòi hỏi chính quyền của bà Merkel phải rút quân khỏi A Phú Hãn. Một cuộc thăm dò ý kiến chớp nhoáng của N-TV cho biết có 85% dân Đức đồng ý muốn chính phủ rút quân đội về nước.

• Stuttgart vô địch túc cầu Đức



Stuttgart: Đội bóng Stuttgart đã đoạt giải vô địch túc cầu Đức, bảng I Bundesliga trong mùa bóng đá 2006/2007 và đó là một ngạc nhiên rất lớn đối với những ai hâm

mộ và từng theo dõi các trận tranh hùng trên sân cỏ của 18 đội bóng của Bundesliga I. Trước khi mùa đá bóng 2006/07 chỉ còn hai trận nữa là kết thúc thì đội bóng Schalke 04 dẫn đầu bảng liên tiếp 9-10 trận làm cho mọi người nghĩ rằng đội Schalke 04 sẽ đoạt chức vô địch năm nay. Nhưng ngựa lại về ngược. Trong trận áp chót Schalke bị thua tại Dortmund và Stuttgart thì thắng ở Bochum nên đứng đầu bảng, Schalke 04 tuột xuống hạng nhì và trận cuối cùng tại sân nhà Stuttgart thắng Cottbus nên đã sau 15 năm lại đoạt được chức vô địch túc cầu Đức 2006/07.

Hai đội bóng Stuttgart và Schalke 04 sẽ trực tiếp tham dự giải Champions League/Âu Châu lần tới trong khi đội bóng Bremen phải vào vòng loại. Ba đội bóng cuối bảng như Mainz 05, Aachen và M'gladbach bị loại khỏi Bundesliga I và được thay thế bằng ba đội dẫn đầu Bundesliga II, đó là các đội bóng Karlsruher SC, Duisburg và Rostock.

(Sưu tầm và biên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, TZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV...).



Cảm tác về khóa tu học tại chùa Tâm Giác



Kính dâng chư Tôn Đức cùng toàn thể học viên khóa Tu Học Phật Pháp Đức Quốc kỳ 12 tại Muenchen ngày 17-20/ 05/ 2007.

*đêm Kirchseeon có đèn vàng, sương bạc
thấy dễ thương gốc phố nhỏ lưng đồi
cũng như đây có ngôi chùa Tâm Giác
đón khách thập phương tu học khắp nơi*

*trước vườn chùa Quan Thế Âm Bồ Tát
tay đang cầm bình nước với cành dương
rưới xuống nhân gian cam lồ tịnh thủy
gội sạch đau sầu cho người Việt ly hương*

*tận trời Tây vẫn có đạo tràng thanh tịnh
thế giới gọi là: Phạm Thánh đồng cư
đồng tu học đạo Vô thượng Chánh giác
dầu kiếp người có thượng phẩm hạ sanh*

*thế mới biết nơi đâu nếu cầu cũng thấy
thế giới thanh lương bốn giác hiển bày
Phật A Di Đà sẽ đang tay tiếp độ
miễn lòng tin người xây dựng cho đây*

*con thành kính chắp hai tay cầu nguyện
cho quê hương được hạnh phúc thanh bình
cho người người được sở cầu như nguyện
thanh tịnh đạo tràng nhiếp độ chúng sanh*

*may mắn được nhiều nhân duyên khi thấy
ánh đạo vàng đang chiếu khắp Đông Tây
chiếu xuống phương này niềm tin như thế
cùng xiển dương giáo pháp đấng Như Lai*

*xin cung kính những tấm lòng ngưỡng vọng
công đức quý Thầy chánh pháp hoằng dương
nguyện hồi hướng cho chúng sanh vạn loại
được chung thuyền Bát Nhã đến Tây phương*

• Đan Hà



Tin hệ giới

• Phan Ngọc

■ Liên Âu tròn 50 tuổi

Một lần nữa, ngày 01.01.07, đế quốc thăm lạng nổi rộng đến các nước khác. Các thuộc địa mới chào mừng sự sát nhập của mình như một cuộc giải phóng. 20 năm trước, công dân các thuộc địa ấy sống rất nghèo dưới chế độ độc tài. Ngày nay, họ là công dân của một cộng đồng dân chủ tự do rộng lớn nhất trên toàn thế giới. Dù tham nhũng tiếp tục hoành hành, thất nghiệp cao và dân chủ chưa vững chắc lắm, phải công nhận đây là một tiến bộ. Cùng lúc các nước miền biên giới đế quốc cũng tha thiết yêu cầu đế quốc chấp nhận. Đế quốc thăm lạng là một đế quốc dựa trên sự tình nguyện, một cộng đồng dựa trên sự ưng thuận.

Với 27 nước, Liên Âu là một ví dụ tốt nhất về sự thay đổi chế độ một cách hòa bình trong thời đại hiện nay. Cách đây không lâu, hơn 1/2 hội viên là những chế độ độc tài. Bây giờ, trên toàn thế lục địa, người ta sống sung sướng hơn và tự do hơn khác hẳn với 1/2 thế kỷ trước. Cách đây 50 năm, giữa thời chiến tranh lạnh, sáu nước Âu Châu (Pháp, Đức, Ý, Hòa Lan, Bỉ, Lục Xâm Bảo) thành lập Cộng Đồng Kinh Tế Âu Châu qua Hiệp ước Roma (1957). Năm 1957, không ai có thể nghĩ rằng Âu Châu sẽ có bộ mặt như hôm nay. Và Liên Âu cử hành lễ kỷ niệm Hiệp ước Roma một cách long trọng. Bởi Đức đang giữ chức vụ Chủ Tịch Liên Âu, Bá Linh đưa ra bản tuyên ngôn để đánh dấu kỷ niệm. Nhưng sau bề ngoài, Âu Châu chính trị đang mang tâm trạng không vui và không biết mình đi về đâu. Xét trên phương diện cá nhân, đa số dân Âu Châu sống tốt hơn, nhưng về tập thể, họ không có ý tốt về đế quốc tình nguyện của mình. Vì họ hoài nghi nên một công việc thành công như thế lại hao mòn, có thể nói hoài nghi là hậu quả của thành công. Sự nổi rộng là chiến thắng lịch sử của Liên Âu. Nhưng nổi rộng có ý nghĩa là thay đổi và thay đổi luôn gây rối loạn. Trong dài hạn, nổi rộng mang lại phần vinh. Nhưng trước mắt, nổi rộng có nghĩa là di dân. Di dân các nước Đông Âu có thể giành việc làm của dân bản xứ hoặc đè nặng lên cơ cấu xã hội. Do đó, phong trào phản đối dân Ba Lan tại Pháp xuất hiện và Anh đưa ra đạo luật giới hạn di dân Bảo Gia Lợi và Lỗ Ma Ni đến Anh tìm việc làm. Thiết chế dành cho 6 nước nguyên thủy không còn thích hợp cho 27 nước và bởi e sợ trước sự nổi rộng, dân Pháp nói "không" trước Hiến

Pháp Liên Âu. Sự ứng cử của Thổ Nhĩ Kỳ vào Liên Âu gây nên mối lo sợ mất sự đồng nhất văn hóa. Bài toán di dân, tội phạm, khủng bố và hội nhập của dân Hồi giáo trong xã hội Âu Châu được cơ quan ngôn luận và chính trị gia mị dân khai thác triệt để.

Ngoài biện pháp chính trị này nọ, còn có câu hỏi về lịch sử chung của Liên Âu. Những gì mà cộng đồng Âu Châu hoàn thành vào cuối thập niên 1950 và đầu thập niên 1990 đều nằm trong câu chuyện lịch sử rộng lớn, và muốn được kiến hiệu, câu chuyện chính trị phải là gạch nối giữa lịch sử mà công dân trải qua và cái nhìn về tương lai mà công dân đang hướng đến. Đây là điều mà Liên Âu đang thiếu trong hiện tại.

■ Lạnh nhạt Liên Âu – Nga

Vài ngày trước khi cuộc họp thượng đỉnh lục cá nguyệt Liên Âu, Nga khai mạc tại Samara bên bờ sông Volga, hết sức căng thẳng kể từ khi bức tường Bá Linh sụp đổ. Danh mục đề tài gây xung đột dài ra và giọng điệu lời tuyên bố từ Mạc Tư Khoa càng kém nhã nhặn. Dấu hiệu lạnh nhạt đầu tiên xuất hiện từ đầu năm 2006 lúc Nga gây áp lực đối với Ukraine, khóa ống dầu hơi đốt, do đó đánh gián tiếp vào khách hàng Tây Âu. Cùng lúc Nga cấm nhập cảng thịt từ Ba Lan, nại lý do vệ sinh y tế, thật sự là để trừng phạt Ba Lan đứng sau lưng cuộc cách mạng da cam Ukraine và phong trào dân chủ tại Bạch Nga. Trong những điều kiện như thế Liên Âu không thể ủng hộ Nga gia nhập WTO mà tín điều là tự do mậu dịch. Quyết định của Ba Lan và Cộng Hòa Tiệp tiếp nhận những thành phần cái khiến chống hỏa tiễn của Mỹ không thể giàn xếp được điều gì. Sau bài diễn văn nặc mùi "chiến tranh lạnh" đầu năm tại München, TT Nga Poutine đe dọa rút khỏi hai Hiệp ước về vũ khí thừa nhận sự tan rã của các khối chống đối với nhau tại Âu Châu. Vụ xung đột vừa qua giữa Nga và Estonie về việc dời tượng chiến sĩ Xô Viết từ trung tâm thủ đô Tallinn đến ngoại ô đã kích động mối quan hệ toàn thể Liên Âu-Nga, dù Bruxelles tỏ ra ôn hòa. Đây không phải là những cuộc đụng độ nhỏ, nhưng là hậu quả của các nước Đông Trung Âu gia nhập Liên Âu, đặc biệt 3 nước Balte. Dù lập luận thế nào đi chăng nữa, Nga không bao giờ chấp nhận việc này. Và các nước Đông Trung Âu mang đến cho Liên Âu bài học kinh nghiệm về liên hệ với Mạc Tư Khoa, qua đó Liên Xô thống trị các nước ấy trong thời gian 1/2 thế kỷ. Năng lực nhạy cảm này mà Liên Âu không có, làm cho các nước ấy rất nghi kỵ ý đồ của Nga. Trong khi Liên Âu và Mạc Tư Khoa phải thương lượng về sự gia hạn Hiệp ước liên kết với nhau, ngay cả Hiệp ước cùng chơi về chiến lược, các "người bạn" mà Poutine có thể trông cậy lần lượt rời khỏi vũ đài chính trị. Thủ Tướng Đức Angela Merkel không có lòng ngưỡng mộ như G. Schröder đối với "nhà dân chủ nguyên chất" Poutine. Và Nicolas Sarkozy, tân Tổng Thống Pháp không bao giờ đánh giá thấp ảnh hưởng của Nga trên thế giới, nhưng cả 2 cương quyết không để cho người ta hăm dọa.

■ Nga - Cái chết của Boris Eltsine (B.E).

B.E chấm dứt cuộc đời như một người hưu trí bình yên, đây là lần đầu tiên trong lịch sử Nga! Từ đây B. E, mất ngày 23 tháng 4 năm 2007, thuộc về lịch sử. Tổng Thống Nga dân chủ đầu tiên thọ 76 tuổi.

Ngày 8.12.1991, ông khẳng định Liên Bang Xô Viết không còn nữa như một thực thể chính trị. Ông từ chức ngày 31.12.1999 sau hai nhiệm kỳ được đánh dấu bởi sự chuyển tiếp hỗn độn giữa hệ thống Xô Viết và hệ thống tư bản cướp bóc và chiến tranh Tchetchenie. Lần lượt trào lộng, lố bịch, chuyên quyền, nồng nhiệt, thô lỗ, can đảm hoặc trầm uất, B. E đã thể hiện sự sụp đổ của chủ nghĩa Cộng Sản, nơi mà chủ nghĩa CS ra đời. Mikhael Gorbachev (M.G) muốn canh tân hệ thống Xô Viết, B. E quật ngã hệ thống ấy một phần vì lý tưởng, đa phần vì say mê quyền hành. Ông chủ trì sự chuyển tiếp từ hệ thống Xô Viết cực quyền đến tình trạng hỗn loạn, ở đây tự do ngôn luận được bảo đảm cũng như khả năng vơ vét tài sản quốc gia tác hại đến xã hội. Và dân chủ ngày càng bị người ta uốn nắn để cuối cùng dẫn đến sự chuyên quyền của Vladimir Poutine.

"Sa hoàng Eltsine" có ít nhất 3 đời sống: Lãnh tụ, nhà cách mạng và chuyên chế. Bí thư Đảng bộ CS địa phương, Ông quen biết M.G, Bí thư Đảng bộ Travropol. Năm 1981, ông gia nhập Trung ương Đảng khi M.G về Mạc Tư Khoa lo về Nông nghiệp. Năm 1985, M.G nắm quyền và nhớ đến ông và nhờ ông quét dọn Đảng bộ Mạc Tư Khoa. Ông dùng biện pháp mạnh, bứt dây động rừng trong khi M.G bắt buộc phải đối xử khéo léo cánh bảo thủ. Và B.E mất chức. Người ta đuổi ông như lãnh tụ, ông trở lại dưới danh nghĩa cách mạng.

Ông đắc cử dân biểu năm 1990, gia nhập nhóm dân chủ Andrei Sakharov tại Quốc Hội. Vài tuần sau ông đắc cử Tổng Thống Liên Bang Nga, năm sau ông giữ chức qua cuộc phổ thông đầu phiếu cùng lúc ông rời khỏi đảng CS. Ông chống cuộc đảo chánh do Bộ Trưởng Quốc Phòng, Nội Vụ và Giám Đốc KGB khởi xướng. Sau đó ông ép buộc M.G ký sắc lệnh ngăn cấm đảng Cộng sản hoạt động, không còn đảng CS, không còn Bí Thư. Sau đó, B.E liên kết với Tổng Thống Ukraine và Bạch Nga, tuyên bố Liên Xô đã chết. M.G ra đi ngày 25.12.1991. Giờ đã điểm cho tân Sa Hoàng. Với các cộng sự kinh tế trẻ, B.E bắt đầu canh tân. Giá cả được thả lỏng trong một sớm một chiều trong nền kinh tế cho đến giờ rất xa lạ với khái niệm giá cả. Các xí nghiệp Quốc doanh được tư bản hóa, cuối cùng rơi vào tay đảng cấp khác nhưng giống giai cấp lãnh đạo Xô Viết như đúc. Các nhà đầu sỏ ra đời. Để thuyết phục Quốc Hội e ngại trước nhịp độ cải tổ, ông không ngần ngại ra lệnh bắn vào trụ sở Quốc Hội. Ông tổ chức bầu cử gian lận và tái đắc cử Tổng Thống vào năm 1996. Vài tuần sau ông vào Bệnh viện chịu cuộc giải phẫu tim. Cơ khủng hoảng tài chánh năm 1998 tàn phá giai cấp trung lưu. Ngày 31.12.1999, ông từ chức nhường chỗ cho ông V. Poutine. Ông là nguyên thủ Quốc gia lần đầu tiên đắc

cử qua cuộc phổ thông đầu phiếu và cũng là nhà lãnh đạo đầu tiên tự nguyện rời khỏi quyền hành.

■ Nga - Trở lại thời Xô Viết

Trong những thập niên 1960-1970, mỗi ngày có vài người tranh đấu cho nhân quyền tập hợp tại quảng trường Đỏ. Với lòng mĩa mai có thể có, họ chọn lựa ngày tuyên bố Hiến Pháp Xô Viết gọi là Hiến Pháp Staline, xem như "dân chủ nhất thế giới". Công An lừa họ lên xe bí bưng. Một vài người may mắn được tự do, một số khác vào tù vì hoạt động chống nhà nước Xô Viết. Đây là thời Liên Xô, không giống thời Poutine. Người ta nói chắc chắn là như vậy. Nhưng theo dõi các tin nhanh quốc tế dành cho các cuộc biểu tình vừa qua tại Mạc Tư Khoa và Saint Peterbourg, người ta khẳng định bây giờ Nga đã trở lại thời Liên Xô 40 năm trước: Hành động phi pháp của Công An, biện bạch chính thức các vụ bắt giữ đối lập không hề thay đổi. Nhà vô địch cờ vua Garry Kasparov đóng phạt 30 đô-la vì tội len lỏi giữa đám đông trưng biểu ngữ chống chính quyền. Phe Poutine dám chắc phong trào phản kháng này âm mưu gây hỗn độn, dựa vào thế lực ngoại quốc. Các phóng viên quốc tế bị bắt giữ và được thả ra sau đó, mọi việc xảy ra giống như thời xưa cũ. Lời nói và phương pháp của chính quyền chứng tỏ bản chất của chế độ hiện tại.

Chắc chắn tại các nước dân chủ lâu đời, người ta cũng cấm biểu tình; nhưng người ta không đàn áp đối lập và vu cáo đối lập phá hoại nền an ninh quốc gia. Liên quan đến Nga, Boris Eltsine thắng tay tấn công Quốc Hội vì Quốc Hội chống ông. Nhưng từ khi Poutine nắm quyền khoảng trống tranh luận co lại. Muốn giữ thể diện, Poutine không khóa miệng đối lập. Ông làm tốt hơn: Ông tạo ra đối lập, tổ chức chế độ lưỡng đảng, một đảng trung hữu thân Tổng Thống và một đảng trung tả cũng thân Tổng Thống. Trong những điều kiện như thế, Poutine cho phép hai đảng thay phiên cầm quyền, xem như dấu hiệu một nền dân chủ đích thật. Nhưng tại Nga, hành pháp kiểm soát đa số lẫn đối lập tại Quốc Hội. Ở nước ngoài, mưu mẹo này chỉ gạt kẻ nào muốn bị gạt. Từ khi cựu Thủ Tướng Schröder rút lui và sau khi TT. Pháp Chirac về vườn, số người muốn bị gạt ngày càng hiếm.

■ Pháp - Ít nữa, không còn Jacques Chirac

Nhiều nhà quan sát mang ám ảnh dân Pháp chống Hiến Pháp Liên Âu và Ba Lê chống chiến tranh Irak, xem cuộc bầu cử Tổng Thống thứ 6 Đệ Ngũ Cộng Hòa Pháp là dịp tốt cho phép thay đổi chính sách đối ngoại. Tuy nhiên vai trò của Pháp trên thế giới tỏ ra khiêm nhường hơn là bề ngoài cho thấy và có lẽ khiêm nhường hơn nữa sau cuộc bầu cử. Qua cuộc vận động bầu cử tân Tổng Thống Nicolas Sarkozy (N.S) bày tỏ quan điểm chống can thiệp vũ trang đối với Iran và Soudan, từ chối bãi bỏ lệnh cấm vận vũ khí đối với Trung Quốc và nhận định cái khiên chống hòa tiến của Mỹ phải được thảo luận giữa các

nước Âu Châu trong khuôn khổ Liên Âu hoặc NATO. Bấy nhiêu quan điểm ôn hòa hơn quan điểm của Tổng Thống mãn nhiệm kỳ Jacques Chirac.

Muốn hiểu điều tương phản này, trước hết phải biết tại Pháp hơn các nơi khác, chính trị là một thể giới trong đó người ta nói một đường làm một nẻo. Chính trị gia Pháp không còn cách chọn lựa nào khác hơn là nói với đồng bào những gì họ muốn nghe. Cử tri Pháp rất e sợ hiện tượng toàn cầu hóa và cải tổ kinh tế. Đảng Cộng Sản Pháp sụp đổ, nhường lại chỗ cho nhóm người vô mộng quen thuộc với một quan niệm kỳ lạ về chính trị thế giới, trộn lẫn với một liều chống Mỹ và thị trường. Cuộc bầu cử gay go này khuyến khích các ứng cử viên tung ra những lời hứa hẹn suông, kêu to nhưng rỗng hướng về cử tri. Sau khi trò chơi chấm dứt, tân Tổng thống sẽ lãnh đạo đất nước trong vòng 5 năm mà không sợ đối thủ chính trị. Các Tổng Thống kế tiếp đều dùng uy quyền này để xúc tiến sự hội nhập Âu Châu và sự hợp tác xuyên Đại Tây Dương. Hơn nữa, nếu xét hành động hơn là nói lời nói thì chính giới và 2/3 cử tri Pháp vẫn thân Âu Châu. Tân Tổng Thống N.S rất tán thành Liên Âu. Nhưng Pháp vẫn nhìn về phía Đại Tây Dương, một điều hết sức kỳ lạ. Người ta thường ví Ba Lê chống chiến tranh Irak như một bằng chứng chính sách gây thăng bằng với Mỹ, một điều hết sức vô lý. Bởi trong những cuộc can thiệp vũ trang gần đây, từ chiến tranh vùng Vịnh lần thứ I đến Liban hiện nay, Mỹ và Pháp cùng nhau sát cánh. Tình báo và cảnh sát Pháp góp phần không nhỏ vào việc phá vỡ nhiều kế hoạch khủng bố, được Hoa Thịnh Đốn biểu dương. Và Tổng Thống N.S không xét lại sự hợp tác chặt chẽ này. Tại Pháp, các chính trị gia khôn khéo biết khai thác hồ sâu giữa thuật hùng biện và thực tế. Họ mập mờ trên lãnh vực mà họ sẽ hành động và đưa ra lời hứa hẹn kêu to trên lãnh vực mà họ không thể làm gì được, N.S có khiếu về trò chơi này. Tuy nhiên điều quan trọng là nhiệm kỳ của ông đặt trên một nền tảng vững chắc (84% cử tri đi bầu, ông đắc cử với 53% số phiếu, đối thủ chỉ đạt 47%) và điều quan trọng khác là ông không phải là Jacques Chirac.

Dù có nhiều quyền hạn về đối ngoại và hai nhiệm kỳ vững chắc, J. Chirac thiếu một cái nhìn xa. Nhiều hành động của ông: Pháp trở lại NATO một cách vụng về, vô ích khiêu khích Mỹ và Irak, kêu gọi trưng cầu dân ý về Hiến Pháp Liên Âu, không ngớt mặc cả tại Hội đồng Bảo an, thiếu tầm xa và khôn khéo. Nhưng cuối cùng, chính trị gia Pháp nói chung và N.S nói riêng là những người có óc thực tiễn, dễ đoán và có lẽ đây là một tin vui cho Âu Châu, cho thế giới Tây Phương.

■ Vấn đề độc lập của Kosovo

Martti Ahtisaari, người trung gian hòa giải của Liên hiệp Quốc về quy chế của Kosovo đã đệ trình bản báo cáo đề nghị Hội đồng Bảo an quyết định cho Kosovo (tỉnh của Serbie) độc lập dưới sự quản lý, giám sát của quốc tế. Người trung gian hòa giải loại bỏ nguyên trạng và sự tái sát nhập Kosovo vào

Serbie, hai chọn lựa có thể chuyên chở bạo lực, không thể tạo điều kiện cho Kosovo đứng vững. Nhà ngoại giao nhắc lại thập niên đàn áp dưới chế độ Milosevic và nhận định dân Kosovo (90%) đã gạt hái quyền tự quyết từ 1999. Kosovo độc lập là giai đoạn cuối cùng của sự tan rã Liên bang Nam Tư sau khi 6 nước được độc lập (Slovenie và Croatie 1991, Bosnie và Macedoine 1992, Montenegro và Serbie 2006).

Dù có điểm lịch sử và một hệ thống chính trị không thể tin Nam Tư là một quốc gia, nơi đó người ta sống chung hòa bình. Nhưng Nam Tư không còn lý do tồn tại kể từ 1991 khi Nam Tư và cộng đồng quốc tế không đủ khả năng đối kháng với chính sách chia cắt Nam Tư của Slobodan Milosevic với sự trợ lực của Tổng Thống Croatie, Franjo Tudjman và dân Serbie và Croatie sinh sống tại Bosnie. Đó là điều đáng tiếc và sự độc lập của Kosovo là điều không thể tránh khỏi. Ahtisaari có can đảm nói đến điều này. Để kết toán sự tan rã của Liên bang Nam Tư, phải kể đến tất cả các nước độc lập nêu trên. Sự độc lập của Kosovo chính đáng hơn và dân Kosovo cùng dân Bosnie đều hướng về một chân trời khác: Liên Âu.

Không có lợi ích gì nếu Serbie giữ lại Kosovo, ngoại trừ nguy hiểm tái phát động chiến tranh và người ta hy vọng ngày nào đó sau khi hàn gắn vết thương, dân Kosovo sẽ nối lại liên hệ với dân Serbie và tất cả sẽ gia nhập Liên Âu, nhờ đó sẽ loại trừ chủ nghĩa bành trướng giết người, chủ nghĩa phân lập đẫm máu và tội ác chống nhân loại. Chấp nhận nền độc lập của Kosovo, quốc tế phải khẳng định rằng phong trào tan vỡ phải dừng lại tại đây. Bởi nguy hiểm vẫn ẩn hiện dai dẳng bên lề Âu Châu cho nên phải nói hẳn với dân Serbie tại Bosnie, dân Albanie tại Macedoine, dân Hung Gia Lợi tại Voivodine rằng nền độc lập của Kosovo là nền độc lập cuối cùng trên đồng gạch đổ nát Nam Tư.

■ Al Quaida tại Bắc Phi

Qua những vụ đặt bom và các hành động cảm tử Al Quaida đang tích cực dệt mạng lưới tại Bắc Phi. Các vụ mưu sát đẫm máu tại Alger xác nhận "Nhóm thuyết giáo chiến đấu Hồi giáo" Algerie trở thành đại diện Al Quaida ở Bắc Phi là một thực tế. Ngoài việc đảm nhận trách nhiệm của nhóm HG cực đoan, nhiều dấu hiệu cho thấy nhóm này đã bước vào vòng quỹ đạo của Al Quaida. Cho đến giờ, không có nhóm HG vũ trang nào tại Algerie sử dụng phương pháp Kamikase trong khi phương sách ấy là kiểu mẫu hành động của Al Quaida. Một trong những mục tiêu chọn lựa là trụ sở chính phủ chứng tỏ nhóm khủng bố hành động hết sức táo bạo, có khả năng tiếp vận cao. Hai vụ khủng bố (trụ sở chính phủ, đồn Cảnh sát - 24 chết, 222 bị thương có hai ý nghĩa:

(1) Thách đố và lăng nhục chính quyền Algerie. Nó đã phá vỡ chính sách hòa giải quốc gia nhằm đẩy lui cuộc nội chiến những thập niên 90 và đầu năm 2000 vào quá khứ;

(2) Vụ mưu sát xác nhận Al Quaida từ đây có mặt tại Algerie nói riêng, Bắc Phi nói chung, ứng dụng

chiến dịch vũ trang để gây áp lực trước chính quyền và trở thành diễn viên trong chính sách đối nội của các nước Bắc Phi qua trung gian các nhóm H.G vũ trang có sẵn từ đây lệ thuộc vào Al Quaida.

Mặt khác, các chuyên viên Âu Châu xem các vụ khủng bố tại Alger là dấu hiệu báo động một cuộc leo thang quan trọng tại Bắc Phi, ngoài chế độ Algerie, Al Quaida còn nhắm Pháp và các nước Tây Phương. Nhóm khủng bố Sunnite có khả năng tấn công người và quyền lợi ngoại quốc tại Algerie, Maroc, Tunisie, Mauritanie, Tchad, Niger. Người ta sợ nhất là nhóm khủng bố sẽ mở rộng thánh chiến toàn diện tại Âu Châu, Al Quaida được cơ quan tình báo Âu Châu xem như phong trào đe dọa nhiều nhất. Thành viên của nhóm có phận sự yểm trợ, tiếp vận và quyên góp tiền bạc hợp pháp hoặc không hợp pháp. Họ còn tích cực gọi người đến Irak và khi trở về, nhóm chiến đấu này trở thành mối nguy hiểm cho nơi họ cư ngụ.

■ Iran - Chương trình hạt nhân có công dụng Quân sự

Theo nhà chức trách Pakistan, Iran luôn tìm cách và xúc tiến trang bị vũ khí nguyên tử. Một lãnh tụ quân sự Pakistan nhận định như trên trong cuộc họp tại Paris trước các chuyên viên và ngoại giao Pháp. Rõ ràng, đây là một chương trình quân sự và khía cạnh dân sự của chương trình hạt nhân mà Teheran rêu rao sau cuộc khủng hoảng ngoại giao 2003 là mặt ngoài. Sự khẳng định của Pakistan có một cân lượng đặc biệt vì Pakistan đã cung cấp bí mật cho Iran từ 1980 đến 1999 trang thiết bị và sơ đồ lắp ráp máy ly tâm, một kỹ thuật cho phép tinh chế Uranium cần thiết cho việc sản xuất vũ khí nguyên tử. Cơ quan năng lượng hạt nhân quốc tế đã chứng minh mạng lưới bí mật dưới sự điều khiển của Giám đốc chương trình hạt nhân Pakistan, Abdul Quadeer Khan đã chuyển giao kỹ thuật hạt nhân nhạy cảm cho Teheran. Năm 2004 Khan công khai thú nhận đã hợp tác với Iran. Tháng 4.2007 Iran loan báo đã bước sang giai đoạn "kỹ nghệ" trong công việc lắp ráp máy ly tâm tại địa điểm Natanz.

Pakistan cho biết từ hai năm nay, mục tiêu của chương trình hạt nhân Iran là quân sự đồng thời khẳng định đã kiểm soát chặt chẽ toàn thể thiết bị nguyên tử của mình kể từ khi mạng lưới Qadeer Khan đổ bể. Mạng lưới này từng cộng tác với Lybie và Bắc Hàn. Nhưng theo Viện nghiên cứu Chiến lược quốc tế Luân Đôn, rổ má của mạng lưới này chưa được loại trừ triệt để và Iran vẫn là khách hàng quen thuộc của thị trường hạt nhân chợ đen Quốc tế.

■ Thị trường dầu hỏa run sợ vì Iran

Sau khi đạt hai đỉnh cao tháng 7.2006, giá dầu hỏa đều được giảm dần trong thời gian nhiều tháng. Các nhà phân tích và tiêu dùng hy vọng điều khắt khe đã trôi qua. Họ sai lầm. Cuối tháng 01.07, giá dầu còn 50 đô la/ thùng, mùa đông ôn hòa cho phép người ta dự trữ. Nhưng từ 4 tháng nay, giá dầu âm ỉ gia tăng, có lúc 68,09/thùng, vì căng thẳng Tây phương-Iran ngày

càng trầm trọng. Sau vụ 15 quân nhân Anh bị Iran bắt giữ và khả năng chiến tranh với Iran xảy ra dù mong manh đến đâu cũng có thể gây lo sợ cho thị trường. Sản xuất rối loạn tại vùng dầu hỏa Iran-Irak và nguy cơ eo biển Ormuz đóng cửa, nơi đây ¼ nguồn cung cấp dầu cho thế giới phải ngang qua, làm cho thị trường run sợ. Các nhà sản xuất Trung Đông đang đứng trước bài toán an ninh và liên quan đến Iran, hồ sơ hạt nhân gây không ít lo ngại và nó cũng là nguồn căng thẳng lâu dài. Irak bất ổn hơn bao giờ hết và công ty dầu hỏa quốc doanh Venezuela vừa loan báo lợi tức giảm xuống vì thiếu đầu tư. Cuối cùng dự đoán bão tố mùa hè tại Vịnh Mễ Tây Cơ hết sức lo ngại.

Hậu quả tin xấu đi song song với sự thắt chặt cái cầu. Các nước Hội viên OPEC mà chính quyền có thói quen dùng dầu hỏa để hỗ trợ chính sách đối nội, luôn muốn duy trì giá dầu trên 50 đô la/ thùng. Mặt khác Tổ chức hợp tác và mở mang đòi hỏi nhiều hơn dự đoán (dự trữ của các nước thuộc tổ chức này giảm 8,6 triệu thùng trong tháng 01). Dự trữ giảm, tin xấu nêu trên càng mang hậu quả trầm trọng hơn và người ta không biết kinh tế thế giới phải làm thế nào để chịu đựng giá dầu trên 70 đô la/ thùng. Hiện nay kinh tế thế giới còn đủ sức chịu đựng giá dầu cao. Các nền kinh tế lớn Âu Châu đang hồi phục, tiêu dùng nội địa gia tăng lại cũng như Nhật vừa thoát khỏi suy thoái kéo dài 10 năm. Ngược lại, cỗ máy phát triển từ 5 năm nay, kinh tế Mỹ đang đình trệ vì cơn khủng hoảng bất động sản. Nếu giá dầu tiếp tục gia tăng, thì kinh tế thế giới phải dựa vào Âu Châu và Nhật. Một cú sốc mạnh về dầu hỏa sẽ có nhiều hậu quả tai hại.

■ Bình thường hóa ngoại giao giữa Bắc Hàn và Miến Điện

Miến Điện (Myanmar) và Bắc Hàn quyết định nối lại liên hệ ngoại giao gián đoạn trong thời gian ¼ thế kỷ. Liên hệ giữa hai nước đứng bên lề Cộng đồng quốc tế vì chà đạp nhân quyền, đình hoãn sau vụ mưu sát Tổng Thống Nam Hàn Chun Doo-Whan (1983) tại Rangoon do nhân viên tình báo Bắc Hàn tổ chức. Tổng Thống Nam Hàn thoát chết, 4 nhân viên chính phủ bị thương. Đội cảm tử Bắc Hàn gồm 3 nhân viên được một tàu Bắc Hàn chở vật liệu xây cất cho Ai Cập đưa sang Rangoon. 4 ngày sau vụ mưu sát (20 chết), Miến Điện đóng cửa tòa Đại Sứ Bắc Hàn và trục xuất nhân viên sứ quán. Sự nối lại quan hệ ngoại giao giữa tập đoàn quân phiệt Miến Điện và chế độ Bình Nhưỡng chứng tỏ hai bên thừa nhận chính thức sự hợp tác quân sự từ thập niên 1990. Hàng chục chuyên viên Bắc Hàn có mặt tại căn cứ Hải quân Monkey Point gần Rangoon để giúp Miến Điện trang bị hỏa tiễn cho Hải quân. Một số khác đồng hơn cộng tác tại công trường xây cất tân thủ đô Naypidaw.

Theo tin tình báo Tây phương, 2 nước còn hợp tác trên một lãnh vực khác: Buôn lậu ma túy. Tháng 4.2003 Cảnh sát Úc đã chặn bắt ngoài khơi Victoria 125 ký Heroine giá 145 triệu đô la, trên tàu chở hàng Bắc Hàn Pongsu loại bạch phiến hảo hạng này được

sản xuất tại Tam Giác Vàng. Tình báo Tây phương còn nghi ngờ tập đoàn quân phiệt cầm quyền Miến Điện dùng tiền ma túy để mua vũ khí Bắc Hàn.

■ Bắc Hàn đạo diễn tự hào quốc gia

Bất chấp cơn khủng hoảng hạt nhân và nạn đói, Bình Nhưỡng đang sống trong bầu không khí hoan hỷ xã hội chủ nghĩa: Cộng Hòa Nhân Dân Triều Tiên phô trương một trong những cuộc biểu diễn lạ lùng nhất: Động tác tổng thể phối hợp điệu múa và thể dục, gợi lại các buổi khai mạc Thế vận hội. Qua buổi lễ đánh dấu 95 năm sinh nhật của Kim Nhật Thành "Tổng Thống muôn đời" Bắc Hàn phô diễn lòng tự hào của mình, lòng tự hào vang lên như một thách đố trước thế giới. Thách đố của một chế độ bí ẩn, nhưng được dân Bắc Hàn xem như chính đáng, luôn quan tâm đến chủ quyền quốc gia. Đại hội liên hoan Ariran ca tụng sự nghiệp hào hùng của dân tộc, tập hợp 100.000 người tại vận động trường 1-5 (150.000 chỗ). Ariran là bài ca diễn lại nỗi đau khổ của đôi tình nhân ly biệt, là biểu tượng nỗi khát vọng của quốc gia dân tộc thoát khỏi ách đô hộ của Nhật năm 1945 để rồi sau đó bị chia đôi. Đại hội kéo dài một tháng với tham vọng phóng ra hình ảnh Bắc Hàn trước thế giới. Qua những lần trước, đại hội mang ý đồ chính trị (tố cáo đế quốc Mỹ), lần này, nó chuyên chở một thông điệp khá nhẹ nhàng hơn (yêu chuộng hòa bình và đoàn kết quốc gia). Nhưng đại hội cũng là nét phản chiếu cũ xã hội Bắc Hàn: Bộ máy chạy đều, mọi người đứng vào vị trí của mình với phận sự rõ ràng, mọi lộn xộn sẽ gây mất thăng bằng cho tổng thể. Nhưng ánh lấp lánh của Đại hội đối chọi lạ thường với đời sống khắc khổ thường ngày. Trong thời gian một tháng, Bình Nhưỡng sống với nhịp độ chậm: Hai triệu dân được huy động, xí nghiệp phải tham gia các buổi tập dợt. Các công trường đồ sộ ca tụng chế độ, các tòa nhà công cộng, các thân cây chiếu sáng đã thu hút về thủ đô tất cả năng lực quốc gia và đẩy cả nước vào bóng tối, như thể để một mình Bình Nhưỡng lấp lánh.

■ Sri Lanka. Trung Quốc đặt chân lên sân sau của Ấn Độ

Trung Quốc vừa ký kết với Sri Lanka hiệp ước cho phép TQ góp phần vào việc mở mang một hải cảng tại Mambantota trên bờ biển Nam Sri Lanka. Song song Colombo ký kết Hiệp ước hợp tác quân sự với Mỹ, trong khi Ấn Độ lo ngại trước ảnh hưởng ngày càng lớn của Pakistan tại Sri Lanka. Vùng mở mang Hambantota gồm một hải cảng cho tàu chở thùng hàng, một hệ thống cung cấp chất đốt cho tàu, một nhà máy lọc dầu, một phi cảng v.v... Kế hoạch trị giá 1 tỷ đô-la, TQ tham dự 85%. Sự có mặt của TQ tại cửa Nam Ấn Độ chắc chắn có hậu quả về an ninh. Kế hoạch Hambantota cách Colombo 240 km là kế hoạch cuối cùng của một loạt biện pháp mà TQ khai triển trong những năm gần đây để kiện toàn bước tiến đến Ấn Độ dương và bảo đảm hành lang hàng hải cho sự tiếp tế năng lượng. Bắc Kinh đã thực hiện chiến lược "chuỗi ngọc": Thành lập liên hệ chiến lược với các nước dọc theo hành lang hàng hải từ Trung Đông đến

biển Đông. Một trong những hòn ngọc là Gwadar thuộc tỉnh Balouchistan, Pakistan, nơi đây TQ mở một hải cảng và vùng mở mang đặc biệt khởi đầu cuối năm 2001. Địa điểm này mang một tầm chiến lược quan trọng bởi nó cách xa Iran 72 km và eo biển Ormuz 400 km, điểm vận chuyển dầu hỏa cho thế giới. Kế hoạch Gwadar cung cấp cho TQ một trạm nghe, từ đó TQ có thể kiểm soát hoạt động của Mỹ tại Vịnh Ả Rập, Ba Tư, hoạt động của Ấn Độ tại biển Ả Rập và sự hợp tác hàng hải giữa Mỹ và Ấn Độ tại Ấn Độ dương. Một số hòn ngọc khác: Cảng cho tàu vận chuyển hàng hóa Chittagong, (Bangladesh) công trình tái vũ trang và thiết bị tái cung ứng về nhiên liệu tại Sittwe, Coco, Mergui, Zadetkui Kyun tại Miến Điện và một số căn cứ khác tại Thái Lan, Cao Miên.

Hambantota giúp TQ đến gần bờ biển Nam Ấn Độ và cho phép TQ đặt chân giữa Ấn Độ dương, con đường biển huyết mạch cho thương mại thế giới, nơi đây 1/2 tàu chở hàng, 1/3 tàu chở hàng hóa không đóng bao, 2/3 dầu hỏa thế giới ngang qua. Nó tập hợp các con đường hàng hải quan trọng nối liền Phi Châu, Trung Đông và viễn đông với Âu Châu và Mỹ Châu, nhiều lạch cảng eo thắt đặc biệt eo biển Ormuz và Malacca.

■ Trung Quốc- Nhật muốn xóa tan bầu không khí nghi kỵ

Lần đầu tiên từ 7 năm nay, một nhà lãnh đạo cao cấp TQ đến Nhật. Dấu hiệu hâm nóng quan hệ ngoại giao giữa hai nước khổng lồ Á Châu sau mỗi bất hòa do cựu Thủ Tướng Koizumi tạo nên, cuộc viếng thăm của Thủ Tướng TQ Ôn Gia Bảo chứng tỏ hai bên quyết định "hợp tác chiến lược dựa trên quyền lợi hai bên", cuộc thăm viếng này cho phép hai bên nối lại đối thoại chính trị cao cấp giữa Bắc Kinh và Đông Kinh và Đông Kinh muốn mang đến cho cuộc viếng thăm nét rõ sáng chói đặc biệt: Thủ Tướng TQ được Hoàng Đế Akihito tiếp kiến và đọc diễn văn trước quốc hội Nhật. Theo công thức hiện hành tại Bắc Kinh, cuộc viếng thăm TQ của Thủ Tướng Nhật Abe cho phép đánh vỡ đá băng thì cuộc viếng thăm Nhật của Thủ Tướng TQ có mục tiêu làm cho đá băng tan rã. Bên này ủng hộ bên kia, người ta tránh né những chuyện gây hiềm khích và đặt cuộc viếng thăm dưới dấu hiệu tôn kính lẫn nhau, dù có di động về hệ thống chính trị. Tuy nhiên sự chọn lựa công thức đã phản ánh mối nghi kỵ lẫn nhau; nhưng giọng điệu đã thay đổi sau cuộc khủng hoảng 4/2005 khi hàng ngàn thanh niên biểu tình chống Nhật, sau khi Nhật cho xuất bản sách sử phủ nhận phương diện ghê gớm nhất lúc Nhật chiếm đóng TQ (1937-1945).

Hiện giờ Bắc Kinh chấp nhận chiến thuật mập mờ của Thủ Tướng Abe, ông chưa hé lộ ý định đến hay không đến đền thờ Yasukuni.

Ngoài những di động về lịch sử TQ rất nghi kỵ Nhật đang đứng về phía Mỹ và khuếch trương quốc phòng, tham dự vào chiến lược Mỹ nhằm ngăn cản tham vọng bá quyền của TQ tại địa phương. Công thức mập mờ nêu trên diễn tả hai mối lo âu: Sự cạnh

tranh của một nền kinh tế đang phát triển mạnh và sự gia tăng ngân sách quốc phòng TQ. Lần đầu tiên trong lịch sử, hai nước từ đây xem như ngang bằng về sức mạnh cũng như ảnh hưởng trên thế giới. Hai nước đạt được ¾ sản xuất địa phương, cân bằng về quốc phòng và phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế. Hai nước bắt buộc phải thỏa thuận với nhau để bảo đảm ổn định khu vực. Hơn nữa, muốn có đe dọa, phải có hai yếu tố: Khả năng và ý đồ. Trong hiện tại, Bắc Kinh chưa bộc lộ rõ ràng hai yếu tố này.

■ Nhật chủ trương thay đổi Hiến Pháp

Lợi dụng ngày kỷ niệm sinh nhật 60 của Hiến Pháp, Thủ Tướng Shinzo Abe bày tỏ ý đồ sửa đổi đạo luật căn bản được ban hành thời Mỹ chiếm đóng. Abe muốn quần đảo có một văn bản thích hợp với thế kỷ XXI cho "một quốc gia gây tin tưởng và tự hào cho con em của mình". Đề nghị này gây khá nhiều lo ngại cho đối lập. E sợ Nhật sẽ từ bỏ phương diện yêu chuộng hòa bình ghi trong Hiến Pháp, các đảng đối lập tập hợp khoảng 10.000 người xuống đường phản đối. Vấn đề sửa đổi Hiến Pháp được cựu Thủ Tướng Koizumi (01.2006) nêu lên. Ông mong muốn Nhật có một quân đội đúng nghĩa và có thể tham dự vào các cuộc hành quân quốc tế. Lúc ấy, để bênh vực quan điểm của mình, ông nhấn mạnh đến những nguy hiểm mới: Ngân sách quốc phòng và đầu tư quân sự TQ gia tăng, đe dọa Bắc Hàn. Cùng lúc Mỹ quyết định tái sắp xếp quân đội Mỹ đang trú đóng tại Nhật và yêu cầu Nhật dự phần vào cuộc hợp tác quân sự song phương. Theo cái nhìn này, Koizumi đưa lực lượng phòng vệ Nhật tham dự các cuộc hành quân yểm trợ lực lượng đồng minh tại Irak, A Phú Hãn.

Liên minh Mỹ - Nhật thể hiện qua các giàn hỏa tiễn chống hỏa tiễn Pac- 3 có mặt tại Nhật. Hai nước cũng thảo luận về việc Đông Kinh mua phi cơ tàng hình Mỹ F 22. Vấn đề mới tăng cường quan điểm chính trị gia chủ trương thay đổi Hiến Pháp, nhất là điều 9 khẳng định Nhật từ bỏ chiến tranh và ngăn cấm Nhật có quân lực. Nhưng không vì thế mà người ta còn nghi ngờ về việc thay đổi Hiến Pháp. Sau chiến tranh Triều Tiên (1950-1953), Nhật kiến tạo lực lượng phòng vệ hiện nay đích thật là một quân đội đúng nghĩa gồm 240.000 quân. Tháng 01.2006 Tổ chức Phòng vệ trở thành Bộ Quốc Phòng. Từ đây lực lượng phòng vệ có thêm nhiệm vụ tham dự các cuộc hành quân quốc tế. Từ thế của Abe thiên về ý thức hệ, ông là người quốc gia nhiệt thành xuất thân từ một trào lưu chính trị xem điều 9 Hiến Pháp là điều bức chế của Mỹ và cũng là một chướng ngại cho tham vọng Quốc tế của Nhật.

■ Trung Quốc - Phát triển dẫn đến quá độ

"Trung Quốc tiêu dùng quá mức, không thành công bảo vệ môi sinh và rút ngắn chênh lệch xã hội". Qua bài diễn văn đọc tại khóa họp khoáng đại quốc hội, Thủ Tướng Ôn Gia Bảo ghi nhận sở đoản của kiểu mẫu phát triển TQ, xác định mục tiêu năm 2007, ông nhấn mạnh đến bài toán môi trường hư hao nặng và hố sâu bất bình đẳng xã hội.

Nhân danh "xã hội hài hòa" một bài học mà Bắc Kinh mấy lúc gần đây rần rộ quảng cáo và sau khi công nhận chế độ thất bại trong nhiệm vụ kiểm soát sự thải hồi chất ô nhiễm năm 2006, Thủ Tướng kêu gọi nhân dân TQ nên xét lại nền kinh tế phát triển cuồng nhiệt, than phiền sự tiêu dùng quá độ về năng lượng và sự ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng. Nêu lên khía cạnh mất cân bằng lợi tức giữa dân đô thị và dân nông thôn, ông mong muốn mọi người đều có thể hưởng được thành quả của chính sách cải tổ và mở mang. Ông hy vọng chương trình xã hội trong những ngày tháng sắp tới đạt hiệu năng hơn và góp phần vào việc bảo vệ công bằng xã hội. Một trong hai dự luật gây nhiều sự chú ý nhất là dự luật chấm dứt đặc quyền của các công ty ngoại quốc có mặt tại TQ. Công ty nước ngoài chỉ đóng 15% thuế lợi tức, trong khi công ty TQ đóng 33% và đạo luật mới ấn định 25% cho mọi người. Dự luật 2 dính dáng đến ý thức hệ Công sản: Ấn định khuôn khổ luật pháp cho quyền tư hữu, 7 lần được nêu lên nhưng 7 lần bị gạt vì bất đồng ý kiến nội bộ. Nhóm người bảo thủ xem dự luật là một vấn đề chệch đường nguy hiểm sẽ làm suy yếu nền tảng kinh tế xã hội chủ nghĩa.

Trước ngày quốc hội nhóm họp, một số giáo sư trí thức phổ biến một bức thư trên Internet kêu gọi chấm dứt sự tư hữu hóa các xí nghiệp quốc doanh và bài bác kế hoạch "phục vụ quyền lợi của giai cấp kinh doanh tác hại đến công bằng xã hội". Nhưng cơ quan ngôn luận nhà nước như "Nhật báo Nhân dân" đánh giá đạo luật như thế rất hợp hiến. Sự tranh luận này chứng tỏ Ban lãnh đạo TQ cương quyết chống lại nhóm tả mới xuất hiện tập hợp những người còn mơ tưởng đến chủ nghĩa Mao-ít và dân chủ xã hội "đích thực" kiểu TQ. Cánh này chỉ trích thậm tệ kiểu mẫu mở mang hiện hành. Khóa họp Quốc hội kỳ này là một tổng thao dượt diễn tập cho Hội chợ Đại hội Đảng 17 vào mùa thu năm nay. Dù Ôn Gia Bảo và Hồ Cẩm Đào chắc chắn sẽ tiếp tục cầm quyền, nhưng cả hai vẫn tiếp tục kiểm soát bộ máy quyền lực.

■ Đông Timor tái thiết thống nhất Quốc gia

Jose Ramos- Horta, người bảo vệ sự nghiệp Timor trên sân khấu quốc tế trong thời gian Nam Dương chiếm đóng lãnh thổ (1975- 1999), thắng cuộc bầu cử Tổng Thống đầu tiên kể từ khi Timor độc lập (2002). Ông đạt 60% số phiếu. 520.000 cử tri dồn phiếu cho ông để ông đưa đất nước khỏi cảnh phá sản chính trị. Đối thủ của ông, Francisco Guterres đạt 31% và cho biết ông "nghiêng mình trước sự chọn lựa của đa số bởi ông tôn trọng nguyên tắc dân chủ".

Sinh năm 1949 tại Dili lúc ấy thuộc Bồ Đào Nha, Ramos Horta (cha người Bồ Đào Nha lưu vong vì chế độ độc tài Salazar, mẹ người Timor) phải lưu vong sang Phi Châu vì tranh đấu cho một nền độc lập nước nhà. Ông giữ chức vụ Ngoại Trưởng của Cộng Hòa Dân Chủ Đông Timor ra đời sau khi thực dân Lisbonne rút lui và bị quân đội Nam Dương tiêu diệt một tháng sau. Ông đã báo động với Tổng Thống Ford và Ngoại Trưởng Kissinger Nam Dương sắp sửa thôn tính Timor. Nhưng Mỹ ủng hộ nhà độc tài Suharto đối lấy

quyền lợi chiến lược. Một lần nữa ông lưu vong, học luật tại các Đại Học Hòa Lan, Pháp, Mỹ. Là gương mặt sáng chói trên diễn đàn quốc tế, ông được Vatican tích cực ủng hộ và cùng với Tổng Giám Mục Dili, Carlos, Belo đạt giải Nobel Hòa Bình năm 1996 dưới dấu chứng "bảo vệ các dân tộc nhỏ bé bị đàn áp". Là ngoại Trưởng Đông Timor năm 2006, ông chấp nhận lời khẩn khoản của TT Xanana Gusmao bạn ông, thay thế Thủ Tướng Mari Alkatiri thuộc cánh Mác-xít có trách nhiệm trong vụ tranh chấp bẻ cánh đẫm máu năm vừa qua. Bản tổng kết 5 năm đầu tiên của quốc gia trẻ nhất Á Châu cho thấy tương lai đất nước rất mù mịt. Trong khi Đông Timor có nhiều dự trữ dầu thì 1/2 dân trong tuổi lao động thất nghiệp, 1/2 khác sống nghèo cực với một trong những lợi tức thấp nhất thế giới.

■ Pakistan gặp nguy hiểm

Pakistan đang chìm sâu trong cơn khủng hoảng hết sức trầm trọng. Thủ đô kinh tế Karachi là bãi chiến trường của các cuộc đụng độ đẫm máu. Đây không phải là cảnh tượng truyền thống dân gian chính trị nơi vùng quen thuộc với các vụ bạo động chủng tộc hoặc tôn giáo. Các vụ bạo lực này đã đánh dấu một khúc rẽ đáng lo ngại. Nó thể hiện sự chấm dứt một thời kỳ mà tướng Musharraf nắm quyền sau một cuộc đảo chánh (1999), có thể lãnh đạo Pakistan mà không gây ra va chạm. Từ đây, Tổng Thống phải đối diện với phong trào phản kháng quy mô chưa từng thấy. Thách đố này mang nhiều nguy hiểm cho sự đoàn kết quốc gia cũng như cho sự ổn định địa phương. Nguyên nhân cơn khủng hoảng là vụ thanh trừng Chánh án Tối cao Pháp viện Mohammed Chaudhry. Chính quyền nại lý do phẩm hạnh xấu và lạm quyền. Nhưng lý do cách chức thật sự là vì lý lẽ phản đối pháp lý của Chánh án đã gây lúng túng cho Tổng Thống Musharraf. Nghiệp đoàn Luật sư bày tỏ lo ngại và dần dần lòng bất mãn biến thành phong trào chống đối chế độ quân sự. Thẩm phán trở thành anh hùng, không ngần ngại thủ vai trò rõ ràng chính trị và chính sự hiện diện của ông tại Karachi đã thổi phồng bạo lực. Phe Tổng Thống phong tỏa thành phố, ngăn cản Chánh án phát biểu quan điểm.

Cơn khủng hoảng tạo ra 2 nguy hiểm. Thứ nhất, nó có thể mở lại vết thương gây đổ chủng tộc giữa một quốc gia không bao giờ thuần nhất mà mẫu số chung (đức tin Hồi giáo) không bao giờ đủ để kết chặt đoàn kết. Ra mặt ủng hộ nhóm Hồi giáo di dân sau sự chia cắt đẫm máu 1947, Tổng Thống sử dụng lá bài cộng đồng kèm theo hậu quả khó lường trong một nước mà chủ nghĩa đặc thù chủng tộc đã nuôi dưỡng các lực ly tâm. Thứ đến, là nguy hiểm dính dáng đến Hồi giáo bảo thủ cực đoan. Cứng rắn sử dụng quyền hành có thể phá vỡ ý đồ hòa giải với cựu Tổng Thống Benazir Bhutto và bắt buộc Musharraf phải liên kết với Hồi giáo cực đoan. Sự tiến hóa và chắc chắn này sẽ mang đến hậu quả tai hại tại khu vực: Đình hoãn tiến trình hòa bình với Ấn Độ, khuyến khích Taliban tại A Phú Hãn và như thế gây xáo động ngoại giao với Hoa Thịnh Đốn. ■

hơ **Phương Nam**
(Santa Anna, CA-USA)



Có gì trong đất võ ?

*Vỡ đất ra
Ta tìm nguồn thơ
Hay vỡ đất ra
Để tìm lẽ sống ?
Giữa trời chiều lồng lộng
Ta nhỏ nhoi
Mở rộng đôi tay
Khẳng khiu một xác thân này
Đất ngơ ngác trở, buồn thay phận người !*

*Vỡ đất ra
Ta tìm cỏ hoang
Hay vỡ đất ra
Để tìm phương hướng ?
Giữa cảnh đời đau thương
Ta mới mơn
Đi hết đoạn đường
Người xa giữ chút dư hương ?
Cỏ im lặng úa, lòng vương vấn lòng !*

*Vỡ đất tìm cuộn tơ hồng
Ta đem giăng hết một vòng nhân gian
Buộc người nửa kiếp hồng nhan
Trói ta nửa kiếp muộn màng tử sinh...*

HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

* Thư Tín

Hòa Thượng Thích Trí Chơn (USA); Huỳnh Ngọc Nga (Italia); Trần Ngọc Nguyên Vũ (USA); Lê Bích Sơn (Ấn Độ); Dr. Tôn Thất Hứa (Đức); Dr. Nguyễn Văn Đức (Canada); Phù Vân (Đức); Nguyễn Quý Đại (Đức); Tâm Tràng Ngô Trọng Anh (USA); Hoa Lan (Đức); Thích Như Tịnh (VN); Nguyễn Thành Nam (Đức); Thiện Lâm Phạm Văn Mộc (Đức); Bà Thanh Bình (Suisse); Phạm Hữu; Phạm Tín An Ninh (Na Uy); Dr. Nguyễn Thượng Chánh (Canada); Đại Nguyên; Bửu Truyền; Hoàng Ngọc Liên (USA); Đan Hà (Đức); Chân Huyền; Quỳnh My (USA) Trần Trọng Khoái (USA); Nguyễn Thế Hoàng Linh; Viện Tăng Thống, Giáo Hội PGVNTN (Việt Nam); Phương Nam; Ho Le Quang; Thái Tú Hạp (USA) Lê Ngọc Châu (Đức) Tường Bình Minh; Lâm Như Tạng (Úc); Không Như (Canada); Nghĩa Kral (Đức); Trần Kim Lan (Đức); Như Không (Neuss/Đức); Viên Như (Đức); Nhứt Trọng (Đức); Phan Ngọc (Đức).

* Kinh Sách & Báo Chí

-Đức: Dân Chúa Âu Châu số 294, 295 & 296; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 209, 210 & 211; Bản Tin Đức Quốc số 243 & 244; Diễn Đàn Việt Nam số 182 & 183; Thông Tin số 40. Tibet & Buddhismus Nr. 2/07; D&C Nr. 4/2007 & D&C Nr.5/2007; E&Z Nr. 4/2007 & E&Z Nr. 5/2007; Buddhismus Aktuell Nr.2/2007; Wissen & Wandel Nr. 53; Dân Văn số 110; Der Mittlere Weg Nr.2.

-Pháp: Bản Tin Quân Nhân Âu Châu số 34; Tiếng Nói Người Việt Quốc Gia số 44; Dân Tộc Sinh Tôn số 13; Pháp Âm số 88; Nặng Gổ số 33; Định Hướng số 49; Thơ Từ của HT. Thích Quảng Độ – Thi Vũ; Vấn đề khủng hoảng lãnh đạo & Cải cách Ruộng đất của Hồ ở miền Bắc & Khám phá mặt thực của Hồ - Phạm Hữu. Hoảng Pháp số 108.

-Anh: Nơi Bồ Tát ẩn tu.

-Na Uy: Pháp Âm số Phật Đàn 2551.

-Hoa Kỳ: Thế Giới Ngày Nay số 197; Bản tin Xuân - Tu Viện Kim Sơn; Tin Lành số 134 & 135; Chan Magazin Spring 2007; Trúc Lâm số 36.

-Đài Loan: Thiên Phật Sơn số 212. Phật Giáo và Cuộc Sống – Thích Hạnh Bình.

-Úc Đại Lợi: Pháp Bảo số 77; Sức mạnh của lòng từ - T. Nguyễn Tạng dịch.

-Sri Lanka: Meditation – Ajahn Chah.

Kết quả xổ số Tombola đại lễ Phật Đàn Pl. 2551

Độc đắc:	798
Hạng nhất:	1365
Hai hạng nhì:	643 & 1241
Ba hạng ba:	266 & 958 & 805
Hai hạng tư:	853 & 364
Hạng năm:	636
Lô an ủi: các vé có số tận cùng là 04 (thí dụ: 104, 204,..., 504,..., 1204...)	91 (thí dụ: 091, 191,..., 691,..., 1391...)

THƯ TRẢ LỜI ĐỘC GIẢ

• Phù Vân phụ trách

-Lu Hà Nghĩa Kral, Weil am Rhein, Đức:

Cảm ơn anh đã có thư cho PV và Ban Biên Tập. Trong thư anh cho biết, dù anh là một tín hữu Thiên Chúa nhưng anh là độc giả lâu năm của báo Viên Giác, "... Đúng là mưa lâu thấm đất, càng đọc tôi càng say mê tờ báo này...". Cảm ơn anh đã có lời khen tặng và nhiệt tình ủng hộ báo Viên Giác. Với sự khích lệ này, chúng tôi sẽ phải cố gắng nhiều hơn nữa để đáp ứng kỳ vọng của anh và của độc giả mọi nơi.

Ngoài ra, những bài thơ của anh gởi kèm viết bằng cả tấm lòng, chúng tôi cũng đọc được tâm ý của tác giả.

Thân mến.

- Bà Lê thị K.S., Đức:

Thưa bà, chúng tôi rất tiếc không thể đăng trong báo Viên Giác "Thư Cây Đứng" của bà được về việc "Chồn tinh xuất hiện giữa ban ngày", vì đây là một tờ báo - nhất là một tờ báo tôn giáo không thể loan những tin tức khó tin, không tương, không kiểm chứng được. Bà nói những người đàn ông quanh vùng bà đang ở đều bị "con chồn tinh tu luyện lâu năm hóa thành người" dụ dỗ vào mê hồn trận đến nỗi tan nát gia cang, thì e rằng bà đã quá lời, có thể gây ra những ngộ nhận đáng tiếc. Bà viết "... Chuyện này cũng giống như chuyện Thanh Xà, Bạch Xà, mấy người đàn ông bị yêu tinh dụ dỗ, sau nhờ có một vị sư cao tay ấn mới trị nổi nên mới cầu cứu đến quý đạo hữu".

Thưa bà, chúng tôi cũng chỉ là những người Phật tử, không đủ thì giờ để chuyên tâm học Phật, tu tập riêng cho bản thân mình được thân tâm an lạc, còn đâu có phép mầu nào để giúp cho bà với cái tâm to lớn "... để cho những người đàn ông trong vùng (trong số đó có người chồng đầu gối tay ấp của bà) thoát khỏi nanh vuốt của con hồ ly tinh...". Và quý Tăng Ni trong hiện tại cũng chẳng có ai "cao tay ấn" để hô phong hoán vũ, hóa phép bắt nhốt con hồ ly tinh vào trong tay nải, mà quý Tăng Ni chỉ dùng Giáo pháp của đức Phật để hóa độ những người có chân tâm mà thôi.

Mong bà hiểu và thông cảm. Nam mô hoan hỷ tạng Bồ Tát.

- Bà Thanh Bình, Genève, Thụy sĩ:

Thiệp chúc Tết của bà, sau một chuyến du Xuân đầu đó bây giờ mới đến tay PV, thì Tết cũng đã qua, dù trễ nhưng cũng có đôi dòng mong bà hoan hỷ vì đã không kịp thời hồi âm và đất trời cũng đang chuyển qua mùa hạ.

Trong số báo vừa qua, chúng tôi có loan tin tạm ngưng mục "Trang Hoa Phượng", lý do đơn giản là thiếu sự đóng góp trực tiếp của lớp tuổi trẻ. Chúng tôi nghĩ chắc bà - là một trong số người quan tâm nhiều cho mục này, cũng cảm thấy nuối tiếc một điều gì đã mất chẳng.

Cảm ơn bà, một cây bút lão thành, cũng đã từng cố công đến Thư viện địa phương để dịch những bài ngụ ngôn hay truyện cổ tích cho tuổi trẻ. Xin tán thán và hồi hướng công đức của bà đến mười phương chư Phật. Thân kính.

Phân ưu - Cáo phó - Cảm tạ

TRI ÂN VÀ CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi đồng Cảm Tạ & Tri Ân:

-Thượng Tọa Thích Huyền Tôn và quý Thầy, chùa Xá Lợi VN.

-Toàn thể Quý Thầy, chùa Trung Hòa VN

-Toàn thể Quý Thầy, chùa Khuông Việt VN

-Thượng Tọa Trí Viên, chùa Kỳ Viên VN

-Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Đại Đức Thích Quảng Đạo, chùa Khánh Anh Pháp

-Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, chùa Thiện Minh, Lyon Pháp

-Thượng Tọa Thích Như Điển, chùa Viên Giác, Đức

-Đại Đức Thích Hạnh Tấn, chùa Viên Giác, Đức

-Thượng Tọa Thích Quảng Hiền, chùa Trí Thủ Thụy Sĩ

-Đại Đức Thích Huệ Giáo, chùa Phật Tổ Thích Ca Thụy Sĩ.

-Đại Đức Thích Giác Chánh, chùa Phật Pháp USA.

-Sư Bà Diệu Tâm, chùa Bảo Quang Hamburg, Đức

-Cha Nguyễn Chánh xứ và họ đạo xứ Mông Triệu VN

-Sư Cô Đàm Thính, Thụy Sĩ

-Cùng toàn thể quý Ông Bà, Anh Chị Em và Bạn Hữu xa gần đã tụng kinh cầu nguyện, điện thoại, phúng điệu, chia buồn cho Chồng, Cha, Ông Nội, Ông Cố của chúng tôi là:

Cụ Ông VŨ VIẾT HẢI
Pháp danh Phúc Nguyên
Sinh ngày 09.06.1923 tại Vĩnh Phúc VN
Tạ thế ngày 1.11.năm Bính Tuất
(20.12.2006) tại Việt Nam

Trong lúc tang gia bối rối có nhiều thiếu sót, kính xin Chư Tôn Đức Tăng Ni và Quý Vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng kính bái

-Vợ: Bà Quả Phụ Vũ Viết Hải, nữ danh Nguyễn Thị Thuận.

-Trưởng Nữ: Vũ Thị Ngọc-Hoạt và gia đình

-Trưởng Nam: Vũ Viết Hòa và gia đình

-Thứ Nam: Vũ Viết Hoa và gia đình

-Thứ Nữ: Vũ Thị Bạch Nga và gia đình

-Thứ Nam: Vũ Ngô Hùng và gia đình

-Thứ Nữ: Vũ Thị Ngọc Hà và gia đình

-Thứ Nam: Vũ Viết Huy và các con

-Cùng toàn thể cháu chắt Nội Ngoại.

KHẮP BÁO

Kính thưa quý Anh Chị,
Thay mặt BHT GDPT Bồ Đề (Philadelphia) kính khắp báo đến quý Anh Chị một tin buồn: Thân mẫu của HT Thạch Chương Dương Pd. Thanh Tịnh và HT Nguyễn Thị Liên Pd Thanh Tâm (Thành viên BHD Miền Thiện Hoa và là 2 Huỳnh Trưởng Huyền Trang 3), là:

Cụ Bà THẠCH QUANG NAM
Nữ danh HOÀNG THỊ CHU.

Pháp danh Diệu Lưu

Vừa qua đời vào lúc 1 giờ sáng ngày 16.05.2007
nhằm ngày 30.03 năm Đinh Hợi. Thượng thọ 92
tuổi. Lễ Cầu Siêu và Nhập Quan vào ngày Thứ Sáu
18.05.2007. Lễ Di Quan & Hỏa Táng vào lúc 1 giờ
cùng ngày.

Nguyên Quế xin kính thông báo đến quý anh chị em
chúng ta cùng góp lời cầu nguyện cho Hương Linh Cụ Bà
sớm được vãng sanh Miền Cực Lạc.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

TM. BHT GDPT Bồ Đề kính báo

Nguyên Quế – Trần Thị Ái Hoa

TIN BUỒN

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Xin nguyện cầu Hồng Ân Tam Bảo tiếp độ:

Hương linh Việt Nam Phật tử Pd. DIỆU LƯU
húy HOÀNG THỊ CHU
quá vãng ngày 30.03 năm Đinh Hợi
Thượng thọ 92 tuổi
Vãng Sanh Về Miền Lạc Quốc

Thành kính Phân Ưu cùng tang quyến và quý Huynh
Trưởng: Thanh Tịnh - Thạch Chương Dương, Huỳnh
Trưởng Thanh Tâm - Nguyễn Thị Liên cùng quý Ban
Hướng Dẫn GDPT Bồ Đề (Philadelphia).

Kính bái niệm

Thích Không Tánh

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Cậu:

MAI TIẾN HUỆ

Pháp Danh Đồng Trạch

vừa từ trần tại Cali - Mỹ, ngày 01.05.2007

(Nhằm ngày Rằm tháng Ba năm Đinh Hợi),

Thượng thọ 92 tuổi.

Đứng trước sự mất mát và đau buồn này, chúng em xin
thành thật chia buồn cùng Quý Anh Chị Diệp, Thành,
Tùng, Hồng và tang quyến.

Nguyện cầu hương hồn Cậu sớm được tiêu diêu về miền
cực lạc.

Chúng em đồng kính bái:

-Lê Ngọc Châu, Thuận (Đức),

-Tuấn, Hạnh, Chấn (Anh quốc) và gia đình

PHÂN ƯU

Được tin buồn từ gia đình của Đạo Hữu Nguyên Biên
Trần Hữu Lượng, cựu Chi Hội Trưởng Chi Hội PTVNTN tại
Frankfurt :

• Thân mẫu là :

Cụ Bà NGUYỄN THỊ THẨM
Thọ Bồ Tát Giới
Pháp Danh: Nguyên Từ

Sanh ngày 10. 07. 1916 Đinh Tỵ
Tạ thế ngày 15. 05. 2007 nhằm ngày 29. 03 Đinh
Hợi tại Usingen/Đức Quốc
Thượng thọ 92 tuổi

• **Và Bào huynh là :**

TRẦN HỮU HẢI
Pháp Danh: Nguyên Chấn
Sanh ngày 30. 07. 1937 - Đinh Sửu
Tạ thế ngày 12.05.2007 nhằm ngày 26.03
năm Đinh Hợi tại Bruxelles/Bỉ
Hưởng thọ 71 tuổi

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng gia đình Đạo Hữu Nguyên Biên và tang quyến, đồng thời nguyện cầu hương linh Cụ Bà Nguyên Từ và hương linh Đạo hữu Nguyên Chấn sớm siêu thăng Phật Quốc.

- Thượng Tọa - Đại Đức Tăng Ni chùa Viên Giác
- Ban Hộ Trì Tam Bảo Chùa Viên Giác.
- Hội Phật Tử và các Chi Hội Phật Tử VNTN tại Đức
- Tập Thể Cựu CSVNCH tại CHLBĐ.
- Gđ. Thị Tâm Ngô Văn Phát
- Gđ . Quảng Đạo Hoàng Tôn Long
- Gđ. Phù Vân

PHÂN ƯU

Được tin buồn, thân mẫu của đạo hữu Trần Hữu Đức - Nguyên Biên Trần Hữu Lượng là :

Cụ Bà NGUYỄN THỊ THẨM

Pháp danh Nguyên Từ

Sanh ngày 10. 07. 1916 Đinh Tỵ

Mất ngày 02. 06. 2007 tại Usingen, Đức

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng gia đình đạo hữu và tang quyến, đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho hương linh Cụ Bà sớm siêu thăng Phật Quốc.

- Niệm Phật Đường Viên Âm
- Chi Hội PTVNTN Nürnberg-Fürth-Erlangen

PHÂN ƯU

Được tin buồn, nhạc mẫu của Đạo hữu Vũ Quang Tú thành viên trong Ban Trai Soạn chùa Viên Giác là :

Bà PHÙNG THỊ HIỀN

Pd. Diệu Hiền

Sanh ngày 17. 04. 1936.

Tạ thế ngày 02. 06. 2007

tại Hannover - Đức Quốc. Hưởng thọ 72 tuổi

Chúng tôi xin chia buồn cùng gia đình Đạo hữu và tang quyến, đồng thời cầu nguyện hương linh Bà Phùng Thị Hiền sớm vắng sinh về miền Cực Lạc.

- Ban Hộ Trì Tam Bảo Chùa Viên Giác
- Hội Phật Tử VNTNCS tại Đức
- Ban Huynh Trưởng GDPT Tâm Minh và bà con thân hữu tại Hannover
- Ban Trai Soạn chùa Viên Giác

CẢM TẠ & TRI ÂN

Tang quyến chúng con / chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì Chùa Viên Giác,
- Sư Chú Hạnh Bốn và Thông Trị,
- Chư Tôn Đức Chùa Tâm Giác, München,
- Sư Cô Như Quang, chùa Phổ Hiền Straßburg
- Chi Hội PTVNTN Koblenz đã giúp đỡ để làm lễ Cầu Siêu và cúng thất đầu tiên với sự hỗ trợ và hộ niệm của quý Chi Hội PTVNTN: Aschaffenburg, Frankfurt, Bad Kreuznach, Koblenz, Mannheim, Wiesbaden cho Cụ Bà:

NGUYỄN THỊ CAM

Pháp danh Tín Đạo

Từ trần ngày 12.03.2007

tại tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Thượng thọ 83 tuổi

Cùng tất cả quý thân hữu tại Bad Kreuznach và xa gần đã gọi điện thoại chia buồn, phân ưu và cùng đến hộ niệm trong những lần cúng thất tại tư gia.

Trong lúc tang gia bối rối nếu có điều chi sơ suất, kính xin quý vị niệm tình tha thứ.

Thành kính tri ân & Tang gia đồng kính bái.

-Gia đình: Thiện Anh Ngô Kiêm Hoàng, Thiện Liên Võ Kim Hoa & các con tại Bad Kreuznach, Germany.

PHÂN ƯU

Được tin

Anh TRẦN HỮU HẢI

Pháp danh Nguyên Chấn

phu quân của chị Lê Nhất Hiền, Hội Trưởng Hội Phụ Nữ Việt Nam Tự Do tại CHLB Đức, tạ thế ngày 12.05.2007 tại Vương Quốc Bỉ. Hưởng thọ 71 tuổi.



Tiếp đó ngày 15.05.2007

Cụ Bà TRẦN HỮU KHIẾU

Nhũ danh NGUYỄN THỊ THẨM

Pháp danh Nguyên Từ

nhạc mẫu của chị Lê Nhất Hiền và chị Phạm Thị Bích Thủy (Hội viên) đã mệnh chung tại Neu Anspach, Đức quốc. Thượng thọ 92 tuổi.

Chúng tôi toàn thể hội viên vô cùng thương tiếc, xin thành thật chia buồn cùng hai chị và tang quyến và xin cầu nguyện cho Hương Linh nhị vị được sớm vắng sanh về Miền Cực Lạc.

Toàn thể hội viên Hội Phụ Nữ Việt Nam Tự Do tại CHLB Đức.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Chúng con / chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần Chồng, Cha, Anh, Bác chúng con / chúng tôi

Ông TRẦN-HỮU-HẢI

Pháp-danh NGUYỄN-CHẤN

đã từ trần vào ngày 12.05.2007 tức ngày 26 tháng 3 năm Đinh-Hợi lúc 15:10 giờ tại Bruxelles, Vương-Quốc Bỉ

Hưởng-thọ 71 tuổi

Tang lễ được cử hành vào ngày thứ bảy, 19.05.2007, lúc 10:15 giờ tại Centre Crématorium
Av. du Silence 61, B-1180 Uccle (Vương-Quốc Bỉ)

Tang-gia chúng con / chúng tôi thành-kính tri ân và cảm-tạ :

-Hòa-Thượng Thượng Minh Hạ Tâm, chùa Khánh-Anh, Paris, Pháp-Quốc
-Hòa-Thượng Thượng Tánh Hạ Thiệt, chùa Thiện-Minh, Lyon, Pháp-Quốc
-Hòa-Thượng Thượng Trí Hạ Minh, chùa Khuông-Việt, Na-Uy
-Thượng-Tọa Thích Như Điển, Phương-Trượng chùa Viên-Giác, Hannover, Đức-Quốc
-Thượng Tọa Thích Nhất Chân và quý chư Tăng Ni
-Thượng-Tọa Thích Thiện Huệ
-Thượng-Tọa Thích Nguyên Tú, trụ-trì chùa Đại-Giác, Đà-Lạt, Việt-Nam
-Thượng-Tọa Thích Quảng Ba, trụ-trì chùa Vạn-Hạnh, Canberra, Úc-Đại-Lợi
-Thượng-Tọa Thích Nguyên Lộc, trụ-trì chùa Vạn-Hạnh, Pháp-Quốc
-Thượng-Tọa Thích Đồng Văn, trụ-trì chùa Tâm-Giác, München, Đức-Quốc
-Linh-Mục Nguyễn-Hùng-Lân, Bruxelles, Vương-Quốc Bỉ
-Linh-Mục Nguyễn-Xuyên, Bruxelles, Vương-Quốc Bỉ
-Đại-Đức Thích Hạnh Tấn, trụ-trì chùa Viên-Giác, Hannover, Đức-Quốc
-Đại-Đức Thích Hạnh Bảo, trụ-trì chùa Vạn-Hạnh (Đan-Mạch) và chùa Viên-Ý (Ý)
-Đại-Đức Thích-Tịnh-Quang, chùa Khuông-Việt, Paris, Pháp-Quốc
-Đại-Đức Thích Tịnh Thông, trụ-trì Dược Sư Phật Đường, Anh-Quốc
-Đại-Đức Thích Chúc Nhuận, trụ-trì chùa Từ-Dung, Pháp-Quốc, cùng quý chư Tăng Ni
-Sư Bà Thượng Diệu Hạ Tâm, trụ-trì chùa Bảo-Quang, Hamburg, Đức-Quốc, cùng quý chư Ni
-Ni-Sư Thích Nữ Trí Hào, chùa Linh-Sơn, Bruxelles, Vương-Quốc Bỉ
-Ni-Sư Thích Nữ Diệu Phước, trụ-trì chùa Linh-Thứ, Berlin, Đức-Quốc, cùng quý chư Ni
-Ban Hộ-Niệm chùa Linh-Sơn, Bruxelles, Vương-Quốc Bỉ
-Hội Cựu Quân-Nhân Vương-Quốc Bỉ
-Hội Người Việt Tỵ-Nạn tại Frankfurt
-Hội Phụ-Nữ Việt-Nam Tự-Do, Đức-Quốc
-Các Tổ-Chức, Hội-Đoàn, Đoàn-Thể trong Cộng-Đồng Người Việt ở châu Âu, Vương-Quốc Bỉ, Đức-Quốc
-Thông-Gia

-Quý Đồng-Hương, thân bằng quyến thuộc cùng thân-hữu xa gần đã tận-tình đến tống-táng theo Nghi Lễ Tôn-Giáo, tụng kinh cầu-siêu, cầu-nguyện hộ-niệm, thăm viếng, E-Mails, thư-tín, điện-thoại, phúng-diếu.... giúp đỡ mọi mặt, cùng dự tang-lễ và tiễn đưa Linh-Cữu Chồng, Cha, Anh, Bác chúng con / chúng tôi về cõi Phật.

Trong lúc Tang-Gia bối-rối chắc-chắn không khỏi có những sai sót, ngưỡng nguyện Chư Tôn Hòa-Thượng, Thượng-Tọa, Linh-Mục, Đại-Đức Tăng Ni và Quý Vị niệm-tình tha-thứ.

Tang-gia đồng kính bái:

Vợ: Bà quả-phụ Trần-Hữu-Hải

Con:

-Trần-Thị Thùy-An và chồng Ngô-Văn-Minh
-Trần-Hữu-Hội

Các em:

-Sa di ni Thích-Nữ Tịnh-Quy
-Trần-Thị Lệ-Chi và chồng
-Trần-Hữu-Lượng, vợ các con và cháu
-Trần-Minh-Thế, vợ và con
-Trần-Hữu-Tâm, vợ và các con
-Trần-Hữu-Đức, vợ và các con
-Trần-Thị Kim-Ngọc và chồng
-Trần-Hữu-Phước
-Trần-Thị Mỹ-Lộc, chồng và các con
-Trần-Hữu-Hạnh
-Trần-Chánh-Oai, vợ và con

Các cháu:

-Trần-Hữu-Trường, vợ và con
-Trần-Hữu-Minh, vợ và con.

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Phu quân của Bà Lê Nhất Hiền là:

Ông TRẦN HỮU HẢI

Pháp danh: Nguyễn Chấn

Từ trần ngày 12.05.2007 tại Vương Quốc Bỉ
Hưởng thọ 71 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn với Bà Lê Nhất Hiền cùng tang quyến và thành tâm cầu nguyện Hương linh Ông Trần Hữu Hải sớm được siêu thăng Phật quốc.

- Hội Người Việt Tỵ Nạn tại Frankfurt & VPC
- Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại CHLB Đức.

PHÂN ƯU

Được tin thân mẫu anh Trần Hữu Lượng và Trần Hữu Đức là :

Cụ Bà NGUYỄN THỊ THẨM

Pháp danh : Nguyễn Từ tự Như Hiếu

Sinh năm : Đinh Tỵ (1917)

Tạ thế ngày 15. 05. 2007

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng với gia đình Trần Hữu Lượng và Trần Hữu Đức.

Nguyện cầu hương linh Cụ Bà sớm vắng sanh về Cực Lạc Quốc

- Gia đình Hồ Thanh

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Chúng con / chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần thân mẫu, bà nội, bà ngoại, bà cố chúng con / chúng tôi

Cụ Bà NGUYỄN-THỊ-THÂM
Pháp-danh NGUYỄN-TỪ
đã từ trần vào ngày 15.05.2007
tức ngày 29 tháng 3 năm Đinh-Hợi
lúc 14:30 giờ tại Usingen, Đức-Quốc
Thượng thọ 92 tuổi

Tang lễ được cử hành vào ngày thứ ba, 22.05.2007, lúc 14:00 giờ tại

Friedhof Mitte
Konrad Adenauer Strasse,
D-61267 Neu-Anspach

Tang-gia chúng con / chúng tôi thành-kính tri ân và cảm-tạ :

- Hòa-Thượng Thượng Minh Hạ Tâm, chùa Khánh-Anh, Paris, Pháp-Quốc
- Hòa-Thượng Thượng Tánh Hạ Thiết, chùa Thiện-Minh, Lyon, Pháp-Quốc
- Hòa-Thượng Thượng Trí Hạ Minh, chùa Khuông-Việt, Na-Uy
- Thượng-Tọa Thích Như Điển, Phương-Trượng chùa Viên-Giác, Hannover, Đức-Quốc
- Thượng-Tọa Thích Quảng Bình
- Thượng Tọa Thích Nhất Chân và quý chư Tăng Ni
- Thượng-Tọa Thích Thiện Huệ
- Thượng-Tọa Thích Nguyên Tú, trụ-trì chùa Đại-Giác, Đà-Lạt, Việt-Nam
- Thượng-Tọa Thích Quảng Ba, trụ-trì chùa Vạn-Hạnh, Canberra, Úc-Đại-Lợi
- Thượng-Tọa Thích Nguyên Lộc, trụ-trì chùa Vạn-Hạnh, Pháp-Quốc
- Thượng-Tọa Thích Đồng Văn, trụ-trì chùa Tâm-Giác, München, Đức-Quốc
- Đại-Đức Thích Hạnh Tấn, trụ-trì chùa Viên-Giác, Hannover, Đức-Quốc
- Đại-Đức Thích Hạnh Bảo, trụ-trì chùa Vạn-Hạnh (Đan-Mạch) và chùa Viên-Ý (Ý)
- Đại-Đức Thích Tịnh Thông, trụ-trì Dược Sư Phật Đường, Anh-Quốc
- Đại-Đức Thích Chúc Nhuận, trụ-trì chùa Từ-Dung, Pháp-Quốc, cùng quý chư Tăng Ni
- Sư Bà Thượng Diệu Hạ Tâm, trụ-trì chùa Bảo-Quang, Hamburg, Đức-Quốc, cùng quý chư Ni
- Ni-Sư Thích Nữ Diệu Phước, trụ-trì chùa Linh-Thứ, Berlin, Đức-Quốc, cùng quý chư Ni
- Ban Hộ-Niệm chùa Phật-Huệ, Frankfurt, Đức-Quốc
- Hội Phật-Tử VNTN tại CHLB Đức
- Các Chi-Hội Phật-Tử VNTN tại Đức-Quốc
- Hội Người Việt Tỵ-Nạn tại Frankfurt
- Hội Cao Niên Frankfurt và VPC
- Các Hội-Đoàn, Đoàn-Thể trong Cộng-Đồng Người Việt ở Đức-Quốc
- Ausländerbeirat Neu-Anspach

- Quý Thông-Gia
 - Quý Đồng-Hương, thân bằng quyến thuộc cùng thân-hữu xa gần đã tận-tình đến tống-táng theo Nghi Lễ Phật-Giáo, tụng kinh cầu-siêu, cầu-nguyện hộ-niệm, thăm viếng, E-Mails, thư-tín, điện- thoại, phúng-điếu.... giúp đỡ mọi mặt, cùng dự tang-lễ và tiễn đưa Linh-Cữu thân-mẫu, bà Nội, bà Ngoại, bà Cố chúng con / chúng tôi về Thế-Giới Tây-Phương Cực-Lạc.
- Trong lúc Tang-Gia bối-rối chắc-chắn không khỏi có những sai sót, ngưỡng nguyện Chư Tôn Hoà-Thượng, Thượng-Tọa, Đại-Đức Tăng Ni và Quý Vị niệm-tình tha-thứ.

Tang-gia đồng kính bái :

- Sa di ni Thích-Nữ Tịnh-Quy
- Dâu trưởng Bà quả-phụ Trần-Hữu-Hải và các con
- Con Trần-Thị Lệ-Chi và chồng Trần-Hữu-Lượng, vợ các con và cháu Trần-Minh-Thế, vợ và con Trần-Hữu-Tâm, vợ và các con Trần-Hữu-Đức, vợ và các con Trần-Thị Kim-Ngọc và chồng Trần-Hữu-Phước Trần-Thị Mỹ-Lộc, chồng và các con Trần-Hữu-Hạnh Trần-Chánh-Oai, vợ và con
- Cháu nội Trần-Hữu-Trường, vợ và con Trần-Hữu-Minh, vợ và con

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Thân Phụ chị Lê Thị Ngọc Loan và là Nhạc Phụ anh Lê Thanh Tùng

Cụ Ông VŨ VĂN MÃN
Sinh ngày 27.01.1921 tại Hà Nội
Tạ thế ngày 20.05.2007 tại Toronto (Canada)
Thượng thọ 86 tuổi

Chúng tôi Anh Chị Em trong Cộng Đồng chân thành chia buồn cùng Anh Chị Tùng-Loan và gia quyến. Xin nguyện cầu Hương Linh Cụ Ông sớm vắng sanh về Miền Cực Lạc.

- Cộng Đồng Công Giáo Pforzheim (Đức Quốc)
- Hội Người Việt Tỵ Nạn tại Frankfurt & VPC
- Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại CHLB Đức.

PHÂN ƯU

Vừa được hung tin :

Cụ Bà Phùng Thị Hiền
Pd. Diệu Hiền

Sanh ngày 17. 04. 1936 âm lịch

Nhạc mẫu của anh Lý Thanh Trực vừa tạ thế ngày 17.4.2007 (ÂL), tức ngày 02.06. 2007 (DL) tại Hannover - Đức Quốc, hưởng thọ 72 tuổi.

Đảng Thăng Tiến Việt Nam chân thành chia buồn cùng anh Trực và tang quyến. Cầu chúc Cụ Bà Diệu Hiền sớm tiêu điều nơi miền Cực Lạc.

- Đảng Thăng Tiến Việt Nam

PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

Trong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 sổ Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

Tính đến ngày 01. 06. 2007

• Tam Bảo

***USA / Long Beach:** Bà Thiên Lạc Sukha 100US. Chùa Bảo Tịnh 200US. Phật Học Viên Quốc Tế 200US. Thùng công đức chùa Phật Tổ LB 200US. Báo Viên Đồng, Seafood Rest. 152US. Phật Tử LB 10US. PT Diệu Lê chùa Quang Thiện 100US Trai Tăng chùa Quang Thiện 100US. Diệu Kim 100US. Kương Quốc Vinh 20US. . Thanh Hiền & Thiện Đạt 1500US.

-Phật tử ở Bakersfield 310US. Phật tử San Jose. Ấn danh 48US. Bé Thiên Hội 200US. PT Diệu Tâm 20US. Cô Đồng Từ Nhơn Nguyễn 200US. Gđ. Chánh Mẫn & Chơn Mẫn 100US. Gđ. Từ Bi Nguyễn 50US. Thiên Hội (cháu cô Đồng Từ) 20US. Đào Văn Bình & Ngọc Nga T. Bùi 10US. Thùng công đức Pháp Sư chùa An Lạc (San Jose) 142US. Gđ. ĐH Mai & Hung 50US. Ấn danh 15US. Ấn danh 31US. PT Diệu Sự (con cô Diệu Nga) 20US. Chùa Đức Viên 466US. Ấn danh 17US. Chùa Diệu Quang Sacramento 50US. Rest. Andy Nguyen (Cô Tri) 70US. Minh Đăng & Diệu Đức 200US. Ấn danh 42US.

-Houston: PT ấn danh 13US. Gđ. Liên Hoa & Diệu Tịnh 100US. Cô Từ Hạnh, Mai Đào 100US. PT chùa Tịnh Luật & Gđ. Bác Hoàng Ngọc 200US. Tịnh Xá Minh Đăng Quang 120US. Huệ Ân & Nguyễn Quý 200US. Chùa Tịnh Luật & Gđ. Đồng Chánh và Viên Thu 50US. Ấn danh 20US. Ấn danh 15US.

-Oklahoma: Diệu Châu Minh Lý 200US. PT ấn danh 9US. Chúc Ngọc ở Wichita 200US. Phương Liên Phổ Trí Thọ (Trần Ngoán) Măng Tâm Hỷ (Huỳnh Kim Mai) 200US. Gđ. Tâm Đại Xả 45US Chùa Tam Bảo ở Tulsa 300US. Gđ. Hiền Tường, Dung 100US. Tánh Định, Diệu Tuyết, Đồng Đức 500US. Tánh Mẫn & Diệu Chung 50US. PT Thiên Viện Chánh Pháp cúng dường phái đoàn 896US.

-Chicago: Sư Cô Nguyên Châu 100US. Nguyên Thủy 100US. Cô Tạ Kim Hương, Thiện Giới (Chicago-Illinois) 500US. Chùa Quang Minh (,) 190US. Chùa Trúc Lâm (,) 100US. ĐH Diệu Thiện (,) 40US. PT Nguyễn Quý (,) 50US. PT Diệu Đình (,) 50US. ĐH. Diệu Huệ (,) 50US. Tịnh tài các chùa cúng dường 200US.

-Mineapolis: Chùa Phật Ân: Thanh Hương, Diệu Kim, Diệu Thủy 150US. Cô Diệu Mai 100US. Minh Huệ & Diệu Lý 100US. Thiện Giàu, Nguyễn Tạng, Nghiêm Ngọc 60US. PT. Chơn Tánh 100US. PT chùa Phật Ân 750US.

-Jacksonville & Orlando: Chùa Hải Đức 1.000US. ĐH. Minh Quang Châu Ngọc 1.000US ĐH. Nguyễn Thọ 100US. Ấn danh 100US. ĐH. Liên Hoa 20US. ĐH. Phi Lan 25US. Chùa Long Vân 400US. Quý PT Thọ Bát QT chùa Long Vân 90US. ĐH. Thiện Phước & Thiện Giới 200US. ĐH. Diệu Tánh 50US. Nguyễn Sanh Uyên 40US. Nguyễn Quang Ngọc 50US. Lan N. Phan (Nguyễn Tường) 300US.

-Atlanta & Raleigh: Gđ. Thị Phước & Thị Hạnh 100US. PT tại Raleigh 400US. PT Thọ Bát QT chùa Kim Cang 200US. - Liên Trần (USA) 15US. Minh Chánh & Hiếu Nghĩa (,) 100US. ThạchINH (,) 50US. Chánh Phong & Chơn Duy (,) 100US. Thị Phước & Thị Hạnh (,) 600US. Huỳnh Luyện (,) 60US. Chiêu Luân (,) 30US. Chiêu Hòa (,) 100US. Diệu Giác (,) 100US. Cô Vân (,) 20US. Chiêu Hương (,) 40US. Thiện Thuận (,) 50US. Viên Ngọc Xuân (,) 50US. Ấn danh (,) 100US. Diệu Luân (,) 20US. Ấn danh (,) 100US. Diệu Ngọc (,) 100US. Vũ Thành (,) 100US.

***Canada / Montreal:** ĐH Phan Trọng Hàm 200Can. Cô Diệu Huệ 50US. ĐH. Thiện Tánh & Thiện Trí 200US. ĐH. Diệu Bích 200US. Diệu Tôn 200US. Minh Trí, Huệ Đăng PD, Diệu Hiếu, Nguyễn Huệ 275Can. Bà Nguyễn Bình Tuyên 300Can. Mạch Văn Kỳ 300Can. PT chùa Từ Ân 310Can. Chùa Từ Ân 500Can. Phạm Văn Cao 20Can. Ngô Văn Hoa 50Can. PT Trung Tâm Văn Lang. Nguyễn Thị Như + Như Mai, Trần Ngọc Lan, Trần Thị Long, Bác Trần Độ, Bác Nguyễn Thị Tính, Bác Ninh Văn Đảo 130Can. Thiện Sanh, Thiện Liên, Thiện Huệ 200Can. Diệu Thanh 100Can. Chùa Quan Âm 400Can. Cô Hỷ Y 100Can. Cô Hỷ An 50Can. ĐH. Hà Văn Thạch Pd Phúc Hà 100US. ĐH. Hồng Hoa 200Can.

*Âu Châu:

Diệu Như & Phúc Hải (Chemnitz) 200€. Hoa Tâm (Tiệp Khắc) 100US. Nguyễn Thúy Liễu (,) 500Kr. Phạm Thị Hạnh (,) 500Kr. Vũ Thị Lương (,) 500Kr. Nguyễn Thị Thu Hoa (,) 2.000Kr. Nguyễn Minh Thiện (Hamburg) 15€. Chùa Phật Bảo (Barntrup) 500€. Linh Thanh (Nbg) 10€. Tâm Khương (Göttingen) 50€. Diệu Như (Đan Mạch) 30€. Hạnh Thanh (,) 50US. Nguyễn Độ (,) 50US. Tâm Liên (,) 50US. Quảng Vang (,) 40€. Diệu Huệ (,) 200Kr. PT chùa Vạn Hạnh (,) 2.000Kr. Nguyễn Thị Thu (Suisse) 200FS. Nguyễn Văn Trung (,) 20FS. Nguyễn Thị Kim Oanh (Murg) 100€. Nguyễn Thị Hiền (Emmingen) 100€. Huỳnh Long Thành (Italia) 1.000€. Sukkha (Köln) 30€. Preira Aujo Ricardo 50€. Gđ. ĐH Phùng Thị Hiền (Hannover 600€ và 1.000€ cúng các tuần thất, hồi hướng HLĐH Phùng Thị Hiền Pd Diệu Hiền. (Hamburg): B. Gaedecke 100€. Đàm Đức Anh 10€. La Nam Tường 10€. Gđ Lê Xiêu 10€. La Nam Tường 50€. Nguyễn Thị Ngọc Xuân 50€. Huệ Wollenberg (Moers) 10€. Đặng Ngọc Anh 20€. Thái Kim Sơn 40€. Trịnh Văn Hỷ 20€. Lê Văn Thành 50€. Nguyễn Lưu Hùng 10€. Nguyễn Phú Đức 20€. Fam. Vi Tan Lam 10€. Nguyễn Mary/Thục Man 2,5€. Julia Hasse 20€. Phạm Trung Nhân 20€. Peter Hasse 20€. Prathai Hasse 20€. HL Trần Đức Quang 100€. Suphattra Vergenz 15€. Nguyễn Thế Nha 20€. Gđ Đặng Thị Lan 50€. Trịnh Xuân Sơn 20€. Hà Hùng Quang 10€. Nguyễn Huy Phương 10€. Hồ Vĩnh Giang 20€. Erren Patrick 5€. Phùng Văn Thanh 5€. Đặng Tú Bình 60€. Meik Nörling 50€. Thái Kim Sơn 40€. Wolinda Marc-Stefan 10€. Lê Thị Tuyết 20€. Trần Văn Dũng 20€. Võ Thị Mai 20€. Lê Việt Dư 40€. P.T Nürnberg+Fürth+Erlangen 120€. Hồ Thị Ni 20€. Trần Thị Nhuận 20€. Hoàng Đức Hùng 10€. Triệu Thị Keo 20€. Ali 10€. Phạm Văn Học 10€. Trần Thanh Pháp 20€. Lâm Nga 150€. Châu Thị Nguyễn 10€. Trình Bình Trọng 20€. Ấn Danh 20€. Nguyễn Quốc Thắng 20€. Đào Trọng Luân 20€. Lôi Công Thanh 5€. Nguyễn Tú Trần Anna 5€. Đào Thị Hương 20€. Vũ Cao 10€. Nguyễn Thị Thu Kiều 20€. Gđ Minh Thiên-Diệu Lành 30€. Nguyễn Thị Phương 20€. Gđ Xuân Hiệp 10€. Huỳnh Kim Phụng 10€. Trương Văn Lục 20€. Dư Văn Thành 20€. Nguyễn Đức Thắng 28€. Ấn danh 20€. Ấn danh 20€. Gđ Đình Văn Hiền 20€. Nguyễn Vinh Thìn 10€. Nguyễn Thị Phương 10€. Phan Tú Quyền 10€. Fam. Giang Eo Kan 20€. Anita-Rolf Wendt 20€. Nguyễn Hữu Thành 10€. Gđ Minh Hải 20€. Gđ Diệu Thảo 20€. Fam. Lai 10€. Nguyễn Quốc Duy 10€. Fam. Joi & Trần 10€. Nguyễn Thị Xuân Thu 20€. Khuu Chi Trung 10€. Huệ Phước 10€. Daniel Glorus 20€. Nguyễn Sương Lenz 20€. Trần Thanh Pháp 20€. Fam. Lý 20€. Atigaga + Gerd Lampe 5€. Khuu Chi Trung 50€. Goeran Panzer + Đỗ T. Đan Tú 10€. Nguyễn D. Lê T.D.P. (Mannheim) 60€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 1000€. (Wuppertal): Triệu Học Căn-1771 35€. Phùng Thị Ngọc Bích 10€. (Frankfurt): Nguyễn Cẩm Vân 10€. Huỳnh Lê Diệu Phước 200€. Huỳnh Thục Nga 30€. Nguyễn Thanh Toàn (Neuenburg) 20€. Horst Römer (Konstanz) 280€. Josef Kauffhold (Emden) 50€. Hồ Cẩm Vân (Norway) 12€. Hồ Thị Lâm (Bissingen) 50€. Nguyễn Văn Lãm-2240 (Schaafheim) 20€. (Spremburg): Fam. Phạm 100€. Gđ Phạm Ngọc Hạnh 200€. (Hannover): Kelvin Minh-Thiên Tuệ 100€, Phan Công Sơn 50€. Nguyễn Thục Nhi 5€. Lutz Bachmann 5€. Nguyễn Thị Kim Thanh 30€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Thiện Ứng 10€. Trần Bích Thuận 10€. Trần Hoàng Việt 60€. Lê Văn Thị Du 100€. Prathai und Peter Hasse 100€. Trần Văn Năng 30€. Nguyễn Thị Thu 20€. Nguyễn Bạch Yến 5€. Nguyễn Quế 50€. Vũ Thị Hương 50€. Sinoi Ellermann 5€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Brüggemann Phương Loan 10€. Trần Dirk 10€. Pin Hua Cheng 20€. Vũ Thị Huệ 5€. Trần Dirk 5€. Hoàng Minh Đức 10€. (Stuttgart): Nguyễn Thị Phúc Bình 50€, Mã Vĩnh Hưng 20€. Nguyễn Minh Đăng 10€. Gđ Thiện Thệ 50€. Nguyễn Thị Hạnh 50€. Nguyễn Thị Phúc Bình 50€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Rene Nickel (Aachen) 50€. (Berlin): Nguyễn Văn Dũng 20€. Phạm Thị Minh 10€. Nguyễn Văn Quân 30€. Lê Văn Toán (Vietnam) 10€. Nguyễn Thị Trang (Hohenhameln) 100€. (Leipzig): Dương Xuân Trường 50€. Nguyễn Thị Yên 30€. Vũ Thị Chung 5€. NPĐ Liên Trí 400€. Nguyễn Ngọc Lan 10€. Hoàng Thị Phương (Bad Lausick) 10€. Nguyễn Kim Hưng

(Filderstadt) 10€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 200€. (Regensburg): Trần Minh Hùng 20€. Nguyễn Thị Mộng Trinh 20€. Hồ Hữu Phương (Landshut) 50€. (Nürnberg): CHPTVNTN 300€. Nguyễn Thị Ngọc 10€. Gđ Tuấn-Vân 20€. Tuấn Vân 10€. Thiện Phương 30€. Fam. Võ Văn Tâm 10€. (Langenhagen): Fam. Jersch 20€. Đặng Thị Hằng Teiekner 30€. Lê Thị Trà Mi (Pfarrkirchen) 30€. (France): Trần Thị Tâm 70€. Lê Đình Nho 30€. Trương Ngọc Châu 20€. Chùa Quan Âm 70€. Đinh Chí Hương 30€. Hồ Thị Mai 15€. Lương Tư Phần (Marbach am Neckar) 50€. (Ludwigshafen): Trình Quang Phú 30€. Huỳnh Kim Phụng 20€. Nguyễn Chí Thành (Bh) 10€. Ngô Thái Sơn (Heide) 20€. Nguyễn Cao Cường (Wernigerode) 20€. Đinh Thị Hồng Phước (Meissen) 20€. (Dresden): Gđ Nguyễn Văn Hương 10€. Gđ Bùi Đức Duyên 100€. La Quốc Tính 25€. Nguyễn Công Chung 10€. B. Rosemeier (Laatzen) 6€. Pluangthong (Vergenz) 5€. Gđ Nguyễn Thị Hà (Freital) 20€. (Magdeburg): Gđ. Sáng Mai 5€. Đinh Văn Hùng 20€. Gđ Trần Hữu Lương (Neu Anspach) 744€. (München): Khóa Tu Học PP Đức Quốc 200€. Gđ Nguyễn 10€. Đồng Hoa-Đồng Dương 10€. (Belgium): Gđ Võ Mẫn 60€. Trần Hữu Hội 500€. Huỳnh Thị Tâm 10€. Ân Danh (Mamendorf) 200€. Lê Đình Thiển Kim (England) 30€. (Fürth): Phan Ngọc Lan 20€. Quách Thị Lý 50€. Nguyễn Ngọc Thanh (Schwenningen) 7€. CHPTVNTN Saarland 200€. (Nordeney): Dương Anh Tuấn 10€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 20€. Đỗ Thị Mai Hương 20€. Nguyễn Trung Thành (Burgdorf) 50€. (Australia): Tâm Từ 20€. Huỳnh Phú Hạnh 20€. Gerhard Glauner (Hagenburg) 10€. Lạc Chan Hung (Aachim) 20€. Lê Đình Ngón (Austria) 50€. (Krefeld): Nguyễn Thị Phương 30€. Nguyễn Thị Lê 10€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 20€. Bùi Tất Thanh Xuân (Schwäbisch Hall) 10€. Dương Văn Lý (Burgland) 10€. (USA): Nguyễn Đại Thiển Kim 50€. Tina Ngọc Ngo 14€. Hoàng Thị Thuộc 36€. (Mettingen): Nguyễn Đức Hào 80€. Gđ Nguyễn Đức Hào 80€. Nguyễn Thiện Mỹ 5€. (Kleinostheim): Hồng Ngọc Phương 30€. Nguyễn Bá Mỹ 30€. Phan Thị Phương (Memmingen) 10€. (Telgte): Li Yan 50€. Lin Xuejiao 200€. Hoàng Thị Nhung (Oldenburg) 20€. Nguyễn Túng Chiển (Esens) 10€. Huỳnh Quốc Thông (Bad König) 20€. Pei Shuang Shi (Essen) 50€. Hoàng Thị Kim Chi (München) 50€. (Erfurt): Nguyễn Đức Việt 5€. Đỗ Đức Chính 30€. Vương Hoàng 5€. Diễm Hậu (Lüdtke) 5€. Hoàng Ninh Hiền (Braunschweig) 10€. Nguyễn Quốc Minh (Eisenhüttenstadt) 25€. Võ Thị Hường (Göttingen) 20€. Nguyễn Quốc Hải (Steineberg) 10€. (Bremervörde): Nguyễn Kim Hoa 10€. Đào Ngọc Diệp 50€. Đồng Phương (Saarburg) 20€. Nguyễn Hoàng Lan (Alfeld/Leine) 10€. Thiện Văn (Erlangen) 5€. Nguyễn Đức Hiệp (Aschersleben) 20€. (H'dorf): Vũ Thị Mai Liên 10€. Vũ Sơn Đông 50€. Trình Thị Thân (Wolfsburg) 20€. Lê Thị Đỗ (Dietzenbach) 10€. Trần Mạnh Thắng (Sittensen) 20€. Lai Hồng Vinh (Neuvceppin) 200€. Hồ Thị Dung (Hóa Lan) 50€. Phan Thị Hồng Vinh (Lachendorf) 20€. Nguyễn Văn Tịnh (Halberstadt) 10€. Trần Thị A (Wittmund) 25€. Đặng Văn Dũng (Dachau) 50€. N. Breitenstein (Gehrden) 5€. Hứa Mỹ Hiền (Düsseldorf) 10€. Albert Mỹ Linh (Holland) 5€. Hoàng Thị Thủy (Marburg) 10€. Quách Hoa Anh (Belgique) 20€. (Helmstedt): Khuu Mỹ Anh 1000€. Văn Nại Tường 40€. Nguyễn Anh Khoa (Giengen) 30€. (Schweinfurt): Tô Khải Đức 20€. Lâm Thị Kim Thu 30€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnenberg) 10€. (Kassel): Rämpai Stecker 10€. Noi Abers 5€. Lê Xuân Giang (Kolochan) 20€. Odaka Rie (Japan) 20€. Mark Bueckler (Lehrte) 10€. Zhao Wei Jin (Wolfenbüttel) 100€. Gđ Trần (Nordhorn) 400€.

Cúng dường kinh sách, thực phẩm & vật dụng:

Phạm Thị Thùy Nga (Hildesheim) 10 quyển TMNT. Fam. Trình Quốc Phong (Duisburg) 3 kilo Teelicht. Tram Cao (Schwäbisch Hall) 180 Stk Nass-Steckschaum Ziegel „International“.

• Báo Viên Giác

ĐH. Thanh Hiền & Thiện Đạt (USA) 100US. Đào Văn Bình & Ngọc Nga T. Bui (San Jose/USA) 100US. Tô Văn Tám (San Jose) 100US. Lee & Kathy Dang (Texas) 200US. Bạch Phan -Diệu Tuyết (Oklahoma) 50US. Thiện Giới Tạ Kim Hương (USA) 160US. Nga Phạm (Illinois) 50US. Võ Minh Hoàng Pd. Minh Khải (Chicago) 100US. Thiện Đạo (Chicago) 50US. Tô Thành Kiêm & Tô Thị Lài (MN/USA) 90US. Thanh Hương Bùi Thị Yến (MN/USA) 50US. ĐH. Nguyễn Hoa (Jacksonville) 100US. Chùa Hải Đức - Nguyễn Lê Đức (USA) 120US. Chùa Hải Đức -Nguyễn Thị Tiếng (USA) 40US. Nguyễn Thị Quyên & Lovely Nail (FL/USA) 40US. Phạm Lan (,) 40US. Nguyễn Thị Lan (,) 40US. Nguyễn Thị Hải (,) 40US. Nguyễn Minh Giác (,) 40US. Mão Lê (,) 40US. Võ Anh Dũng (,) 40US. Vũ Trọng Hùng Pd Thành Tuệ (,) 100US. Nguyễn Thị Khâm (USA) 100US. Hà Văn Thạch Pd Phúc Hà 30US. Nguyễn Thị Hồng Pd Diệu Phụng (Canada) 100US. Hội Phật Giáo VN tại Canada 100US. Phạm Tuấn Tài (Houston/Texas) 100US. Dương Thị Bạch Hoa Tâm (,) 50US. Thị Phước & Thị Hạnh (,) 40US. Thảo & Tony Trương (,) 40US. - Trần Thị Tâm 20€. Đoàn Thị Nga 30€. Nguyễn Hoa Hoàng 25€. Dương Bình Cường 50€. Trần Thanh Kim Kim 50€. Trần Thế Hùng 20€. Phan Thị Sỹ 20€. Lê U. Tho Hang 20€. Đặng Phú Hiệp 25€. Châu Quang Thành 20€. Phạm Thị Quốc Sách 20€. Trần Tân D 50€. Đỗ Văn Hoan 35€. Nguyễn Trung Kiên 40€. Nguyễn Hùng Sơn 20€. Huỳnh T & Đoàn G.T. 20€. Trần Viet Oanh 20€. Vương Khánh Giảng 20€. Vũ Thị Đào 30€. Châu Thanh Hoa 15€. Nguyễn Khôi 20€. Nguyễn Thị Thanh Ngọc 50€. Lư Vinh Ngọc 20€. Trần Minh Tuấn 20€. Dương Văn Tường-Bùi T Phương 25€. Ngô Đình Lâm 100€. Lê Hoàng Linh 20€. Vương Ngô 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 20€. Levy Thisakhone 50€. K. Trình 60€. Trần Xuân Vũ 20€. La Huệ Bình 20€. Nguyễn Thị Hoa 30€. Nguyễn Văn An 50€. Phan Anh Anh 20€. Nguyễn Mạnh Hồng 25€. Lê Tấn Cường 25€. Trần Văn Dũng 20€. Võ Thị Mai 20€. Lê Việt Dự 30€. Nguyễn Thị Tuyết 20€. Nguyễn Kinh Tân (Baienfurt) 20€. Lê Nhật Thảo

(Rödermark) 30€. Ô Tô Nữ (Erding) 20€. (Hamburg): Biên Thị Mai 20€. Trần Minh Hữu 100€. Nguyễn Thị Nhân 20€. Võ Văn Trung 20€. Võ Văn Tươi 20€. Hà Ngọc Quyên 50€. Đặng Đình Lương 20€. Hồng Chấn Tài 20€. (Frankfurt): Phạm Văn Mộc 20€. Nguyễn Dương 20€. Châu Thế Mu 15€. Nguyễn Thị Nga 30€. Dương T.N. 20€. (Wuppertal): Trần Thị Ngọc Trinh 20€. Triệu Học Cần 20€. K.T. Hölzer 20€. (Suisse): Phan Thoang 50€. Nguyễn Phúc Vĩnh Viễn 30€. Lâm Hồng Kiên 30€. Diệp Thị Phùng 30€. (Mannheim): Nguyễn D. Lê T.D.P. 40€. Nguyễn Bảo Tri 20€. Nguyễn Thị Nga 20€. Đặng Thị Thế (Heidelberg) 20€. Phan Thị Thu Hằng (Eichstätt) 25€. (München): Nguyễn Ngọc Tuấn 20€. Nguyễn Quốc Dũng 20€. Tống Phan Hưng 30€. Nguyễn Văn Hưng 20€. (Bremen): Hoàng Tiến Hùng 20€. Phùng K. Tuấn 30€. Nguyễn Thế Hùng 20€. (Neuss): Dương Văn Nhường 20€. Lê Lan Anh 30€. Lê Văn Thần (Fürth) 20€. (Straubing): Nguyễn Thị Mộng Kiều 50€. Lan Blüml 20€. (Nürnberg): Cao Thị Quý Thảo 50€. Điền Quốc Việt 20€. Lê Thừa Nghiệp 20€. Trần Thị Nga 20€. Phạm Thế Kiệt 20€. Trầm Thuận Đạt 20€. (Erlangen): Nguyễn Đăng Lê 70€. Nguyễn Thị Lê Thủy 20€. Nguyễn Thị Ngọc Cam (Steibach Taunus) 155€. Trình Văn (Idar Oberstein) 20€. Lothar Koch & Hoan (Göppingen) 20€. (Viersen): Nguyễn Văn Thanh 20€. Trần Kim Hồng Vân 20€. Hoàng Hương 20€. Phạm Văn Hoàn (Freiburg) 20€. Trần Thị Sang (Würzburg) 20€. (Erfstadt): Hà Ngọc Minh 30€. Trương-Phạm 20€. (Köln): Vương Thủy Lê 20€. Đặng Thị Hoa 20€. Huỳnh Chung Hiệp 20€. Trương Vinh Phúc (Koblenz) 20€. Vũ Quốc Trung (Unna) 20€. Trần Thị Diệu Huyền (Weingarten) 20€. Đặng Ngọc Hiền (Sindelfingen) 20€. Huỳnh Ngọc Loan (Übachpalenberg) 20€. Dương Hùng Thịnh (Memmingen) 20€. (USA): Lee Ann Hoa 14€. Tom Thomas 14€. Tina Ngọc Ngo 21€. Thong Le 72€. Nguyễn Văn Thuận 14€. Phạm Tam Đan 36€. Hoàng Thị Thuộc 36€. Trần Nhơn Mai 72€. (Norway): Hồ Cẩm Vân 49€. Nguyễn Ngọc Thạch 30€. Cao Hữu Toàn 37€. Lưu Kim Hoàn 37€. Nguyễn Thị Hương Thủy 30€. Phạm Thanh Châu (Wetter) 20€. Khương Hữu Diên (Schorndorf) 20€. Bernd Köster (Oschersleben) 15€. (Italy): Nguyễn Thị Vân 30€. Lương Bắc 20€. Nguyễn Tấn Hiến 30€. Nguyễn Thị Lan (Sweden) 30€. Trần Đức Phát (GM Hütte) 20€. Hồ Tự Đức (Recklinghausen) 20€. Phạm Thị Thu Thảo (Rodenberg) 20€. Nguyễn Văn Anh Tân (Schwäbisch Gmünd) 20€. Nguyễn Quốc Thông (Bonn) 20€. Lâm Thị Tuyết Anh (Ofterdingen) 20€. (Berlin): Vương Tuy Hoàn 50€. Trình Ngọc Trinh 60€. Dr. Ngô Ngọc Hiếu 20€. Trần Ngọc Dung (Tübingen) 40€. (Trier): Nguyễn Thanh Tâm 20€. Đào Thị Chúc 20€. (Saarbrücken): Phạm Thị Kim Anh 15€. Lâm Văn Yến 20€. Lâm Đức Trung 20€. Võ Thị Tuyết Mai (Nehren) 20€. Trình Thị Kim (Saarlouis) 20€. Hồ Thị Lâm (Bissingen) 50€. Trần Ngọc Em (Niedernhall) 20€. (Schaffheim): Nguyễn Văn Lâm 30€. Nông Ngọc Vinh 20€. (Holland): Nguyễn Thanh Quang 30€. Trần Thị Tú Anh 20€. Albert Mỹ Linh 15€. Phạm Thị Liên 30€. (Hannover): Lê Văn Thị Du 20€. Lê Thị Tỳ 20€. Bùi Quang Hiến 20€. Lê Văn Vũ 100€. Trần Thanh Pháp 20€. Gđ. Mai & Sứ 20€. (Hildesheim): Huỳnh Thị Bé 20€. Hoàng Anh Tuyết 10€. (Stuttgart): Nguyễn Thị Phúc Bình 50€. Hiền Quang Hán 40€. Hoàng Thái Nguyên (Münster) 20€. (Regensburg): Trần Lê 20€. Nguyễn Thị Nhung 20€. Huỳnh Hồng Phát (Neumarkt) 20€. Phạm Văn Phụng (Hohenhameln) 60€. Đỗ Kim Vy (Lage Waddenhausen) 20€. Lê Văn Phụng (Kornwestheim) 25€. Hà Xuân (Kassel) 20€. Hồ Thị Thanh Thủy (Gifhorn) 20€. Nguyễn Long Gia (Weil am Rhein) 20€. (Bad Kreuznach): Phạm Minh Thanh 20€. Thiện Anh Ngô Kiêm Hoàng 50€. Võ Văn Lao 20€. (France): René Macé 100€. Trương Hoàng Liên 60€. Trần Thị Vân - Briget 10€. Trần Thị Tâm 30€. Lý Nguyễn Thị Cúc 30€. Lê Đình Nho 30€. Tôn Văn Long 30€. Cao Thiên Bửu 15€. Chùa Quan Âm 30€. Cao Thị Nền 30€. Mã Văn Bảo 35€. Võ Vinh Hòa 50€. (Krefeld): Huỳnh 20€. Trần Lê Hoàng 20€. Nguyễn Thị Phương 20€. Nguyễn Thị Lê 20€. Dương Mộc Vinh 20€. (Mönchengladbach): Nguyễn Trần 20€. Nguyễn Xuân Thị Mỹ Hân 20€. Hoàng Văn Che (Danmark) 40€. Nguyễn Thị Hồng Phương (Germering) 20€. Lý Trương Kim Châu (Otterbach) 11€. Trình Quang Phú (Ludwigshafen) 20€. Trần Thị Nguyệt (Magstadt) 20€. (Essen): Chinh Van Lưu Zelinski 20€. Nguyễn Thị Hoa 30€. Nguyễn Mạnh Cường 20€. Vũ Thành Tín 20€. Nguyễn Văn Sáu (Niederhall) 30€. Trần Văn Trung (Heidelberg) 100€. Nguyễn Thị Phương (Wiesbaden) 20€. (England): Lê Đình Bạch Huệ 30€. Phạm Ngọc Yến 29€. Nguyễn Bá Thọ (Monheim am Rhein) 20€. Trần Ngọc Khôi (Rheine) 10€. Nguyễn Văn Phú (Reutlingen) 20€. Nguyễn Thị Hạnh (Ansbach) 20€. Lâm Thu Thịnh (Papenburg) 20€. (Pforzheim): Lưu Tú Phụng 20€. Nguyễn Thanh 20€. Lộc Lamberty 40€. Đặng Hữu Phổ 20€. (Düsseldorf): Đỗ Cao Đăng 30€. Nguyễn Bích Chung 20€. Nguyễn Hoàng Dung 20€. Trần Thị Hồng (Seevetal) 20€. Huệ Hiếu (Bad Segeberg) 20€. Lưu Văn Nghĩa (Hanau) 25€. Nguyễn Quốc Đạt (Bad Bederkesen) 20€. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Aachen) 20€. Phạm Thị Ngân (Kleve) 50€. Bùi Tất Thanh Xuân (Schwäbisch Hall) 20€. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 20€. (München): Nguyễn Ngọc Cẩm 30€. Lê Quang Thanh 20€. Lai Thị Bích Hà (Stade) 20€. Lê Thị Xuân Anh (Oberhausen) 20€. Pietsch Thúy Hạnh (Mainz) 20€. Trần Ngọc Tu (Filderstadt) 20€. Trần Minh (Schweden) 30€. Nguyễn Duy Sâm (Dinslaken) 50€. (Karlsruhe): Phạm Giác Doanh 20€. Seng Xuân Lan 20€. Nguyễn Kim Chương (Marl) 100€. Đỗ Văn Thị Lê (Meerbusch) 20€. Trần Việt Chương (Mühlheim am Main) 20€. (Aschaffenburg): Đinh Văn Cường (Saigon Shop) 20€. Hoàng Văn Hùng 20€. Trần Đăng (Leipzig) 20€. Nguyễn Mỹ Loan (Thailand) 30€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt (Mayen) 20€. Đỗ Kim Bằng (Ettingen) 20€. Đặng Quý Dũng (Bruehl) 40€. Phương Xuân Bùi (Oberhausen) 50€. Trần Thiện Tánh (Bornheim) 60€. (Kleinostheim): Hồng Ngọc Phương 20€. Nguyễn Bá Mỹ 20€. Ngô Thị Thanh Phương (Ludwigsfelde) 30€. Phạm Thị Trang (Villingen-Schwenningen) 25€. Phan Thị Kim (Rheinfelden) 20€. Huỳnh Hữu Hồng (Canada) 74€. Nguyễn Thanh Trúc (Thụy Sĩ) 12€. Nguyễn Văn Bảo (Mosbach) 20€. Lê Văn Cát (Norden) 20€. Quang Thị Kim Hữu (Bräunlingen) 20€. Hồ Phước An (Darmstadt) 20€. Trần Ngọc Bảo (Dietzenbach) 20€. (Belgique): Quách

Hoa Anh 30€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 10€. Trần Lê Sương (Ronnenberg) 20€. Võ Hồ Kim Thanh (Ulm) 20€. Trương Quốc Việt (St. Georgen) 20€. Đặng Văn Định (Kaarst) 20€. Odaka Rie (Japan) 30€. Như Mai Harnist (Thiais) 40€. Vũ Văn Đạo (Lauffen) 20€. Phạm Hữu Phước (Siegen) 20€.-

• Ấn Tổng :

* Tịnh Độ Tông Nhật Bản

Cô Ngọc Thơ (Đan Mạch) 100€. - Diệu Nguyệt Lê Thị Thu Hằng (USA) 50US. Tina Ngọc Ngô (USA) 50US. Phạm Quý Phụng (Tâm Củng) (USA /Jacksonville)) 50US. Mỹ Hayes („) 20US. Nguyễn Đoà („) 30US. Nguyễn Thái Bình („) 20US. Nguyễn Quyền Thọ („) 20US. Lý Thị Quỳnh Hương („) 60US. Nguyễn Loan („) 20US. Phạm Tân („) 20US. Phạm Văn Đông („) 50US. Đoàn Xuân Hiếu („) 100US. - Phật Tử San Jose tại Gđ. Từ Bi Nguyễn 40US. Tịnh Trúc 100US. gia đình Tom Liên 40US. Gđ. Nguyễn Thu Dung 40US. Darien Liên 20US. Nguyễn Trúc An 10US. Nguyễn Thị Mỹ Điền, Diệu Diên 10US. Nguyễn Thủy An 10US. Hồ Quốc Văn, Đồng Chương 10US. Trần Ánh Tuyết, Nguyễn Hải 10US. Đại Nữ Nhi Nguyễn Tinh Nguyệt 20US. Nguyễn Hương, Nguyễn Hy Ân, Nguyễn Hoàng Đăng 30US. Lê Nguyễn Khoa, Quảng Khai 20US. Phạm Thị Tố, Diệu Hương 20US. Nhung Đăng, Nhất Nhung 20US. Lê Xuân Đào, Thanh Thủy 20US. Bình Lê 40US. gia đình Chánh Phong 50US. Đỗ Thị Nga, Diệu Âm 30US. Nguyễn Thị Mẫn, Diệu Thủy 70US. Như Miên 10US. Chơn Hiếu Minh 10US. Phạm Huỳnh Tinh Tâm 20US. Thu Ngọc 20US. Lâm Thị Cẩm, Phước Ngọc 20US. Hậu Nguyễn 20US. Thánh Tử 20US. Diệu Bạch 20US. Nguyễn Thị Nguyễn, Chúc Lý 20US. Huệ Tâm 20US. Từ Hưng 20\$. Diệu Hương 20\$. Chơn Khương 20\$. Diệu Ngộ 20US. Lăng Thọ Viên, Diệu Pháp 20US. Từ Thức - Từ Ý 20US. Pháp Chánh - Ngọc Như 100US. Ngụy Hưng và Đăng Mai - Hạnh Phát và Hạnh Diệu 200US. Minh Trí - Tâm Nguyệt 500US. Gđ. Thành Ngọc, Thiện Hỷ, Huệ Thông, Diệu An, Ngọc Thủy, Cát Tường, Đức Nhuận, Thiện Phước, 200US. Gđ. Nguyễn Từ- Diệp Tiểu Kỳ 20US. Gđ. Tâm Thuần, Trang Tấn Sứ, Trang Khánh Nam, Trang Phúc, Lương Tuyết 200US. Gđ. Đồng Tử 200US. Trần Thị Hồng Châu Huệ Ân 40US. Phùng Hòn và Đăng Diệu, Pd Huệ Khanh 20US. Lê Thị Thu, Nguyễn Đắc 50US. Hồ Thị Hồ, Pd Diệu Phương 50US. Như Phúc 25US. My Nguyễn, Diệu Quý 10US. Trâm Nguyễn Pd. Diệu Thức 10US. Châu Tu 10US. Võ Thị Thanh Thảo, Pd Tâm Quả 30US. Trần Xuân Hòa Pd Nguyễn Quý 50US. Nguyễn My Gương, Pd Diệu Quang 20US. Phạm Hoàng Liên Pd Nguyễn Bảo 10US. Cô Minh Tâm 20US. Vũ Thị Chi Pd Diệu Lan 10US. Lương Thị Thịnh Pd Diệu Âm 20US. Nguyễn Hương Pd Diệu Lan 20US. Nguyễn Phương Ninh Pd Nguyễn Hạnh 50US. Nguyễn Kim Ngươn Pd Phổ Diệu 20US. Huỳnh Thị Ngọc Hương Pd Hương Ngọc 40US. Nguyễn Ngọc Chiêu Pd Quảng Diệu 10US. Dương Quế Vân Pd Thiên Thủy 10US. Nguyễn Thị Vui Pd Hoàng Nhiên 20US. Đoàn Thị Đàm Pd Diệu Liên 40US. Nhật Huyền và Hạnh Tinh 40US. Lê Tuyết Trung Pd Bửu Ngọc 20US. Lưu Nguyễn Pd Diệu Hải 10US. Nguyễn Thị Nguyệt Pd Diệu Quang 20US. Diệu Nghĩa (xin gởi về chùa Tịnh Luật) 10US. Phạm Thị Yên Pd Diệu Vân 20US. Lý Ba Pd Diệu Hạnh 100US. Võ Trung Pd Hoàng Chánh 40US. Hoàng Mỹ Châu Pd Diệu Bảo 60US. Trần Diệp Nữ Pd Diệu Huệ 30US. Nguyễn Văn Thiện Pd Minh Tánh 50US. Ấn danh 160US. Lee & Kathy Dang 300US. Cô Mai Đào 200US. Diệu Hương 1 - Yến McKenzie 20US. Trần Ngọc Dung, Chơn Hiền Thảo 10US. Ngô Thế Đức, Từ Quang 30US. Trần Thị Hải, Phương Hạnh 200US. Hồ Việt Hùng, Quang Minh 200US. Tôn Thất Anh Châu, Không Châu 20US. Lương M.Ey, Diệu Hiền 50US. Diệu Châu + Minh Lý 20US. Lâm Bội Am 20US. Phan Đức Minh 20US. Nguyễn Xuân Thi, Phương Châu 100US. Lương Thị Trâm 10US. Võ Thị Hai 20US. Phạm Kin Hoàng, Diệu Hoàng 100US. Phan Huy Lịch, Quảng Đạo 20US. Hồ T. Diễm, Diệu Tịnh 60US. Dennis Dương Trường, Không Danh 100US. Đặng Thị Thu Tâm 40US. Đỗ Tâm Dương Group, Đồng Tu + Đồng Chánh 60US. Sáng + Thiện 20US. Anh Dương 10US. Nguyễn Thị Bằng 10US. Nguyễn Hải + Tạ Hoàng Bạch 100US. Tạ Thanh Truyền, Không Đăng 20US. Nguyễn Thị Thúy Hằng 30US. Nguyễn Thị Oanh 50US. Nguyễn Thị Thúy Diễm 10US. Chơn Trí 10US. Kim Phương Trần 40US. Trịnh Lê - Kim Loan 15US. Hồ Hòa 50US. Nguyễn Thị Tường 20US. Lâm Kim Cương 20US. Trần Thảo 50US. Huỳnh Văn Thu, Quảng Châu Ngọc 40US. Tâm Tịnh 20US. Lưu Thị Mai 30US. Đồng Nhứt 10US. Trần Lúa 110US. Kathy Trần, Mỹ Hạnh 20US. Phật Tử chùa Trúc Lâm 10US. Đặng Nam Việt 30US. Đỗ Quang Xuân, Chơn Thắng 50US. Alvin Phương 20US. Huỳnh Ngân 50US. Jimmy & Jason Hwang 50US. Lê Hoa & Lê Cẩm Huỳnh 50US. Huỳnh Duy SAT 50US. Andy Hwang 30US. Huỳnh Lê Châu 30US. Jennifer Hwang 20US. Jessie Hwang 20US. Tạ Kim Hương, Thiện Giới 60US. Phật Tử chùa Trúc Lâm 100US. Hoành Diệp, Quảng Minh Trí 20US. Từ Hòa và Từ Diệu 50US. Tô Thành Kim, Tô Thị Lài 10US. Phật Tử Trí Viên và Diệu Thủy 200US. Phật Tử Diệu Kim 200US. Phật Tử chùa Thiên Ân 670US. Nga Mã PD Châu Mỹ 20US. Vũ Trường Thọ, Chính Huyền 100US. Thân Thị Phi Yến, Pd Nguyễn Thanh 20US. Nguyễn Ngọc Huy 100US. Đặng Thị Vinh, Pd Chân Tánh 20US. Ngô Thị Thọ 10US. Nguyễn Hữu Chi, Pd Minh Hiệp 100US. Nhứt Hòa 30US. Bùi Thị Yến, Pd Thanh Hương 50US. Thiện Giàu 100US. Quách Văn Văn, Quách Cô 200US. Diệu Thư 20US. Chánh Huyền 100US. Chân Mỹ 20US. Nghiêm Ngọc 20US. Diệu Thắng 20US. Nguyễn Hạnh 15US. Minh Hào 20US. Tâm Diệu Thành 20US. Diệu Hiền 20US. Không Nhật 10US. Kim Ngọc 10US. Thiện Trí 20US. Huy Bảo 10US. Hồng Hà 20US. Chân Thiện 30US. Trần Thị Quận 20US. Phạm Thảo Mỹ 40US. Vạn Anh 20US. Hải Phước 10US. Lai Nguyên 10US. Vạn Quả 10US. Bích Vũ 20US. Diệu Từ 10US. Hương Mã 10US. Lan Franzer 10US. Diệu Lạc 20US. Diệu Bạch 20US. Đạo Hữu Minh Đức và Tinh Phương California 1000US. Ngọc Minh 20US. Ngô Hiếu 20US. Phổ Ngộ 20US. Nhật Thanh 20US. Ngà Trần 20US. Cô Mùi 20US. Phật Tử chùa Hải Đức 30US. Lý Bình Hòa 100US. Lê Thị Yến 20US. Lê

Vân 50US. Nguyễn Thị Hương 50US. Lê Thanh Vinh 30US. Hồ Thị Đề 50US. Trần Ngọc Đoà 50US. Nguyễn Thị Quyển 100US. Nguyễn Hưng 100US. Phạm Mỹ Yến 20US. Trần Tân Trọng 30US. Hà Ích 50US. Nguyễn Thị Lan 150US. Phạm Thị Hiền 50US. Hồng Quang 40US. Hồ Ngọc Nghĩa 20US. Lê Đình Bá 40US. Anh Morgan 40US. Nguyễn Bình Dương 100US. Phạm Thịnh 50US. Võ Anh Dũng 30US. Uy Đức 20US. Lê Tấn Đức 20US. Lư Hoàng Việt 40US. Phạm Quý Phụng 50US. Mỹ Hayes 20US. Nguyễn Đoà 30US. Chiêu A Lị 20US. Trần Đạt 20US. Thành Ngọc 20US. Trần Văn Lân Pd. Nguyễn Bàng 20US. Nguyễn Quốc Hưng Pd. Nguyễn Thịnh 20US. Huỳnh Trần Hào Pd. Diệu Vân 20US. Tuệ Nguyễn & Ngô Đình 30US. Trần Tuấn Pd. Chiêu Độ 30US. Tô Thị Hết Pd. Diệu Cam 10US. Thương Jason Pd. Diệu Hương 10US. Nguyễn Thị Du Pd. Đức Phương 10US. Võ Thị Mỹ Thế 20US. Đinh Thị Kết Pd. Chúc Ngọc 20US. Phan Thị Giêng Pd. Diệu Phú 10US. Lý Thị Hương Pd. Diệu Nhuận 20US. Phùng Quốc Anh Pd. Nguyễn Thoại 20US. Nguyễn Thị Thu Hương Pd. Tâm Sen 30US. Trần Thị Đẹp Pd. Diệu Hạnh 50US. Phùng Thị Kim Vân Pd. Diệu Đồng 10US. Trần Thị Hỷ Pd. Tâm Đăng 30US. Chung Xiêu Chư Pd. Thịnh Hạnh 50US. Trần Thị Bạch Pd. Hoa Đạo 50US. Lưu Huệ Khanh Pd. Huệ Tâm 50US. Nguyễn Mùi Pd. Diệu Thủy 20US. Phạm Thị Hằng Pd. Diệu Trâm 20US. Nguyễn Thị Thiên Dĩ Pd. Diệu Trúc 20US. Ngô Thị Thiên Thơ Pd. Diệu Phú 20US. Nguyễn Huy Tùng 20US. Ngô Thanh Lâm Pd. Phúc Nguyên 20US. Huỳnh Thị Thanh Tâm Pd. Diệu Thanh 20US. Thiên Hòa, Diệu Hạnh & các con 100US. Viên Ngọc Xuân, FL, Pd. Nghiêm Ngọc 20US. Nguyễn Hòa 50US. Diệu Hương 20US. Lê Văn Hà & Hoàng Thị Liễu 20US. Nguyễn Chí Tom 100US. Diệu Hạnh 20US. Ấn Danh 20US.

Canada: Lê Thị Bích Hà, Pd Nguyên Châu (Canada) 20Can. Nhất Nguyễn („) 20Can. Niệm Từ („) 20Can. Chân Quang („) 20Can. Dương Nghiệp Huân („) 40Can. Triệu Thị Kim Ly, Nguyễn Nhi („) 20Can. Trần Thị Ích, Diệu Lợi („) 20Can. Diệu Nga („) 10Can. Hàm Phước Thọ, Toàn Hào („) 20Can. Hàm Võ Anh Thư, An Diễm („) 20Can. Hạ Thị Dung („) 6Can. Nguyễn Thị Tuyết („) 20Can. Thích Nữ Hỷ Ý („) 100Can.

- Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ân (Chùa Viên Giác) 80€. Thiện Đức Chung Thị Hồng (Hannover) 8€. Giác Nhã Đăng Thị Lan (Pforzheim) 40€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 16€. Phạm Lan Anh (Wuppertal) 16€. Nguyễn Quang Hùng (Niederwürzbach-Blieskastel) 10€. Minh Thanh Nguyễn Kiều Long (Heilbronn) 20€. Trần Thị Vân – Briget (France) 30€. Diệu Đạo Nguyễn Thị Giới (Belgique) 10€ HH cầu siêu Nguyễn Tấn Liêm Pd. Minh Chánh. Diệu Chơn Trần Cẩm Tuyết (France) 24€. Thiện Lợi Nguyễn Tobias Toàn Thắng (Hannover) 8€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Châu (Chùa Viên Giác) 80€. Thiện Y Lê Thị Tỷ (Hannover) 16€. Minh Lực Dương Văn Hùng (England) 25 Anh kim. Cô Nguyễn Xuân Diệu (France) 10€. Võ Đình Khánh (France) 16€. Diệu Tâm Võ Ngọc Lan Hương (France) 8€. Nguyễn (Bùi) Thị Bạch Tuyết (France) 8€ HH cầu siêu Trần Thị Xuân. Lý Nguyễn Thị Cúc (Cachan/France) & Dương Lý Tú Châu (Evry/France) 64€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 24€. Frau Sunthorn Buakhao (Berlin) 10€. Diệu Thái Casanova Thai Lan (Suisse) 200FS, Hồi hướng cho con là Daryl Casanova Pd. Mẫn Sanh. Diệu Tường Đình Thị Xuân Thảo (Krefeld) 8€. Nguyễn Đăng Lê (Erlangen) 24€. Thiện Minh Ngô Thanh Hồng (Steinbach Taunus) 40€. Lê Văn Vũ (Hannover) 8€. Vương Thủy Lê (Köln) 24€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức (Ingolstadt) 8€. Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 16€. Mã Yến Huệ (Wuppertal) 80€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 16€. Mỹ Dung Trâm Bạch Tuyết (Neuss) 24€. Lã Thị Hồng Vân (Daun) 40€. Minh Chiêu Trương Ngọc Châu (Reims/France) 40€. Lý Veronique (St.Ouen/France) 8€. Diệu Quý Trương Mỹ Hoa (Palaiseau/France) 25€. Sư Cô Đàm Thắng (Franconville/France) 40€. Thiện Đạo Phạm Văn Ut (Brescia/Italia) 25€. - Châu Bảo Chương (Bayreuth) 16€. Lê Chi Gruber (England) 56€. Lã Thị Hồng Vân (Daun) 40€. Trương Ngọc Châu (France) 40€. Phạm Thị Bưởi (Düsseldorf) 20€. Huỳnh Công Nhân (France) 25€. Võ Văn Thắng (France) 16€. Nguyễn Jean (France) 15€. Ngô Thị Liễu (England) 30€. Nguyễn Văn Anh (Holland) 35€. Nguyễn Thị Sen (Holland) 25€. Thích Nữ Đàm Thiện (Belgium) 24€. Nguyễn Thị Mai Trang (Villingen) 40€. Naeng Kim Liêu (Sweden) 25€. Dương Anh Tuấn (Norderney) 16€. Nguyễn Hà Satta (Wolfsburg) 10€. Huỳnh Thị Tám (Belgium) 10€. Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 10€. Đồng Kim (Neu Anspach) 10€. Nguyễn Thị Thanh Quang (Finland) 30€. Bành Vinh Hòa (Ludwigshafen) 20€. Nguyễn Thị Nhàn (Hamburg) 10€. Lâm Hồng Kiên (Suisse) 24€. Đình Chí Hương (France) 24€. Tôn Thế Phùng (France) 8€. Lê Văn Vũ (Hannover) 8€. Đặng Văn Dũng (Ostfildern) 16€. Lí Thúy Phượng (Pforzheim) 16€. Helene Antony Đỗ (Düsseldorf) 10€. Diệp Liên Hào (Cloppenburg) 16€. Đặng Ngọc Hiền (Sindelfingen) 30€. Nguyễn Phúc Vinh Viễn (Suisse) 24€. Lâm Kim Khánh (M'Gladbach) 80€. Nguyễn Minh Thiện (Hamburg) 40€.

• Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa

Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ân (Chùa Viên Giác) 130€. Thiện Đức Chung Thị Hồng (Hannover) 13€. Chơn Anh Tuấn Nguyễn Quốc Thông (Bonn) 130€. Giác Nhã Đăng Thị Lan (Pforzheim) 39€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 14€. Phạm Lan Anh (Wuppertal) 14€. Nguyễn Quang Hùng (Niederwürzbach-Blieskastel) 15€. Diệu Chơn Trần Cẩm Tuyết (France) 65€. Thiện Học Nguyễn Natali Ngọc Nhi (Hannover) 13€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Châu (Chùa Viên Giác) 130€. Thiện Y Lê Thị Tỷ (Hannover) 26€. Minh Lực Dương Văn Hùng (England) 50 Anh kim. Cô Nguyễn Xuân Diệu (France) 15€. Hứa Ngọc Tài (Augsburg) 25€. Nguyễn (Bùi) Thị Bạch Tuyết (France) 26€ HH cầu an Nguyễn Thị Giới Pd. Diệu Đạo. Lý Nguyễn Thị Cúc (Cachan/France) & Dương Lý Tú Châu (Evry/France) 52€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 26€. Diệu Tường Đình Thị Xuân Thảo (Krefeld) 13€. Trí Ngọc Lý Trương Kim Châu (Otterbach) 39€. Nguyễn Đăng Lê (Erlangen) 26€. Thiện Minh Ngô Thanh Hồng (Steinbach Taunus) 65€. Thiện Bảo Lê Thị Bạch Ngọc (Oberhausen) 13€. Trần Văn

Trung (Heidelberg) 65€. Lê Văn Vũ (Hannover) 26€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức (Ingolstadt) 13€. Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 26€.

Mã Yến Huệ (Wuppertal) 65€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 39€. Thiện Học Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 26€. Nguyễn Hương Phạm Ngọc Quỳnh Hương (Hamburg) 30€. Diệu Thiện Lý Hương (Bad Iburg) 65€. Lý Veronique (St.Ouen/France) 13€. Sư Cô Đàm Thắng (Franconville/France) 39€.

- Châu Bảo Chương (Bayreuth) 26€. Lê Chi Gruber (England) 104€. Phạm Thị Bưởi (Düsseldorf) 20€. Võ Văn Thắng (France) 14€. Nguyễn Jean (France) 15€. Ngô Thị Liễu (England) 30€. Nguyễn Ngọc Thanh (Schwenningen) 13€. Nguyễn Văn Anh (Holland) 15€.

Lâm Thị Tuyết Anh (Ofterdingen) 30€. Thích Nữ Đàm Thiện (Belgium) 39€. Nguyễn Thị Mai Trang (Villingen) 30€. Trần Kiều Diễm (Tübingen) 65€. Naeng Kim Liễu (Sweden) 25€. Dương Anh Tuấn (Norderney) 26€. Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 10€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 50€. Phạm Thị Ngân (Kleve) 30€. Nguyễn Thị Nhân (Hamburg) 15€. Lâm Hồng Kiên (Suisse) 26€. Đình Chí Hương (France) 39€. Tôn Thế Phùng (France) 26€. Lê Văn Vũ (Hannover) 26€. Đặng Văn Dũng (Ostfildern) 39€. Lí Thúy Phượng (Pforzheim) 26€. Helene Antony Đỗ (Düsseldorf) 200€. Nguyễn Phúc Vinh Viễn (Suisse) 26€. Lâm Kim Khánh (M'Gladbach) 130€. Đỗ Văn Thị Lê (Meerbusch) 50€. Diệu Kính & Quảng Thành (Berlin) 100€. Nguyễn Minh Thiện (Hamburg) 65€.

• Kinh Lương Hoàng Sám

Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ân (Chùa Viên Giác) 100€. Thiên Đức Chung Thị Hồng (Hannover) 10€. Chơn Anh Tuấn Nguyễn Quốc Thông (Bonn) 100€. Giác Nhã Đặng Thị Lan (Pforzheim) 30€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 20€. Nguyễn Quang Hùng (Niederwürzbach - Blieskastel) 10€. Diệu Đạo Nguyễn Thị Giới (Belgique) 10€ HH cầu siêu Nguyễn Tấn Hải. Diệu Chơn Trần Cẩm Tuyết (France) 30€. Thiên Thế Nguyễn Thị Thanh Kim (Hannover) 10€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Châu (Chùa Viên Giác) 100€. Thiện Ý Lê Thị Tỳ (Hannover) 10€. Minh Lực Dương Văn Hùng (England) 25 Anh kim. Hứa Ngọc Tài (Augsburg) 25€. Võ Đình Khánh (France) 20€. Lý Nguyễn Thị Cúc (Cachan/France) & Dương Lý Tú Châu (Evry/France) 80€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 20€. Diệu Tường Đình Thị Xuân Thảo (Krefeld) 10€. Nguyễn Đăng Lê (Erlangen) 20€. Thiện Minh Ngô Thanh Hồng (Steinbach Taunus) 50€. Lê Văn Vũ (Hannover) 10€. Diệu An Lâm Ngọc Lành (Belgique) 80€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức (Ingolstadt) 20€. Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 30€. Mã Yến Huệ (Wuppertal) 50€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 20€. Thiện Học Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 10€. Mỹ Dung Trầm Bạch Tuyết (Neuss) 20€. DH ấn danh /Marseille/France) 120€. Lý Veronique (St.Ouen/France) 10€. Quảng Ngộ Nguyễn Đình Thủy (Lognes/France) 20€. Diệu Quý Trương Mỹ Hoa (Palaiseau/France) 25€. Sư Cô Đàm Thắng (Franconville/France) 30€. *Châu Bảo Chương (Bayreuth) 20€. Lê Chi Gruber (England) 90€. Phạm Thị Bưởi (Düsseldorf) 20€. Huỳnh Công Nhân (France) 25€. Võ Văn Thắng (France) 10€. Lâm Thị Tuyết Anh (Ofterdingen) 30€. Nguyễn Văn Anh (Holland) 10€. Thích Nữ Đàm Thiện (Belgium) 30€. Nguyễn Thị Mai Trang (Villingen) 30€. Trần Kiều Diễm (Tübingen) 20€. Naeng Kim Liễu (Sweden) 25€. Nguyễn Thị Dừa (Künzelsau) 30€. Dương Anh Tuấn (Norderney) 10€. Đoàn Thanh Tú (France) 20€. Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 10€. Đồng Kim (Neu Anspach) 10€. Nguyễn Thị Thanh Quang (Finland) 30€. Nguyễn Thị Nhân (Hamburg) 10€. Nguyễn Hùng Anh (Ibbenburen) 10€. Lâm Hồng Kiên (Suisse) 20€. Đình Chí Hương (France) 30€. Đoàn Hưng Trí (France) 50€. Tôn Thế Phùng (France) 50€. Tâm Huệ (Belgium) 10€. Lê Văn Vũ (Hannover) 10€. Đặng Văn Dũng (Ostfildern) 20€. Lí Thúy Phượng (Pforzheim) 30€. Helene Antony Đỗ (Düsseldorf) 10€. Nguyễn Phúc Vinh Viễn (Suisse) 20€. Lâm Kim Khánh (M'Gladbach) 100€. Nguyễn Minh Thiện (Hamburg) 50€.

• Tượng Phật

Antony Linh 10€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 120€. GD Đồng Định (Wilhelmshaven) 5€.

• Đất Giã Lam

Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Giang Thái An 50€. Bành Tâm Sơn 10€. Giang Thái An 50€. (Schweden): Naeng Kim Liễu 10€. Đặng Hải 21€. Nguyễn Nga 32€. Phúc Laura (Siegen) 10€.

• Sửa Chùa

Lý Văn (Delmenhorst) 35€. (): Huỳnh Ngọc Hà 115€. Hứa Thiên Cao 10€. Hà Thị Nhân 280€. Thu Hà Stauf 100€. Trần H. 115€. Nguyễn Kim GmbH 530€. Nguyễn Kiều My (Raunheim) 530€. Võ Thị Nhân (Italy) 20€. CHPTVNTN (Nürnberg) 100€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg) 10€. Trịnh Man Hoai (Neuenrade) 40€. Nguyễn Anh Diệp Thúy (Essen) 50€. Phổ Thuận (USA) 222€. Schnellherein (Lingen) 65€. Lam Mai-3280 (Oldenburg) 800€. Trần Duyệt Sanh (Nordhausen) 15€. Hứa Mỹ Hiền (Düsseldorf) 30€. Phan Thị Kim (Rheinfelden) 30€. Phạm Kim Oanh (Sugenheim) 10€.

•Đền Dược Sư

GD Đồng Định (Wilhelmshaven) 5€. Thiện Hằng (Benthe) 10€.

• Học Bổng Tăng Ni

-**Ấn Độ:** Lê Thị Ngọc Diệp (Nürnberg) 30€ + 30€. Trương Thị Huỳnh Hoa 10€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€.+ 10€. Nguyễn Thị Phú 20€. Nguyễn Văn Anh (Holland) 50€. Phạm Thị Liên („) 20€. Diệu Ngọc (USA) 400US.

-**Chùa Viên Giác:** Ấn Danh 300€. Ấn Danh 300€. Chung Giang (Künzelsau) 50€. Giang Chúng („) 50€.

• Trai Tăng

Helene Antony-Đỗ (Düsseldorf) 10€. (Nürnberg): Nguyễn Thị Hường 10€. GDPT Chánh Dũng 70€. (Bayreuth): Đào Phượng Vy 25€. Nguyễn Thị Thanh Vân 15€. (Belgium): Thích Nữ Đàm Thiện 50€. Huỳnh Thị Tám 5€. Nguyễn Thị Phượng (Krefeld) 30€. Huỳnh Mỹ Kiên (Stuttgart) 500€.

• Hương Linh Ký Tự

GD Trần Hữu Lượng (Neu Anspach) 100€. HL Phùng Trần Ích (Berlin) 75€. Lâm Hồng Minh 75€. Gđ Giang Chúng 75€. Nguyễn Thị Minh Nga (Norden) 100€.

• Từ Thiện

Nguyễn Cẩm Vân (Frankfurt) 10€. Naeng Kim Liễu (Schweden) 10€. Nguyễn Văn Anh (Holland) 50€. Phạm Thị Liên („) 50€. Nguyễn Kim Loan (Pforzheim) 20€. Võ Hồ Kim Thanh (Ulm) 30€. Nguyễn Thị Xuân Hoa (France) 100€. Nguyễn Thị Kính („) 20€.

• Linh Tinh

Nguyễn Ngọc Thạch (Norway) 31€. CHPTVNTN Saarland 200€. CHPTVNTN Nürnberg 100€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 10€.

• Phật Đản

Trần Thị Ngọc Trinh (Wuppertal) 30€. Vương Khánh Giảng 5€. Vũ T. 30€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 25€. Lí Thúy Phượng (Pforzheim) 28€. (Düsseldorf): Helene Antony-Đỗ 30€. Phạm Thị Bưởi 20€. (Berlin): Nguyễn Văn Quang 300€. Nguyễn Thị Tân 20€. Nguyễn Thị Huệ 20€. (Belgium): Sư Cô Đàm Hòa 100€. Lâm Ngọc Lành 20€. Thích Nữ Đàm Thiện 12€. Tâm Huệ 10€. Trần Đức Phát (GM Hütte) 30€. Nguyễn Văn Quyền (Landshut) 20€. Châu Thế Mưu (Frankfurt) 15€. (France): Trương Hoàng Liên 40€. Trần Cẩm Tuyết 30€. Phạm Daniel 20€. Nguyễn Đình Thủy 20€. Dr. Hoàng Ngọc Minh 70€. Lannes Jaques 30€. Cao Thiên Bửu 20€. Trần Đức Long 20€. Phạm Công Toại 20€. Đoàn Thanh Tú 30€. Cao Thị Nền 20€. Hoàng (Mönchengladbach) 10€. Nguyễn Thị Hồng Phượng (Germering) 10€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 10€. Nguyễn Bích Nguyễn (England) 30€. Dr. Kapita Rump (Hannover) 50€. (Krefeld): Đình Thị Xuân Thảo 19€. Nguyễn Thị Phượng 20€. (Holland): Trần Thị Tú Anh 10€. Bùi Thị Thanh 50€. Fam Tsang 50€. Hương Lý (Bad Iburg) 20€. Lã Thị Hồng Vân (Daun) 20€. Trần Nguyễn (Bielefeld) 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg) 10€. Lâm Thu Thịnh (Papenburg) 20€. Nguyễn Văn Cửu (Wiesbaden) 50€. Trần Thị Nhuận (Essen) 20€. Lê Thái (Denmark) 26€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 50€. Lê Đình Ngôn (Austria) 50€. Nguyễn Thị Thanh Quang (Finnland) 20€. Nguyễn Thị Liên (Bamberg) 20€. Đoàn Thanh Bình (Dessau) 20€. Trần Duyệt Xương (Breitenbach) 20€. Lâm Hồng Kiên (Suisse) 23€. Nguyễn Thị Chuột (Österreich) 50€. Ni Cô Đàm Hòa (Belgique) 70€. Thị Phước & Thị Hạnh (USA) 300US. Nguyễn Minh Thiện (Hamburg) 20€.

• Vu Lan

Sư Cô Đàm Hòa (Belgium) 100€. Nguyễn Thị Phượng (Krefeld) 20€.

✱

✱✱

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Chúng tôi thành tâm kêu gọi quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần hỗ trợ Chùa bằng cách đóng góp Định Kỳ Hàng Tháng qua Ngân Hàng bằng lỗi Dauerauftrag để việc thực hiện trả nợ xây chùa có khả quan hơn.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi rõ nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

**1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633. BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover**

2. Pagode Viên Giác
Konto Nr. 870 3449 . BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover - Germany

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

Tính đến ngày 04.04.2007

(Tiếp theo VG 159)

• **TẾT & Rằm Tháng Giêng**

ĐH. Nguyễn Tấn Lộc 30€. Dương Tỷ (Lichtenstein) 20€. Trần Thụy (Karlsbad) 20€. Ân danh 3€. Lê Thị Thanh Thủy 20€. Ân danh 35€. Đỗ Quang Hoa (Annaberg) 30€. (Rostock): Lâm Thị Hương Giang 20€. Nguyễn Xuân Huy 10€. Dương Thị Minh Loan 10€. Đàm Thị Thanh Nga 10€. Vũ Thị Dịu 10€. Thảm Sauerborn 5€. Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Lê Thị Thanh Hằng 20€. Bùi M. Hùng & Trần T. Thanh Thu 30€. Đỗ Thị Kim Oanh 20€. Bùi Thị Chính 10€. Hoàng Thị Mười 20€. Nguyễn Văn Quang 20€. Tân Anh Thư Nguyễn 5€. Trương Hùng Sơn 10€. Nguyễn Phương Hoa 10€. Gđ. Trần Anh Phương 10€. Nguyễn Thị Như Mai 20€. Nguyễn Thị Thu Cúc 30€. Nguyễn Thị Thúy Liên 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy 10€. Nguyễn Ngọc Diệp 10€. Trần Thị Vĩnh 50€. Gđ. Nguyễn Thị Kim Oanh 30€. Hà Thị Thanh Bình 10€. Lê Thị Nga 10€. Trần Thị Vĩnh 20€. Nguyễn Kim Thoa 20€. Nguyễn Duy Long 10€. Ng. Anh Tài & Bùi T. Kim Nga 10€. Nguyễn Thị Vân 20€. Trần Thị Loan 10€. Đỗ Thị Kim Oanh 10€. Thúy Richter 5€. Gđ. Vũ Xuân Quang 50€. (Zwickau): Nguyễn Thị Thu Thủy 10€. Nguyễn Thị Nhật 10€. Ngô Thị Nguyệt 20€. Đỗ Đức Bình 10€. Lê Thị Bích Hương 20€. Nguyễn, Thị Cham 10€. Chu Thị Phương 30€. Ngô Thị Kim Dung 20€. Lê Thị Thanh 20€. La Thị Mai Loan 10€. Chu Thị Phương 30€. Nguyễn Thị Liên 5€. Đào Thu Hương 5€. Nguyễn Thị Phương Thảo 20€. Đỗ Đức Bình 10€. Nguyễn Thị Thu 5€. Hà Thị Hương 10€. Lê Thị Thanh Lương 15€. Đoàn Thị Hương 5€. Lê Thị Mai 10€. Nguyễn Phan Công 10€. (Nordhorn): Diêu Thới & Diêu Bạch 10€. Lý Cương 10€. Nguyễn Thị Nhâm 5€. Nguyễn Thị Anh 10€. Vũ Quang Hưng 20€. (Hannover): Trần Minh Kiên 10€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu 5€. Sook Huan Lee 10€. Lê Thị Bích Lan 10€. Đặng Đ. Thoa, Đặng Thúy Hằng 20€. Nguyễn Văn Kiên 10€. Nguyễn Văn Toàn 10€. Lý Chấn Lợi 100€. Đặng Künneke Thị Minh 20€. Lê Thị Bích Lan 5€. Quách Đình Hoa 10€. Dương Ngọc Minh 5€. Vũ Minh Thoa 10€. Vũ Thị Tuyết Vân 10€. Brüggemann Phương Loan 20€. Trần Dirk 10€. Đặng Anh Tiến 5€. Đặng Thị Vân 5€. Minh Tuấn 10€. Gđ. Trần Duyệt Khanh 50€. Nguyễn Duy Bình 10€. Đào Đình Thế 10€. Phạm Thị Minh Luyện 10€. Gđ. Hùng & Hà 50€. Vũ Thị Tuyết Vân 20€. Thúy Nga Scheel 10€. Nguyễn Thị Minh 5€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Lê Thị Thanh Hương 5€. Trương Hoan & Lương Tổ Từ 50€. Trần Bích Thuận 10€. Lưu Tuyết Hoa 10€. Bùi Lê Thị Bích Nga 10€. Nguyễn Thị Hồng Mận 10€. Phạm Việt Thắng 20€. Võ Văn Sơn 10€. Nguyễn Thị Thanh Phương 10€. Trần Thị Kim Linh 10€. Nguyễn Thị Luân 20€. Nguyễn Thị Thao 10€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Nguyễn Thị Xuân Minh 15€. Nguyễn Thị Gọn 5€. Nguyễn Thanh Vũ 10€. Ngô N. Hải & Dương T. Kim Oanh 10€. Nguyễn Bích Liên 10€. Vũ Thị Tuyết Vân 10€. Phạm Hữu Chông 10€. Phùng Ngọc Tuấn 10€. Lê Thị Hai 20€. Mulyan To 50€. Nguyễn Thúy Ngân 10€. Đặng Phước Long 50€. Nguyễn Thị Thanh Vân 20€. Lưu Lê Linh 20€. Blumenthal 15€. Phạm Văn Hạnh 10€. Trịnh Q.Triệu & Trương Th. Hà Duyên 20€. Gđ. Nguyễn Thế Hiến 5€. Nguyễn Hồng Nam 40€. Ngô Thị Huệ 20€. Nguyễn Quốc Thái 10€. Trần Chí Thanh 20€. Nguyễn Sơn Hà 20€. (Ronnenberg): Nguyễn Thị Thu Hương 15€. Lê Hồng Thủy 5€. Trần (Cao) Lê Sương 5€. Gđ. họ Trương (Pardernborn) 30€. (Chemnitz): Gđ. họ Đào 50€. Lê Ai Nghĩa 20€. Đường Lâm Vinh 20€. Thái Nguyên An 20€. Mã Trang Khánh 20€. Dực Côn Liên 20€. Gđ. họ Trần 20€. Vương 10€. Lương Nhứt Hoa 50€. Đào Thiệu Cầu 20€. Lợi Muội 20€. Đường Bội Phước 10€. Huỳnh Bội Đệ 10€. Fam. Kole & Ly 60€. Đại Nhiên Dương 10€. Vũ Thị Nga 20€. Nguyễn Thị Thanh Hải 10€. Lê Quang Minh 10€. Phạm Thị Chiêu 15€. Lê Thị Hạnh 15€. Fam. Lau 10€. Fam. Hy 20€. Yên 50€. Chu Mỹ Thanh 20€. Fam. Quan 20€. Fam. Au 1,32€. Chung 10€. Ba Thị Kim Loan 5€. Fam. Phan & Đoàn 10€. Hoàng Thị Sự & Ng. Tuấn Anh 10€. Vũ Thị Liên 10€. Fam. Lương Văn Vinh 20€. Fam. Trần Lý Ai Phương 20€. Arnon Laopreeda, Hannah... 10€.

Va Keong Leong, Kuok Wai Chi 10€. Hoàng Thanh Hai 20€. Nga 20€. Trần Tuấn Kiệt 10€. Thông Hùng 10€. Nguyễn Thị Kim Nhung 20€. Gđ. Hùng Hằng, Ng. Đức, Ng. Anh 20€. Đỗ Tấn Cop 20€. Trần T. K. Oanh & Ng. Duy Tuấn 10€. Phạm Quỳnh Nga 20€. Gđ. Phạm Thị Liên 10€. Gđ. họ Trần 10€. Lê Thị Kim Oanh 20€. Hoàng Thị Tân 20€. Phạm Văn Hải 30€. Nguyễn Phước Hà Uyên 10€. Ân danh 10€. Phạm Duy Căng 10€. Nguyễn Thị Duyên 30€. Nguyễn Thị Trâm 20€. Dam Thanh Thiên 20€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Nguyễn Lan Phương 20€. Nguyễn Thị Hồng 20€. Bùi Mỹ Dung 20€. Nguyễn Thị Thiết 10€. Nguyễn Bích Vân 40€. Nguyễn Thị Nguyệt Anh 5€. Gđ. Tào 20€. Gđ. Long & Nhung 10€. Đặng H. Hoàng & Ngoan Vang 15€. Nguyễn Thị Lành 10€. Lưu Đức Vinh 10€. Fam. Ngô Hoàng 10€. Lê Thị Ngọc Anh 10€. My Ly Video 20€. Ân danh 10€. Nguyễn Thị Lướt 20€. Nguyễn Bá Xuân 10€. Dương 20€. Ân danh 10€. Trần Thị Chi & Lim Bohsing 20€. Ân danh 30€. Lê Hồng Đức Schkenditz 60€. Thông Tuệ 10€. Fam. Dương 20€. Gđ. Do 10€. Đinh T. K. Oanh, Phan Hoàng Nam 10€. Vi T. Minh & Ng. Thanh Tùng 5€. Gđ. Trần Quế Lang 10€. Nguyễn Thị Hồng Thảo 10€. Vũ Đức Nguyễn 20€. Lý Cẩm Liên 100€. Đỗ Văn Thích 20€. Triệu Thủy Nguyên 40€. Hoàng Thị Lam 10€. Trương Thị Oanh 5€. Paco Burilo 5€. Sabine & Sebasbian 5€. Nguyễn Hữu Long 10€. Vu T. Minh Hiền & Ng. Hữu Lỗi 10€. Đào Ngọc Diệp 10€. Nguyễn Thị Kim Oanh 5€. Torka Belite Dinh 5€. Nguyễn Thị An Bích Loan 5€. Lê Thị Nhung 20€. Đỗ Thị Xuyến 10€. Hai Koopmann 30€. Nguyễn Chắt Phác 20€. Nguyễn Anh Tài 10€. Phạm Văn Thế 10€. Đỗ Quang Hoa 20€. Trần Thu Hằng 15€. Hà Thị Liên Dung 10€. Do Dai Duong & Lê Thị Le Thi 30€. Kim Heethe 10€. Mai Sao 10€. Đông Văn Thịnh 20€. Wrage Thu Hiền 5€. Waldert – Trinh 10€. Nguyễn Thủy Hương 10€. Lưu T. Bích, Jennifer, Dominique 20€. Nguyễn Thị Thanh Hà 2€. Vương Mai Vinh 10€. Phạm Ngọc Anh & Lê Bạch Yến 10€. Vũ Thị Quý 30€. Văn Đức Hải 5€. Mai Hồng Tuấn 20€. Ng. Minh Châu & Ng. M. Hằng 20€. Nguyễn Tuấn Anh 5€. Nguyễn Thị Sinh 20€. Đặng Gia Quang 20€. Thụy 20€. Bùi Ngọc Bình 15€. Ngô Đức Bình 20€. Nguyễn Thị Duyên 20€. Phạm Văn Kiến 30€. Trần Thị Phương Mai 20€. Lê Thị Kim Hồng 20€. Phan Quốc Tuấn 20€. Nguyễn Tuyết Mai 20€. Nguyễn Thị Thủy Trang 20€. Chu Thị Hạc 10€. Ứng Thị Thanh Hằng 40€. Nguyễn Thị Thu Thủy 10€. Bùi Kim Nhung 5€. Cù Sĩ Hùng 10€. Đinh Hùng Minh 10€. Phạm Minh Thu 10€. Gđ. Đỗ Văn Hùng 15€. Nguyễn Văn Lộc 10€. Ng. V. Bình & Trần Thị Minh 10€. Trịnh Thị Diệp 10€. Trần Thúy Hạnh 10€. Gđ. Bùi Văn Hùng 10€. Ngô Tuyết Tri 10€. Tang 15€. Hoàng Văn Lập 10€. Nguyễn Thị Hà 5€. Nguyễn Quốc Tuấn 10€. Phạm Văn Hương 20€. Đức Minh 5€. Lay Binh Han 30€. Lay Ket Han 30€. Lay Van Pong 30€. Nguyễn Thị Lan 20€. Amporn Huber 10€. Nguyễn Hồng Hải 20€. Nguyễn Thu Hương 5€. Phạm Thị Tuyền 10€. Vũ Thị Mão 10€. Nguyễn Thị An Phương 5€. Vũ Bình Minh 30€. Bùi Thế Kiên 10€. Tạ Duy Hiền 30€. Trịnh Anh Tuấn 50€. Phạm Tú Khuyển 10€. Vũ Thị Thanh Hương 10€. Châu 10€. Kim Anh 10€. Nguyễn Thanh Hằng 10€. Ketsaraporn Treisirichok 20€. Nguyễn Xuân Trường 20€. Vũ Văn Chương & Vu T. Hoài Thu 10€. Trần Thị Thúy Hạnh 15€. Vũ Thị Luyện 5€. Nguyễn Văn Thịnh 20€. Huỳnh Thị Hà Hưng 5€. Khuyết Chí Trung 50€. Lương Thị Xuân Phương 20€. Bùi Thế Kiên 5€. Nguyễn Thị Dung 10€. Vũ Thanh Hưng 5€. Trần Ngọc Hồng 10€. Nguyễn Văn Hùng 10€. Lê Hồng Hải 10€. Phạm Thị Yến 10€. Nguyễn Phi Hồ 20€. Seger Đặng Thị Ngọc Minh 10€. Hoàng Song Phương 10€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Lê Thị Nga 50€. Nguyễn Thị Minh Hoa 20€. Gđ. Lê Quang Trường 5€. Nguyễn Cao Thắng 40€. Gđ. họ Mã 20€. Nguyễn Hữu Minh 10€. Man T. Duyên & Ng. V. Thiệp 10€. Trần Như Ý 30€. Hà Thị Liên Dung 5€. Ng. Xuân Huê & Phạm T. Bình 10€. Cao Thị Diệu 5€. Nguyễn Thanh Luân 50€. Gđ. Cao Ngọc Thắng 20€. Bùi Tuấn Anh 10€. Nguyễn Thanh Nam 20€. Nguyễn Thị Liên 5€. Nguyễn Thị Quỳnh Vân 20€. Nguyễn Thị Nhung 10€. Khampui Dao Vương 15€. Trần Văn Thành 10€. Hoàng Minh Bình 50€. Ngô Thị Hiền 10€. Fam. Quan 20€. Ân danh 10€. Phạm Thị Phương 20€. Nguyễn Thị Nu 10€. Nguyễn Đức Hùng 15€. Nguyễn Văn Đồng 10€. Lê Thị Ninh 10€. Nguyễn Thị Lương 50€. Nguyễn Thị Thúy Anh 10€. Đỗ Thị Năm 20€. Nguyễn Duy Thành 10€. Phạm V.Tuấn & Bùi Thị Thư 5€. Nguyễn Thị Cường 20€. Seger Đặng Thị Ngọc Minh 5€. Nguyễn Thị Hòa 5€. Nguyễn Mai Hương 20€. Ng. Thị Thúy & Lê Tiến Hùng 10€. Lê Thị Bích Loan 20€. Nguyễn Thị Thu Huyền 5€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Phùng Ngọc Toàn & Hg Thị Xuân 50€. Gđ. Hồ Đông Phương 10€. Phạm Thanh Dung 10€. Huỳnh Thị Chiên 20€. Nguyễn Thị Thu Thảo 20€. Nguyễn Đình Kiên 20€. Trần M. Thiên & Trần Kim Khanh 20€. Hoàng Thị Hồi 40€. Ân danh 100€. Ân danh 50€. Hồ Thị Hào & Vương Trịnh Tòng (Dortmund) 10€. Bùi Thị Nhâm 20€. Ng. Tuan Đức & Trần T. Thắng 15€. Trần Thị Hồng Nhung 10€. Phạm Văn Việt 10€. Đoàn Thị Lệ Quyên 20€. Đinh Việt Hùng 10€. Đoàn Thị Thắm 10€. Vũ Thị Thu Hà 5€. Fam. TSE 15€. Phạm Thị Phương 10€. Đỗ Thị Lan 30€. Quản Thị Nhuận 10€. Lê Thu Vân 20€. Gđ. Nghiêm Quốc Hùng 10€. Gđ. Lý Mỹ Th & N. Thanh Tùng 10€. Gđ. Vũ Thị Kim Hương 50€. PT. Đức Hoa 10€. Đào - Schmidt 10€. Nguyễn Thị Thủy 5€. Vũ Thị Tường 1€. Peuker Detlet 2€. Giang Văn Hao 5€. Nguyễn Thị Hoa Trang 10€. Tina Nguyen 10€. Gđ. Bùi Thị Hồ Thủy 10€. Erkensteffen Vi Steffen 20€. Gđ. Nguyễn Thanh Hải 25€. Gđ. Nguyễn Thị Thanh 7€. Tạ Viết Tiến & Ng. Tuyết Minh 20€. Lay Ket Hau 30€. Frau Mehrling 10€. Trần Minh Tuấn & Hue To Anh 5€. Ngô Văn Tuấn 10€. Lê Thị Ngọc Anh 15€. Đào Văn Vinh 10€. Lôi Diêu Thủy 20€. Trung 10€. Fam. Chin 10€. Trần Thị Thanh Đức 20€. Vương Thị Tân 5€. Phạm Ngọc Anh & Lê Bạch Yến 10€. Bùi Văn Chung 10€. Lý Lâm Trúc 10€. Trần Thị Thu Hà 10€. Phạm Văn Văn 10€. Phan Thị Tuyết 10€. Vũ Thu Hương 10€. Fam. Trần 50€. Lê Thị Báu 10€. Phạm Thị Liên 10€. Trịnh Giang 10€. Jennifer 10€. Lâm Thị Huệ 10€. Mã Lê Tuyết & Trần M. Tuấn 20€. Phạm Phương Dung 50€. Tám Khương 30€. Trang & Khanh 5€. Trần Văn Sáng, Wiriya, Jasmin... 100€. Nguyễn Ngọc Lam 10€. Vương Tuấn Phong 1€. Đoàn Thoai Uyên 5€. Vũ Thị Chính 5€. Nguyễn Công Thành 10€. Fam. Khoang Minh La 50€. Frau Bierfreund 5€. Nguyễn Huy Minh 10€. Nguyễn Đắc Hiếu 20€. Nguyễn Văn Thương 5€. Phạm Hoàng Lân 10€. Nguyễn

Thị Là 20€. Nguyễn Thị Huyền 20€. Gđ. họ Lý 270€. Trần Mao 20€. Đặng Văn Lương 20€. Ouan Cẩm Hương 20€. Thái Xương Trần 20€. Fam. Nguyễn & Schweikart 20€. Lê Thanh Hải 10€. Trương Thị Thu Trang 10€. Nguyễn Văn Lan 5€. Fam. Văn Hải Đỗ 10€. Nguyễn Thị Huyền 5€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Phan Thị Hiền 20€. Nguyễn Thị Hoi 5€. Trần Thị Xuân & Lê Đình Hiệp 20€. Đỗ Thị Thoa 10€. Lê Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Nhiên 5€. Đinh Thị Vinh 10€. Trương Thị Kim Cúc 10€. Phạm Q.Đức & Nguyễn Thị Oanh 10€. Fam. Ngô Hiệp Lai 10€. Trịnh Thị Thu Hiếu 10€. Lâm Thị Tuyết Lan 10€. Trương Thị Hương 10€. Trần Quang Cường 30€. Lieu Quang 50€. Ngô Thị Phương Oanh 5€. Vũ Thị Hương & Hữu Long 20€. Đinh Thị Hai Thơ 20€. Nguyễn Thị Mai 10€. Nguyễn Bá Trọng 5€. Phạm Thị Lan 3€. Zhou Wgi Ming 50€. Vương Bạch Liên 10€. Trương Thị Kiều Nga 10€. Nguyễn Thị Lệ 20€. Hoàng Thị Hoa 20€. Vũ Thị Huệ 20€. Nguyễn Thị Mai 20€. Phạm Thị Thanh Mai 10€. Trần Thị Hoa 10€. Phạm Thị Ngọc Hiền 5€. Fam. Ten 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy 50€, Fam. Đặng 10€. Fam. Ruppelt Thị Thanh Mai 10€. Nguyễn Thị Nguyệt Ánh 10€. Vũ Thị Phương 10€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Vũ Phương Nội 10€. Nguyễn Anh Trung 10€. Trần Thị Mai 10€. A. Thị Thành 10€. Nguyễn Phương Chi 10€. Hoàng Thị Lan Phương 10€. Chiệp Knapstein 10€. Đỗ Thị Kim Liên 5€. Nguyễn Việt Đức 10€. Lê Kinh Tài 5€. Nguyễn Thị Thu 20€. Nguyễn Đình Vương 10€. Lê Thị Ngọc Anh 5€. Manoi Phoulivong 5€. Pene Phoulivong 15€. Thụy Wick 5€. Đỗ Đức Chinh 3€. Phan Thị Lan 10€. Tạ Thị Bích Thảo 5€. Trần Thị Đoàn Trang 10€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Thị Hạnh Wirtz 10€. Nguyễn Thị Chi 10€. Nguyễn Hồng Hải 20€. Trần Hon 20€. Nguyễn Thị Minh Châu 20€. Phạm Ngọc Mỹ 10€. Gđ. Nguyễn Thị Giang & Cao 25€. Nguyễn Thị Vinh 30€. Lê Thị Hồng 5€. Van, Helmstedt & Reichardt 10€. Fam. Nguyễn 20€. Schäfer 10€. Nguyễn Thị Hương 20€. Hoàng Phương 10€. Nguyễn Thị Ngọc 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Ấn danh 30€. Lương Đức Huy 10€. Nguyễn Thị Như Hạnh 5€. Lương Thị Thu 10€. Tống Muội 5€. Lê Minh Hà 10€. Huỳnh Thị Hoa 50€. Hồ Quang Dung 10€. Hoàng Thị Phương 20€. Nguyễn Sơn Tùng 10€. Đỗ Thị Mai Hương 20€. Fam. Chan Swee Ching 50€. Trần Thị Minh Phương 10€. Hà Minh Quý 10€. Lê Thị Tiến 10€. Châu Thị Khanh 10€. Fam. Trần Siu Nien 20€. Cao Anh Trường 5€. Fam. Lâm Đại Sanh 20€. Fam. Lam Alexandra... 30€. Nguyễn Thị Quyên 15€. Khouw Siu An 5€. Gđ. Trần Văn Thủy 10€. Le Minh Dürr & Luong Di Hieng 20€. Ấn danh 10€. Trương Thị Tú Anh 10€. Lê Thị Xuân 20€. Sam To Ha 20€. Fam. Phụng 300€. Vũ Thị Hồng Văn 10€. Đào Ngọc Toàn 5€. Vũ Thị Việt Hà 20€. Lê Thị Lành 20€. Đỗ Kim Dung 5€. Nguyễn Duy Phong 20€. Nguyễn Quang Hưng 10€. Lê Văn Súng 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Đặng Vũ Dũng 30€. Trần Hải Hòa 20€. Nguyễn Lê Dung 20€. Fam. Đặng 40€. Phan Văn Hưng 20€. Mai Thị Niêm 5€. Dương Thị Kim Nga 10€. Nguyễn Thị Hiếu 5€. Hà Như Hồ & Trúc Mai 10€. Điện Ly 10€. Bà Thái Lập 100€. Hoàng Lê 10€. Lưu Công Huyền 5€. Low Kee Keong 50€. Đặng Gia Văn 20€. Đàm Đức 20€. Ly Do 5€. Trịnh Ngọc Hân 10€. Fam. Yu 20€. Đỗ Đức Phóng & Tran Thị Hải 20€. Mai Thị Long 15€. Gđ. Ngô Thị Nết 10€. Ấn danh 20€. Nguyễn Thị Lan Hương 20€. Vong Chau Wiu 10€. Vũ Thị Huyền 20€. Nguyễn Thị Vinh 10€. Hải, Hồng, Phương Anh & Huy 10€. Đỗ Ngọc Lan 20€. Nguyễn Hà Thanh 20€. Hoàng Văn Sinh 50€. Nguyễn Thị Trang 10€. Fritz Eschenhorn 5€. Nguyễn Mạnh Hà 20€. Đoàn Thúy Hằng 30€. Phạm Chương Anh 20€. Nguyễn Thị Thanh Vân 20€. Cao Thị Tuyết 10€. Đỗ Văn Chiêu 10€. Nguyễn Xuân Bái 30€. Phùng Thị Diệu Liên 5€. Ấn danh 20€. Nguyễn Thu Hằng 30€. Đinh Thị Kim Oanh 10€. Celine & Charlise Dương 20€. Fam. Vong Tho Tai 20€. Lê Đức Hòa 30€. (Celle): Dương Liên Siêu 30€. Phùng 50€. Phùng Văn Nhi 50€. Phùng T.D. 10€. Hứa Kinh Minh 5€. Fam. Dương 10€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. Lâm Sáng 10€. Đặng Xuân Trung 20€. Vũ Thị Minh Nguyên 10€. Nguyễn Thị Liên 10€. Dương Tu Đạt 20€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 10€. (Apolda): Nguyễn Thùy Dương 10€. Hoàng Diệu Thủy 5€. Đặng Đình Thủy, Vũ Bích Nga 35€. Đỗ Thị Thu Hương 10€. Hoàng Thị Quyên 5€. Đỗ Thị Thu Hương 10€. (Leipzig): Tru Thị Mai Nho 20€. Nguyễn Bảo Ngọc 20€. Nguyễn Thị Tuyết 20€. Ấn danh 20€. Giáp Nguyệt Lan 20€. Nguyễn Thị Lan Anh 10€. Lê Thị Đông 30€. Lê Thị Xuân, Phương 30€. Nguyễn Thanh Minh, Hoàng Văn Cảnh 20€. Mai Thị Hoa 10€. Lê Thị Kim Anh 10€. Vũ Thị Duyên 30€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Đặng Thị Kim Oanh 20€. Nguyễn Thị Nhị 10€. Nguyễn Minh Loan 20€. Đặng Thị Kim Dung 20€. Hồ Thị Mỹ An 10€. Lục Hồng Dung 50€. Nguyễn Công Thành 20€. Trần Thị Quyên 20€. Trần Thị Huyền 20€. Hoàng Thị Phin 10€. ASIA Tùng Thúy 40€. Nguyễn Xuân Trường & Lê Thị Thanh 10€. Phan Thị Ngoan 20€. Đinh Trần Thành 20€. Lê Đức Hùng 20€. Đỗ Thị Hương Giang 20€. Nguyễn Thục Anh 10€. Nguyễn Hữu Bảo 5€. Dương Thị Bích Hà 10€. Ng. Khắc Hương & Hồ T. B. Hạnh 20€. Đinh Trần Thành 10€. Nguyễn Thị Thu Hồng 10€. Hoàng Thị Nga 5€. Dương Thị Huỳnh Loan 5€. Rinner Nguyễn Thị Thu Hà 10€. Hoàng Thị Hòa 20€. Nguyễn Văn Tăng 20€. Lê Hoàng Phong 10€. Phạm Thị Nhung 20€. Gđ. PT. Diệu Bạch 50€. Nguyễn Thị Loan 10€. Hồ Thanh Bình 20€. Nguyễn Đăng Trục 10€. Nguyễn Thị Kim Hằng 50€. Hoàng Văn Việt 10€. Nguyễn Đình Thắng 5€. Nguyễn Thị Lương 5€. Vũ Yến Minh Anh Thanh 10€. Oma Worm 10€. Nguyễn Quang Chánh 30€. Gđ. Phạm Tuấn Kiệt (Bottrop) 20€. (Dresden): Trương Thị Tuyết 30€. Trần Quang Hùng 10€. Gđ. An - Sen 20€. Đào Thị Hương 20€. Trần Tú Oanh 20€. Ngô Thị Yến 20€. Trần Mạnh Khởi & Bùi Thị Hương 20€. Bùi Thu Trang 5€. Nguyễn Bích Phương 20€. Nguyễn Bích Lan 4€. Nguyễn Thị Hoa Kim Dung 10€. Trần Thị Hạnh 10€. Phạm Anh Hoa 10€. Nguyễn Hồng Thoi 5€. Hoàng Thị Hà 10€. Gđ. Nguyễn Hồng Thủy 20€. Đỗ Thị Trần Lan 10€. Nguyễn Thanh Phong 10€. Huỳnh Quang Tuấn 10€. Cao Thanh Hương 10€. Nguyễn Thanh Hải 10€. Phan Thanh Phương 10€. Cao Thế Hùng 10€. Vũ Thị Xuyến 10€. Vũ Thị Dinh 10€. Đỗ Mạnh Thắng 5€. Nguyễn Thu Phong & Ng. Thị Đức Hạnh 10€. Lê Văn Đức 20€. Lê Văn Quý & Lê Văn Thay 10€. Trần Thị Nga 10€. Vương Thị Lan Hương 50€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 5€. Ha Baker 5€. Vũ Ngọc Thúc 100€. Trần Thị Lan 50€. Nguyễn Văn Tran 20€. Trần Thị Nga 10€. Bùi Thị Lan & Bùi Thị Lơ 20€. Trần Thị Liên 20€. (Hildesheim): Phạm

Lục 40€. Nguyễn Ngọc Vũ 10€. Hoàng Sỹ Hùng 10€. Lê Thị Kim Oanh 10€. Nguyễn Duy Minh 20€. Nguyễn Thị Thanh Vân 20€. Nguyễn Thị Thu Hà 80€. Thăm 20€. Nguyễn Thị Hải Hà 5€. Phạm Văn Tuấn 10€. Trần Đức Toan 10€. Nguyễn Tiến Vinh 10€. Nguyễn Ngọc Vũ 5€. Nguyễn Việt Cường 20€. Lê Đức Sơn 20€. Thiều Thị Thúy Nga 5€. (Bamberg): Nguyễn Văn Chuẩn 10€. Lê Thị Minh 10€. Nguyễn Văn An 5€. Nguyễn Thị Nga 5€. Lê Thị Thu Hải 10€. Phạm Thúy Nga 10€. Kunz Đoàn 20€. (Berlin): Bùi Thu Minh, Mai Thị Tuyết... 50€. Ng. T. Hương & Nguyễn Thị Nhuan 10€. Trịnh Thị Thu Hương 10€. Đỗ Lê Hằng Nga 20€. Cù Thị Phương 10€. Axel Herman & Đỗ Thị Huyền 10€. Trần Trung Tuấn 10€. Đỗ Thị Nga 5€. Đào Thị Thúy Hiền 10€. Lê Phong Quang 10€. Nguyễn Thị Mai Hằng 10€. Tạ Thị Minh Hạnh 30€. Đức Bình 50€. Großmann Phương Anh, Đức Anh 10€. Nguyễn Xuân Khanh 20€. Nguyễn Thị Thanh Hà 10€. Trần Thúy 5€. Nguyễn Liên Hương 100€. Dương Thị Kiều Anh 20€. Thị Nga Peikert Nguyen 20€. Nguyễn Thị Nga 30€. Nguyễn Bích Thủy 10€. Trần Thị Mỹ Hạnh 5€. Thị Hậu Has 10€. Nguyễn Thị Minh Hằng 5€. Nguyễn Bích Thủy 5€. Nguyễn Thị Việt Anh 50€. Lê Thị Thúy Hằng 40€. Nguyễn Thị An Bích Loan 5€. Trần Thị Thanh Huyền 20€. Đinh Thế Sáo 20€. Phạm Thị Ngọc Loan 20€. Trần Thị Hằng 10€. Bùi Minh Hoa 30€. Nguyễn Thanh Huyền & Đặng Q. Dũng 10€. Lê Thị Thanh 10€. Đặng Tiến Thuận 50€. Thiện Nguyệt 20€. Đỗ Quyết Thắng 20€. Phan Thị Lan 10€. Nguyễn Thị Kim Phụng 20€. Đặng Tiến Dũng 10€. Lương Thị Bích Hà 10€. Nguyễn Thanh Huyền 20€. Nguyễn Thị Văn Nga 10€. Dương Thị Hà Trung 5€. Cù Thị Phương 5€. Nguyễn Thị Hồng Văn 5€. Vũ Thủy Giang 20€. Nguyễn Thúy Vân 10€. (Braunschweig): Nhà hàng Phùng 50€. Liêu Thị Thà 10€. Vũ Thị Hiền 5€. Trần Tú Phụng 20€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Trần Thị Hương 15€. Đào Ngọc San 50€. Nguyen Andreas Le 5€. Nguyễn Văn Nam 10€. Choong Kim Woon 10€. Đặng Thanh Hương 5€. Trần Duyệt Nhu 10€. Mai Ấn Lý 15€. Trịnh Thị Sáu 20€. Fam. Trần 10€. Nguyễn Thị Thu Hà 10€. Đặng Công Thành 20€. Châu Ngọc Lan 40€. Vương Thu Yến 15€. Đoàn Thị Thanh Thủy 20€. Đào Thị Thanh Vân 10€. Phan Ngọc Dương 20€. Đặng Thanh Hương 10€. Trần Thị Hương 30€. Đặng Thị Bích Vân 20€. Dương Thị Hương Trang 20€. Nguyễn Thị Cúc 20€. Trần 5€. Tuyết Tri Ngo 20€. Prapasini Vanselar 30€. (Helmstedt): Huỳnh Thị Bé 10€. Gđ. Quách Tuấn 20€. Lưu Anh 30€. Văn Nại Tường & Lưu Thu Hương 50€. Huỳnh Tú Dung 30€. Hue Quan Van & Chi kein Duong 20€. Ấn danh 40€. Fam. Trần Kinh Hưng 30€. Tai Van 20€. Văn Nại Tường, Hương, My Anh 50€. (Bielefeld): Nguyễn Thị Nguyệt 10€. Jasmin, Frank, Parichart 20€. Nguyễn Thị Thủy Tiên 13€. Ledmade Torsten 5€. Bùi Mạnh Hùng 10€. Fifung Mai 5€. Liu Yuen Sing 20€. Phùng Chí An 50€. Minh Thiên Nhiên 20€. Bùi Đình Tâm 10€. Nguyễn Thị Kim Tuyền 10€. Mai Thị Minh Loan 20€. Hà Tiên Văn 20€. Phan Lanh 20€. Fam. Trần Quang Minh (Osterburg) 20€. Bùi Văn Đại (Großenknetten) 10€. Ngô Thị Thu Trang (Hunterburg) 10€. (Norden): Trần Thị Thanh 10€. Đỗ Thị Thánh Frevert 10€. Đinh Quý Văn 20€. Vũ Công Quyên 20€. Nguyễn Văn Sứ 15€. Lu Thị Vương 5€. Nguyễn Thị Hoa 10€. Cao Văn Lạc 10€. Đinh Thị Kim Cúc 5€. Nguyễn Thúy Nga 20€. Trịnh Cẩm Các 20€. Trần Thị Hạnh 10€. Nguyễn Thị Nhân 20€. Nguyễn Tuyết Hằng (Rothenfelde) 5€. (Wolfsburg): Phan Đình Tạo 10€. Phạm Đình Tuyền 10€. Thiện Đăng Nguyễn Thị Bình 10€. Đỗ Huy Quý 10€. (Bochum): Chu Hoàng Kim Anh 10€. Nguyễn Mạnh Thuận 20€. Vương Thị Bích Nga 20€. Nguyễn Văn Sy 10€. Trần Thị Thanh 10€. Phạm Đức Hân 10€. Fam. Quách, Ngô, Trần, Huỳnh.. (Đức, Mỹ, Pháp) 50€. (Lüneburg): Trần Hải Yến 20€. Ly Bình 5€. Lý Muoi 5€. Đỗ Đức Thiện & Ng. Thị Hoan 20€. Huỳnh Khiết Ngọc 80€. Trần Thị Hồng 5€. Trần Thị Diệp Oanh 20€. (Chemnitz): Nguyễn Thị Liên Hợp 20€. Nguyễn Thị Tâm 20€. Lục Thị Minh Tâm 30€. Hà Thị Chiến 20€. Nguyễn Thị Huệ 10€. Nguyễn Thị Hoa 50€. Đinh Thị Phương Lan 10€. Phùng Thị Thanh Bình 10€. Đặng Việt Hoan 50€. Phan Quốc Tuấn 20€. Đinh Hải Sơn 5€. Đặng Thị Kim Yến 30€. Châu T. Lâm & Dg Ngọc Tuấn 50€. Gđ. Nguyễn Bá Hoa 50€. Nguyễn Thu Hương 20€. Dư Thị Thu Bích, Phạm Thế Dũng 50€. Phạm Hoài Sơn 10€. Đinh Hải Sơn 10€. Ngô Thị Cúc 10€. Lưu Công Hợp 15€. Nguyễn Thị Liên Hợp 5€. Gđ. Hoàng Văn Cảnh 20€. Nguyễn Thị Phúc 20€. (Việt Nam): Lương Quốc Hùng 10€. Gđ. Nguyễn Văn Nhiệm & P. T. M. Loan 10€. (Bremervörde): Lý Ngọc Sơn 101€. Trịnh Xuân Đỉnh 30€. Nguyễn Thị Hà 5€. Nguyễn Thị Hoài 5€. (Gehrden): N. Breitenstein 5€. Hoàng Mai Dung 10€. (Bernburg): Gđ. Nguyễn Minh Tân 10€. Ng. Hg Hiệp & Bùi T. Bích Nhung 5€. Trần Đức Minh 10€. Le Hung 20€. (Garbsen): Tuấn Anh 20€. Viet Hải Do 5€. Thị Ngat Huber 10€. Gđ. Việt & Mai 10€. Nguyễn Minh Tuấn 10€. Lê Thị Thu Hoài 15€. Nguyễn Thị Thanh Thúy 20€. Liu Yuan Chiang 10€. Klie Lương Thị Hiền 5€. Nguyễn Thị Bích Lan 10€. Gđ. Đoàn Trung Cường 5€. Đỗ Thị Liên 20€. Nguyễn Quyết Thắng 10€. Phạm Thị Tuất 10€. Nguyễn Minh Tuấn 5€. Vũ Mạnh Hà, Bùi Huyền Châu (Rerfurt) 50€. (Hameln): Ấn danh 10€. Đỗ Đình Công 20€. Gđ. Nguyễn Hồng Hải Lan 10€. Lê Văn Chín 10€. Trịnh Xuân Phong 20€. Chung Dinh 20€. Nguyễn Kim Quy 10€. Hoàng Thị Dọn 15€. Thái Thị Thu 50€. Lê Hải Yến 20€. Nguyễn Thanh Quý 10€. Nguyễn Ngọc Lâm 10€. Kha Bảo Như 10€. (Gelsenkirchen): Nguyễn Quang Thành 30€. Lê Quỳnh Châu 5€. (Peine): Đoàn Thị Hoi 20€. Trịnh Lam Văn 10€. Nguyễn Thanh Liên 5€. Dương Văn Quang 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 20€. Ma Thị Bích Thủy 10€. Đặng Thị Hà 10€. (Laatzen): Tăng Quốc Lương 20€. Tăng Quốc Cơ 50€. Gđ. Hồ Vĩnh Giang 20€. Tăng Quốc Cơ 5€. Lê Hoàng Vinh 20€. Ngô Đức Ấn 10€. Trần Thị Oanh 20€. (Hamburg): Vũ Anh Tiến 30€. Quỳnh Behlke 5€. Nguyễn Thị Hải Lý 20€. Hoàng Khuê Trang 20€. Lê Thanh Châu 10€. Chung Mỹ Hào 10€. Fam. Cao & Nguyễn 50€. Vương Thị Phương Thảo 50€. Trần Thị Thu Hương 20€. F. Marckwardt 10€. Trần Kim Thu 20€. Phạm Thị Đức Hạnh 20€. Ngô Thị Yến 30€. (Uelzen): Duyệt Hiền Tran 20€. Nguyễn Thị Xuân 10€. Đoàn Trần Amann Thị Bến (Hof) 5€. (Aurich): Nguyễn Thị Yến 5€. Lý Ngưỡng Phát Lâm T. Nhị Diện 20€. Nguyễn Lan Phương 10€. Trần Văn Lâm 10€. Nguyễn Lan Anh 20€. Nguyễn Hữu Đoàn 10€. Nguyễn Xuân Quy 10€. Hồ Thị Chương 50€. Gđ. Nguyễn Đăng Lợi 20€. Lê Hồng Văn

10€. Lê Thị Châu 10€. Nguyễn Thị Thu Hà 10€. Gđ. Hoàng Trọng Hải 5€. Nguyễn Mạnh Nghĩa 5€. (Vechta): Trương Đình Phước 20€. Gđ. Trinh & Âu 30€. Vũ Thế Long (Bình) 10€. Gđ. Trần Huy Sơn 10€. Đoàn Quý Trung 10€. Cao Thị Sáng 10€. Lê Thị Phương Lan 10€. Phạm Quý Phi 10€. Phạm Quang Ngọc 5€. Đỗ Thị Hà 10€. Nguyễn Văn Trọng & Trần Thị Hạnh 10€. Đỗ Văn Dương 5€. Nguyễn Văn Lập 5€. Nguyễn Trung Thành 5€. Hien, Nguyen Krüger 10€. Đỗ Thị Ngọc Oanh 10€. Nguyễn Văn Doan 5€. Nguyễn Duy Đạt 10€. Nguyễn Thị Oanh 5€. Nguyễn Thị Loan 10€. Lê Thanh Tùng & Phạm Thanh Vân 20€. Nguyễn Thị Nhâm 5€. Nguyễn David (Công Lý) 30€. Nguyễn Quang Vinh 20€. Phạm Quang Ngọc 10€. Nguyễn Văn Ngọc 20€. (Ahlhorn): Nguyễn Thị Thanh Hoa 5€. Ngo 10€. Nguyễn Thị Thu Cúc 10€. Đào Thị Phu 15€. (Potsdam): Đoàn Xuân Nghĩa 10€. Lý Thái Phương 5€. (Schwerin): Hồ Thị Thu Huyền 20€. Nguyễn Thị Lan 40€. Vũ Thu Hương 10€. Đặng Thị Thanh Huệ 10€. Nguyễn Bích Dung 20€. Bùi Mạnh Hùng 230€. Nguyễn Quốc Do 10€. Phan Thị Thiên Hương 5€. Nguyễn Huyền Nhung 20€. Nguyễn Mạnh Hải 20€. (Paderborn): Micha & Hue 10€. Lê Kim Thanh 10€. Lương Huỳnh Tổ Nữ 35€. Gđ. Lương Ha Nu 50€. Phạm Văn Tiến 3€. Hải Yến & Yến Nhi (Langenhagen) 10€. Nguyễn Thị Hoi (Schwarzenbeck) 20€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Thị Anh Tuyết & Bùi Thanh Phong 10€. Ngô Thị Hạnh & Nguyễn Văn Quang 5€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Nguyễn Bá Lâm & Nguyễn Thị Tâm 20€. (Cuxhaven): Đỗ Thủy Linh 10€. Vương Thị Thanh Thúy 20€. Vũ Thị Liên 10€. Nguyễn Thị Hiền (Eisenberg) 10€. (Göttingen): Vũ Kỳ Anh 10€. Lê Việt Hai 10€. Mai Quang Tuyến 40€. Lâm Thị Phương Loan 5€. Lã Thị Oanh 10€. Ngụy Sơn Hà 20€. Trần M. Châu & Vũ Thanh Hằng 20€. Fam. Thi 50€. Phan Thị Hồng Lan 10€. Thị Liêng Thăng 50€. Choong Leang Seng 20€. Vương Thiệu Hạp 20€. Nguyễn Hữu Lô 10€. Hoàng Văn Lan 20€. Lê Diệu Trang 2€. (Düsseldorf): Đinh Dung 20€. Hứa Mỹ Hiền 50€. Helene Antony Do 20€. Đinh Thị Kim Oanh 20€. Phạm Hanh 20€. Fam. La Long 10€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 10€. Rosche 5€. Đào Thị Lan Anh 5€. Dinh Dang 10€. Antony Đinh Thị Toán 20€. Lê Minh Tuấn (Erfurt) 10€. Fam. Nguyễn Văn Trường (Belzig) 30€. Nghiêm Thị Thọ (Coswig) 10€. (Zingst): Phạm Công Diễm 20€. Vũ Đức Khánh 50€. (Diepholz): Nguyễn Thị Tinh 20€. Trần Thị Văn Vinh 10€. Ngô Quốc Tấn 10€. Nguyễn Thị Hoi 20€. (Gardelegen): Lê Hoàng Yến 10€. Đặng Đình Nam 20€. Lê Hoàng Yến 20€. Lê Ngọc Anh 20€. Nguyễn Bích Vân 20€. Đào Đức Nghĩa 10€. Trần Văn Anh 20€. Lê Thị Ngọc Anh 10€. Lê Hoàng Yến 10€. Trần Văn Anh 30€. Nguyễn Thị Thái Hà 10€. Nguyễn Thị Thúy Hiền 20€. Dothua 20€. Đặng Thị Liên 10€. Phạm Thị Ngọc Dung (Wriezen) 50€. (Parchim): Nguyễn Hùng Quân & Ng. T. Hương 20€. Nguyễn Thị Hà 5€. (Wunstorf): Lê Hồng Tâm 20€. Hoàn Di 10€. Trần Tinh (Grevesmählen) 40€. Trần Thị Thu Thủy (Bad Harzburg) 5€. (Aschersleben): Hoàng Việt Hoa 10€. Trần Văn Điều 10€. (Blomberg): Gđ. Nguyễn Đức Hoan... 20€. Kim & Frank Capelle 10€. (Nienburg): Fam. Grahj La Tran 10€. Vu Xuân An 10€. Khuu 100€. Lee Nhạn Khanh 20€. Nguyễn Thị Chi 10€. Fam. Luc To Ha 10€. (Lüchow): Nguyễn Thị Phương 10€. Hà Thị Hồng 20€. (Neustadt): Trương Thị Anh Hoa & Trương Tuy Thanh 20€. Ngô Lan Hương 10€. (Erfurt): Nguyễn Thị Trà My 10€. Nguyễn Thị Hà 30€. Đỗ Thị Thanh Hà 20€. Cao Thị Quý 10€. Nguyễn Thị Sáu 20€. Trương Văn Nhung 5€. Hoàng Thị Huyền 5€. Vũ Thị Thanh 50€. Nguyễn Thị Phương 10€. Hoàng Thị Phương 10€. Vương Đức Cường 50€. Lê Quang Trung 10€. Lê Thị Thu Hương 10€. Nguyễn Thị Hương Mai 20€. Phạm Văn Hùng 10€. Vũ Thị Cúc 20€. Dương Thị Phương 20€. Bùi Huy Trung 10€. Nguyễn Việt Hùng 30€. Fam. Anh Hang 50€. Vũ Mạnh Hà & Bùi Huyền Chi 20€. Lê Xuân Nguyên 20€. Lê Quang Trung Hồng 10€. Bùi Hữu Trung 10€. Trần Tuyết Nga 50€. Trần Thị Anh Tuyết 100€. Mai Phương 20€. Nguyễn Ngọc Yến 10€. Bede Woboang 10€. Cao Thị Mơ 20€. (Uder): Nguyễn Bích Hợp 10€. Nguyễn Nhu Hai 10€. (Heiligenstadt): Tạ Thanh Bình 5€. Phạm Thị Dung 10€. (Cloppenburg): Cao Mạnh Tân 10€. Nguyễn Thị Nga & Nguyễn Văn Tam 20€. Fam. Huỳnh 20€. Nguyễn Thị Hiền 25€. (Magdeburg): Bùi Thị Trang (Ngọc) 10€. Vũ M. Khai & Trg Vu M. Hằng 20€. Phi Văn Khanh 20€. Võ Thị Thủy 50€. Nguyễn Thị Minh 100€. Phạm Văn Hiếu 10€. Nguyễn Xuân Hương 5€. Hoàng Thị Thu Hiền 10€. Đỗ Văn Bình 10€. Đặng Thị Hoa 20€. Nguyễn Minh Đức 5€. Nguyễn Vũ Thu Hương 100€. Phạm Thị La 10€. Nguyễn Thị Dung 10€. Lê Thị Thùy Dương 20€. Vũ Thị Tuyết Mai 10€. Nguyễn Thị Dung 10€. Tống Thị Thu Huyền 5€. Lê Thị Viên 10€. Ngô Xuân Duyên 20€. Vũ Thị Tuyết Mai 10€. Phan Thị Bình 20€. Võ Thị Hiệp Hòa 10€. Nguyễn Thúy Lan 10€. Nguyễn Thị Đào Nguyên 20€. Lê Thanh Đức 5€. Nguyễn Minh Lam 10€. Huỳnh Thị Mai 10€. Phạm Quốc Hùng 20€. Đinh Thị Minh 10€. Schutze Yến 20€. Fam. Bùi Văn Lân 20€. Nguyễn Hồng Quang 50€. Phạm Quốc Hùng 10€. Nguyễn Xuân Tùng 10€. Nguyễn Thanh Nhung 10€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 5€. Đào Thị Thy 20€. Nguyễn Văn Bình 10€. Trần Thị Yến 20€. Ngô Thị Nguyên 10€. Nguyễn Kiều Anh 10€. Hoàng Thị Xa Köhler 20€. Nguyễn Thị Thanh Trà 20€. Phạm Thị Hoa (Maker) 10€. Mathes, Thị Hồng Nga (Berbburg) 5€. Nguyễn Thị Thanh Hoa (Husum) 10€. (Köln): Điện Kim Thoa 10€. Điện Kim Thoa 10€. (Lehrte): Oanh 10€. Gđ. Hoàng Kim Tuấn 10€. Nguyễn Đình Thăng 10€. Phạm Đình Đông 10€. Hoàng Kim Tuấn 10€. Nguyễn Thị Hằng 10€. Gđ. Võ Tr. Cường & Lê Bích Hiền (Egeln) 20€. (Osnabrück): Bành Liêng 10€. Chong A Quang 20€. Nguyễn Thị Lệ Trinh 30€. Nguyễn Thị Kim Liên 20€. Đỗ Thị Nga 10€. Ngô Thị Giang Tân 10€. Gđ. Dương Hương, Trần Tiên.. 20€. Vũ Văn Chung 50€. Gđ. Lê Hải Yến 30€. Nguyễn Thị Đức Thái (Freising) 10€. (Kassel): Nguyễn Thị Hoa 30€. Gđ. Đặng Văn Điệp 10€. Tô Duy Bình 10€. Bùi Hà Thanh 10€. Nguyễn Minh Hạnh 20€. Nguyễn Lan Phương 10€. Lưu Quang Dũng 20€. (Aalen): Hofmann 20€. Hoàng Bảo Long 60€. (Wernigerode): Nguyễn Văn Dung 10€. Nguyễn Thị Đức Hoa 10€. Nguyễn Văn Hùng 10€. Lê Công Viên 70€. Phan Thị Lan 20€. Nguyễn Cao Cường 10€. Bùi Văn Khái 25€. (Lönningen): Vũ Minh Thống 20€. Hồng Chương Kim 10€. (Dessau): Đào Dương Quang 10€. Nguyễn Thị Bích Hoàn 30€. Trịnh Phú Minh & Nguyễn

Thị Hồng 50€. Hoàng Thị Hiền 10€. Ngô Văn Chương 10€. Phạm Đình Xuyên 20€. Torsten Streithass 25€. (Bremerhaven): Dương Ngọc Hải 10€. Nguyễn Thanh Rên 10€. Dương Thị Quỳnh Hoa 10€. Thị Nga Strah (Ahrhorn) 20€. Trần Việt Toan (Spelle) 20€. (Münster): Trần Thị Anh Trâm 10€. Nguyễn Thị Phương 10€. Lý Kim Phương 30€. Đào Kim Phụng 10€. Ng. Thị Liên & Vũ Lan Anh (Pulsnitz) 30€. Trần Kim Tiễn (Achersleben) 10€. (Halle): Vũ Thị Lộc 10€. Hoàng Thị Nang & Nguyễn Xuân Đăng 5€. Thieme Nguyễn Thị Mai 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Phương 15€. Đặng Thị Thu Vân 10€. Quách Thị Mến 30€. Vũ Bích Liên 10€. Dương Thị Liên 20€. Nguyễn Trần Phương 10€. Lưu Thị Hiền 10€. Nguyễn Thanh Hương 10€. Phạm Thị Kim Oanh 10€. (Gifhorn): Nguyễn Ngọc Đình 20€. Nguyễn Thị Tuyết 5€. Đào Đình Sáu (Hàai Dương / Việt Nam) 10€. (Westerstedt): Đào Đình Thiêng 30€. Đào Thị Huệ 5€. (Burgwedel): Nguyễn Thị Kim Oanh 10€. Gđ. Tai-Hòe, Viet-Châu, Thủy-An 10€. Nguyễn Văn Bay 10€. Trần Thị Nga (Offenbach) 10€. Phạm Thị Hòa (Bovenden) 5€. (Salzgitter): Fam. Phan & Trần 10€. Phạm Văn Hùng & Mai T. Oanh 20€. Rosemariethier 5€. Nguyễn Thị Liên 10€. Nguyễn Thị Tâm Wuch 10€. Nguyễn Thị Tý 20€. Asia Wok Nguyễn Quốc Tường 50€. (Oldenburg): Ngụy Thu Ngọc 20€. Mạch Cường Tân 50€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Ngô Đức Sơn 40€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Đặng Thị Vận Anh 20€. Hoàng Thu Hà & Nguyễn Văn An 5€. Lê Thanh Mai 5€. Nguyễn Văn Hùng (Zweibrücken) 10€. (Elmshorn): Bùi Thị Mỹ Lan 20€. Khổng T. Kim Dung & Thu Ngà 20€. Fam. Tran 20€. (Esens): Ngô Quang Mơ 20€. Hoàng Minh Hiền 20€. Thị Bang Dresler 20€. Nguyễn Thị Oanh 20€. Thân Thị Hương 10€. Đặng Thành Toàn 20€. Đào Anh Dung 20€. Huỳnh Thị Hạnh (Bad Nenndorf) 30€. Nguyễn Hồng Hoa & Trọng Thủy (Herrsching) 20€. (Plauen): Lê Mai Phương 20€. Lưu Văn Sửu 50€. Hoàng Văn Dũng 20€. Phạm Hồng Nga 20€. Ngô Nhật Thành 50€. Đỗ Thị Minh Chắc 15€. Nguyễn Minh Tuấn (Homburg) 50€. Khong Thị Thu Ngà (Elmhorn) 20€. Nguyễn Thị Hường (Spiesen) 20€. (Stade): Tô Vinh Xuân & Hà T. Minh Thu 30€. Hoàng Tung & Vũ Thị Sâm 50€. Nguyễn Thị Đông 20€. (Schwarzenberg): Lê Đức An 5€. Phùng Thị Nhiên 10€. Dương Văn Khanh (London / England) 50€. (Arnstadt): Hoàng Thị Hải Hà 10€. Nguyễn Văn Toàn 5€. Đào Thị Kim Oanh 10€. Lê Văn Hiền 20€. Trinh Thị Thúy Liễu 10€. Đỗ Đức Chinh (Erfurt) 50€. Đinh Thị Minh (Eisfeld) 20€. Đặng Đức Thái (Esslingen) 100€. Trần Thị Hồng Quyên (Senytenberg) 5€. Lương Thị Xuyên (Bad Döben) 5€. Trần Minh Tuấn & Luc To Anh (Huele) 5€. Nguyễn Thị Hoi (Lemföde) 10€. Nguyễn Thị Luyến (Lemger) 10€. (Osteel): Hứa Thị Nguyễn 30€. Phạm Phương Hải 20€. Cao Thu Lê 10€. Fam. Hà Thanh Bình (Hirschaid) 19€. (Haltberstadt): Trương Tuấn Nghĩa 50€. Nguyễn Danh Tịnh & Trương Thị Thúy Nga 10€. Phan Ngọc Gia Căn (Grimma) 30€. (Bispingen): Đỗ Anh Tuấn 5€. Nguyễn Tru Hằng 15€. Gđ. Hoàng Thị Cúc 20€. Đỗ Việt Phương (Feucht) 40€. Chu Văn Chinh (Neumark) 20€. Nguyễn Thị Mai (Lilienthal) 5€. (M'Gladbach): Gđ. Bùi Tuấn Kiệt 20€. Đinh Đại Lam 20€. (Wildeshausen): Vũ Thị Kim Nhung & Lê Thanh Tam 10€. Trần Đăng Khoa 10€. Dodap Hedenau 5€. (Neubrandenburg): Vũ Thế Hà 50€. Vũ Đích Nam 10€. Đỗ Việt Tien (Radebuel) 10€. (Germersheim): Lương Thị Thu Hiền 10€. Nguyễn Thị Chinh 20€. Lương Thị Xuân Phương 10€. Lê Công Liêm (Emden) 10€. (Kandel): Trần Văn Long 10€. Vũ Mạnh Phú Vê 20€. Vũ Thị Hoa (Radebueul) 10€. Đinh Đ. Hiền & Đào Giáng Tuyết (Günthersdorf) 50€. Vũ Nhụ Tân (Sauerhausen) 40€. Vũ Thị Hồng Minh (Wilkau HaBlau) 50€. Nguyễn Thị Liên (Westersledingen) 10€. (Gera): Nguyễn Kim Đông 150€. Huỳnh Bích Thủy 20€. Ng. Cam Lai & Hh Bích Thủy 50€. Âu Thị Thu Hà (Ratingen) 5€. (Uslar): Thanh Otte 10€. Huỳnh Kim Hoa 20€. Huỳnh Kim Hoa 20€. (Werdau): Nguyễn Văn Hiếu & Đặng Thị Thúy Ngân 20€. Ngô Thị Hòa 20€. Phạm Thị Phiên 10€. Nguyễn Thị Vinh 10€. (Zeitz): Hồ Thị Phương Thu 10€. Lê Thị Bích Hương 20€. Nguyễn Thị Hoàng Yến 5€. Vũ Thị Oanh 20€. Trần Đức Tâm 20€. (Cottbus): Phạm Thị Duy 10€. Đỗ Đức Minh 10€. Phạm Thị Vu Oanh 50€. (Sonderhausen): Trần Thị Thúy Tiếp 50€. Nguyễn Thúy Nga 20€. (Staßfurt): Đỗ Thị Lan 20€. Đỗ Thị Dung 20€. Phan Thị Hằng 20€. (Bitterfeld): Ngô Thị Giang 10€. Ngô Thị Kim Phương 5€. Ngô Thị Kim Phương 5€. Đặng Xuân Trường 10€. (Delmenhorst): Phạm Thị Mai 10€. Nguyễn Thanh Văn 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy 5€. Nguyễn Thị Thu Huyền 25€. Nguyễn Văn Lam 10€. (Halle/S): Đặng Thị Hải Yến 10€. Nguyễn Văn Thăng 50€. Đỗ Đức Thọ 20€. Hà Thị Thăng 20€. Hoàng Thị Xuân 20€. Nguyễn Thị Hòe 15€. Trương Gia Hưng 50€. Nguyễn Anh Đức 10€. Nguyễn Thị Nhung & Nguyễn Cao Cường 5€. Bích Lợi – Kersten 10€. Quan Thị Kiểm 10€. Erdmann Kim Tiễn 15€. Hoàng Thị Dương 10€. Lê Thị Chung 10€. Trần Thị Đặng 15€. Nguyễn Thị Kim Thanh 5€. (Stadtroda): Vũ Minh Dũng 50€. Nguyễn Thanh Sang Tony 5€. Trần Thị Hiền 10€. Dao Van Hung (Westtangente) 30€. Nguyễn Thị Nga (Pirma) 10€. (Isernhagen): Lê Đình Hiệp & Trần Thị Xuân 20€. Trần Thị Hiền 20€. Thân Thanh Huyền (Rastede) 10€. (Marburg): Đặng Ngân Bích 10€. Hoàng Thị Thúy 25€. Nga Homing 30€. Đặng Ngân Bình 10€. Nguyễn Thị Ngà (Rötha) 30€. Trần Huy Sơn & Ng. Thu Hằng (Oelsnitz) 10€. Nguyễn Thị Hoa Kim Dung (Kitzingen) 5€. (Pinneberg): Nguyễn Thị Hiền 20€. Phạm Văn Đàm 35€. China Rest. Peking 20€. Phạm Văn Đàm 50€. Đỗ Thị Hương (Regis Brietzengen) 20€. (Bremen): Nguyễn Ngọc Trinh 20€. Nguyễn Thị Minh Nga 20€. Trần Ngọc Thủy 20€. Phan Thị Bích Thủy 10€. Lương Bá Truyền 20€. Nguyễn Thị Kim Tuyến 20€. Kha Tiên 15€. Mai Thị Minh Loan 20€. Lý Cẩm Trúc 70€. Hoàng Thị Hiền 20€. Trần Tuyết Trinh 5€. Vũ Thanh Hải 10€. Tam Pak Cam 20€. Nguyễn Thị Thu Hiền (Rastedt) 10€. Tâm Hà (Schönebeck) 5€. Fam. Nguyễn Thanh Tuấn (Eckental) 20€. Lê Thanh Thủy (Moritzburg) 10€. Trầm Đức Long (Wurzen) 50€. (Weißenfels): Trần Thị Mỹ Trang 10€. Nguyễn Đình Hồng 20€. Phạm Văn Phùng 30€. Nguyễn Xuân Thảo 10€. Hồ Vinh & Đặng Khai Tâm (Saale) 25€. (Harpstedt): Ng. Ph. Hung & Hg T. Th. Hằng 10€. Ng. Thúy Linh & Nguyễn Hùng Cường 10€. (Halberstadt): Nguyễn Minh Tuấn 10€. Mai Thu Hương & Mariobock 10€. Tô Thị Diu (Deternleer) 10€. Sâm Ngọc Anh

(Schwalbach) 10€. Lê Thị Thùy Dương (Pleiben) 10€. Amady Hồng Nhung (Ensdorf) 25€. Nguyễn Thị Hồng (Cloppenburg) 10€. Phan Anh Tú (Plauen/Sachsen) 20€. Phan Thị Ly (Würtenbrand) 100€. Mai Hồng Tuấn (Bad Lauchstadt) 5€. Lee, Binh Hy (Repenstedt) 5€. Nguyễn T. Thanh & Mendt Thu Thủy (Dresden & Schwandorf) 35€. Cao Văn Phương (Stendal) 20€. (Freital): Nguyễn Đình Tuyền 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 10€. Phạm Văn Bình 5€. Phan Anh Tuấn 20€. Nguyễn Thị Vũ (Klingenberg) 5€. Dương Quốc Tăng (Wane) 5€. Trần Thị Hương (Neukieretzsch) 10€. (Frankfurt): Hồ Ngọc Thuần 10€. Ngô Thị Thắng 30€. (Glauchau): Nguyễn Thị Kim Oanh 20€. Nguyễn Minh Tuấn 10€. (Grimmitschau): Bùi Thị Thương 5€. Đào Thị Tấn 5€. Nguyễn Hồng Diệp (OL Odenburg) 10€. (Leinefelde): Lê Quang Phan 10€. Lê Văn Đông 10€. Bùi Thị Hoàng (Sömmerda) 5€. Đinh Thị Thu Hà (Rüchenbach) 10€. Nguyễn Văn Bắc (Stützerbach) 60€. Nguyễn Tài Thương & Bùi Thị Đậu (Schloß-Holte) 20€. Đinh Mạnh Hùng (Frankenberg) 5€. Đinh Văn Phó (Heidenau) 5€. Nguyễn Thị Lịch (Meerane) 10€. Gđ. Dương Doãn Chinh (Hoya) 10€. (Edewecht): Phan Thúy Vân 10€. Gđ. Hứa Trường Hưng 20€. (Hage): Nguyễn Thị Hà 5€. Lương Nha Trí 30€. (Haldensleben): Bùi Hồng Văn 20€. Ăn danh 10€. Nguyễn Ngọc Dinh (Tostedt) 30€. (Holland / Arnhem): Nguyễn Thái Huy 10€. Lê Thị Phương 20€. (Erlangen): Đặng Xuân Hương 20€. Mai Thị Kim Khanh 20€. Vũ Thị Ngọc Dung (Zwickau) 20€. Trần Hữu Văn (Mülheim a.d.R.) 60€. Nguyễn Thị Hồng Hà & Nguyễn Văn Đông (Hage & Lohne) 5€. Đào Thị Thoa (Lichtenstein) 20€. Nguyễn Hoàng Lan (Alfeld / Leine) 30€. Triều Thúy Tuyết & Nguyễn Văn Lợi (Sangerhausen) 20€. (Wuppertal): Vũ Thùy Anh 5€. Vũ Thùy Linh 10€. Nguyễn Thị Liên 10€. Nguyễn Văn Thanh 10€. Phạm Bích Ngọc 10€. Phùng Thị Ngọc Bích 10€. Võ Văn Em 10€. Lê Thị Nhung (Chimmen) 20€. Lê Thanh Bình (Elsfleth) 20€. Nguyễn Thanh Quang & Đào Thị Thu Thủy (Sarstedt) 20€. (Brandenburg): Đỗ Thị Duyên 10€. Nguyễn Quang Minh 50€. Hoàng Thế Duy 20€. Phạm Quang Vinh 50€. Lý Trần Tiên 50€. (Delitzsch): Phạm Minh Thiện 10€. Phạm Thị Mai 20€. Hoàng Văn Liên 10€. Lương Thị Thủy (Maumburg) 20€. Nguyễn Thị Hương (Finsterwalde) 40€. (Viersen): Gđ. Trương Nhựt Nam 20€. Hồ Trác Tiểu 20€. Trần Ngọc Tĩnh (Hann – Münden) 20€. Hoàng Quốc Dũng (Weimar) 20€. Vũ Chí Trung (Hilsburghausen) 10€. Nguyễn Khắc Mỹ (Borsdorf) 10€. Phi Hùng (Ihlow) 19€. Dương Thị Thanh Hải (Bad Schmiedeberg) 20€. Nguyễn Thị Nhuận (Lauchhammer) 20€. Thoi Reyer (Zeudenroda) 20€. (Flöha): Trần Xuân Hòa 20€. Đỗ Thị Kim Oanh 10€. (Köthen): Phạm Văn Thông 5€. Nguyễn Thị Thắm 5€. Lưu Thị Bích Liên 20€. Vũ Thị Hiền 10€. Nguyễn Thị Thu Loan 10€. (Bensersiel): Thị Căn Broer 10€. Kim Dung Günfeld 20€. Nguyễn Thị Hồng (Beiburg) 2€. Lan Bayerlein (Buttenheim) 5€. Nguyễn Thị Hoàng Anh (Stadtsund) 30€. Đoàn Thị Thanh Hải (Senftenberg) 20€. Phạm Thị Thương Huyền (Hettstedt) 20€. Nguyễn Trung Đăng (Radeben) 10€. (Freiberg): Gđ. Cam Thị Taniel 10€. Nguyễn Đức Tuấn 20€. (Altenburg): Lê Thị Hiền 15€. Hoàng Thị Minh Châu 20€. Đỗ Thị Yến (Wolmirstedt) 20€. Trần Thị Thắng & Nguyễn Tuấn Đức (Heusenstamm) 20€. (Einbeck): Nguyễn Đức Quang & Ngô Thị Hg Lan 20€. Gđ. Vũ Tuấn Anh 20€. Phan Đăng Nhã 20€. Vũ Tuấn Anh 50€. Vũ Phạm 20€. Gđ. Hiếu & Phương 15€. Nguyễn Tiến Vinh (Recklinghausen) 10€. Vũ Thị Diệp (Reichenbach) 20€. Wolters Nguyễn Hồng Nhung (Adelebsen) 5€. Lê Trung Hải (Ruhland) 5€. Lê Thanh Tùng (Bad Salzungen) 25€. (Krefeld): Hg Nghiên Bình & Trang T. N. Hoa 20€. Shun Long Hong & Hai Yao Hong 50€. Trần Thị Thái 5€. Phạm Văn Dung (Neukienitzsch) 10€. Nguyễn Tuyết Minh (Misburg) 20€. Nguyễn Tuấn Anh (Kiel) 20€. (Sangerhausen): Trần Anh Dũng 30€. Nguyễn Quang Khởi 20€. Vũ Thủy Sơn 5€. Bùi Trọng Cường (Nghệ An / VN) 5€. Hồng Schneider (Raguhn) 10€. (München): Nguyễn Văn Dung 5€. Trần Heilmann 5€. Nguyễn Lê Dung 5€. Trần Tuấn Đạt (Melle) 10€. (Eisleben): Nguyễn Văn Quyền 20€. Nguyễn Tất Thành 10€. (Suhl): Hoàng Văn Chiến 20€. Lê Thị Tinh 20€. Hoàng Văn Chiến 10€. Vũ Quang Hùng (Sondershausen) 20€. Mai Xuân Tới & Vũ Trang Nhung (Bleicherode) 20€. Tạ Thị Mười Kiên (Bad Sulza) 50€. Lê Tuấn Anh (Grenthün) 20€. Nguyễn Xuân Huệ & Phạm Thị Bình (Quedlinburg) 10€. Lê Thúy Hà (Isterberg) 15€. Nguyễn Thị Ngân (Rack Witke) 5€. Đặng Thị Phương (Leupochsheim) 5€. Trần Anh Tuấn (Bücken) 10€. Trần Thị Thu Loan (Gießen) 10€. Nguyễn Thị Sinh (Betzdorf) 5€. Lê Anh Hùng (Czech Republic) 20€. Huỳnh Thị Ngọc Trâm (Düddbrookmerland) 50€. (Burgdorf): Nguyễn Lan Hương 15€. Đặng Thị Ngọc Thủy 10€. Phúc Tran / Wolfgang Mann 5€. Nguyễn Thị Chung 5€. Nguyễn Quý Hạnh 10€. (Mobendorf): Trần Thị Thanh 20€. Lê Văn Đức & Phạm Thị Diên 25€. Trần Thị Thanh 20€. Hoàng Văn Nhạ (Arklam) 20€. (Herford): Nguyễn Đức 20€. Phạm Đức Chinh 10€. Đặng Đức Tài (Grepfswald) 15€. (Windeshausen): Nguyễn Thị Minh Phúc 10€. Đỗ Thị Hà 10€. (Löbau): Đào Văn Đức 40€. Lâm Thị Hồng Hạnh (Delmanhorst) 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (Fürstenberg) 10€. (Hemmingen): Kevin & Maja 20€. Nguyễn Uyên Trang 3€. Điền Văn An (Obladen/Leverkusen) 20€. Quan Long Thanh (Königslutter) 20€. Nguyễn Văn Đình (Otterdorf) 15€. (Salzwedel): Nguyễn Thị Phương Lan 10€. Nguyễn Thị Hồng Thanh 20€. Đinh Quế Dung (Libber) 10€. (Brome): Vương Duy Mạnh 20€. Hoàng Thị Thu Thủy 20€. Hoàng Thị Hằng (Hohenmölsen) 30€. Gđ. Đinh Thị Thúy (Duisburg) 10€. (England): Fam. Williams 20€. Nguyễn Mạnh Cường 100€. Tổ Mạnh Cường (Eisenach) 20€. Đồng Tuy Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Hoàng Thị Bích Ngọc (Auetal) 20€. (Jaderberg): Gđ. họ Vương 10€. Hoàng Thị Thủy 20€. Kim & Hai, Thụy 20€. Trình Thị Hiền 10€. (Torgau): Nguyễn Thị Tiểu Hoa 10€. Lê Thị Thanh Hải 20€. Diệu Yên (Rosergarten) 10€. Đỗ Thị Hồng Quyên (Tangerhütte) 20€. Trần Thị Viên & Lý Anh Kiệt (Künzelsau) 20€. Thôi Thị Mỹ Dung (Ilshofen) 20€. Lê Thị Hải Yến (Bad Salzdetfurth) 30€. (Seelze): Do Bang Si 10€. Vũ Quang Tú 50€. Gđ. Nguyễn Văn Đông 5€. Vương Thiệu Hạp 20€. Nguyễn Thị Lộc (Gotha) 55€. (Ludwigsfelde): Ngô Đức Dũng 30€. Thiện Uy Nguyễn Việt Đức (Winsen) 10€. Nguyễn Đức Dương (Barsinghausen) 20€. Phan Văn Bình (Hoya / Nienburg) 10€. Phan Hồng Nhung (Hoya / Weser) 10€.

Đỗ Thị Hồng (Winsen – Luke) 5€. Satnam Singh (Aerzen) 21€. Nguyễn Thị Thu Hằng (Spremburg) 50€. Nguyễn Thị Hải Yến (Empelde) 10€. (Bad Oeynhausen): Vũ Quang Đức 20€. Tô Kim Phương 10€. (Wedel): Tạ Ngọc Hoa 70€. Lê Nguyễn Quách 30€. (Goslar): Lê Ngọc Thắng 10€. Mai Bích Ngọc 10€. Mảo Siemon 10€. Lê Thị Đào 5€. Nguyễn Việt Hoàng Toàn (Werther) 10€. (Halle): Lâm Thị Tuyết Lan 20€. Lương Thị Khởi 20€. Phạm Huỳnh Mai 10€. Lại Thị Minh Châu 10€. Nguyễn Tiến Tấn 5€. Lương Thị Phước 20€. Bùi Thị Phương Loan 20€. Dương Văn Hùng 5€. Vũ Thị Thanh Thương (Riesa) 10€. (Minden): Ngô, Thiện Lai 30€. Nguyễn Thị Thanh Phương 5€. Trần Văn Diệc 20€. Nguyễn Thị Tuyết Tâm (Vilshofen) 40€. Nguyễn Văn Hòa & Trần Thị K. Oanh (Kottenborn) 5€. Đỗ Thị Cúc & Nguyễn Văn Hòa (Hà Nội & Hà Tây /VN) 10€. Nguyễn Hồng Hải (Maintal) 15€. Trần Quang Mạnh (Rosßlau) 10€. Lương Thị Phước (Weissenfel) 20€. Vũ Văn Tiên (Heeslingen) 5€. Nguyễn Khắc Hồng Anh (Weisswasser) 10€. Hoàng Thị Bích Thảo (Rhanderfeld) 10€. Nguyễn Văn Bình (Wrizen) 20€. (Nordhausen): Trần Xuân Hang, Quyên, Hoan 20€. Tống Giang 20€. Nguyễn Văn Lung (Wismar) 10€. Đỗ Thu Trang (Hanau) 20€. Quảng Hoa Phan Thị Mỹ Liên (Norten Hardenberg) 20€. Trình Thị Phương (Hoa) (Telton) 30€. Liu Yuan Chiang (Beren Bostel) 50€. Nguyễn Thanh Hưng (Eberswalde) 20€. (Datteln): Nguyễn Văn Ninh 10€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 5€. Nguyễn Văn Đông & Chu Thị Minh Khánh (Thale) 20€. Nguyễn Thị Tuyết Mai (Lübeck) 10€. (Stadthagen): Hoàng Bergmann 10€. Trần Thị Bích Liên 10€. Fam. Trần (Bad Lauterberg) 20€. Tuấn Diệp (Alten Lehrte) 10€. Phan Thị Hồng Vinh (Lachendorf) 20€. Nguyễn Xuân Cảnh (Rathenow) 20€. Nguyễn Kim Loan (Nienbuurg) 10€. (Salzgitterbad): Vũ Thị Dự 5€. Nguyễn Thị Liên 10€. (Wurzburg): Khương Quyết Đạt 20€. Thị Ngoan Khương 5€. Đỗ Thị Minh Hương (Hohndorf) 30€. Nguyễn Văn Thà (Merseburg) 20€. Lê Mạnh Hùng (Wachau) 20€. Phạm Chi Ben (Hofgeismar) 5€. Nguyễn Hồng Uyên (Hitzacker) 20€. Gđ. Huỳnh Anh & Vo Th. Hằng (Nordenstedt) 20€. Frau Ostel Dang (Jesterburg) 10€. Huỳnh Thị Thu Hiền (Sarstedt) 10€. Nguyễn Thị Thiên (Detmold) 20€. Nguyễn Thị Thủy (Erkerode) 10€. Huỳnh Thị Thanh Hà (Lindenberg) 35€. (Stralsund): Hoàng Xuân Hạnh 20€. Trần Thị Thanh Mai 20€. Tạ Hồng Sinh & Lê Thị Mai (Isenburg) 10€. Trần Việt Hùng (Melh) 20€. Trần Thị Thuyết (Pattensen) 20€. Hoàng Thị Phương (Lamspinge) 10€. H. An Khoi (Brühl) 20€. Trần Ngọc Quyên (Starlsund) 100€. Bùi Tự Hùng (Blanzenburg) 40€. Trần Lê Phương (Oberhausen) 5€. (Essen): Nguyễn Thị Loan 5€. Nguyễn Thị Lan 10€. Hồ A San 20€. Trần Hùng 20€. Fam. Chêy Sui Cú (Lingen Ems) 50€. Gđ. Trịnh Văn Côn (Osnabrück) 20€. (Zittau): Lê Thị Thanh Minh 40€. Nguyễn Thị Hồng Sâm 10€. Lê Duy Long (Dörpen) 10€. Phan Hùng (Bomberg) 10€. Jädig Thị Mỹ Hạnh (Schwerse) 10€. (Pirna): Nguyễn Thị Dung 10€. Nguyễn Thị Giang Lân 20€. Trương Văn Chiến (Waldenburg) 10€. Đào Thị Bạch Yến (Reinfeld) 10€. Đặng Văn Đình (Hexberg) 10€. Phạm Văn Hùng (Rosslan) 20€. (Oschersleben): Nguyễn Thị Chung Thủy 10€. Nguyễn Văn Thắng 10€. Nguyễn Thanh Sơn 10€. Ngô Xuân Cầu 5€. Nguyễn Thị Thu Hà 5€. Nguyễn Sỹ Hoàn (Waßmannsdorf) 10€. Đinh Tuyết Khanh (Hoya) 20€. (Lünen): Nguyễn Quốc Bính 5€. Nguyễn Thị Thanh Hải 5€. Thomas Schuster 20€. Nguyễn Thị Hồng Thủy (Groningen) 10€. (Dortmund): Nguyễn Thị Hòa 10€. Hồ Thị Mai Hoa 30€. (Buchholz): Lê Xuân Đức 5€. Trương Công Thuận 25€. Thiện Hỷ 15€. Hồ Thị Thành (Kamen) 35€. Vũ Thái Hiệp (Burg) 10€. Chu Văn Tro (Wriszen) 5€. Phạm Thị Hải (Badsegeberg) 5€. Fam. Chan Kuai Chong (Nordstedt) 20€. Nguyễn Việt Trung (Sonneberg) 10€. Chu Thị Minh Hiếu (Walsrode) 10€. (Rotenburg): Tạ Thụy Lan 20€. Phạm Văn Khải 20€. Hoàng Văn Hai 10€. Trần Xuân Mai 10€. Lưu Thu Hương (Stadtallendorf) 30€. Tan Ngọc Nga (Neumünster) 25€. (Winsen / Lahe): Hoàng Thị Thu Hằng 10€. Nguyễn Thị Hải Yến 10€. (Wittenberg): Đặng Thị Phái 5€. Hoàng Kinh Sinh 10€. Nguyễn Văn Cúc (Sdeinbach) 30€. Nguyễn Thị Thủy (Rieder) 20€. (Solingen): Nguyễn Văn Túc 10€. Ngô Văn Quang 20€. Nguyễn Thị Kim Lan (Hexerode) 10€. (Osterode): Phạm Thanh Bình 20€. Chu Thị Hà 20€. Đặng Dang 10€. Vũ Thị Phương Thảo 20€. (Duderstadt): Nguyễn Ng. Dũng & Hồ Thúy Hà 20€. Vũ Kim Đình 10€. (Wolfenbüttel): Lê Thanh Hà 20€. Thân Thị Bích Ngọc 20€. Đào Quý Duy 20€. Nguyễn Văn Quyền 50€. Vũ Thị Thanh Huyền (Boderwerde) 30€. Phạm Thị Anh Loan & Trần Đoàn (Schöningen) 10€. Nguyễn Văn Tien (Klütz) 20€. Nguyễn Ngọc Phan (Friedrichsbrun) 10€. Nguyễn Trung Thành (Pforzheim) 5€. Trần Thanh Long (Frisythe) 20€. Ngô Văn Thịnh (Werde) 20€. Nguyễn Văn Tuấn (Köpelin) 20€. Nguyễn Chương My (Lutten) 5€. Nguyễn Thị Huệ (Giergen) 5€. Hoàng Thị Hạnh (Memmingen) 10€. Nguyễn Đức (Herford) 30€. Lê Quang Thịnh (Nordstemmen) 10€. Vũ Thị Thanh Huyền (Bodenwerder) 30€. Hà T. Thanh Huyền & Vũ Hà Trà My (Weissenfeld) 10€. Đoàn Trần Đạt (Stolzenau) 5€. Phan Thị Hồng Hương (Bad Salzdetfurth) 20€. Nguyễn Thị Vân (Rathenau) 20€. Phạm Anh Đào (Stuttgart) 5€. Nguyễn Danh Duân (Werl) 30€. Nguyễn Thị Hồng Vân (Cvivitz) 20€. (Bad Iburg): Lê Hồng Sơn 20€. Huỳnh Thị Lý 20€. Lê Thị Niên (Bad Zwischenahr) 20€. Trần Đình Toàn (Alfeld (Leine)) 20€. Gđ. Hứa Thị Hà (Holland) 20€. Dương Văn Phúc (Stollberg) 15€. (Norderney): Lê Thị Thủy Trang 10€. Nguyễn Thị Thủy 15€. Đỗ Thị Minh 10€. Hà Văn Giáp 20€. Dương Anh Tuấn 20€. Đào Ngọc Toàn 5€. Trần Thy Hằng 10€. Nguyễn Thị Minh Phương 20€. Nguyễn Anh Cường & Trần Thị Hào 20€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 20€. Mai Thị Oanh 20€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Chin Woei Pyng (Erwitte) 20€. Hà Ngọc Thịnh (Sande) 50€. Fam. Hung & Linh Quách (Damme) 50€. Nguyễn Hữu Vinh (Ifzehoe) 20€. Hoa Dănekas (Westerstede) 10€. (Hessisch-Oldendorf): Nguyễn Thục Nhi 5€. Nguyễn Mary 5€. Lê Đắc Quỳnh (Weyhe) 10€. Fam Vinh Phúc Lương (Bramsche) 50€. Hứa Thị Đoan (Winsenluhe) 20€. Hồ A Thi (Liesborn) 10€. Vũ Thị Việt Hà (Flensburg) 5€. Trần Văn Thủy (Löbau) 10€. Nguyễn Duy Phong (Schwabach) 10€. Nguyễn Thị Ngọc Mai (Blankenberg) 20€. Nguyễn Thị Thu (Ronneburg) 20€. Lê Thị Thanh (Bad Windsheim) 15€. Nguyễn Thị Thanh Mận (Taucha) 50€. Trần Xuân Thanh (Wildehausen) 10€. Phạm

Thị Minh (Byderich) 1€. Lê Thị Cúc (Lebenstedt) 50€. (Braunlager): Nguyễn Thị Anh Thủy 10€. Nguyễn Thị Anh Tuyết 10€. Chu Thị Hiền (Andreasberg) 10€. Đỗ Tuyên Phương Thanh (Warmstedt) 15€. Phan Tú Anh (Prosehen) 10€. Ngô Đức Việt (Juterbog) 10€. Nguyễn Thanh Hương (Gronau / Heine) 20€. Nguyễn Thị Hồng (Phú Thọ / VN) 10€. Nguyễn Hoàng Lan (Alfeld) 20€. (Dissen): Ngô Thị Kim Ngân 20€. Võ Thị Núi 10€. Nguyễn Thị Xuân 10€. Nguyễn Thị Chí Hiền (Detern) 20€. Nguyễn Thị Sơn (Rüsselheim) 10€. Đào Văn Chung (Sulzen) 10€. Lương Thế Châu (Việt Nam) 10€. (Eilenburg): Trần Hữu Điều 20€. Trần Đại Hùng 20€. (Buxtehude): Lê Huy Hường & Đào Thu Huyền 10€. Lê Quốc Thái & Phạm M.Trinh 10€. Fam. Tang Kai Ming (Wedemark) 100€. Nguyễn Văn Tinh (Bathenow) 10€. Trần Thị Bích Hiền (Hải Phòng / VN) 10€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Raterberg) 15€. Nguyễn Thị Va (Oschersterben) 20€. Trần Thị Kim Thoa (Papenburg) 5€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Rodenberg) 10€. Lê Thúy Diệp (Gilzum) 10€. (Darmstadt): Fam. Lý 20€. Nguyễn Muốn 20€. Phạm Hữu Phước (Berg Gladbach) 10€. (Hannover): Trần Hoàng Việt 50€. Nguyễn Thành Long 10€. Phùng Thị Hiền 60€. Võ Phước Lầu 20€. Lương Thị Vinh 10€. Bùi Thị Hạnh 20€. Hà Phước Nhuận 30€. Mai Xuân Điều 20€. (Hamburg): Nguyễn Thị Nhân 20€. Lê Ngọc Thành 20€. Bành Minh Thành 10€. Nguyễn Thị Nhân 15€. Phan Thị Lan 10€. Lý Quốc Đồng 150€. Lê Văn Hồn 20€. Nguyễn Minh Thiện 20€. (Holland): Triệu Thị Hào 20€. Đỗ Thị Ut 11€. Lâm Xuân Hiệp 10€. Fam. Tsang 30€. Võ Thị Lập 20€. Võ Thị Dạ Lan 50€. Trần Thị A 10€. (Essen): Trần Thị Nhuận 50€. Phạm Thị Kim Tiên 5€. Mã Dũng (München) 10€. Phạm Thị Liên (Calau) 20€. (Minden): Trương Thủy Vân 50€. Nguyễn Thị Huyền Linh 37€. (Ludwigshafen): Hoàng Thị Sen 20€. Bành Vĩnh Ai 50€. Bành Khánh Nga 30€. Linh Da Reitter 50€. Bành Vĩnh Hòa 20€. (Nürnberg): Trịnh Ngọc Thảo 10€. Hoàng Văn Huỳnh 50€. Ân Danh 16€. Lý Ngọc Sơn (Bremervörde) 20€. Phạm Hùng Cường (Buxtehude) 20€. (Berlin): Phạm Thị Bích Phượng 5€. Đỗ Thị Cư 50€. Huỳnh Quang Đăng 20€. Lâm Trần Thanh Phương 5€. Nguyễn Thị Tân 10€. (Bremen): Lại Cẩm Hùng 20€. Phan Kim Liên 10€. (Schweinfurt): Nguyễn Xuân Huy 20€. Tô Khai Đức 20€. Bạch Hồng Dinter (Reke) 20€. Chu Minh Nguyệt (Eningen) 15€. (Stuttgart): Huỳnh Văn Tháp 25€. Vũ Văn Cư 10€. Lâm Đức Toàn 10€. Nguyễn Thị Trinh 30€. (Bielefeld): Nguyễn Trần 20€. Lương Ngọc Phách 10€. (Münster): Nguyễn Thị Kim 10€. Nguyễn Bá Lộc 20€. Westermann (Auetal) 10€. Trần Văn Dương (Wittlich) 30€. Phạm Thị Ngừng (Irrel) 35€. (Italy): Trần Trung Trạch 20€. Phạm Văn Ut 20€. Trần Thị Thiên Hương 20€. Quách Văn Hà 20€. Cao Thị Chi 50€. Nguyễn Thị Rim 10€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 20€. Châu Lương Mỹ Oanh (Bad Vibel) 30€. Lý Thị Dần (Schwebheim) 20€. (Krefeld): Huỳnh 10€. Nguyễn Văn Dien 6€. Nguyễn Thị Phượng 20€. Liên Cẩm Phong 10€. Hứa Tích Chương 5€. Thanh Huyền (Fürstenberg) 5€. Châu Á Asia Kim (Schwenningen) 5€. Phạm Kim Oanh (Sugenheim) 10€. (France): Lê Hương Lan 30€. Hoàng Ngọc Minh 70€. Lannes Jacques 30€. Trần Tuấn Kiệt Robert 20€. Đinh Chí Hương 50€. Nguyễn Jean 20€. Trương Thị Thanh Thúy 10€. Nguyễn Đình Thủy 20€. Phạm Phillipe 20€. Lê Văn Lanh 20€. Nguyễn Ngọc Nhã 20€. Trần Lý Kim 20€. Dư Thị Mỹ Dung 10€. Dương Hoàng Căn 30€. Hoàng Jean Pascal 10€. Cao Thiên Bửu 20€.

Lưu Maayvonne 20€. Trần Đức Long 20€. Hồ Thị Mai 15€. Lý Thị Kim Huệ 30€. Võ Đình Khánh 20€. Trumont Patrick 20€. Trương Thị Hoàng Liên 100€. Trương Thị Mạnh 10€. Rukmany Sonas 30€. Phạm Đăng Sum 100€. Lê Văn Quới 20€. Nguyễn Văn Thuận (Bonn) 10€. Lã Thị Hồng Vân (Daun) 50€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 5€. (M'Gladbach): Vũ Việt Tân 10€. Nguyễn Xuân Thị Mỹ Hân 20€. Huỳnh Tất Thành 15€. Đinh Đại Lam 30€. (Husum): Trịnh Thị Thu Hằng 20€. Phúc Hoa 10€. Vũ Thị Quy (Schönebeck) 30€. Ô Thị Hai (Haren) 20€. Tạ Quang Thanh (Neulauterburg) 60€. Trịnh Khải Hoàn (Kerpen) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Datteln) 20€. Phạm Văn Khanh (Rostock) 20€. Hoàng Đôn Thịnh (Raunheim) 20€. Đoàn Thanh Bình (Dessau) 10€. (Köln): Trần Thảo 20€. Nguyễn Đàm Thị Hoàng Lan 10€. Nguyễn Thị Tâm 5€. Nguyễn Thị Hoàng Liên 10€. Công Thanh Dương (Pfullendorf) 10€. Lê Văn Nhi (Wallenstein) 10€. (Belgium): Nguyễn Kim Anh 10€. Thái Hoạch 21€. Thích Nữ Phúc Bồn 40€. (Denmark): Lê Đăng Tân 50€. Lê Thái 26€. Phạm Minh Phương 25€. (Augsburg): Trần Thu Hương 20€. Lê Ngọc Báu 30€. Tô Nguyễn 10€. Huỳnh Thị Thủy (Ergolding) 20€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer Strand) 50€. Kim Hên (Bad Kreuznach) 40€. (Frankfurt): Diêu Phụng 60€. Nguyễn Thị Hồng Vinh 50€. Dương Văn Hưng 50€. Dương Lưu Thị Thu Thảo 10€. Dương Cảnh Mỹ 10€. Dương Cảnh Nhung 10€. Dương Cảnh Hà 10€. Dương Cảnh Hồng 10€. Mai Tiến Cường 20€. Trần Văn Chương 50€. Phan Thị Hồng Lan (Göttingen) 20€. Trần Thị Mai (Langenhagen) 5€. Nguyễn Quang Huy (Vallendar) 20€. (Bad Ibarg): Hương Lý 20€. Phạm Muối 30€. Nguyễn Thị Thu Hương (Emden) 5€. Hương An Hahn (Limburg) 110€. Chiêm Liên (Altenkirchen) 20€. Trần Việt Oanh (Neuss) 10€. (Echterdingen): Phạm Đan Hùng 100€. Nguyễn Thanh Sơn 80€. Huỳnh Huệ Nghi (Landau) 50€. Vạn Đức Kiên (Konz) 20€. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 10€. (Saarbrücken): Phạm Lý Thị Thúy Hằng 30€. Nguyễn Mai Hồng Khanh 20€. Tôn Mỹ Lệ 50€. Nguyễn Thị Hạnh 20€. (Offenbach): Nguyễn Văn Hùng 20€. Trần Ngọc Sơn 50€. Trần Văn Đức (Laupenheim) 18€. Lý Thị Thanh Vân (Plochenheim) 30€. (Wittmund): Tạ Thị Hương 10€. Lê Thị Hiền 15€. Nguyễn Chi (Nienburg) 20€. (Suisse): Trắc Hỷ Đề 24€. Casanova Thái Lan 31€. Trần Duyệt Sánh (Nordhausen) 20€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg) 20€. (Erlangen): Nguyễn Thanh Dũng 30€. Nguyễn Thanh Trường 30€. Lê Đài 50€. Hoàng Thị Thủy (Fürth) 20€. (Regensburg): Nguyễn Thị Kim Liên 5€. Phùng Văn Chấm 10€. Nguyễn Hải Nhân (Großselsin) 10€. Hứa A Tri (Schortens) 25€. Quách Văn Thiên (Rastatt) 30€. Bùi Ngọc Huệ (Bayreuth) 10€. Trương Thị Kim (Dingolfing) 30€. (Düsseldorf): Phạm Thị Bưởi 20€. Phạm Bình 30€. Lâm Kim Khánh 120€. Braun Thị Dung (Altenstadt) 10€. Trần Quới Ninh (Oberhausen) 20€. Viên Kim Huy (Sindelfingen) 20€. Trương Đại Hứa (Langenfeld) 20€. Nguyễn Thị Thúy Phượng (Frechen) 10€. (Karlsruhe): Huỳnh Quốc Cường 50€. Vũ Thị Yến 20€. (Trier): Lê Tiến Dũng 13€. Vũ Văn Hải 20€. La Sử Khiêm (Weil am Rhein) 20€. Vương Toàn Hậu (Saarlouis) 10€. Lê Đức Tinh (Vechta) 5€. (Bochum): Chu Hứa Yến Lê 10€. Thảm Chu Hải Thanh 40€. Trần Thị Hoa 20€. Trần Lê Sương (Ronnenberg) 20€. Phạm Thị Hải (Bad Segeberg) 15€. Quách Thị Kim Trọng (Lübeck) 20€. Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 30€. Võ Văn Công (Oberursel) 10€. (Koblenz): Bích Trâm Vogtländer 20€. Trương Văn Tí 10€. Phạm Lạc 20€. Đỗ Đạt Hiền 100€. Nguyễn Minh Phượng (Gundelfingen) 10€. (Coesfeld): Say Hung Cu 10€. Trần Vinh Cam 30€. Trần Xuân Lan 20€. Trần Cu Ngọc Huệ 30€. Hoách Chi Linh (Dietzenbach) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Dinklage) 20€. Đặng Thu Vân (Alten Erding) 10€. (Norway): Ngô Văn Ghét 36€. Phùng Kim Liêu 12€. Nguyễn Thị Hương Thủy 10€. (Dresden): Nguyễn Thị Hường 20€. Nguyễn Công Chung 20€. Nguyễn Thị Hoa (Kamener) 30€. (Pforzheim): Lưu Tú Phụng 20€. Koummarasy Kiên 10€. Thái Thanh Thu 15€. Trần Thúy Lan 30€. Li Trần Thúy Phương 30€. Vũ Lam Thanh 10€. Lê Minh Noi (Ruhpolding) 50€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 50€. (Mannheim): Nguyễn Hiệp 10€. Nguyễn Thị Ngà 20€. Nguyễn Danh Thắng 25€. Giang Thái An 50€. Nguyễn Thị Mai Trang (Villingen) 20€. Chu Thị Ngân (Volkach) 20€. Trịnh Tự Nhiên (Hagen) 50€. Lay Van Póng (Moers) 30€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Viernheim) 10€. Trương Kim Học (Landstuhl) 10€. Trương Kim Nam (Hachenburg) 10€. Bùi Thanh Phong (Wilhelmshaven) 10€. Khương Đông Sĩ (Ismaning) 30€. Nguyễn Thị Thái Lan (Stassfurt) 10€. Huỳnh Thị Tám (Belgique) 15€. Dương Quỳnh Hoa (Bremerhaven) 20€. (Obersdorf): Nguyễn Thị Kiều Hạnh 50€. Bùi Thị Kim Lương 30€. Trần Thị Tám (Freising) 5€. Đặng Quốc Tranh (Grossenkneten) 10€. Hồng Sykora (Magdeburg) 30€. (Schwetzigen): Vũ Văn Phúc 10€. Trần Kim Cúc 20€. Oanh Klar (Hetzlerath) 10€. Cao Ngọc Lang (Braunschweig) 10€. (Wiesbaden): Trần Anh Tuấn 10€. Lý Thị Chu 10€. (Marburg): Hoàng Thị Thủy 25€. Phùng Cát Dũng 100€. Nguyễn Huệ Lang (Sweden) 10€. Bruscee Thị Hoa (Mainz) 10€. Nguyễn Minh Hồng (Papenburg) 20€. Trương Triều Bắc (Albstadt) 30€. Trương Thị Bích Nga (Breitung) 15€. Lý Trung Hạ (Osnabrück) 20€. Phạm Thị Hiệp (Chemnitz) 30€. Lê Đắc Nghi (Freudenstadt) 50€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch Hall) 20€. (Helmstedt): Dương Sang 20€. Dương Chi Hằng 10€. Trương Mỹ Phương (Laatzten) 20€. (Finnland): Lâm Thúc Anh 20€. Lu Tuyet Nga 40€. Hứa Thị Tâm (Bad Oldesloe) 10€. Nguyễn Thị Lụa (Dreieich) 20€. Võ Huy Chiển (Hoyerswerda) 10€. Triệu Cẩm Nguyễn (Hassloch) 20€. Dương Kim Hoa (Lebach) 10€. Nguyễn Thị Kim Hào (Schwarmstedt) 50€. Dương Siêu (Lüneburg) 20€. Nguyễn Thị Hoàn (Balingen) 35€. Nguyễn Thị Thủy (Benningen) 10€. Phạm Thị Hồng (Castrop Rauxel) 20€. Tô Nhon Thành (DGF) 20€. Đỗ Trinh (Aalen) 20€. Trần Quang Huy 10€. Phan Duy Phương 20€. Võ Đào 10€. Hà Văn Tư 20€. Võ Thị Mộng Hoa 10€. Nguyễn Hoàng Yến 20€. Đinh Hoa 50€. Trần Kim Sương (Emmendingen) 25€. Dương Hoàng Hải (Norderney) 50€. (Wuppertal): Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Hồng Quốc Khanh 10€. Nguyễn Văn Thuận (Pulheim) 10€. (Ingolstadt): Vũ Thị Đức 10€. Lê Hoa 10€. Bùi Mai (Worpswede) 15€. Trần Thiện Tánh (Burnheim) 50€. Phạm Chí Huy (Erftstadt Liblar) 10€. Đặng Thị Nguyệt (Herner) 20€. Ngu Anh Vinh (Kaufbeuren) 50€. Bùi Thị Phúc (Wedel) 13€.

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SHDG) ⁽¹⁾

Họ và Tên

Địa chỉ

Điện thoại :

Số tiền

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới: ☐ Độc giả cũ: ☐

(Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ mới cũng như cũ và Số hiệu độc giả)

.....

.....

.....

(1) Số hiệu độc giả này có in trên nhãn địa chỉ gửi báo đọc từ trái qua phải tối đa là 4 số.



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Thượng Tọa Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

Thượng Tọa Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa -
Tử Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên -
Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân -
Trương Ngọc Thanh - Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa.



Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông
Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần thị Hương Cau
(Đức) - Ngô Minh Hằng (Mỹ) - Trần thị Nhật Hưng
(Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ) - Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) -
Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - G.S. Vũ Kỳ (Bỉ) - Huyền
Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga
(Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phong Hưng Lưu Nhơn
Nghĩa (Úc) - Hạnh Nguyễn (Ấn Độ) - Phan Hưng Nhơn
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng
(Úc) - Phạm Thắng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa
Kỳ) - Nguyễn Thủy (Pháp) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ
Thức (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý).

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD

c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : viengiac@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : phuvan@arcor.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V

Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Bic : DEUTDEDBHAN

IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

Mục lục

Trang

- Thư tòa soạn **1**
- Thông điệp Phật Đản 2551 của Đệ Tứ Đức Tăng Thống **3**

• Tôn Giáo

- Cuộc du hành sang Lạp Tát của Tây Tạng (HT. Thích Trí Chơn dịch) **5**
- Đại lễ Phật Đản 2631-Phật lịch 2551 (Trần Trọng Khoái) **7**
- Sống Hạnh Phúc - Chết an lành (Dalai Lama – Chân Huyền chuyển ngữ) **11**
- Lịch sử hình thành và phát triển thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh (Thích Như Tịnh): **16**

• Chủ đề - Văn học nghệ thuật

- Ở cuối hai con đường (Phạm Tín An Ninh) **20**
- Như chút thâm tình (Nghĩa Lộ Nguyễn Thành Nam) **25**
- Hạ Xưa (Quỳnh My) **27**
- Bụi trần (Huỳnh Ngọc Nga) **30**
- Con Mên (Tiểu Tử) **34**
- Nước Úc có gì lạ (TT.Thích Như Điển) **38**
- Vô thường (Thiền Lâm Phạm Văn Mộc) **42**
- Bia tỵ nạn - Tưởng niệm và tri ân... (Phù Vân) **45**
- Tiệc chay gây quỹ đại trùng tu Tổ đình Chúc Thánh (Thái Tú Hạp) **48**
- Nói như Vết (Nguyễn Quý Đại) **50**
- Điểm Sách: Tháng sáu yêu em (Đan Hà) **53**

• Câu chuyện y học

- Còi xương Muối (Nguyễn Thượng Chánh, MDV) **56**
- Bàn chân – Ra-da báo hiệu bệnh (Dr.Nguyễn Ý Đức) **59**

• Tin Phật Sự :

- Khóa giáo lý thứ 11 và lễ kỷ niệm 20 năm GDPT Đức Quốc – Phái đoàn hoằng pháp Âu Châu... Tin Phật Sự Đức Quốc: - Khóa tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Abschaffenburg - Khóa huân tu tịnh độ tại Chi Hội PTVNTN Mannheim – Khóa tu học Phật pháp Đức quốc lần thứ 12 tại München – Tang lễ bác Nguyễn thị Thắm tại Neu-Ansbach **60**

- Thành phần Ban Chấp hành Chi Bộ Phật Giáo VNTN tại Đức. **64**
- Thông báo về Khóa tu học Phật pháp Âu châu kỳ thứ 19 tại Thụy Điển **64**

• Tin tức Sinh Hoạt Cộng Đồng

- Tin tức, thông báo, nhắn tin, tìm bạn , chúc mừng **47, 65**
- Từ thiện xã hội **49**
- Hộp thư Viên Giác - Thư trả lời độc giả **81**
- Phân ưu - Cáo phó - Cảm tạ **37, 82**
- Phương danh cúng dường **86**

• Thơ

(15) Cánh chim vô định (Lê Bích Sơn). (21) Nếu... (Nguyễn Thế Hoàng Linh). (26) Dấu chân chim. (33) Trời mưa – Il pleut (Thanh Bình – Paul Verlaine). (36) Tình yêu tôi (Tường Bình Minh). (44) Chùa làng tôi (Lê Huy Hà). (51) Lửa chính nghĩa (Trần Ngọc Nguyên Vũ). (52) Tôi vẫn nhớ (Hoàng Ngọc Liên). (73) Cảm tác khóa tu học tại Chùa Tâm Giác (Đan Hà). (80) Có gì trong đất vỡ (Phương Nam).

- **Hình bìa :** Bia Tỵ Nạn. Tưởng Niệm Thuyền Nhân quá cố & Tri Ân Chính Quyền & Nhân Dân Đức.

- **Cáo lỗi :** Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

- Báo Viên Giác -

Trich's

ASIEN IMPORT - EXPORT

Bambusmöbel - Baumaterial
& Tropische Dekoration
für Restaurant & Imbiss
Eberhardtstr.62 - 89073 Ulm
Tel. : 0731 - 6028690 / 1537378
Handy : 0171 - 324 3553.
Fax : 0731 - 602 7561

TOP RABATT AKTION ! von 15% - 30% auf alle Artikel

Thí dụ : Các loại ghế tre (Super Qualität) cho nhà hàng và Imbiss (mit Lederbildung und Polster).

Vorher : 75,- Euro	Jetzt nur : 55,- Euro
93,-	69,-
102,-	79,-

- Các loại ghế tre đều có 5 năm **Bruchgarantie**
- Alle Preise sind Abholtpreis von Lager Bronnen (Solange Vorrat reicht)

Wir laden Sie herzlich zur unseren
Ausstellungsraum mit einem 400qm in Ulm
- Karlstrasse 56 ein (10:30 Uhr bis 18:30
Uhr). Da gibt es noch mehr neue und
besondere Waren für Ihr Restaurant,
Imbiss, Privatwohnung oder Haus.

- Hàng mới nhập gồm các loại :
- Tranh ảnh, cây dừa, cây tre, tre ống, đèn Ø
15cm, Bambusmatten. Bàn ghế, tủ, giường,
Sofa, đồ trang trí nội thất và nhiều loại mới lạ
v.v....
*** Chúng tôi nhận trang trí cho nhà hàng và Imbiss
(Việt, Hoa, Thái, Nhật).***

-4880-160

Nhượng lại quán Tàu tại Bremen - Neustadt

- Có 40 chỗ ngồi , 60m2.
- Giá thỏa thuận

Liên hệ : Thủy

0421 - 578 9848

Mobil : 0176 - 242 421 99

160

Tìm người làm

Cần tuyển gấp 2 chef Koch, 1 Chảo dầu và
02 người phụ bếp cho một nhà hàng mới
mở ở Münster. Có nhà ở và chế độ lao
động thỏa đáng cho những người có nhiều
kinh nghiệm.

Liên hệ : Anh Chi Thanh

Tel. : 0151 19105343

2901-162

ĐẠI LÝ BÁN SÁCH VÀ SƠN MÀI

Hồng Phúc

Bán đầy đủ các loại sách :

Đặc biệt phát hành các loại sách mới tự điển

- ♦ **Đại Tự Điển Đức Việt** gồm 350.000 từ
- ♦ **Đại Tự Điển Việt Đức** gồm 200.000 từ
- ♦ **Tự điển Đức Việt - Việt Đức** (1 quyển trọn bộ)
- ♦ **Tự điển Y Dược** : Đức Việt + Việt Đức
- ♦ **Đại Tự Điển Anh Việt - Việt Anh**
- ♦ **Đại Tự Điển Pháp Việt - Việt Pháp**
- ♦ **Đại Tự Điển Hán Việt**.
- ♦ **Sách học tiếng phổ thông Trung Hoa** sơ cấp, trung cấp, đàm thoại tiếng Hoa.
- ♦ **Sách học tiếng Đức** cấp tốc dành cho người Việt Nam du lịch, đàm thoại, văn phạm tiếng Đức.

Bán đầy đủ các loại sơn mài, cần ốc xa cừ

Xin liên lạc : **Tel. & Fax 04421 28279**
Handy : 0152 03658255
E-mail : vantamTP@yahoo.de

2967-158

Xuân Nails



**Nhận đào tạo
học viên làm Nail
ở München
và vùng phụ cận**

• Dạy làm móng chân tay các kiểu :

- Móng Gel
- Móng Bột
- Móng Lụa
- Vẽ phun sơn
- Đắp hoa nổi trang trí móng tay ...

- Với kỹ thuật mới nhất của Anh - Đức - Mỹ.
- **Dạy lý thuyết kết hợp với thực hành ngay trên tay khách**
- **Học xong có nhu cầu sẽ được bố trí làm việc tại cửa hàng**
- **Có tài liệu cũng như băng đĩa để tham khảo.**

Xin liên lạc theo số :

Tel. : 0176 - 21949487 ; 089 30780527

161/280EX